

TT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số TC	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
I	<b>TÀI CHÍNH TIỀN TIẾN</b>				
1	Tiếng Anh	Đây là nội dung ngoại ngữ chuyên ngành về kinh tế và kinh doanh nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức ngoại ngữ nâng cao về kinh tế và kinh doanh. Chương trình giảng dạy sẽ được thiết kế phù hợp với sinh viên.		Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	
2	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác Lê Nin Phần 1	Học phần trang bị những nội dung cơ bản của thế giới quan và phương pháp luận triết học của chủ nghĩa Mác – Lênin trong việc nghiên cứu và học tập các môn học khác trong chương trình đào tạo cũng như các tri thức khác của nhân loại; cho việc vận dụng các tri thức của sinh viên vào đời sống thực tiễn Làm tiền đề trực tiếp để nghiên cứu các bộ phận cấu thành khác của chủ nghĩa Mác - Lênin, tiếp cận môn Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Xây dựng niềm tin, lý tưởng cách mạng cho sinh viên, định hướng tư tưởng - chính trị trong chuyên ngành được đào tạo.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết và thi trên máy
3	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác Lê Nin Phần 2	Học phần này gồm : Phần 2 và phần 3 trong môn học Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa MLN Phần 2: Học thuyết kinh tế của CN CN Mác – Lenin về PTSX TBCN Phần 3: Lý luận của CN Mác – Lenin về CNXH Trong phạm vi lý luận kinh tế chính trị của chủ nghĩa Mác- Lênin, đó là học thuyết giá trị (giá trị lao động); học thuyết giá trị thặng dư; học thuyết về chủ nghĩa tư bản độc quyền và chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước. Như vậy, trong phần KTCT, nghiên cứu tính quy luật phát sinh và phát triển của CNTB, vạch rõ tính hạn chế về mặt lịch sử của nó; luận chứng về mặt kinh tế sự hình thành các tiền đề khách quan và chủ quan của cách mạng XHCN do sự phát triển những mâu thuẫn vốn có của chủ nghĩa tư bản . Kế thừa và phát triển chủ nghĩa Mác, V.I. Lê Nin đó chỉ ra biểu hiện của quan hệ sản xuất TBCN trong điều kiện CNTBĐQ và CNTBĐQNN, qua đó đã bảo vệ nội dung cách mạng của chủ nghĩa Mác, làm phong phú thêm khoa Kinh tế chính trị học và các bộ phận cấu thành khác của chủ nghĩa Mác. Trong phạm vi của chủ nghĩa xã hội khoa học, đó là những nguyên lý khoa học của chủ nghĩa Mác- Lênin về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa; những vấn đề có tính quy luật của quá trình hình thành, phát triển hình thái kinh tế- xã hội cộng sản chủ nghĩa và những định hướng cho hoạt động của giai cấp công nhân trong quá trình thực hiện sứ mệnh lịch sử của mình.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết và thi trên máy

4	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	Học phần Đường lối cách mạng của Đảng Cộng Sản Việt Nam là 1 trong 3 môn học thuộc khoa học Mác-Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh được giảng dạy trong hệ thống giáo dục đại học ở Việt Nam. Môn học có quan hệ mật thiết với các môn: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lê nin và môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh. Nội dung và kết cấu chương trình môn học do Ban Khoa giáo Trung ương, Bộ Giáo dục Đào tạo quy định. Đây là học phần bắt buộc sinh viên phải tích lũy kiến thức. Đường lối của Đảng cộng sản Việt Nam được xây dựng trên cơ sở vận dụng sáng tạo những nguyên lý của CN Mác – Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn đất nước Việt Nam trong mỗi giai đoạn lịch sử cụ thể. Vì vậy đường lối của Đảng vừa có tính khoa học vừa có tính cách mạng sâu sắc. Thực tiễn chứng minh đường lối đúng đắn và sự lãnh đạo tài tình của Đảng Cộng sản Việt Nam là nhân tố có ý nghĩa quyết định mọi thắng lợi của dân tộc và cách mạng Việt Nam trước đây cũng như hôm nay và mai sau.Môn học trang bị cho sinh viên những hiểu biết cơ bản về đường lối, quan điểm của Đảng trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội từ kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội đến quốc phòng – an ninh, đối ngoại, hội nhập kinh tế quốc tế.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết và thi trên máy
5	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Học phần gồm 8 chương: Chương mở đầu và 7 chương nội dung. - Chương mở đầu: làm rõ đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập của môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh - Chương I: Trình bày cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh. - Từ chương II đến chương VII: Trình bày những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh theo mục tiêu môn học.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết và thi trên máy
6	Giáo dục thể chất	Nội dung ban hành tại Thông tư số 25/2015/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 10 năm 2015 Quy định về chương trình môn học Giáo dục thể chất thuộc các chương trình đào tạo trình độ đại học.		Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	
7	Giáo dục quốc phòng	Nội dung ban hành tại Thông tư số 03/2017/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.		Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	
8	Viết luận	Học phần này là nền tảng phục vụ cho kỹ năng viết của sinh viên, tập trung vào thực hành kỹ năng viết. Học phần cũng giúp cho sinh viên lựa chọn những cụm từ hợp lý và phát triển câu, đoạn văn và tập trung vào việc phát triển và tổ chức ý tưởng trong một bài luận tổng quát. Những kỹ năng liên quan tới chính tả và ngữ Tiếng Anh chuẩn cũng được đề cập đến trong môn này.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
9	Kinh tế vĩ mô	Học phần sẽ trang bị những kiến thức nền tảng cho sinh viên, bao gồm tiền tệ và ngân hàng, sự thay đổi giá cả, phân tích thu nhập quốc dân, chu kỳ kinh doanh, tăng trưởng kinh tế, chính sách tài khóa, tiền tệ và kinh doanh quốc tế.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

10	Kinh tế vi mô	Học phần sẽ tập trung nghiên cứu những vấn đề cơ bản liên quan tới tổ chức kinh doanh, lý thuyết giá cả, phân bổ nguồn lực, phân phối thu nhập, kinh tế công cộng.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
11	Đại số và giải tích: Ứng dụng trong kinh tế và kinh doanh	Học phần tập trung vào phân tích hàm số, đạo hàm, tối ưu hóa, đồ thị, đạo hàm từng phần, số nhân Lagrange, tích phân và các ứng dụng trong kinh tế và kinh doanh. Học phần tập trung vào các kỹ năng giải quyết vấn đề cụ thể.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
12	Tư duy phê phán	Phát triển các kỹ năng cần thiết trong tư duy tích cực bao gồm nhận dạng và hiểu các sai lầm phổ biến, kỹ năng thuyết phục và tuyên truyền, chiến lược giải quyết vấn đề và áp dụng kỹ năng tư duy tích cực trong các vấn đề phức tạp của cuộc sống hàng ngày.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
13	Lịch sử văn minh thế giới	Nghiên cứu, khảo sát các khu vực lớn trên thế giới với việc sử dụng khái niệm vật lý và văn hóa để giải thích về các vấn đề hoạt động của con người trong mối quan hệ với môi trường tự nhiên.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
14	Văn học thế giới	Học phần này đưa ra sự phân tích các hình thức và nội dung của văn học. Tập trung và phương pháp đọc văn hư cấu, kịch và thơ ca.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
15	Giới thiệu về hệ thống máy tính và các ứng dụng	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản liên quan tới việc sử dụng các ứng dụng máy tính cá nhân, chẳng hạn như Internet, email, Windows, soạn thảo văn bản, bảng tính và các ứng dụng cơ sở dữ liệu. Mục tiêu giúp cho sinh viên sử dụng thành thạo các ứng dụng máy tính phục vụ cho hoạt động kế toán và kinh doanh.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết và thi trên máy
16	Kế toán tài chính căn bản/ Kế toán 1	Học phần sẽ bao gồm một bài đánh giá sâu về chu kỳ kế toán, tập trung vào quá trình điều chỉnh và chuẩn bị các báo cáo tài chính. Học phần sẽ tập trung vào các khoản phải thu, hàng tồn kho, giá vốn hàng bán, tài sản, nhà máy và thiết bị, nợ, vốn chủ sở hữu và tỷ lệ tài chính và kỹ thuật để giải thích chất lượng thu nhập của các công ty nhà nước.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
17	Môi trường pháp lý và các quy định trong kinh doanh	Học phần nghiên cứu các loại hình doanh nghiệp, luật lao động, luật đầu tư chứng khoán, luật bảo vệ môi trường, các vấn đề ảnh hưởng đến uy tín của doanh nghiệp và các vấn đề kinh doanh quốc tế. Đồng thời học phần cũng xem xét những tác động ảnh hưởng của yếu tố xã hội, văn hóa, kinh tế đến các loại hình doanh nghiệp trong nước và công ty đa quốc gia. Nghiên cứu các mối quan hệ giữa chính phủ và giới kinh doanh, các vấn đề đạo đức trong kinh doanh.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
18	Thống kê kinh doanh	Ứng dụng các giải pháp thống kê kinh doanh. Những nội dung chính bao gồm: thu thập và tổ chức dữ liệu, lý thuyết xác suất, xác định mức độ tập trung và phân kỳ, dự báo và kiểm định giả thuyết, hồi quy đơn giản, phân tích tương quan. Học phần này cũng sẽ giúp sinh viên khả năng sử dụng các phần mềm thống kê.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

19	Địa lý kinh tế	Học phần này cung cấp phương pháp tiếp cận có hệ thống đối với môi trường thông qua các mối quan hệ giữa bầu không khí, đất đai, các dạng sống và nước. Các mối quan hệ này ảnh hưởng đến kinh tế các vùng miền.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
20	Môi trường toàn cầu	Học phần này là một giới thiệu về môi trường tự nhiên của trái đất. Qua khóa học này, sinh viên sẽ học cách các quá trình khí quyển, thủy văn, địa chất và sinh thái khác nhau tương tác để tạo ra các mô hình và hiện tượng trong cảnh quan tự nhiên. Môn học này không có điều kiện tiên quyết, vì vậy sinh viên sẽ dành hơn một nửa thời gian học để hiểu các nguyên tắc cơ bản từ các khoa học khác có thể được hiểu từ một quan điểm không gian (địa lý). Một khi học sinh đã nắm vững các khái niệm này, khóa học sẽ chuyển sang phân tích các địa hình đặc thù và cảnh quan độc đáo ở những nơi khác nhau trên thế giới. Ngoài ra, khóa học cũng sẽ tập trung vào những cách mà các khu định cư của con người đều có ảnh hưởng và bị ảnh hưởng bởi môi trường tự nhiên.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
21	Kinh tế quốc tế	Học phần này nghiên cứu tầm quan trọng của kinh tế quốc tế; Nghiên cứu quá trình hình thành, phát triển và những đặc điểm mới của nền kinh tế thế giới, nội dung và tính chất của các quan hệ kinh tế quốc tế; nghiên cứu dòng vận động của các luồng hàng hóa và dịch vụ giữa một quốc gia với các quốc gia và vùng lãnh thổ khác trong nền kinh tế thế giới; nghiên cứu những chính sách thương mại quốc tế nhằm điều tiết các dòng vận động này và tác động của các chính sách đó đến phúc lợi của quốc gia.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
22	Kinh tế phát triển	Kinh tế phát triển là môn học thuộc hệ thống các môn kinh tế học, nghiên cứu nguyên lý phát triển kinh tế trong các điều kiện kém phát triển. KTPT dựa trên cơ sở các lý thuyết về phát triển được hệ thống hóa dưới dạng các mô hình lý luận, thực tiễn và những bài học kinh nghiệm trong quá trình phát triển kinh tế của các nước phát triển và đang phát triển để tìm ra những vấn đề mang tính quy luật, những xu hướng cơ bản của quá trình chuyển một nền kinh tế từ trạng thái phát triển thấp sang trạng thái phát triển cao hơn. Để có thể vận dụng được những nguyên lý cơ bản trong thực tiễn phát triển của các nước, học phần còn đưa ra các luận cứ, phương pháp và nội dung hoạch định các chính sách phát triển nhằm giải quyết được những vấn đề cụ thể về kinh tế và xã hội mà các nước đang phát triển quan tâm, phù hợp với đặc điểm cụ thể của từng quốc gia trong từng giai đoạn phát triển nhất định. Môn học đặt mục tiêu nghiên cứu chính cho các nước đang phát triển, nhưng có sự phân tích, xử lý tình huống, vận dụng và đề xuất cụ thể đối với quá trình phát triển kinh tế của Việt Nam.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
23	Tài chính kinh doanh	Đây là học phần giới thiệu về tất cả các yếu tố chính trong kinh doanh, việc áp dụng công nghệ thông tin và hệ thống quản lý thông tin trong các hoạt động tài chính như: (1) Đánh giá giá trị thời gian của Tiền vốn, Rủi ro, Chi phí vốn, Cơ cấu Vốn, (2) các phương thức huy động vốn (3) Các quyết định tài chính dài hạn (4) Các chính sách quản lý Vốn lưu động (5) các vấn đề liên quan khác như Sáp nhập, Phá sản, Tài chính Quốc tế.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

24	Marketing	Học phần sẽ tập trung nghiên cứu mối quan hệ giữa hệ thống marketing với các hoạt động khác trong doanh nghiệp; giữa các doanh nghiệp với môi trường marketing thế giới và nội địa; các tác động kinh tế và xã hội của hoạt động marketing; tác động hành vi con người lên marketing, giao tiếp, hệ thống thông tin, vấn đề quản trị và giải pháp.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
25	Hành vi tổ chức	Khái quát về sự thay đổi của hành vi con người trong tổ chức và những hàm ý đối với quản trị. Những vấn đề nghiên cứu bao gồm: những động lực, tính cách và thái độ, sự hiểu biết của con người, nhóm và đội, những tiêu chuẩn, sức mạnh và chính trị, xung đột, giao tiếp, thiết kế công việc, văn hoá tổ chức, sự thay đổi tổ chức, lãnh đạo và những vấn đề về văn hoá.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
26	Kế toán quản trị	Học phần Kế toán quản trị giới thiệu những nội dung cơ bản về kế toán quản trị như khái niệm, bản chất về kế toán quản trị, phân loại chi phí, các phương pháp xác định chi phí và giá thành sản phẩm, phân tích mối quan hệ giữa chi phí – sản lượng và lợi nhuận, dự toán ngân sách doanh nghiệp. Những kiến thức quan trọng về kế toán quản trị giúp cho các chuyên gia kinh tế, nhà quản trị hiểu bản chất sự vận động của chi phí từ đó kiểm soát và giảm chi phí thấp nhất.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
27	Kế toán 2	Học phần sẽ bao gồm việc đánh giá sâu về các chuẩn mực kế toán tài chính, khung khái niệm về báo cáo tài chính, hệ thống thông tin kế toán và một số vấn đề liên quan đến báo cáo tài chính như báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, bảng cân đối kế toán và báo cáo lưu chuyển tiền mặt. Học phần sẽ tập trung vào kế toán, thời gian của tiền, tiền và phải thu, định giá hàng tồn kho, mua và bán tài sản, trang thiết bị, nợ phải trả và vốn chủ sở hữu	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
28	Đạo đức học căn bản	Học phần đưa ra các khái niệm về đúng và sai, tốt và xấu, và áp dụng các nguyên tắc đạo đức cho các vấn đề của cuộc sống hàng ngày. Xây dựng các kế hoạch bài tập, các hoạt động, và thảo luận để phát triển tư duy phê phán bằng miệng và bằng văn bản, kỹ năng phân tích để bổ sung cho bài giảng.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
29	Đạo đức kinh doanh	Học phần nghiên cứu các bối cảnh đạo đức khác nhau có thể xảy ra trong tổ chức kinh doanh và đưa ra những khái niệm, công cụ để quản trị những xung đột này nhằm tạo giá trị tốt nhất cho cá nhân, tổ chức và xã hội.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
30	Thị trường vốn	Học phần nghiên cứu các công thức vốn, các chỉ số, thị trường và các tổ chức tài chính. Phân tích các dòng vốn và luân chuyển vốn, các cấu trúc lãi suất, rủi ro và tính thanh khoản. Môn học cũng sẽ nghiên cứu việc quản lý các tổ chức tài chính	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
31	Kinh tế lượng và ứng dụng trong kinh tế và kinh doanh	Học phần sẽ tập trung giới thiệu các kỹ thuật ước lượng, hiệu chỉnh mô hình hồi quy một phương trình, phương pháp phân tích tính đúng đắn về mặt kỹ thuật cũng như về kinh tế của mô hình. Ngoài ra, môn học còn trang bị cho sinh viên cách thức vận dụng các công cụ phân tích định lượng vào một số vấn đề kinh tế, quản trị kinh doanh trên cơ sở sử dụng phần mềm chuyên dùng để khai thác và phân tích các cơ sở dữ liệu kinh tế của Việt Nam và thế giới.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

32	Kinh doanh quốc tế	Học phần này giới thiệu bản chất, những khía cạnh khác nhau và môi trường của kinh doanh quốc tế. Nhấn mạnh vào các chức năng kinh doanh, thực hành, và các quyết định khi bị chi phối bởi các nhân tố tổ chức, xã hội, kinh tế, chính trị và văn hóa.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
33	Hệ thống thông tin quản lý	Khái niệm và các bộ phận cấu thành hệ thống thông tin, sự vận dụng trong các tổ chức đương đại, sự phát triển và quản lý hệ thống thông tin và các xu hướng tương lai trong hệ thống thông tin và công nghệ. Các dự án theo nhóm máy tính yêu cầu thống nhất và vận dụng dựa trên hiểu biết về khái niệm và kỹ thuật hệ thống thông tin trong môi trường kinh doanh.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết và thi trên máy
34	Giao tiếp kinh doanh	Học phần tập trung nghiên cứu những nguyên tắc thu thập, tổ chức, phân tích và trình bày các thông tin kinh doanh. Các vấn đề cơ bản của giao tiếp và giải quyết tình huống trong quá trình quản trị kinh doanh cũng sẽ được đề cập.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
35	Nguyên lý quản trị	Học phần giới thiệu về chức năng quản trị với các lý thuyết và khái niệm cơ bản của quản trị như lên kế hoạch, tổ chức, vai trò lãnh đạo và kiểm soát. Học phần cũng hệ thống lại những cải cách trong suy nghĩ của nhà quản trị, chức năng và thực tế quản trị đang được quan tâm trong môi trường hiện nay cũng như làm rõ các khái niệm mới phát sinh trong môi trường kinh doanh hiện đại.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
36	Nguyên lý đầu tư	Học phần nghiên cứu về các thị trường đầu tư và các giao dịch, nguồn thông tin của các hoạt động đầu tư và tư vấn, vấn đề lợi nhuận và rủi ro, kinh doanh chênh lệch giá và các hoạt động bán khống, lập kế hoạch đầu tư, đầu tư chứng khoán và các giấy tờ có giá, đầu cơ các khoản đầu tư được miễn giảm thuế, vàng và các tài sản hữu hình khác, quản lý danh mục đầu tư. Ngoài ra, môn học còn ứng dụng các công nghệ tin học trong các lĩnh vực nêu trên, bao gồm cả cách tiếp cận các nguồn thông tin dữ liệu sẵn có của các nhà đầu tư.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
37		Đây là học phần ở mức độ nâng cao về quản trị tài chính, kết hợp với các ứng dụng của công nghệ tin học và hệ thống thông tin quản lý vào các lĩnh vực quản trị tài chính. Học phần nghiên cứu một tình huống và yêu cầu sử dụng máy vi tính và phần mềm thích hợp để phân tích và đánh giá. Các nội dung chính bao gồm: đảm bảo mức tiền mặt, nguồn huy động vốn, sự kết hợp trong kinh doanh, sáp nhập, chi phí vốn, và các hoạt động tài chính quốc tế.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
38	Quản trị ngân hàng thương mại	Học phần Quản trị ngân hàng thương mại đề cập đến các hoạt động kinh doanh ngân hàng, một lĩnh vực kinh doanh thường xuyên đổi mới trong những năm gần đây, nhằm thích ứng với những điều kiện kinh tế năng động và những điều chỉnh của luật pháp. Học phần tập trung vào các phương tiện quản trị ngân hàng thương mại, đề cập đến việc vận hành các nguyên tắc và kỹ thuật đối với các ngân hàng thương mại trong quá trình thực hiện các chức năng của chúng. Bên cạnh việc phân tích các kỹ năng quản trị ngân hàng hiện đại của từng ngân hàng, nội dung môn học còn nhấn mạnh ý nghĩa và tầm quan trọng mang tính xã hội và vai trò của tiền tệ trong hệ thống ngân hàng thương mại hiện đại.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

39	Nguyên lý kinh doanh bất động sản	Học phần cung cấp tổng quan về thị trường bất động sản, định chế và hoạt động từ quan điểm của người ra quyết định liên quan tới phát triển bất động sản, đầu tư tài chính và vốn cổ phần. Khảo sát những nghiên cứu mang tính nền tảng về luật pháp, quản lý, điều chỉnh kinh tế, tính toán và thuế ảnh hưởng tới quyết định về bất động sản và giá trị bất động sản. Xem xét các lĩnh vực hỗ trợ và quyết định liên quan đến bất động sản gồm: môi giới, quản lý bất động sản, thẩm định giá và tư vấn.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
40	Nguyên lý bảo hiểm	Học phần nghiên cứu các vấn đề cơ bản liên quan đến yếu tố rủi ro và sự cần thiết của hoạt động bảo hiểm, các nhu cầu của các cá nhân đối với bảo hiểm nhân thọ và bảo hiểm tài sản. Các loại hình thị trường bảo hiểm và các nhà cung cấp dịch vụ, các mô hình tổ chức và chức năng của nhà cung cấp dịch vụ bảo hiểm, các quy định có liên quan đến hoạt động này	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
41	Chứng khoán thu nhập cố định	Học phần phân tích những chứng khoán thu nhập cố định, chứng khoán thu nhập cố định quyền chọn và chứng khoán phái sinh. Học phần nghiên cứu phương pháp phân tích thời gian và độ lỗi, phương pháp sử dụng chỉ số dao động stochastic lãi suất và các phương pháp nghiên cứu khác. Học phần cũng sẽ giới thiệu các phương thức mới của các chứng khoán thu nhập cố định, các loại trái phiếu có bảo đảm, các chứng khoán bảo đảm bằng tài sản và kỹ thuật kinh doanh chênh lệch lãi suất.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
42	Quản lý vốn lưu động và lập kế hoạch ngân quỹ	Học phần giới thiệu về quản lý vốn lưu động và chính sách nói chung và cách quản lý tài sản và nợ ngắn hạn nói riêng. Dự đoán và lập ngân sách tiền mặt, đầu tư ngắn hạn và hoạt động tài chính sẽ được nghiên cứu trong Học phần.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
43	Tài chính cá nhân	Học phần nghiên cứu những kiến thức về tài chính cá nhân trên các khía cạnh: Lập kế hoạch tài chính cá nhân; xây dựng ngân sách chi tiêu; tín dụng cá nhân và các sản phẩm tài chính; thiết lập danh mục đầu tư tài sản để từng cá nhân bảo đảm thanh khoản tối ưu hóa các mục tiêu tài chính hoạch định. Ngoài ra, các biện pháp và công cụ quản trị rủi ro tài chính cá nhân được giới thiệu thông qua học phần.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
44	Tài chính quốc tế	Học phần nghiên cứu các lý thuyết kinh doanh quốc tế, thanh toán quốc tế, sự biến động giá trị các loại tiền tệ và tỷ giá, các thị trường vốn quốc tế, vai trò của các nước đang phát triển, các tổ chức quốc tế, các công ty đa quốc gia. Học phần cũng yêu cầu sinh viên phải tự nghiên cứu tài liệu.	4	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
45	Phân tích danh mục đầu tư	Học phần ứng dụng việc sử dụng công nghệ tin học và phần mềm trong phân tích chứng khoán như phân tích trái phiếu và thị trường trái phiếu, cổ phiếu và thị trường cổ phiếu, định giá chứng khoán, phân tích các yếu tố thị trường và kỹ thuật, quản lý danh mục đầu tư, phân tích mối quan hệ rủi ro – lợi nhuận. Hệ thống các chương trình phần mềm có thể sử dụng để phân tích tất cả các khía cạnh của chứng khoán và quản lý danh mục đầu tư, bao gồm cả việc tiếp cận và sử dụng một số các cơ sở dữ liệu phục vụ cho việc phân tích đầu tư.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

46	Chiến lược và chính sách kinh doanh	Học phần tập trung vào việc vận dụng các lý thuyết và kỹ năng từ các học phần kinh doanh khác. Học phần sử dụng phương pháp chủ yếu là nghiên cứu điển hình và những giả định kinh doanh để hình thành nên các chiến lược kế hoạch kinh doanh. Sinh viên phải viết báo cáo về chiến lược kinh doanh.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
47	Chứng khoán Phái sinh	Học phần nghiên cứu về thị trường tương lai bao gồm cả những phân tích về trung tâm giao dịch, về các hoạt động của các thành viên của thị trường, về cơ chế giao dịch, cách thức xây dựng và phân tích mức chấp nhận rủi ro của các cá nhân đầu tư và thảo luận về những yếu tố truyền thống trong các quyết định đầu tư chẳng hạn như xây dựng danh mục đầu tư 2 tài sản. Ngoài ra, học phần còn nghiên cứu các ví dụ mang tính lý thuyết về vấn đề mang tính chủ quan trong nhận định về giá cả của các hợp đồng tương lai, các lý thuyết về chi phí giao dịch, hành vi của những nhà đầu cơ và về những biến động tự nhiên của giá hợp đồng tương lai.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
48	Chuyên đề về tài chính	Học phần này sẽ giới thiệu cho sinh viên những nghiên cứu điển hình thực tế về các khía cạnh khác nhau của việc định giá và cơ cấu tài chính, bao gồm dự báo dòng tiền, dự đoán tỷ suất chiết khấu, định giá công ty và cơ cấu tài chính. Các chủ đề tài chính đặc biệt ở Việt Nam sẽ được áp dụng trong các hoạt động này như: phân tích tài chính, định giá trái phiếu, định giá cổ phần, lập ngân sách theo quỹ, ... Các sinh viên làm việc theo nhóm để tìm ra các giải pháp nghiên cứu tình huống.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
49	Phân tích và quản trị tín dụng	Học phần này tập trung vào các chức năng cho vay chính của các định chế tài chính, đánh giá và phân tích tín dụng, xây dựng và quản lý chính sách cho vay, sự phát triển và tiếp thị sản phẩm mới trong ngành dịch vụ tài chính. Học phần bao gồm tất cả các khía cạnh chính của nghề nghiệp và quản lý trong việc cho vay đối với khách hàng - hoạt động chính cho thu nhập và sự đóng góp của các ngân hàng thương mại. Nó bao gồm hai phần chính: phân tích tín dụng từ 6Cs, khía cạnh tài chính và phi tài chính của khách hàng; quản lý tín dụng bằng kỹ thuật, quản lý các khoản nợ khó đòi, cho vay trả góp tiêu dùng, và các khoản phải thu các khoản phải thu cho các khoản cho vay đầu tư	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
50	Thực hành quản trị danh mục đầu tư	Học phần sẽ yêu cầu sinh viên tham gia quản lý một danh mục đầu tư thật. Các nghiên cứu, giám sát và phân tích chứng khoán cũng như những kiến nghị về mua và bán của các nhà đầu tư – sinh viên sẽ được thực hiện bởi công nghệ phần mềm và dịch vụ thông tin online. Kết hợp với các báo cáo tài chính định kỳ nửa năm về các hoạt động của quỹ đầu tư. Học phần đòi hỏi sự phân tích thị trường, phân tích ngành, và phân tích doanh nghiệp với sự thuyết trình của cá nhân và nhóm nghiên cứu, đồng thời kết hợp với các nghiên cứu khác từ bên ngoài.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
51	Chuyên đề thực tập	Học phần điều kiện cần học theo sự chỉ dẫn của giáo viên. Các vấn đề nghiên cứu thêm do sinh viên lựa chọn theo sở thích và những vấn đề tài chính đang được quan tâm nhằm nâng cao sự nghiên cứu của sinh viên		Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
<b>II</b>	<b>KẾ TOÁN TIỀN TIẾN</b>				



1	Tiếng Anh	Đây là nội dung ngoại ngữ chuyên ngành về kinh tế và kinh doanh nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức ngoại ngữ nâng cao về kinh tế và kinh doanh. Chương trình giảng dạy sẽ được thiết kế phù hợp với học sinh.		Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	
2	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác Lê Nin Phần 1	Học phần trang bị những nội dung cơ bản của thế giới quan và phương pháp luận triết học của chủ nghĩa Mác – Lênin trong việc nghiên cứu và học tập các môn học khác trong chương trình đào tạo cũng như các tri thức khác của nhân loại; cho việc vận dụng các tri thức của sinh viên vào đời sống thực tiễn. Làm tiền đề trực tiếp để nghiên cứu các bộ phận cấu thành khác của chủ nghĩa Mác - Lênin, tiếp cận môn Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Xây dựng niềm tin, lý tưởng cách mạng cho sinh viên, định hướng tư tưởng - chính trị trong chuyên ngành được đào tạo.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết và thi trên máy
3	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác Lê Nin Phần 2	Học phần này gồm : Phần 2 và phần 3 trong môn học Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa MLN Phần 2: Học thuyết kinh tế của CN CN Mác – Lenin về PTSX TBCN Phần 3: Lý luận của CN Mác – Lenin về CNXH Trong phạm vi lý luận kinh tế chính trị của chủ nghĩa Mác- Lênin, đó là học thuyết giá trị (giá trị lao động); học thuyết giá trị thặng dư; học thuyết về chủ nghĩa tư bản độc quyền và chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước. Như vậy, trong phần KTCT, nghiên cứu tính quy luật phát sinh và phát triển của CNTB, vạch rõ tính hạn chế về mặt lịch sử của nó; luận chứng về mặt kinh tế sự hình thành các tiền đề khách quan và chủ quan của cách mạng XHCN do sự phát triển những mâu thuẫn vốn có của chủ nghĩa tư bản . Kế thừa và phát triển chủ nghĩa Mác, V.I. Lê Nin đó chỉ ra biểu hiện của quan hệ sản xuất TBCN trong điều kiện CNTBĐQ và CNTBĐQNN, qua đó đã bảo vệ nội dung cách mạng của chủ nghĩa Mác, làm phong phú thêm khoa Kinh tế chính trị học và các bộ phận cấu thành khác của chủ nghĩa Mác. Trong phạm vi của chủ nghĩa xã hội khoa học, đó là những nguyên lý khoa học của chủ nghĩa Mác- Lênin về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa; những vấn đề có tính quy luật của quá trình hình thành, phát triển hình thái kinh tế- xã hội cộng sản chủ nghĩa và những định hướng cho hoạt động của giai cấp công nhân trong quá trình thực hiện sứ mệnh lịch sử của mình.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết và thi trên máy

4	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	Học phần Đường lối cách mạng của Đảng Cộng Sản Việt Nam là 1 trong 3 môn học thuộc khoa học Mác-Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh được giảng dạy trong hệ thống giáo dục đại học ở Việt Nam. Môn học có quan hệ mật thiết với các môn: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lê nin và môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh. Nội dung và kết cấu chương trình môn học do Ban Khoa giáo Trung ương, Bộ Giáo dục Đào tạo quy định. Đây là học phần bắt buộc sinh viên phải tích lũy kiến thức. Đường lối của Đảng cộng sản Việt Nam được xây dựng trên cơ sở vận dụng sáng tạo những nguyên lý của CN Mác – Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn đất nước Việt Nam trong mỗi giai đoạn lịch sử cụ thể. Vì vậy đường lối của Đảng vừa có tính khoa học vừa có tính cách mạng sâu sắc. Thực tiễn chứng minh đường lối đúng đắn và sự lãnh đạo tài tình của Đảng Cộng sản Việt Nam là nhân tố có ý nghĩa quyết định mọi thắng lợi của dân tộc và cách mạng Việt Nam trước đây cũng như hôm nay và mai sau. Môn học trang bị cho sinh viên những hiểu biết cơ bản về đường lối, quan điểm của Đảng trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội từ kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội đến quốc phòng – an ninh, đối ngoại, hội nhập kinh tế quốc tế.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết và thi trên máy
5	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Học phần gồm 8 chương: Chương mở đầu và 7 chương nội dung. - Chương mở đầu: làm rõ đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập của môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh - Chương I: Trình bày cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh. - Từ chương II đến chương VII: Trình bày những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh theo mục tiêu môn học.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết và thi trên máy
6	Giáo dục thể chất	Nội dung ban hành tại Thông tư số 25/2015/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 10 năm 2015 Quy định về chương trình môn học Giáo dục thể chất thuộc các chương trình đào tạo trình độ đại học.		Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	
7	Giáo dục quốc phòng	Nội dung ban hành tại Thông tư số 03/2017/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.		Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	
8	Viết luận	Học phần này là nền tảng phục vụ cho kỹ năng viết của sinh viên, tập trung vào thực hành kỹ năng viết. Học phần cũng giúp cho sinh viên lựa chọn những cụm từ hợp lý và phát triển câu, đoạn văn và tập trung vào việc phát triển và tổ chức ý tưởng trong một bài luận tổng quát. Những kỹ năng liên quan tới chính tả và ngữ Tiếng Anh chuẩn cũng được đề cập đến trong môn này.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
9	Kinh tế vĩ mô	Học phần sẽ trang bị những kiến thức nền tảng cho sinh viên, bao gồm tiền tệ và ngân hàng, sự thay đổi giá cả, phân tích thu nhập quốc dân, chu kỳ kinh doanh, tăng trưởng kinh tế, chính sách tài khóa, tiền tệ và kinh doanh quốc tế.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

10	Kinh tế vi mô	Học phần sẽ tập trung nghiên cứu những vấn đề cơ bản liên quan tới tổ chức kinh doanh, lý thuyết giá cả, phân bổ nguồn lực, phân phối thu nhập, kinh tế công cộng.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
11	Đại số và giải tích: Ứng dụng trong kinh tế và kinh doanh	Học phần tập trung vào phân tích hàm số, đạo hàm, tối ưu hóa, đồ thị, đạo hàm từng phần, số nhân Lagrange, tích phân và các ứng dụng trong kinh tế và kinh doanh. Học phần tập trung vào các kỹ năng giải quyết vấn đề cụ thể.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
12	Tư duy phê phán	Phát triển các kỹ năng cần thiết trong tư duy tích cực bao gồm nhận dạng và hiểu các sai lầm phổ biến, kỹ năng thuyết phục và tuyên truyền, chiến lược giải quyết vấn đề và áp dụng kỹ năng tư duy tích cực trong các vấn đề phức tạp của cuộc sống hàng ngày.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
13	Lịch sử văn minh thế giới	Nghiên cứu, khảo sát các khu vực lớn trên thế giới với việc sử dụng khái niệm vật lý và văn hóa để giải thích về các vấn đề hoạt động của con người trong mối quan hệ với môi trường tự nhiên.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
14	Văn học thế giới	Học phần này đưa ra sự phân tích các hình thức và nội dung của văn học. Tập trung và phương pháp đọc văn hư cấu, kịch và thơ ca.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
15	Giới thiệu về hệ thống máy tính và các ứng dụng	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản liên quan tới việc sử dụng các ứng dụng máy tính cá nhân, chẳng hạn như Internet, email, Windows, soạn thảo văn bản, bảng tính và các ứng dụng cơ sở dữ liệu. Mục tiêu giúp cho sinh viên sử dụng thành thạo các ứng dụng máy tính phục vụ cho hoạt động kế toán và kinh doanh.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết và thi trên máy
16	Kế toán tài chính căn bản/ Kế toán 1	Học phần sẽ bao gồm một bài đánh giá sâu về chu kỳ kế toán, tập trung vào quá trình điều chỉnh và chuẩn bị các báo cáo tài chính. Học phần sẽ tập trung vào các khoản phải thu, hàng tồn kho, giá vốn hàng bán, tài sản, nhà máy và thiết bị, nợ, vốn chủ sở hữu và tỷ lệ tài chính và kỹ thuật để giải thích chất lượng thu nhập của các công ty nhà nước.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
17	Môi trường pháp lý và các quy định trong kinh doanh	Học phần nghiên cứu các loại hình doanh nghiệp, luật lao động, luật đầu tư chứng khoán, luật bảo vệ môi trường, các vấn đề ảnh hưởng đến uy tín của doanh nghiệp và các vấn đề kinh doanh quốc tế. Đồng thời học phần cũng xem xét những tác động ảnh hưởng của yếu tố xã hội, văn hóa, kinh tế đến các loại hình doanh nghiệp trong nước và công ty đa quốc gia. Nghiên cứu các mối quan hệ giữa chính phủ và giới kinh doanh, các vấn đề đạo đức trong kinh doanh.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
18	Thống kê kinh doanh	Ứng dụng các giải pháp thống kê kinh doanh. Những nội dung chính bao gồm: thu thập và tổ chức dữ liệu, lý thuyết xác suất, xác định mức độ tập trung và phân kỳ, dự báo và kiểm định giả thuyết, hồi quy đơn giản, phân tích tương quan. Học phần này cũng sẽ giúp sinh viên khả năng sử dụng các phần mềm thống kê.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

19	Địa lý kinh tế	Học phần này cung cấp phương pháp tiếp cận có hệ thống đối với môi trường thông qua các mối quan hệ giữa bầu không khí, đất đai, các dạng sống và nước. Các mối quan hệ này ảnh hưởng đến kinh tế các vùng miền.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
20	Môi trường toàn cầu	Học phần này là một giới thiệu về môi trường tự nhiên của trái đất. Qua khóa học này, sinh viên sẽ học cách các quá trình khí quyển, thủy văn, địa chất và sinh thái khác nhau tương tác để tạo ra các mô hình và hiện tượng trong cảnh quan tự nhiên. Môn học này không có điều kiện tiên quyết, vì vậy sinh viên sẽ dành hơn một nửa thời gian học để hiểu các nguyên tắc cơ bản từ các khoa học khác có thể được hiểu từ một quan điểm không gian (địa lý). Một khi học sinh đã nắm vững các khái niệm này, khóa học sẽ chuyển sang phân tích các địa hình đặc thù và cảnh quan độc đáo ở những nơi khác nhau trên thế giới. Ngoài ra, khóa học cũng sẽ tập trung vào những cách mà các khu định cư của con người đều có ảnh hưởng và bị ảnh hưởng bởi môi trường tự nhiên.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
21	Kinh tế quốc tế	Học phần này nghiên cứu tầm quan trọng của kinh tế quốc tế; Nghiên cứu quá trình hình thành, phát triển và những đặc điểm mới của nền kinh tế thế giới, nội dung và tính chất của các quan hệ kinh tế quốc tế; nghiên cứu dòng vận động của các luồng hàng hóa và dịch vụ giữa một quốc gia với các quốc gia và vùng lãnh thổ khác trong nền kinh tế thế giới; nghiên cứu những chính sách thương mại quốc tế nhằm điều tiết các dòng vận động này và tác động của các chính sách đó đến phúc lợi của quốc gia.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
22	Kinh tế phát triển	Kinh tế phát triển là môn học thuộc hệ thống các môn kinh tế học, nghiên cứu nguyên lý phát triển kinh tế trong các điều kiện kém phát triển. KTPT dựa trên cơ sở các lý thuyết về phát triển được hệ thống hóa dưới dạng các mô hình lý luận, thực tiễn và những bài học kinh nghiệm trong quá trình phát triển kinh tế của các nước phát triển và đang phát triển để tìm ra những vấn đề mang tính quy luật, những xu hướng cơ bản của quá trình chuyển một nền kinh tế từ trạng thái phát triển thấp sang trạng thái phát triển cao hơn. Để có thể vận dụng được những nguyên lý cơ bản trong thực tiễn phát triển của các nước, học phần còn đưa ra các luận cứ, phương pháp và nội dung hoạch định các chính sách phát triển nhằm giải quyết được những vấn đề cụ thể về kinh tế và xã hội mà các nước đang phát triển quan tâm, phù hợp với đặc điểm cụ thể của từng quốc gia trong từng giai đoạn phát triển nhất định. Môn học đặt mục tiêu nghiên cứu chính cho các nước đang phát triển, nhưng có sự phân tích, xử lý tình huống, vận dụng và đề xuất cụ thể đối với quá trình phát triển kinh tế của Việt Nam.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
23	Tài chính kinh doanh	Đây là học phần giới thiệu về tất cả các yếu tố chính trong kinh doanh, việc áp dụng công nghệ thông tin và hệ thống quản lý thông tin trong các hoạt động tài chính như: (1) Đánh giá giá trị thời gian của Tiền vốn, Rủi ro, Chi phí vốn, Cơ cấu Vốn, (2) các phương thức huy động vốn (3) Các quyết định tài chính dài hạn (4) Các chính sách quản lý Vốn lưu động (5) các vấn đề liên quan khác như Sáp nhập, Phá sản, Tài chính Quốc tế.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

24	Marketing	Học phần sẽ tập trung nghiên cứu mối quan hệ giữa hệ thống marketing với các hoạt động khác trong doanh nghiệp; giữa các doanh nghiệp với môi trường marketing thế giới và nội địa; các tác động kinh tế và xã hội của hoạt động marketing; tác động hành vi con người lên marketing, giao tiếp, hệ thống thông tin, vấn đề quản trị và giải pháp.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
25	Hành vi tổ chức	Khái quát về sự thay đổi của hành vi con người trong tổ chức và những hàm ý đối với quản trị. Những vấn đề nghiên cứu bao gồm: những động lực, tính cách và thái độ, sự hiểu biết của con người, nhóm và đội, những tiêu chuẩn, sức mạnh và chính trị, xung đột, giao tiếp, thiết kế công việc, văn hoá tổ chức, sự thay đổi tổ chức, lãnh đạo và những vấn đề về văn hoá.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
26	Kế toán quản trị	Học phần Kế toán quản trị giới thiệu những nội dung cơ bản về kế toán quản trị như khái niệm, bản chất về kế toán quản trị, phân loại chi phí, các phương pháp xác định chi phí và giá thành sản phẩm, phân tích mối quan hệ giữa chi phí – sản lượng và lợi nhuận, dự toán ngân sách doanh nghiệp. Những kiến thức quan trọng về kế toán quản trị giúp cho các chuyên gia kinh tế, nhà quản trị hiểu bản chất sự vận động của chi phí từ đó kiểm soát và giảm chi phí thấp nhất.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
27	Kế toán 2	Học phần sẽ bao gồm việc đánh giá sâu về các chuẩn mực kế toán tài chính, khung khái niệm về báo cáo tài chính, hệ thống thông tin kế toán và một số vấn đề liên quan đến báo cáo tài chính như báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, bảng cân đối kế toán và báo cáo lưu chuyển tiền mặt. Học phần sẽ tập trung vào kế toán, thời gian của tiền, tiền và phải thu, định giá hàng tồn kho, mua và bán tài sản, trang thiết bị, nợ phải trả và vốn chủ sở hữu	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
28	Đạo đức học căn bản	Học phần đưa ra các khái niệm về đúng và sai, tốt và xấu, và áp dụng các nguyên tắc đạo đức cho các vấn đề của cuộc sống hàng ngày. Xây dựng các kế hoạch bài tập, các hoạt động, và thảo luận để phát triển tư duy phê phán bằng miệng và bằng văn bản, kỹ năng phân tích để bổ sung cho bài giảng.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
29	Đạo đức kinh doanh	Học phần nghiên cứu các bối cảnh đạo đức khác nhau có thể xảy ra trong tổ chức kinh doanh và đưa ra những khái niệm, công cụ để quản trị những xung đột này nhằm tạo giá trị tốt nhất cho cá nhân, tổ chức và xã hội.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
30	Kế toán tài chính	Học phần này tiếp tục nghiên cứu chuyên sâu về kế toán tài chính. Nội dung bao quát khung khái niệm của kế toán tài chính, áp dụng các nguyên tắc kế toán Mỹ được thừa nhận vào việc lập Báo cáo tài chính, kế toán vốn bản tiền, kế toán các khoản phải thu và kế toán hàng tồn kho. Chu trình kế toán và giá trị tiền tệ theo thời gian cũng được nghiên cứu trong học phần này.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
31	Kinh doanh quốc tế	Học phần này giới thiệu bản chất, những khía cạnh khác nhau và môi trường của kinh doanh quốc tế. Nhấn mạnh vào các chức năng kinh doanh, thực hành, và các quyết định khi bị chi phối bởi các nhân tố tổ chức, xã hội, kinh tế, chính trị và văn hóa.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

32	Hệ thống thông tin quản lý	Khái niệm và các bộ phận cấu thành hệ thống thông tin, sự vận dụng trong các tổ chức đương đại, sự phát triển và quản lý hệ thống thông tin và các xu hướng tương lai trong hệ thống thông tin và công nghệ. Các dự án theo nhóm máy tính yêu cầu thống nhất và vận dụng dựa trên hiểu biết về khái niệm và kỹ thuật hệ thống thông tin trong môi trường kinh doanh.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết và thi trên máy
33	Giao tiếp kinh doanh	Học phần tập trung nghiên cứu những nguyên tắc thu thập, tổ chức, phân tích và trình bày các thông tin kinh doanh. Các vấn đề cơ bản của giao tiếp và giải quyết tình huống trong quá trình quản trị kinh doanh cũng sẽ được đề cập.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
34	Nguyên lý quản trị	Học phần giới thiệu về chức năng quản trị với các lý thuyết và khái niệm cơ bản của quản trị như lên kế hoạch, tổ chức, vai trò lãnh đạo và kiểm soát. Học phần cũng hệ thống lại những cải cách trong suy nghĩ của nhà quản trị, chức năng và thực tế quản trị đang được quan tâm trong môi trường hiện nay cũng như làm rõ các khái niệm mới phát sinh trong môi trường kinh doanh hiện đại.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
35	Kế toán chi phí	Học phần trình bày các vấn đề lý luận và thực tiễn về kế toán chi phí cùng với việc sử dụng thông tin kế toán về chi phí để lập, kiểm tra và ra quyết định. Nhấn mạnh đến hệ thống thông tin quản lý chi phí. Nghiên cứu và thực hành trên máy tính là yêu cầu bắt buộc đối với học phần này.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
36	Hệ thống Kế toán doanh nghiệp Việt Nam 1, 2	Học phần này giới thiệu về Chuẩn mực và Chế độ Kế toán Việt Nam nói chung và việc áp dụng chúng tại các doanh nghiệp Việt Nam nói riêng. Trên cơ sở đó, học phần sẽ làm rõ sự khác biệt giữa Kế toán Việt Nam và Kế toán Mỹ đã được giảng dạy trong các môn học Kế toán tài chính I (ACCT 300A) và Kế toán tài chính II (ACCT 300B).	6	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
37	Kế toán nâng cao	Học phần đề cập đến các vấn đề đặc biệt của kế toán trong doanh nghiệp, hợp nhất kinh doanh, tỷ giá hối đoái, kế toán trong các công ty quản lý quỹ và các chủ đề tự chọn. Thực hành máy vi tính là yêu cầu bắt buộc đối với học phần này.	4	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
38	Kế toán quốc tế	Trình bày lý luận và thực tiễn về hệ thống kế toán hiện hành và viễn cảnh quốc tế. So sánh hệ thống kế toán ở các nước và hệ thống kế toán thịnh hành ở Mỹ. Phân tích chuẩn mực kế toán và kiểm toán quốc tế. Nghiên cứu và thực hành trên máy tính là yêu cầu bắt buộc đối với học phần này.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
39	Kiểm toán	Các vấn đề về xác minh, đánh giá và trình bày thông tin tài chính trong các báo cáo được thể hiện qua ý kiến của kiểm toán viên độc lập. Nội dung chủ yếu của kiểm toán hoạt động và mối quan hệ của nó đến kiểm toán độc lập. Trách nhiệm của kiểm toán viên, kiểm toán nội bộ và quy tắc đạo đức nghề nghiệp. Nghiên cứu và thực hành máy tính là yêu cầu bắt buộc đối với học phần này.	4	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
40	Hệ thống thông tin kế toán	Học phần đề cập đến quá trình phát triển của hệ thống thông tin kế toán. Chủ đề chính của học phần hướng về việc phân tích, thiết kế, phát triển và ứng dụng hệ thống thông tin kế toán. Nghiên cứu và thực hành máy tính là yêu cầu bắt buộc	4	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

41	Chiến lược và chính sách kinh doanh	Học phần tập trung vào việc vận dụng các lý thuyết và kỹ năng từ các học phần kinh doanh khác. Học phần sử dụng phương pháp chủ yếu là nghiên cứu điển hình và những giả định kinh doanh để hình thành nên các chiến lược kế hoạch kinh doanh. Sinh viên phải viết báo cáo về chiến lược kinh doanh	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
42	Hệ thống kế toán công Việt Nam	Học phần đề cập nội dung kế toán Nhà nước trong các khu vực quản lý NSNN, quản lý kho bạc Nhà nước, chuyên thu, chi NSNN và đơn vị HCSN, trong đó đi sâu lĩnh vực kế toán phân hành cơ bản của các đơn vị dự toán (đơn vị HCSN).	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
43	Phân tích báo cáo tài chính	Học phần Phân tích báo cáo tài chính giới thiệu những nội dung cơ bản về Phân tích Báo cáo tài chính doanh nghiệp, đây là bức tranh tổng thể về toàn bộ tình hình tài chính của bất cứ doanh nghiệp nào. Học phần giới thiệu các nội dung như phân tích cấu trúc tài chính, phân tích tình hình công nợ và khả năng thanh toán, phân tích khả năng sinh lợi... Những thông tin quan trọng là cơ sở phục vụ cho các cơ quan như kiểm toán, ngân hàng, nhà đầu tư, cơ quan thuế... đưa ra quyết định tối ưu.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
44	Kiểm soát quản lý	Học phần nhằm trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản và kỹ năng về kiểm soát quản lý cần thiết cho các nhà quản lý tương lai. Những kiến thức và kỹ năng này đóng một vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ các nhà quản lý giám sát và điều chỉnh hoạt động kinh doanh. Trong môi trường ngày càng cạnh tranh hiện nay, rủi ro ngày càng trở nên phức tạp, xảy ra thường xuyên hơn và phổ biến hơn, đòi hỏi các nhà quản lý có thể xác định và đáp ứng một cách nhanh chóng và hợp lý. Bên cạnh đó, theo quan điểm của kiểm toán viên, hiểu về kiểm soát quản lý giúp kiểm toán viên xác định các khía cạnh nguy hiểm để tập trung kiểm toán, do đó đưa ra ý kiến đáng tin cậy cho kiểm toán. Điều này quan trọng hơn với các công ty được liệt kê. Cách tiếp cận kiểm toán dựa trên rủi ro hiện tại đòi hỏi kiểm toán viên phải xác định được rủi ro và tiến hành kiểm toán sau khi xác định được rủi ro. Sự hiểu biết về kiểm soát quản lý cũng giúp các kiểm toán viên đưa ra các đề xuất có giá trị cho các nhà quản lý để cải thiện việc kiểm soát quản lý của họ trong thực tế.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
45	Kiểm toán nội bộ	Học phần này giúp sinh viên có thể hiểu được bản chất của kiểm toán nội bộ, thay đổi chức năng của tổ chức nói chung cũng như kinh doanh liên quan đến quản trị doanh nghiệp và quản lý rủi ro doanh nghiệp; các nguyên tắc kiểm toán nội bộ và nhiều ứng dụng thực tế trong kiểm toán nội bộ; và kết quả kiểm toán nội bộ và các giải pháp do kiểm toán viên đề xuất. Khóa học này cũng bao gồm các vấn đề quản lý liên quan khác liên quan đến ba nội dung kiểm toán khác nhau như kiểm toán hoạt động, kiểm toán tài chính và kiểm toán tuân thủ.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
46	Chuyên đề thực tập	Sinh viên sẽ tự mình tiến hành nghiên cứu các vấn đề về kế toán, kiểm toán trong các đơn vị công hoặc trong các doanh nghiệp với quy mô khác nhau. Trong quá trình nghiên cứu, sinh viên sẽ được sự trợ giúp của giáo sư hướng dẫn.	12	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
<b>III</b>	<b>QUẢN TRỊ KINH DOANH QUỐC TẾ TIỀN TIẾN</b>				

1	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác Lê Nin Phần 1	Học phần trang bị những nội dung cơ bản của thế giới quan và phương pháp luận triết học của chủ nghĩa Mác – Lênin trong việc nghiên cứu và học tập các môn học khác trong chương trình đào tạo cũng như các tri thức khác của nhân loại; cho việc vận dụng các tri thức của sinh viên vào đời sống thực tiễn. Làm tiền đề trực tiếp để nghiên cứu các bộ phận cấu thành khác của chủ nghĩa Mác - Lênin, tiếp cận môn Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Xây dựng niềm tin, lý tưởng cách mạng cho sinh viên, định hướng tư tưởng - chính trị trong chuyên ngành được đào tạo.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết và thi trên máy
2	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác Lê Nin Phần 2	Học phần này gồm: Phần 2 và phần 3 trong môn học Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa MLN Phần 2: Học thuyết kinh tế của CN CN Mác – Lenin về PTSX TBCN Phần 3: Lý luận của CN Mác – Lenin về CNXH Trong phạm vi lý luận kinh tế chính trị của chủ nghĩa Mác- Lênin, đó là học thuyết giá trị (giá trị lao động); học thuyết giá trị thặng dư; học thuyết về chủ nghĩa tư bản độc quyền và chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước. Như vậy, trong phần KTCT, nghiên cứu tính quy luật phát sinh và phát triển của CNTB, vạch rõ tính hạn chế về mặt lịch sử của nó; luận chứng về mặt kinh tế sự hình thành các tiền đề khách quan và chủ quan của cách mạng XHCN do sự phát triển những mâu thuẫn vốn có của chủ nghĩa tư bản . Kế thừa và phát triển chủ nghĩa Mác, V.I. Lê Nin đó chỉ ra biểu hiện của quan hệ sản xuất TBCN trong điều kiện CNTBĐQ và CNTBĐQNN, qua đó đã bảo vệ nội dung cách mạng của chủ nghĩa Mác, làm phong phú thêm khoa Kinh tế chính trị học và các bộ phận cấu thành khác của chủ nghĩa Mác. Trong phạm vi của chủ nghĩa xã hội khoa học, đó là những nguyên lý khoa học của chủ nghĩa Mác- Lênin về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa; những vấn đề có tính quy luật của quá trình hình thành, phát triển hình thái kinh tế- xã hội cộng sản chủ nghĩa và những định hướng cho hoạt động của giai cấp công nhân trong quá trình thực hiện sứ mệnh lịch sử của mình.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết và thi trên máy
3	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Học phần gồm 8 chương: Chương mở đầu và 7 chương nội dung.- Chương mở đầu: làm rõ đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập của môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh- Chương I: Trình bày cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh.- Từ chương II đến chương VII: Trình bày những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh theo mục tiêu môn học.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết và thi trên máy



4	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	<p>Học phần Đường lối cách mạng của Đảng Cộng Sản Việt Nam là 1 trong 3 môn học thuộc khoa học Mác-Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh được giảng dạy trong hệ thống giáo dục đại học ở Việt Nam. Môn học có quan hệ mật thiết với các môn: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lê nin và môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh. Nội dung và kết cấu chương trình môn học do Ban Khoa giáo Trung ương, Bộ Giáo dục Đào tạo quy định. Đây là học phần bắt buộc sinh viên phải tích lũy kiến thức. Đường lối của Đảng cộng sản Việt Nam được xây dựng trên cơ sở vận dụng sáng tạo những nguyên lý của CN Mác – Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn đất nước Việt Nam trong mỗi giai đoạn lịch sử cụ thể. Vì vậy đường lối của Đảng vừa có tính khoa học vừa có tính cách mạng sâu sắc. Thực tiễn chứng minh đường lối đúng đắn và sự lãnh đạo tài tình của Đảng sản Việt Nam là nhân tố có ý nghĩa quyết định mọi thắng lợi của dân tộc và cách mạng Việt Nam trước đây cũng như hôm nay và mai sau.</p> <p>Môn học trang bị cho sinh viên những hiểu biết cơ bản về đường lối, quan điểm của Đảng trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội từ kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội đến quốc phòng – an ninh, đối ngoại, hội nhập kinh tế quốc tế.</p>	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết và thi trên máy
5	Tiếng Anh	Đây là nội dung ngoại ngữ chuyên ngành về kinh tế và kinh doanh nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức ngoại ngữ nâng cao về kinh tế và kinh doanh. Chương trình giảng dạy sẽ được thiết kế phù hợp với học sinh.		Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	
6	Đại số và giải tích: Ứng dụng trong kinh tế và kinh doanh	Học phần tập trung vào phân tích hàm số, đạo hàm, tối ưu hóa, đồ thị, đạo hàm từng phần, số nhân Lagrange, tích phân và các ứng dụng trong kinh tế và kinh doanh. Học phần tập trung vào các kỹ năng giải quyết vấn đề cụ thể.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
7	Giới thiệu về hệ thống máy tính và các ứng dụng	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản liên quan tới việc sử dụng các ứng dụng máy tính cá nhân, chẳng hạn như Internet, email, Windows, soạn thảo văn bản, bảng tính và các ứng dụng cơ sở dữ liệu. Mục tiêu giúp cho sinh viên sử dụng thành thạo các ứng dụng máy tính phục vụ cho hoạt động kế toán và kinh doanh.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết và thi trên máy
8	Viết luận	Học phần này là nền tảng phục vụ cho kỹ năng viết của sinh viên, tập trung vào thực hành kỹ năng viết. Học phần cũng giúp cho sinh viên lựa chọn những cụm từ hợp lý và phát triển câu, đoạn văn và tập trung vào việc phát triển và tổ chức ý tưởng trong một bài luận tổng quát. Những kỹ năng liên quan tới chính tả và ngữ Tiếng Anh chuẩn cũng được đề cập đến trong môn này.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
9	Ngoại ngữ 2			Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	

10	Tư duy phê phán	Phát triển các kỹ năng cần thiết trong tư duy tích cực bao gồm nhận dạng và hiểu các sai lầm phổ biến, kỹ năng thuyết phục và tuyên truyền, chiến lược giải quyết vấn đề và áp dụng kỹ năng tư duy tích cực trong các vấn đề phức tạp của cuộc sống hàng ngày.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
11	Giáo dục thể chất	Nội dung ban hành tại Thông tư số 25/2015/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 10 năm 2015 Quy định về chương trình môn học Giáo dục thể chất thuộc các chương trình đào tạo trình độ đại học.	8	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	
12	Giáo dục quốc phòng	Nội dung ban hành tại Thông tư số 03/2017/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	11	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	
13	Kỹ năng làm việc nhóm	Nguyên tắc cơ bản và các kỹ thuật trong thảo luận. Mối quan hệ giữa thảo luận với các quá trình dân chủ và xã hội đương đại bao gồm nghiên cứu và thực hành các kỹ thuật tư duy phê phán và giải quyết vấn đề trong các thiết lập thảo luận nhóm khác nhau.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
14	Giới thiệu về Nhảy hiện đại	Khám phá hình thức nghệ thuật nhảy hiện đại thông qua việc nghiên cứu các nguyên tắc và đặc điểm thẩm mỹ. Xem các bài giảng và xem video để xác định các biên đạo múa, cách biểu diễn, các tác phẩm vũ đạo và phát triển lịch sử; các buổi di chuyển khám phá các bài tập căn bản trong kỹ thuật nhảy hiện đại.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
15	Giao tiếp truyền thông xã hội	Sinh viên sẽ được tìm hiểu cách mà các phương tiện truyền thông xã hội (Facebook, Twitter...) ảnh hưởng như thế nào đến truyền thông giữa các cá nhân và truyền thông chuyên nghiệp. Khóa học là nền tảng về lịch sử, sự phát triển và lý thuyết của phương tiện truyền thông xã hội, đồng thời cung cấp cho sinh viên cơ hội để phân tích cách mỗi cá nhân sử dụng phương tiện truyền thông xã hội.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
16	Lịch sử văn minh thế giới	Nghiên cứu, khảo sát các khu vực lớn trên thế giới với việc sử dụng khái niệm vật lý và văn hóa để giải thích về các vấn đề hoạt động của con người trong mối quan hệ với môi trường tự nhiên.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
17	Văn học thế giới	Học phần này đưa ra sự phân tích các hình thức và nội dung của văn học. Tập trung và phương pháp đọc văn hư cấu, kịch và thơ ca.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
18	Địa lý kinh tế	Học phần này cung cấp phương pháp tiếp cận có hệ thống đối với môi trường thông qua các mối quan hệ giữa bầu không khí, đất đai, các dạng sống và nước. Các mối quan hệ này ảnh hưởng đến kinh tế các vùng miền.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
19	Đạo đức học căn bản	Học phần đưa ra các khái niệm về đúng và sai, tốt và xấu, và áp dụng các nguyên tắc đạo đức cho các vấn đề của cuộc sống hàng ngày. Xây dựng các kế hoạch bài tập, các hoạt động, và thảo luận để phát triển tư duy phê phán bằng miệng và bằng văn bản, kỹ năng phân tích để bổ sung cho bài giảng.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

20	Đạo đức trong kinh doanh	Nghiên cứu các loại tình huống khó xử về đạo đức diễn ra trong các tổ chức kinh doanh. Sinh viên hiểu và ứng dụng được các khái niệm và công cụ cần thiết để quản lý các xung đột giá trị phức tạp này theo hướng tác động tích cực cho bản thân, tổ chức và xã hội.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
21	Quản lý tài chính cá nhân và gia đình	Một cách tiếp cận để quản lý tài chính cá nhân và gia đình, bao gồm lập kế hoạch tài chính cá nhân, báo cáo tài chính, khái niệm giá trị thời gian, thuế, ngân hàng và lãi suất, quản lý tiền, tín dụng, cho vay và mua và tài trợ nhà. Áp dụng cho mục đích sử dụng cá nhân và chuyên nghiệp	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
22	Giới thiệu về kỹ thuật máy tính và khoa học máy tính	Giới thiệu về các lĩnh vực kỹ thuật máy tính và khoa học máy tính. Xu hướng và thách thức hiện tại và tương lai trong các lĩnh vực điện toán khác nhau. Các vấn đề xã hội, đạo đức và kinh tế liên quan đến công nghệ máy tính. Khám phá sự nghiệp và cơ hội phát triển nghề nghiệp.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
23	Phương pháp nghiên cứu hành vi	Khóa học này được thiết kế để cung cấp kiến thức chuyên sâu về nghiên cứu khoa học, nhấn mạnh mối liên hệ giữa thiết kế nghiên cứu và phân tích thống kê. Khóa học bao gồm việc nghiên cứu tài liệu, tạo giả thuyết, các loại thiết kế nghiên cứu và phương pháp tiếp cận khái niệm để phân tích dữ liệu.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
24	Phân tích chi phí lợi ích của dự án	Đánh giá có hệ thống các lợi ích kinh tế và xã hội và chi phí của các dự án. Học cách đưa ra quyết định trong môi trường hạn chế về tài nguyên, hạn chế về kinh tế và môi trường, và sự không chắc chắn. Bối cảnh kinh tế của các dự án kéo dài nhiều năm, lựa chọn trong số các giải pháp thay thế độc lập cạnh tranh, phân tích trước và sau thuế, nền kinh tế thay thế và lạm phát.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
25	Kinh tế vĩ mô	Học phần sẽ trang bị những kiến thức nền tảng cho sinh viên, bao gồm tiền tệ và ngân hàng, sự thay đổi giá cả, phân tích thu thập quốc dân, chu kỳ kinh doanh, tăng trưởng kinh tế, chính sách tài khóa, tiền tệ và kinh doanh quốc tế.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
26	Kinh tế vi mô	Học phần sẽ tập trung nghiên cứu những vấn đề cơ bản liên quan tới tổ chức kinh doanh, lý thuyết giá cả, phân bổ nguồn lực, phân phối thu nhập, kinh tế công cộng.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
27	Giao tiếp kinh doanh	Học phần tập trung nghiên cứu những nguyên tắc thu thập, tổ chức, phân tích và trình bày các thông tin kinh doanh. Các vấn đề cơ bản của giao tiếp và giải quyết tình huống trong quá trình quản trị kinh doanh cũng sẽ được đề cập.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
28	Kế toán tài chính căn bản	Học phần sẽ nghiên cứu những vấn đề cơ bản về ghi nhận, phân tích và cung cấp các thông tin tài chính bao gồm thông tin về lợi nhuận, tài sản, nợ phải trả và lập các báo cáo tài chính.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
29	Môi trường pháp lý trong kinh doanh		3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

30	Thống kê kinh doanh	Ứng dụng các giải pháp thống kê kinh doanh. Những nội dung chính bao gồm: thu thập và tổ chức dữ liệu, lý thuyết xác suất, xác định mức độ tập trung và phân kỳ, dự báo và kiểm định giải thuyết, hồi quy đơn giản, phân tích tương quan. Học phần này cũng sẽ giúp sinh viên khả năng sử dụng các phần mềm thống kê.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
31	Marketing	Học phần sẽ tập trung nghiên cứu mối quan hệ giữa hệ thống marketing với các hoạt động khác trong doanh nghiệp; giữa các doanh nghiệp với môi trường marketing thế giới và nội địa; các tác động kinh tế và xã hội của hoạt động marketing; tác động hành vi con người lên marketing, giao tiếp, hệ thống thông tin, vấn đề quản trị và giải pháp.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
32	Hành vi tổ chức	Khái quát về sự thay đổi của hành vi con người trong tổ chức và những hàm ý đối với quản trị. Những vấn đề nghiên cứu bao gồm: những động lực, tính cách và thái độ, sự hiểu biết của con người, nhóm và đội, những tiêu chuẩn, sức mạnh và chính trị, xung đột, giao tiếp, thiết kế công việc, văn hoá tổ chức, sự thay đổi tổ chức, lãnh đạo và những vấn đề về văn hoá.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
33	Chiến lược và chính sách kinh doanh	Học phần tập trung vào việc vận dụng các lý thuyết và kỹ năng từ các học phần kinh doanh khác. Học phần sử dụng phương pháp chủ yếu là nghiên cứu điển hình và những giả định kinh doanh để hình thành nên các chiến lược kế hoạch kinh doanh. Sinh viên phải viết báo cáo về chiến lược kinh doanh.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
34	Hệ thống thông tin quản lý	Khái niệm và các bộ phận cấu thành hệ thống thông tin, sự vận dụng trong các tổ chức đương đại, sự phát triển và quản lý hệ thống thông tin và các xu hướng tương lai trong hệ thống thông tin và công nghệ. Các dự án theo nhóm máy tính yêu cầu thông nhất và vận dụng dựa trên hiểu biết về khái niệm và kỹ thuật hệ thống thông tin trong môi trường kinh doanh.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
35	Nguyên lý quản trị	Học phần giới thiệu về chức năng quản trị với các lý thuyết và khái niệm cơ bản của quản trị như lên kế hoạch, tổ chức, vai trò lãnh đạo và kiểm soát. Học phần cũng hệ thống lại những cải cách trong suy nghĩ của nhà quản trị, chức năng và thực tế quản trị đang được quan tâm trong môi trường hiện nay cũng như làm rõ các khái niệm mới phát sinh trong môi trường kinh doanh hiện đại.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
36	Tài chính kinh doanh	Đây là học phần giới thiệu về tất cả các yếu tố chính trong kinh doanh, việc áp dụng công nghệ thông tin và hệ thống quản lý thông tin trong các hoạt động tài chính như: (1) Đánh giá giá trị thời gian của Tiền vốn, Rủi ro, Chi phí vốn, Cơ cấu Vốn, (2) các phương thức huy động vốn (3) Các quyết định tài chính dài hạn (4) Các chính sách quản lý Vốn lưu động (5) các vấn đề liên quan khác như Sáp nhập, Phá sản, Tài chính Quốc tế.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
37	Kinh doanh quốc tế	Học phần này giới thiệu bản chất, những khía cạnh khác nhau và môi trường của kinh doanh quốc tế. Nhấn mạnh vào các chức năng kinh doanh, thực hành, và các quyết định khi bị chi phối bởi các nhân tố tổ chức, xã hội, kinh tế, chính trị và văn hóa.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

38	Quản trị quốc tế	Vai trò của quản lý trong kinh doanh quốc tế; các nghiên cứu quản lý so sánh và tác động của môi trường đối với hiệu suất quản lý.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
39	Chính sách kinh doanh quốc tế	Phát triển các chiến lược và chính sách đa quốc gia. Nghiên cứu kinh tế quốc tế, phát triển kinh tế, tiếp thị quốc tế, tài chính quốc tế, lập kế hoạch đa quốc gia, tổ chức và kiểm soát, giao dịch quốc tế, hội nhập kinh tế và chính trị, khả năng cạnh tranh của các quốc gia, quan hệ với xã hội chủ nhà và nghiên cứu quốc gia	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
40	Kinh tế quốc tế	Học phần này nghiên cứu tầm quan trọng của kinh tế quốc tế; Nghiên cứu quá trình hình thành, phát triển và những đặc điểm mới của nền kinh tế thế giới, nội dung và tính chất của các quan hệ kinh tế quốc tế; nghiên cứu dòng vận động của các luồng hàng hóa và dịch vụ giữa một quốc gia với các quốc gia và vùng lãnh thổ khác trong nền kinh tế thế giới; nghiên cứu những chính sách thương mại quốc tế nhằm điều tiết các dòng vận động này và tác động của các chính sách đó đến phúc lợi của quốc gia.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
41	Kinh tế phát triển	Kinh tế phát triển là môn học thuộc hệ thống các môn kinh tế học, nghiên cứu nguyên lý phát triển kinh tế trong các điều kiện kém phát triển. KTPT dựa trên cơ sở các lý thuyết về phát triển được hệ thống hóa dưới dạng các mô hình lý luận, thực tiễn và những bài học kinh nghiệm trong quá trình phát triển kinh tế của các nước phát triển và đang phát triển để tìm ra những vấn đề mang tính quy luật, những xu hướng cơ bản của quá trình chuyển một nền kinh tế từ trạng thái phát triển thấp sang trạng thái phát triển cao hơn. Để có thể vận dụng được những nguyên lý cơ bản trong thực tiễn phát triển của các nước, học phần còn đưa ra các luận cứ, phương pháp và nội dung hoạch định các chính sách phát triển nhằm giải quyết được những vấn đề cụ thể về kinh tế và xã hội mà các nước đang phát triển quan tâm, phù hợp với đặc điểm cụ thể của từng quốc gia trong từng giai đoạn phát triển nhất định. Môn học đặt mục tiêu nghiên cứu chính cho các nước đang phát triển, nhưng có sự phân tích, xử lý tình huống, vận dụng và đề xuất cụ thể đối với quá trình phát triển kinh tế của Việt Nam.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
42	Các vấn đề môi trường của kinh tế thế giới	Phân tích liên ngành về tác động của con người đối với khí quyển và sự đa dạng sinh học; xem xét các chính sách để thúc đẩy phát triển bền vững, chú trọng trên quan điểm kinh tế.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
43	Châu Á và toàn cầu hóa	Một phân tích so sánh về các hệ thống chính trị và kinh tế của châu Á, tập trung vào lĩnh vực ảnh hưởng của Đông Á và đóng góp của Đông Á vào toàn cầu hóa	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
44	Hiện đại hóa trong môi trường toàn cầu	Tìm hiểu các vấn đề tâm lý và vật chất trong xã hội hiện đại (các nước phương Tây và các nước thuộc thế giới thứ ba) do sự thay đổi nhanh chóng bắt đầu với sự tiến bộ của công nghệ, sự mạnh lên của chủ nghĩa tư bản, từ bỏ dần	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

		những "giá trị cũ", tăng sự phức tạp của chế độ quan liêu và sự giảm dần của những rào cản xã hội.			
45	Kế toán quốc tế	Trình bày lý luận và thực tiễn về hệ thống kế toán hiện hành và viễn cảnh quốc tế. So sánh hệ thống kế toán ở các nước và hệ thống kế toán thịnh hành ở Mỹ. Phân tích chuẩn mực kế toán và kiểm toán quốc tế. Nghiên cứu và thực hành trên máy tính là yêu cầu bắt buộc đối với học phần này.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
46	Tài chính quốc tế	Lý thuyết thương mại quốc tế, thanh toán quốc tế; biến động giá trị tiền tệ và tỷ giá hối đoái; thị trường vốn quốc tế; vai trò của các nước đang phát triển; các tổ chức quốc tế và các doanh nghiệp đa quốc gia. Yêu cầu sinh viên làm bài tập nghiên cứu cá nhân.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
47	Môi trường pháp lý quốc tế trong kinh doanh	Nghiên cứu mô hình các công ty con, liên doanh và các hình thức kinh doanh quốc tế khác. Ảnh hưởng của các điều ước quốc tế, luật và chính sách của chính phủ đối với hoạt động kinh doanh. Giải quyết các tranh chấp kinh doanh và đầu tư, bảo vệ quyền tài sản, tài chính và đánh thuế các hoạt động quốc tế và các vấn đề đạo đức	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
48	Nghiệp vụ ngoại thương	Nội dung môn học nghiệp vụ kinh doanh xuất nhập khẩu bắt đầu từ tìm kiếm thị trường và đối tác, chọn phương thức giao dịch với đối tác, lập phương án kinh doanh xuất nhập khẩu, lập hợp đồng và tổ chức thực hiện hợp đồng xuất nhập khẩu như thuê phươg tiện vận tải, mua bảo hiểm hàng hóa, làm thủ tục hải quan, giao nhận hàng hóa, vv... Môn học cũng bao gồm vấn đề lập và kiểm tra bộ chứng từ, thanh toán tiền hàng, xử lý tranh chấp trong thực hiện hợp đồng xuất nhập khẩu	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
49	Quản trị chuỗi cung ứng quốc tế	Môn học nghiên cứu các lý thuyết và nguyên tắc của hoạt động kinh doanh toàn cầu, tập trung vào các xây dựng và thực hiện các chiến lược và chiến thuật kinh doanh trong các tập đoàn đa quốc gia. Đặc biệt chú trọng vào việc quản lý các chức năng quản trị chuỗi cung ứng toàn cầu vượt qua các ranh giới về văn hóa, kinh tế và chính trị. Nghiên cứu điển hình các doanh nghiệp. Học phần Quản trị chuỗi cung ứng quốc tế có mối liên hệ chặt chẽ với các học phần Kinh doanh quốc tế, Quản trị DN FDI, Chiến lược kinh doanh toàn cầu...	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

50	Quản trị doanh nghiệp FDI và liên doanh	<p>Học phần quản trị doanh nghiệp có vốn FDI có nội dung đề cập đến 3 mảng vấn đề chủ yếu:</p> <p>Một là: Những vấn đề lý luận chung về quản trị doanh nghiệp FDI. Học phần này trang bị cho sinh viên một số kiến thức nền tảng về quản trị dự án FDI (quá trình hình thành doanh nghiệp FDI), về quản trị doanh nghiệp FDI, và những vấn đề liên quan đến mọi giai đoạn hoạt động của doanh nghiệp FDI như vấn đề chuyển giao công nghệ qua các doanh nghiệp FDI và quản trị rủi ro trong hoạt động FDI.</p> <p>Hai là: Phương pháp luận và kỹ năng quản trị các giai đoạn hình thành doanh nghiệp FDI. Bao gồm: Quản trị soạn thảo, quản trị thẩm định và quản trị triển khai dự án FDI.</p> <p>Ba là: Phương pháp luận và kỹ năng quản trị doanh nghiệp FDI. Bao gồm: Tổ chức bộ máy quản trị, hoạch định chương trình kinh doanh, quản trị sản xuất, quản trị nguồn nhân lực, quản trị tài chính, quản trị hiệu quả, quản trị tranh chấp và kết thúc hoạt động của doanh nghiệp FDI.</p> <p>Học phần Quản trị DN FDI 1 có mối liên hệ chặt chẽ với các học phần Kinh doanh quốc tế, Nghiệp vụ ngoại thương: Lý thuyết và thực hành, Chiến lược kinh doanh toàn cầu...</p>	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
51	Thanh toán quốc tế	<p>Học phần Thanh toán quốc tế là học phần mang tính nghiệp vụ, thuộc khối kiến thức lựa chọn. Học phần nhằm trang bị cho người học những kiến thức cơ bản liên quan tới thương mại và dịch vụ quốc tế, một vấn đề tương đối phức tạp do liên quan tới yếu tố nước ngoài và thường được thực hiện thông qua hệ thống ngân hàng, một tổ chức yêu cầu khá chặt chẽ về thủ tục, quy trình cũng như nguyên tắc thực hiện. Học phần đề cập tới các vấn đề của hợp đồng có yếu tố nước ngoài như điều kiện, phương thức, và phương tiện thanh toán quốc tế. Kết hợp với lý thuyết, sinh viên được giao bài tập tình huống để tiếp cận sâu hơn kiến thức về thanh toán quốc tế. Văn kiến thức Tiếng Anh là công cụ quan trọng giúp sinh viên đạt được thành công với học phần này.</p>	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
52	Giới thiệu logistics toàn cầu	<p>Khóa học này nhằm mục đích chuẩn bị cho sinh viên làm việc trong ngành logistics và chuỗi cung ứng toàn cầu trong các lĩnh vực như tìm nguồn cung ứng, vận chuyển, quản lý hàng tồn kho, lập kế hoạch sản xuất và phân phối</p>	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
53	Làm việc quanh thế giới	<p>Những ảnh hưởng của tôn giáo, ngôn ngữ và văn hóa, cơ cấu chính trị, kinh tế và môi trường vật chất đối với sự phát triển của nơi làm việc và nhận thức về công việc và nghề nghiệp.</p>	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
54	Một số vấn đề đương đại trong quản trị nhân sự quốc tế	<p>Khóa học cung cấp cho sinh viên những hiểu biết về vai trò của quản trị nhân sự trong bối cảnh quốc tế. Khóa học bao gồm các lĩnh vực sau: bối cảnh của HRM quốc tế, cũng như các HRM chiến lược và chức năng trong bối cảnh quốc tế. Các chủ đề cụ thể bao gồm bối cảnh văn hóa và tổ chức của HRM quốc tế; các vấn đề nhân sự chiến lược trong bối cảnh quốc tế; các vấn đề liên quan đến quốc gia sở tại, công dân và quốc gia thứ ba; tuyển dụng, tuyển</p>	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

		chọn, đào tạo, phát triển, quản lý hiệu quả, bồi thường trong bối cảnh quốc tế...			
55	Hội thảo về kỹ năng nghề nghiệp	Theo yêu cầu của giáo sư hướng dẫn, sinh viên đã học xong các môn học trong chương trình đào tạo, nắm bắt được các vấn đề lý luận và thực tiễn của nghề Kinh doanh quốc tế. Các vấn đề nghiên cứu do sinh viên lựa chọn theo sở thích và các vấn đề chuyên môn được quan tâm nhằm nâng cao khả năng nghiên cứu của sinh viên.		Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
56	Chuyên đề thực tập	Thực tập có thể tổ chức thành 2 giai đoạn. Sinh viên sẽ tự mình tiến hành nghiên cứu các vấn đề về kinh doanh quốc tế trong các đơn vị công hoặc trong các doanh nghiệp với quy mô khác nhau. Trong quá trình nghiên cứu, sinh viên sẽ được sự trợ giúp của giáo sư hướng dẫn.	12	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
<b>IV</b>	<b>NGÂN HÀNG CHẤT LƯỢNG CAO</b>				
1	Tiếng Anh	Các học phần Tiếng Anh được thiết kế cho sinh viên Chương trình Chất lượng cao các kiến thức Tiếng Anh từ cơ bản đến nâng cao về kinh tế và kinh doanh. Hoàn thành chương trình học, sinh viên đủ điều kiện tham gia các môn học trong chương trình đào tạo được giảng dạy bằng tiếng Anh. Chương trình cũng được thiết kế để giúp sinh viên hướng đến đạt chuẩn đầu ra tiếng Anh theo quy định.	18	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
2	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác Lênin Phần I & II	Học phần 2 gồm : Phần 2 và phần 3 trong môn học Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa MLN Phần 2: Học thuyết kinh tế của CN CN Mác – Lenin về PTSX TBCN Phần 3: Lý luận của CN Mác – Lenin về CNXH Trong phạm vi lý luận kinh tế chính trị của chủ nghĩa Mác- Lênin, đó là học thuyết giá trị (giá trị lao động); học thuyết giá trị thặng dư; học thuyết về chủ nghĩa tư bản độc quyền và chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi máy
3	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	Môn học trang bị cho sinh viên những hiểu biết cơ bản về đường lối, quan điểm của Đảng trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội từ kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội đến quốc phòng – an ninh, đối ngoại, hội nhập kinh tế quốc tế.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi máy



4	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Học phần gồm 8 chương: Chương mở đầu và 7 chương nội dung. - Chương mở đầu: làm rõ đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập của môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh - Chương I: Trình bày cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh. - Từ chương II đến chương VII: Trình bày những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh theo mục tiêu môn học.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi máy
5	Giáo dục thể chất	Nội dung ban hành tại Thông tư số 25/2015/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 10 năm 2015 Quy định về chương trình môn học Giáo dục thể chất thuộc các chương trình đào tạo trình độ đại học	8	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	
6	Giáo dục quốc phòng	Nội dung ban hành tại Thông tư số 03/2017/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	11	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	
7	Kinh tế vi mô 1	Chương trình Kinh tế học vi mô 1 được trình bày với mục tiêu giúp người học nghiên cứu nắm bắt được những nguyên lý kinh tế cơ bản trong Kinh tế học và Kinh tế vi mô nói riêng. Kết cấu các bài giảng được trình bày đơn giản và hợp lý nhưng vẫn bảo đảm tính hiện đại. Nội dung môn học được xây dựng phù hợp với kiến thức của giai đoạn 1, đi sâu vào những khái niệm về thị trường, cung- cầu, cơ chế của cầu và cung, hành vi người tiêu dùng và doanh nghiệp (Sản xuất - Chi phí - Lợi nhuận), cạnh tranh hoàn hảo và độc quyền, cung - cầu lao động, thất bại thị trường, ...	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
8	Kinh tế vĩ mô 1	Học phần này giới thiệu những nguyên lý cơ bản của kinh tế vĩ mô để giúp sinh viên hiểu được sự vận hành của nền kinh tế tổng thể. Sinh viên sẽ được giới thiệu các khái niệm cũng như nguyên lý hạch toán cơ bản về thu nhập quốc dân, chỉ số giá tiêu dùng và lạm phát, thất nghiệp, tỷ giá hối đoái và cán cân thanh toán. Ngoài ra, sinh viên cũng được tiếp cận với những mô hình đơn giản nhất và vai trò của các chính sách kinh tế vĩ mô trong việc xác định thu nhập, lạm phát hay thất nghiệp trong nền kinh tế.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

9	Toán cho các nhà kinh tế 1 & 2	<p>Học phần 1 bao gồm các kiến thức cơ bản của Đại số tuyến tính. Học phần là kiến thức đại số tối thiểu, cần thiết cho các nhà kinh tế. Nội dung học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản và công cụ tính toán hữu hiệu đối với hệ phương trình tuyến tính, ma trận, định thức, dạng toàn phương, xây dựng nền tảng toán học cơ bản cho nhiều môn học khác.</p> <p>Học phần 1 gồm 4 chương. Chương 1 trình bày về Không gian vectơ (số học) <math>n</math> chiều; Chương 2 đề cập đến Ma trận, Định thức; Chương 3 trình bày về lý thuyết Hệ phương trình tuyến tính và chương cuối trình bày các kiến thức cơ bản về Dạng toàn phương.</p> <p>Học phần 2 nằm trong phần kiến thức đại cương của chương trình đào tạo bậc cử nhân khối ngành Kinh tế và Quản trị kinh doanh. Học phần cung cấp những nội dung cơ bản về hàm số một biến số và nhiều biến số. Học phần cũng nhằm rèn luyện khả năng tư duy, kỹ năng tính toán và nâng cao khả năng ứng dụng các kiến thức toán học vào phân tích, nghiên cứu các đối tượng kinh tế.</p> <p>Học phần 2 gồm 6 chương. Chương 1, Chương 2 đề cập đến giới hạn và phép tính vi phân hàm số một biến số. Chương 3, Chương 4 trình bày các kiến thức cơ bản về hàm số nhiều biến số và cực trị hàm số nhiều biến. Chương 5 trình bày về phép toán tích phân và chương cuối trình bày các kiến thức cơ bản về phương trình vi phân.</p>	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	
10	Lý thuyết xác suất và thống kê toán 1	<p>Lý thuyết xác suất và thống kê toán là học phần nghiên cứu các hiện tượng ngẫu nhiên và xử lý số liệu kinh tế – xã hội trong điều kiện bất định, tức là thông tin không đầy đủ. Học phần có 2 phần tương đối độc lập về cấu trúc nhưng gắn rất chặt về nội dung.- Phần Lý thuyết xác suất nhằm phát hiện và nghiên cứu tính quy luật của các hiện tượng ngẫu nhiên. - Phần Thống kê toán bao gồm: Cơ sở lý thuyết về mẫu ngẫu nhiên, các phương pháp trong thống kê mô tả nhằm đưa ra các đặc trưng chính của số liệu, phần thống kê suy diễn giúp đưa ra các suy diễn về tổng thể sử dụng các thông tin từ mẫu, trong đó có bài toán ước lượng tham số tổng thể và kiểm định giả thuyết thống kê.</p>	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

11	Pháp luật đại cương	Học phần trang bị những kiến thức cơ bản nhất về nhà nước và pháp luật: (1) Nguồn gốc, bản chất của nhà nước, kiểu và hình thức nhà nước trong lịch sử, nhà nước công hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, chức năng của nhà nước Việt Nam, hệ thống các cơ quan trong bộ máy nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. (2) Nguồn gốc của pháp luật, bản chất của pháp luật, cơ chế điều chỉnh của pháp luật đối với các quan hệ xã hội: quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, thực hiện pháp luật, vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý; (3) Khái niệm về hình thức pháp luật, các hình thức pháp luật trên thế giới và ở Việt Nam. (4) Giới thiệu cho người học về các lĩnh vực pháp luật của Việt Nam: pháp luật hành chính và tổ tụng hành chính, pháp luật dân sự và tổ tụng dân sự; pháp luật hình sự và tổ tụng hình sự; pháp luật kinh tế; pháp luật sở hữu trí tuệ; pháp luật lao động; pháp luật tài chính; pháp luật về đất đai và môi trường; và (5) trang bị cho người học kiến thức cơ bản của pháp luật quốc tế.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	
12	Tin học đại cương	Tin học đại cương cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản của tin học, rèn luyện phương pháp tư duy logic, trang bị cho sinh viên năng lực và công cụ tin học nhằm phục vụ tốt hơn cho việc học tập, nghiên cứu các môn học khác.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi máy
13	Quản lý học	Học phần Quản lý học 1 là học phần bắt buộc đối với tất cả các chuyên ngành trong chương trình đào tạo đại học của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, được thiết kế nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng cốt yếu nhất mà một nhà quản lý, dù trên cương vị nào, trong bất cứ tổ chức nào cũng phải có được. Học phần “Quản lý học 1” gồm những nội dung cơ bản sau:• Tổng quan về quản lý: trong đó giới thiệu về hệ thống xã hội, tổ chức và quản lý hệ thống xã hội; quá trình quản lý và nhà quản lý; sự phát triển các tư tưởng quản lý.• Phân tích môi trường quản lý; đạo đức và trách nhiệm xã hội của quản lý; quản lý trong môi trường toàn cầu hóa.• Quá trình ra quyết định và đảm bảo thông tin cho quyết định quản lý.• Nội dung cơ bản của quá trình quản lý bao gồm: lập kế hoạch, tổ chức, lãnh đạo và kiểm soát.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
14	Quản trị kinh doanh 1	Học phần trang bị những kiến thức cơ bản, tổng quan về các vấn đề trong doanh nghiệp Quản trị kinh doanh 1 là học phần ở mức đại cương, chỉ tập trung nghiên cứu những vấn đề cơ sở về kinh doanh và quản trị kinh doanh trong nền kinh tế thị trường. Đó là những kiến thức chung nhất làm cơ sở để sinh viên có thể nghiên cứu sâu các kỹ năng cụ thể ở các học phần khác. Hai vấn đề cơ bản được nghiên cứu là kinh doanh và quản trị kinh doanh: Học phần Quản trị kinh doanh 1 được coi là cầu nối giữa các kiến thức lý thuyết (sinh viên đã được trang bị ở các học phần khoa học cơ bản như toán học, kinh tế học,...) với các học phần khoa học trang bị các kỹ năng cụ thể cho sinh viên như khởi sự kinh doanh, chiến lược kinh doanh, quản trị tác nghiệp, quản trị chất lượng, quản trị nhân lực, quản trị hậu cần, quản trị tiêu thụ, quản trị tài chính, quản trị chi phí kinh doanh,...	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

15	Kinh tế lượng 1	Học phần Kinh tế lượng 1 trình bày các nội dung cơ bản của phân tích hồi quy. Học phần gồm 8 chương, bao gồm các nội dung chính: Các giả thiết cơ bản của mô hình hồi quy, vấn đề ước lượng mô hình, kiểm định và đánh giá mô hình, thực hiện các suy diễn thống kê từ kết quả ước lượng của mô hình. Năm chương đầu dành cho mô hình hồi quy với số liệu chéo và hai chương sau dành cho hồi quy với số liệu chuỗi thời gian. Học phần được giảng dạy với các minh họa ứng dụng thực tiễn và được thực hành trên máy tính với phần mềm Eviews. Các nền tảng toán học và thống kê được cung cấp một cách hợp lý nhằm đảm bảo tính khoa học của nội dung học phần.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
16	Lý thuyết tài chính tiền tệ 1, 2	Học phần thuộc kiến thức bắt buộc của trường, nghiên cứu các vấn đề cơ bản về tiền tệ, ngân hàng và thị trường tài chính. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về tài chính, chính sách tiền tệ. Trên cơ sở đó, sinh viên có được các kiến thức cần thiết để nghiên cứu các học phần chuyên sâu theo mỗi chuyên ngành đào tạo.	6	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
17	Nguyên lý kế toán	Học phần giới thiệu bản chất của kế toán, những nguyên tắc kế toán cơ bản được thừa nhận, sổ sách kế toán, phương thức kế toán, quá trình thu thập, ghi chép số liệu kế toán, trình tự kế toán các quá trình kinh doanh chủ yếu, các hình thức kế toán, nội dung và các hình thức tổ chức công tác kế toán.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
18	Tài chính doanh nghiệp 1, 2	Học phần nghiên cứu các vấn đề cơ bản về tài chính doanh nghiệp, đặc điểm các nguồn vốn của doanh nghiệp, các phương thức huy động vốn, phân tích khái quát tình hình tài chính của doanh nghiệp, các quyết định tài chính ngắn hạn của doanh nghiệp, quản lý dòng tiền vào ra, các luật liên quan tới quản lý tài chính trong các doanh nghiệp nhà nước.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
19	Thị trường chứng khoán 1	Học phần Thị trường chứng khoán 1 đề cập tới các nội dung cơ bản về chứng khoán và thị trường chứng khoán. Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về thị trường chứng khoán như các khái niệm, đặc điểm, vai trò, cấu trúc của thị trường chứng khoán, các vấn đề cơ bản về phát hành và giao dịch chứng khoán, phân tích và định giá chứng khoán. Trong quá trình học tập, sinh viên sẽ thực hiện giải quyết các bài tập, các tình huống ở cuối mỗi chương, liên hệ, vận dụng với việc phân tích thực tiễn thị trường chứng khoán Việt Nam.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
20	Tài chính quốc tế 1	Học phần đề cập đến các vấn đề cơ bản nhất về phạm trù và hoạt động tài chính quốc tế như các vấn đề cơ bản về hệ thống tiền tệ quốc tế, các định chế tài chính quốc tế, cán cân thanh toán quốc tế, tỷ giá, hoạt động của thị trường tài chính quốc tế...	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

21	Tài chính công 1	Học phần Tài chính công 1 nghiên cứu những vấn đề về hoạt động tài chính của khu vực công như chi tiêu công và đánh giá chi tiêu công, về thuế và tác động của thuế, ngân sách và quản lý ngân sách...Học phần đề cập đến các chính sách, các công cụ tài chính mà chính phủ sử dụng để thực hiện vai trò của mình và sự vận hành các công cụ đó trong điều kiện của Việt nam. Khác với nhiều học phần cơ bản và các học phần chuyên ngành khác, học phần tài chính công 1 vừa đề cập đến các vấn đề có tính nguyên lý đồng thời cũng có các vấn đề mang tính nghiệp vụ cụ thể, các vấn đề liên quan đến các chế độ, chính sách của Nhà nước, đặc biệt là các chính sách về quản lý ngân sách nhà nước, chính sách thuế, chính sách về nợ và quản lý nợ của chính phủ.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
22	Thanh toán quốc tế	Đây là môn học mang tính nghiệp vụ cao, liên quan đến các điều luật và tập quán thương mại quốc tế, đòi hỏi sinh viên nghiên cứu tỉ mỉ. Học phần đề cập tới các vấn đề của hợp đồng ngoại thương như phương thức thanh toán, điều khoản giao nhận hàng, bộ chứng từ hàng hóa, phương tiện thanh toán, rủi ro trong thanh toán quốc tế. Học phần giúp người học nắm vững những kiến thức cơ bản về hoạt động thanh toán quốc tế, hiểu được các nguyên tắc, ứng dụng kiến thức đó vào giải quyết các tình huống cụ thể diễn ra trong hoạt động thương mại quốc tế.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
23	Ngân hàng thương mại 1 và 2	Môn học nghiên cứu các vấn đề lý thuyết cơ bản về ngân hàng thương mại như chức năng và các hoạt động của NHTM, nguồn vốn của ngân hàng, các phương thức huy động vốn, các hình thức cấp tín dụng như cho vay, cho thuê..., các dịch vụ khác như thanh toán, thẻ, tư vấn... Học phần nhằm trang bị các kỹ năng phân tích, đánh giá, giải quyết các vấn đề của ngân hàng thương mại: Huy động vốn, cấp tín dụng, phân tích tín dụng, quản lý rủi ro trong hoạt động của ngân hàng thương mại, và cung cấp các dịch vụ khác. Học phần cũng nghiên cứu về hoạt động quản trị ngân hàng như quản trị rủi ro: Rủi ro lãi suất, rủi ro hối đoái, rủi ro tín dụng, rủi ro thanh khoản....	6	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
24	Bảo hiểm thương mại 1	Môn học nghiên cứu các vấn đề cơ bản liên quan đến yếu tố rủi ro và sự cần thiết của hoạt động bảo hiểm, các nhu cầu của các cá nhân đối với bảo hiểm nhân thọ và bảo hiểm tài sản. Các loại hình thị trường bảo hiểm và các nhà cung cấp dịch vụ, các mô hình tổ chức và chức năng của nhà cung cấp dịch vụ bảo hiểm, các quy định có liên quan đến hoạt động này.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
25	Toán tài chính	Học phần cung cấp hệ thống kiến thức cơ bản về cách thức tính lãi, chiết khấu, tiết kiệm, trả nợ vay và cách xây dựng các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả tài chính dự án đầu tư. Sau khi kết thúc môn học, sinh viên nắm được bản chất, nguyên lý và các công cụ tính toán trong các nghiệp vụ tài chính, trong hoạt động kinh doanh của ngành Ngân hàng; sinh viên có thể vận dụng các kiến thức đó để xây dựng các bài toán tài chính trong những hoàn cảnh riêng với môi trường và các điều kiện khác nhau.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

26	Phân tích và đầu tư chứng khoán	Môn học ứng dụng việc sử dụng công nghệ tin học và phần mềm trong phân tích chứng khoán như phân tích trái phiếu và thị trường trái phiếu, cổ phiếu và thị trường cổ phiếu, định giá chứng khoán, phân tích các yếu tố thị trường và kỹ thuật, quản lý danh mục đầu tư, phân tích mối quan hệ rủi ro – lợi nhuận. Hệ thống các chương trình phần mềm có thể sử dụng để phân tích tất cả các khía cạnh của chứng khoán và quản lý danh mục đầu tư, bao gồm cả việc tiếp cận và sử dụng một số các cơ sở dữ liệu phục vụ cho việc phân tích đầu tư.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
27	Đề án môn học LTTCTT	Môn điều kiện cần học theo sự chỉ dẫn của giáo viên. Các vấn đề nghiên cứu thêm do sinh viên lựa chọn theo sở thích và những vấn đề tài chính đang được quan tâm nhằm nâng cao khả năng tự nghiên cứu của sinh viên.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
28	Chuyên đề Marketing ngân hàng	Marketing ngân hàng là môn học chuyên ngành dành cho đối tượng là sinh viên ngành ngân hàng – tài chính, muốn nghiên cứu hoặc sẽ làm việc liên quan tới marketing trong ngành ngân hàng, hoặc muốn tìm hiểu sâu sắc về các dịch vụ ngân hàng để tối ưu hóa việc sử dụng các dịch vụ. Môn học này trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về hoạt động marketing của các ngân hàng thương mại, bao gồm 3 nội dung sau: (i) Tổng quan về marketing ngân hàng, (ii) Marketing tác nghiệp trong ngân hàng, và (iii) Các chiến lược marketing hỗn hợp trong ngân hàng.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
29	Ngân hàng phát triển	Học phần cung cấp hệ thống các vấn đề về dự án phát triển gồm khái niệm dự án phát triển, phân loại dự án phát triển, quy trình thực hiện dự án phát triển, các nguồn vốn tài trợ cho dự án phát triển và các rủi ro của dự án phát triển. Đồng thời, học phần giúp sinh viên hiểu các vấn đề về Ngân hàng phát triển gồm khái niệm về Ngân hàng phát triển, lý do ra đời Ngân hàng phát triển, các hoạt động cơ bản của Ngân hàng phát triển, hiệu quả hoạt động của Ngân hàng phát triển	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
30	Kế toán ngân hàng	Học phần nghiên cứu các vấn đề lý thuyết cơ bản về kế toán ngân hàng thương mại như đặc trưng kế toán ngân hàng thương mại, hệ thống tài khoản và chứng từ. Học phần trang bị cho sinh viên các kỹ năng và quy trình cũng như phương pháp hạch toán kế toán đối với các hoạt động kinh doanh chủ yếu của ngân hàng thương mại như: Huy động vốn, thanh toán, cho vay, ...	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
31	Phân tích tài chính	Môn học này nhằm mục đích tăng cường kỹ năng phân tích tài chính đối với các công ty và kiến thức về tài chính ứng dụng. Các nội dung chính bao gồm phân tích chiến lược hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính, rủi ro tài chính, xác định giá cổ phiếu. Sinh viên cũng học cách phân tích và dự báo tài chính đối với nhiều loại hình doanh nghiệp và sử dụng các mô hình trong Excel để tính toán.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

32	Ngân hàng trung ương	Học phần Ngân hàng Trung ương đề nghiên cứu về nghiệp vụ cơ bản của Ngân hàng Trung ương. Học phần đề cập một cách khoa học và có hệ thống về Ngân hàng Trung ương từ quá trình hình thành và phát triển, mô hình tổ chức, chức năng, bảng tổng kết tài sản và bảng cân đối tiền tệ của Ngân hàng Trung ương cho đến các nghiệp vụ cụ thể như: Hoạt động điều hành chính sách tiền tệ; Hoạt động phát hành tiền; Hoạt động thị trường mở; Hoạt động tín dụng; Hoạt động thanh toán; Hoạt động quản lý ngoại hối; Hoạt động thanh tra; Hoạt động kiểm tra, kiểm toán nội bộ.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
33	Quản trị rủi ro	Trong bối cảnh nền kinh tế thế giới có nhiều biến động, quản trị rủi ro tài chính đang trở thành một yêu cầu cấp thiết đối với nhiều tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trong mọi lĩnh vực kinh tế, xã hội và đặc biệt quan trọng đối với các định chế tài chính. Quản trị rủi ro tài chính hiệu quả giúp các định chế tài chính hoạt động ổn định và bền vững, đồng thời giúp các tổ chức này chủ động tránh hoặc giảm thiểu những tổn thất tiềm năng trong quá trình hoạt động kinh doanh. Môn học này trình bày những nội dung cơ bản của quản trị rủi ro bao gồm: Nhận diện rủi ro tài chính; Phân loại và đo lường các loại rủi ro tài chính; Giám sát và phòng ngừa rủi ro tài chính trong các định chế tài chính.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
34	Chứng khoán phái sinh	Học phần này giới thiệu các công cụ phái sinh và việc áp dụng các công cụ đó để quản lý rủi ro. Các nội dung được nghiên cứu bao gồm việc định giá và phương pháp sử dụng các công cụ phái sinh gồm hợp đồng kỳ hạn, hợp đồng tương lai, hoán đổi lãi suất trong quản trị rủi ro. Học phần nhất mạnh vào lý thuyết và ứng dụng của các công cụ quản lý rủi ro.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
35	Thuế	Học phần Thuế nghiên cứu những vấn đề về chính sách thuế, lý thuyết chung về quản lý thuế. Trên cơ sở đó nghiên cứu nội dung và các phương thức quản lý thích hợp đối với mỗi loại thuế hiện hành ở Việt Nam.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
36	Tài chính vi mô	Tài chính vi mô đóng vai trò hết sức quan trọng đối với công cuộc giảm nghèo đói và phát triển. Tổ chức tài chính vi mô là những tổ chức cung cấp các dịch vụ tài chính cho người nghèo và người có thu nhập thấp và loại hình tổ chức này thường được coi là một ví dụ điển hình của một doanh nghiệp xã hội nhằm giải quyết cả hai vấn đề kinh tế và xã hội. Khóa học này được thiết kế nhằm cung cấp cho sinh viên có cái nhìn tổng quan về vai trò của các tổ chức tài chính vi mô (MFIs) trong việc cung cấp các dịch vụ tài chính cho các khách hàng là người nghèo và người có thu nhập thấp ở các nước đang phát triển. Sinh viên sẽ được giới thiệu các khái niệm cơ bản về ngành tài chính vi mô, quá trình phát triển cũng như mô hình hoạt động của các tổ chức này. Sinh viên cũng tìm hiểu cách thức các chính phủ và ngân hàng trung ương có thể hỗ trợ cho sự phát triển của ngành tài chính vi mô, và những thách thức hiện nay với tài chính vi mô phải đối mặt.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

37	Mô hình Toán Kinh tế	Môn học có nội dung chính đề cập tới việc ứng dụng một số phương pháp toán học nhằm mô hình hóa và phân tích định lượng quá trình ra quyết định trong lĩnh vực quản lý kinh tế và điều hành kinh doanh.. Nội dung học phần gồm 4 chương học đề cập đến các mô hình phân tích định lượng như mô hình tối ưu đối với người sản xuất và tiêu dùng, bài toán quy hoạch tuyến tính, mô hình quản lý dự trữ đầu vào trong sản xuất, mô hình Input/Output giữa các ngành trong nền kinh tế. Thông qua việc thiết lập, phân tích các mô hình toán tương ứng với một số lĩnh vực hoạt động kinh tế người học có thể trực tiếp áp dụng đối với các tình huống tương tự trong thực tiễn, từ đó có thể đưa ra được những quyết định cụ thể trong kinh tế và quản trị kinh doanh. Việc giải các bài toán có thể được hỗ trợ bởi các phần mềm tính toán như Excel, phần mềm TKT.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
38	Thống kê Kinh doanh	Thống kê kinh doanh là môn học trình bày các phương pháp thống kê cơ bản và vận dụng trong quản trị kinh doanh nói chung ở mọi lĩnh vực, cụ thể trong nghiên cứu thị trường, phân tích hiệu quả, kết quả kinh doanh và các hoạt động tài chính. Nội dung môn học trước hết giới thiệu một số vấn đề chung về thống kê kinh doanh qua đó làm rõ đối tượng nghiên cứu, vai trò của thống kê kinh doanh, dữ liệu và phương pháp điều tra thu thập dữ liệu trong thống kê kinh doanh. Các phương pháp trong thống kê kinh doanh bao gồm thống kê mô tả và thống kê suy luận được sử dụng xuyên suốt cho phép nghiên cứu bản chất và tính quy luật của hiện tượng. Tiếp theo, đề lượng hóa cũng như đo lường hoạt động kinh doanh, lần lượt các nhóm chỉ tiêu phản ánh hiệu quả kinh doanh và kết quả hoạt động tài chính được trình bày và phân tích để từ đó đánh giá được bức tranh chung của hoạt động kinh doanh.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
39	Kế toán Tài chính	Học phần này giới thiệu nội dung kế toán các phần hành chuyên sâu cho sinh viên ngành tài chính - ngân hàng sau khi học xong học phần Nguyên lý kế toán. Các phần hành được đề cập trong Học phần này bao gồm: kế toán tiền, tiền vay và các nghiệp vụ thanh toán; Kế toán các nghiệp vụ đầu tư và dự phòng; đặc điểm kế toán trong các doanh nghiệp kinh doanh thương mại nội địa và đặc điểm kế toán trong doanh nghiệp kinh doanh xuất nhập khẩu.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
40	Kiểm toán Căn bản	Học phần Kiểm toán căn bản giới thiệu những vấn đề chung về kiểm toán như bản chất, chức năng của kiểm toán, phân loại kiểm toán, đối tượng và phương pháp kiểm toán, tổ chức kiểm toán và chuẩn mực kiểm toán. Học phần này giúp người học nắm bắt được những kiến thức cơ bản về kiểm toán.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết



41	Kinh doanh Quốc tế	Học phần Kinh doanh quốc tế trang bị cho người học những kiến thức và kỹ năng cơ bản phục vụ cho phân tích các yếu tố thuộc môi trường kinh doanh quốc gia và quốc tế có ảnh hưởng đến các doanh nghiệp kinh doanh quốc tế. Học phần đề cập các vấn đề chủ yếu sau đây: 1) Cung cấp cái nhìn toàn cảnh về kinh doanh quốc tế, làm rõ bản chất, quy mô, hình thức kinh doanh quốc tế, phân tích những ảnh hưởng của quá trình toàn cầu hóa đến kinh doanh quốc tế; 2) Giải thích sự khác biệt giữa các quốc gia về văn hóa, chính trị - luật pháp, kinh tế, và phân tích tác động của những khác biệt đó đến hoạt động của các doanh nghiệp kinh doanh quốc tế; 3) Mô tả và giải thích tác động của các yếu tố thuộc môi trường quốc tế đến kinh doanh quốc tế, bao gồm môi trường thương mại và đầu tư quốc tế, xu thế hội nhập kinh tế trên thế giới, và hoạt động của hệ thống tài chính – tiền tệ quốc tế. Học phần Kinh doanh quốc tế có mối liên hệ chặt chẽ với các học phần Kinh tế quốc tế, Hội nhập kinh tế quốc tế, Tài chính quốc tế.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
42	Đề án Ngân hàng	Dưới sự hướng dẫn của giảng viên, học phần giúp sinh viên/học viên tìm hiểu và nghiên cứu sâu một chủ đề cụ thể trong hoạt động ngân hàng, việc làm này không những hướng tới hình thành và phát triển năng lực thực hiện một nghiên cứu khoa học ở quy mô nhỏ mà còn tăng khả năng kết nối giữa lý thuyết được học trên giảng đường và thực tiễn hoạt động trong thực tế.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
43	Tài chính Cá nhân	Môn học nghiên cứu những kiến thức về tài chính cá nhân trên các khía cạnh: Lập kế hoạch tài chính cá nhân; xây dựng ngân sách chi tiêu; tín dụng cá nhân và các sản phẩm tài chính; thiết lập danh mục đầu tư tài sản để từng cá nhân bảo đảm thanh khoản tối ưu hóa các mục tiêu tài chính hoạch định. Ngoài ra, các biện pháp và công cụ quản trị rủi ro tài chính cá nhân được giới thiệu thông qua môn học.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
<b>V</b>	<b>KINH TẾ ĐẦU TƯ CHẤT LƯỢNG CAO</b>				
1	Tiếng Anh	Các học phần Tiếng Anh được thiết kế cho sinh viên Chương trình Chất lượng cao các kiến thức Tiếng Anh từ cơ bản đến nâng cao về kinh tế và kinh doanh. Hoàn thành chương trình học, sinh viên đủ điều kiện tham gia các môn học trong chương trình đào tạo được giảng dạy bằng tiếng Anh. Chương trình cũng được thiết kế để giúp sinh viên hướng đến đạt chuẩn đầu ra tiếng Anh theo quy định.	18	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

2	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác Lê Nin Phần I, II	<p>Học phần 1 trang bị những nội dung cơ bản của thế giới quan và phương pháp luận triết học của chủ nghĩa Mác – Lênin trong việc nghiên cứu và học tập các môn học khác trong chương trình đào tạo cũng như các tri thức khác của nhân loại; cho việc vận dụng các tri thức của sinh viên vào đời sống thực tiễn.</p> <p>Làm tiền đề trực tiếp để nghiên cứu các bộ phận cấu thành khác của chủ nghĩa Mác - Lênin, tiếp cận môn Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam.</p> <p>Xây dựng niềm tin, lý tưởng cách mạng cho sinh viên, định hướng tư tưởng - chính trị trong chuyên ngành được đào tạo.</p> <p>Học phần 2 gồm : Phần 2 và phần 3 trong môn học Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa MLN</p> <p>Phần 2: Học thuyết kinh tế của CN CN Mác – Lenin về PTSX TBCN</p> <p>Phần 3: Lý luận của CN Mác – Lenin về CNXH</p> <p>Trong phạm vi lý luận kinh tế chính trị của chủ nghĩa Mác- Lênin, đó là học thuyết giá trị (giá trị lao động); học thuyết giá trị thặng dư; học thuyết về chủ nghĩa tư bản độc quyền và chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước.</p> <p>Như vậy, trong phần KTCT, nghiên cứu tính quy luật phát sinh và phát triển của CNTB, vạch rõ tính hạn chế về mặt lịch sử của nó; luận chứng về mặt kinh tế sự hình thành các tiền đề khách quan và chủ quan của cách mạng XHCN do sự phát triển những mâu thuẫn vốn có của chủ nghĩa tư bản .</p> <p>Kế thừa và phát triển chủ nghĩa Mác, V.I. Lê Nin đó chỉ ra biểu hiện của quan hệ sản xuất TBCN trong điều kiện CNTBĐQ và CNTBĐQNN, qua đó đã bảo vệ nội dung cách mạng của chủ nghĩa Mác, làm phong phú thêm khoa Kinh tế chính trị học và các bộ phận cấu thành khác của chủ nghĩa Mác.</p> <p>Trong phạm vi của chủ nghĩa xã hội khoa học, đó là những nguyên lý khoa học của chủ nghĩa Mác- Lênin về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa; những vấn đề có tính quy luật của quá trình hình thành, phát triển hình thái kinh tế- xã hội cộng sản chủ nghĩa và những định hướng cho hoạt động của giai cấp công nhân trong quá trình thực hiện sứ mệnh lịch sử của mình.</p>	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi máy
---	--	--	---	---	---------

3	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	Học phần Đường lối cách mạng của Đảng Cộng Sản Việt Nam là 1 trong 3 môn học thuộc khoa học Mác-Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh được giảng dạy trong hệ thống giáo dục đại học ở Việt Nam. Môn học có quan hệ mật thiết với các môn: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lê nin và môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh. Nội dung và kết cấu chương trình môn học do Ban Khoa giáo Trung ương, Bộ Giáo dục Đào tạo quy định. Đây là học phần bắt buộc sinh viên phải tích lũy kiến thức. Đường lối của Đảng cộng sản Việt Nam được xây dựng trên cơ sở vận dụng sáng tạo những nguyên lý của CN Mác – Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn đất nước Việt Nam trong mỗi giai đoạn lịch sử cụ thể. Vì vậy đường lối của Đảng vừa có tính khoa học vừa có tính cách mạng sâu sắc. Thực tiễn chứng minh đường lối đúng đắn và sự lãnh đạo tài tình của Đảng Cộng sản Việt Nam là nhân tố có ý nghĩa quyết định mọi thắng lợi của dân tộc và cách mạng Việt Nam trước đây cũng như hôm nay và mai sau. Môn học trang bị cho sinh viên những hiểu biết cơ bản về đường lối, quan điểm của Đảng trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội từ kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội đến quốc phòng – an ninh, đối ngoại, hội nhập kinh tế quốc tế.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi máy
4	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Học phần gồm 8 chương: Chương mở đầu và 7 chương nội dung. - Chương mở đầu: làm rõ đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập của môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh - Chương I: Trình bày cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh. - Từ chương II đến chương VII: Trình bày những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh theo mục tiêu môn học.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi máy
5	Giáo dục thể chất	Nội dung ban hành tại Thông tư số 25/2015/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 10 năm 2015 Quy định về chương trình môn học Giáo dục thể chất thuộc các chương trình đào tạo trình độ đại học.	8	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	
6	Giáo dục quốc phòng	Nội dung ban hành tại Thông tư số 03/2017/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	11	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	

7	Toán cho các nhà kinh tế 1,2	Học phần 1 bao gồm các kiến thức cơ bản của Đại số tuyến tính. Học phần là kiến thức đại số tối thiểu, cần thiết cho các nhà kinh tế. Nội dung học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản và công cụ tính toán hữu hiệu đối với hệ phương trình tuyến tính, ma trận, định thức, dạng toàn phương, xây dựng nền tảng toán học cơ bản cho nhiều môn học khác. Học phần 1 gồm 4 chương. Chương 1 trình bày về Không gian vectơ (số học) $n$ chiều; Chương 2 đề cập đến Ma trận, Định thức; Chương 3 trình bày về lý thuyết Hệ phương trình tuyến tính và chương cuối trình bày các kiến thức cơ bản về Dạng toàn phương. Học phần 2 nằm trong phần kiến thức đại cương của chương trình đào tạo bậc cử nhân khối ngành Kinh tế và Quản trị kinh doanh. Học phần cung cấp những nội dung cơ bản về hàm số một biến số và nhiều biến số. Học phần cũng nhằm rèn luyện khả năng tư duy, kỹ năng tính toán và nâng cao khả năng ứng dụng các kiến thức toán học vào phân tích, nghiên cứu các đối tượng kinh tế. Học phần 2 gồm 6 chương. Chương 1, Chương 2 đề cập đến giới hạn và phép tính vi phân hàm số một biến số. Chương 3, Chương 4 trình bày các kiến thức cơ bản về hàm số nhiều biến số và cực trị hàm số nhiều biến. Chương 5 trình bày về phép toán tích phân và chương cuối trình bày các kiến thức cơ bản về phương trình vi phân.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
8	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	Lý thuyết xác suất và thống kê toán là học phần nghiên cứu các hiện tượng ngẫu nhiên và xử lý số liệu kinh tế – xã hội trong điều kiện bất định, tức là thông tin không đầy đủ. Học phần có 2 phần tương đối độc lập về cấu trúc nhưng gắn rất chặt về nội dung. - Phần Lý thuyết xác suất nhằm phát hiện và nghiên cứu tính quy luật của các hiện tượng ngẫu nhiên. - Phần Thống kê toán bao gồm: Cơ sở lý thuyết về mẫu ngẫu nhiên, các phương pháp trong thống kê mô tả nhằm đưa ra các đặc trưng chính của số liệu, phân thống kê suy diễn giúp đưa ra các suy diễn về tổng thể sử dụng các thông tin từ mẫu, trong đó có bài toán ước lượng tham số tổng thể và kiểm định giả thuyết thống kê.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
9	Pháp luật đại cương	Học phần trang bị những kiến thức cơ bản nhất về nhà nước và pháp luật: (1) Nguồn gốc, bản chất của nhà nước, kiểu và hình thức nhà nước trong lịch sử, nhà nước công hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, chức năng của nhà nước Việt Nam, hệ thống các cơ quan trong bộ máy nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. (2) Nguồn gốc của pháp luật, bản chất của pháp luật, cơ chế điều chỉnh của pháp luật đối với các quan hệ xã hội: quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, thực hiện pháp luật, vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý; (3) Khái niệm về hình thức pháp luật, các hình thức pháp luật trên thế giới và ở Việt Nam. (4) Giới thiệu cho người học về các lĩnh vực pháp luật của Việt Nam: pháp luật hành chính và tổ tụng hành chính, pháp luật dân sự và tổ tụng dân sự; pháp luật hình sự và tổ tụng hình sự; pháp luật kinh tế; pháp luật sở hữu trí tuệ; pháp luật lao động; pháp luật tài chính; pháp luật về đất đai và môi trường; và (5) trang bị cho người học kiến thức cơ bản của pháp luật quốc tế.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

10	Tin học đại cương	<p>Tin học đại cương cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản của tin học, rèn luyện phương pháp tư duy logic, trang bị cho sinh viên năng lực và công cụ tin học nhằm phục vụ tốt hơn cho việc học tập, nghiên cứu các môn học khác.</p> <p>Nội dung chính của học phần:</p> <p>Phần 1: (1) Các khái niệm cơ bản của tin học; (2) Tổng quan về Công nghệ thông tin; (3) Hệ điều hành máy tính điện tử; (4) Cơ bản về cơ sở dữ liệu; (5) Mạng máy tính và Internet; (6) An toàn thông tin và bảo trì máy tính.</p> <p>Phần 2: Sử dụng cơ bản bộ phần mềm văn phòng Microsoft Office: (1) Phần mềm soạn thảo văn bản Microsoft Word; (2) Phần mềm bảng tính điện tử Microsoft Excel; (3) Phần mềm trình chiếu Microsoft PowerPoint.</p>	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi máy
11	Kinh tế vĩ mô 1,2	Học phần trang bị những kiến thức cơ bản về kinh tế vĩ mô bao gồm tiền tệ và ngân hàng, sự thay đổi giá cả, phân tích thu nhập quốc dân, chu kỳ kinh doanh, tăng trưởng kinh tế, chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ và kinh doanh quốc tế... theo chương trình chung của Đại học Kinh tế Quốc dân. Môn học giảng dạy được kết hợp học cả bằng tiếng Anh và tiếng Việt.	6	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
12	Kinh tế vi mô 1	Chương trình Kinh tế học vi mô 1 được trình bày với mục tiêu giúp người học nghiên cứu nắm bắt được những nguyên lý kinh tế cơ bản trong Kinh tế học và Kinh tế vi mô nói riêng. Kết cấu các bài giảng được trình bày đơn giản và hợp lý nhưng vẫn bảo đảm tính hiện đại. Nội dung môn học được xây dựng phù hợp với kiến thức của giai đoạn 1, đi sâu vào những khái niệm về thị trường, cung- cầu, co giãn của cầu và cung, hành vi người tiêu dùng và doanh nghiệp (Sản xuất - Chi phí - Lợi nhuận), cạnh tranh hoàn hảo và độc quyền, cung - cầu lao động, thất bại thị trường, ...	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
13	Kinh tế phát triển	Nội dung cụ thể bao gồm: Nội hàm của phát triển kinh tế, nội dung và mối quan hệ giữa các yếu tố cấu thành phát triển; Các mô hình tăng trưởng kinh tế gắn với phúc lợi xã hội cho con người; Một số yếu tố nguồn lực chủ yếu cho tăng trưởng kinh tế, đó là vốn và lao động. Cũng trong khuôn khổ học phần, vấn đề ngoại thương ở các nước đang phát triển cũng được đặt ra với các chiến lược ngoại thương chủ yếu mà các nước đang phát triển theo đuổi	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
14	Kinh tế bảo hiểm	Học phần này cung cấp những kiến thức cơ bản, hiện đại, có hệ thống và phù hợp với pháp luật Việt Nam về kinh tế bảo hiểm, bao gồm: bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm thương mại, cũng như mối quan hệ giữa bảo hiểm với phát triển và tăng trưởng kinh tế.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
15	Phân tích kinh doanh	Môn học Phân tích kinh doanh bao gồm các nội dung phân tích quá trình cung cấp các yếu tố đầu vào, quá trình sản xuất và tiêu thụ của doanh nghiệp. Bên cạnh đó còn có các hoạt động đầu tư, hoạt động tài chính, hoạt động khác. Môn học sẽ phân tích và tìm ra những điểm mạnh, yếu cung cấp cho các nhà quản trị trong doanh nghiệp nâng cao kết quả và hiệu quả kinh doanh.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

16	Quản trị tài chính	Môn học nghiên cứu các vấn đề lý thuyết cơ bản về quản trị tài chính doanh nghiệp: phân tích tình hình tài chính doanh nghiệp, các quyết định tài chính ngắn hạn của doanh nghiệp: quản lý dòng tiền vào, ra, phân tích các chính sách tín dụng thương mại của doanh nghiệp, tác động của thuế đến hoạt động tài chính doanh nghiệp. Đặc điểm các nguồn vốn của doanh nghiệp, các phương thức huy động vốn, cơ cấu vốn và chi phí vốn, các quyết định đầu tư dài hạn của doanh nghiệp cũng được đề cập một cách kỹ lưỡng. Môn học cũng nghiên cứu về các mô hình lập kế hoạch tài chính dài hạn của một doanh nghiệp. Các vấn đề về tái cấu trúc và sắp xếp doanh nghiệp cũng được đề cập một cách cơ bản.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
17	Tài chính doanh nghiệp	Môn học nghiên cứu các vấn đề lý thuyết cơ bản về tài chính doanh nghiệp: đặc điểm các nguồn vốn của doanh nghiệp, các phương thức huy động vốn, cơ cấu vốn và chi phí vốn, các quyết định đầu tư dài hạn của doanh nghiệp, phân tích tình hình tài chính doanh nghiệp, các quyết định tài chính ngắn hạn của doanh nghiệp: quản lý dòng tiền vào, ra, phân tích các chính sách tín dụng thương mại của doanh nghiệp, tác động của thuế đến hoạt động tài chính doanh nghiệp.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
18	Quản trị kinh doanh	Học phần trang bị những kiến thức cơ bản, tổng quát về các vấn đề quản trị kinh doanh như: kinh doanh, quá trình kinh doanh, môi trường kinh doanh, hiệu quả kinh doanh, nhà quản trị, ra quyết định kinh doanh, quản trị đa văn hóa, kinh doanh trong nền kinh tế toàn cầu....	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
19	Kinh tế lượng 1	Môn học sẽ tập trung giới thiệu các kỹ thuật ước lượng, hiệu chỉnh mô hình hồi qui một phương trình, phương pháp phân tích đúng đắn về mặt kỹ thuật cũng như về kinh tế mô hình. Ngoài ra môn học còn trang bị cho sinh viên cách thức vận dụng các công cụ phân tích đúng đắn về mặt kỹ thuật cũng như về kinh tế mô hình. Ngoài ra môn học còn trang bị cho sinh viên cách thức vận dụng các công cụ phân tích định lượng vào một số vấn đề kinh tế, quản trị kinh doanh trên cơ sở sử dụng phần mềm chuyên dùng để khai thác và phân tích các cơ sở dữ liệu của Việt Nam và thế giới.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
20	Kinh tế lượng2	Kinh tế lượng 2 giới thiệu phân các mô hình dự báo chuỗi thời gian, gồm bốn chương: Chương 11 giới thiệu chuỗi thời gian, vấn đề làm trơn và ngoại suy. Chương 12 quan tâm đến tính dừng của chuỗi, các kiểm định về chuỗi dừng và một số đặc trưng thống kê của chuỗi dừng. Ngoài ra chương này cũng trình bày vấn đề đồng tích hợp giữa các biến số.. Chương 13 và 14 giới thiệu các mô hình thông dụng trong dự báo chuỗi thời gian: mô hình ARIMA, mô hình VAR và mô hình VECM	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
21	Quản trị tác nghiệp	Học phần cung cấp khái niệm cơ bản, cách thức trong vận hành doanh nghiệp từ việc dự báo nhu cầu sản xuất sản phẩm, thiết kế sản phẩm, hoạch định công suất, định vị doanh nghiệp, bố trí mặt bằng sản xuất, hoạch định nguồn lực doanh nghiệp, điều độ sản xuất trong doanh nghiệp, quản trị hàng dự trữ, bảo trì trong doanh nghiệp...	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

22	Lý thuyết tài chính tiền tệ 1	Trang bị các kiến thức cơ bản về Lý thuyết tài chính tiền tệ. Đề cập đến vấn đề hệ thống, chính sách cơ chế vận hành của hệ thống, chính sách, cơ chế vận hành của hệ thống tiền tệ và các thể chế tài chính quốc gia và quốc tế.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
23	Nguyên lý kế toán	Trang bị các kiến thức cơ bản về cơ sở hoạch toán kế toán theo thông lệ chung và theo chế độ kế toán Việt Nam. Đề cập các vấn đề cơ bản của lý thuyết hạch toán kế toán ban hành theo chế độ hiện hành trong các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
24	Nguyên lý thống kê	Lý thuyết thống kê nghiên cứu mặt lượng trong mối liên hệ mật thiết với mặt chất của hiện tượng kinh tế - xã hội số lớn trong điều kiện thời gian và địa điểm cụ thể nhằm phản ánh đặc điểm, bản chất và qui luật phát triển của hiện tượng được nghiên cứu.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
25	Quản trị marketing	Học phần nghiên cứu quá trình quản trị marketing, cụ thể về các vấn đề như kế hoạch hoá, tổ chức thực hiện, kiểm tra đánh giá và điều khiển các hoạt động marketing của một tổ chức, doanh nghiệp	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
26	Quản trị chiến lược	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về nguyên lý quản trị chiến lược như khái niệm về chiến lược, quản trị chiến lược, phân tích các yếu tố bên ngoài, bên trong doanh nghiệp nhằm xác định cơ hội, đe dọa, điểm mạnh, điểm yếu. Từ đó sử dụng các công cụ nhằm lựa chọn được các chiến lược phù hợp với doanh nghiệp trong từng thời điểm cụ thể.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
27	Kinh tế và quản lý công nghiệp	Kinh tế và quản lý công nghiệp là học phần phụ trợ trong hệ thống kiến thức về quản trị doanh nghiệp trong nền kinh tế thị trường. Với việc coi công nghiệp là một hệ thống được cấu thành từ các phần tử là các doanh nghiệp hoạt động trong điều kiện nền kinh tế thị trường và hội nhập kinh tế quốc tế, môn học cung cấp các kiến thức cơ bản có liên quan đến môi trường kinh tế vĩ mô (chủ yếu là môi trường ngành) trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp và mối quan hệ giữa các doanh nghiệp công nghiệp với các tổ chức hữu quan nhằm đạt được mục tiêu kinh tế - xã hội. Nội dung của học phần gồm 3 khối kiến thức cơ bản: 1/ Kiến thức tổng quan về nhận diện công nghiệp và về vai trò, vị trí của công nghiệp trong hệ thống kinh tế quốc dân; 2/ Kiến thức tổng quan về xây dựng và phát triển công nghiệp, trong đó có xét đến vấn đề chiến lược và hiệu quả kinh tế - xã hội trong phát triển công nghiệp; 3/ Kiến thức tổng quan về xu thế chung trong phát triển công nghiệp hiện nay.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
28	Kế toán dự án	Học phần đề cập đến các vấn đề liên quan đến hệ thống kế toán của một dự án đầu tư như ghi nhận, đánh giá, trình bày các báo cáo tài chính... liên quan đến các hoạt động của dự án	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

29	Quản lý chiến lược công nghệ và đổi mới	Học phần Quản trị chiến lược về công nghệ và đổi mới nhằm cung cấp cho sinh viên chuyên ngành Kinh tế đầu tư kiến thức cơ bản về mối quan hệ và vai trò của công nghệ và đổi mới đối với chiến lược và hoạt động đầu tư của một tổ chức. Từ đó sinh viên có thể thực hiện việc phân tích, đưa ra các giải pháp về quản lý hợp nhất chiến lược với công nghệ và đổi mới của tổ chức trên nền tảng các nguồn lực nội bộ của tổ chức và môi trường cạnh tranh ở cả hai cấp độ vĩ mô và vi mô; thực hiện lập các kế hoạch đầu tư phù hợp với qui mô và mục tiêu quản lý.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
30	Quản lý học	Học phần “Quản lý học” là học phần bắt buộc đối với tất cả các chuyên ngành trong chương trình đào tạo đại học của trường Đại học Kinh tế Quốc dân, được thiết kế nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng cốt yếu nhất mà một nhà quản lý, dù trên cương vị nào, trong bất cứ tổ chức nào cũng phải có được. Học phần “Quản lý học” gồm những nội dung cơ bản sau: • Tổng quan về quản lý: trong đó giới thiệu về hệ thống xã hội, tổ chức và quản lý hệ thống xã hội; quá trình quản lý và nhà quản lý; sự phát triển các tư tưởng quản lý. • Phân tích môi trường quản lý; đạo đức và trách nhiệm xã hội của quản lý; quản lý trong môi trường toàn cầu hóa. • Quá trình ra quyết định và đảm bảo thông tin cho quyết định quản lý. • Nội dung cơ bản của quá trình quản lý bao gồm: lập kế hoạch, tổ chức, lãnh đạo và kiểm soát.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
31	Kinh tế học cho người ra quyết định đầu tư	Học phần “Kinh tế học cho người ra quyết định đầu tư” cung cấp kiến thức tiền đề cho sinh viên ngành Đầu tư trước khi học các môn chuyên ngành. Môn học xem xét những kiến thức vi mô và Vĩ mô liên quan đến nhà đầu tư và hành vi ra quyết định đầu tư của họ.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
32	Phân tích lợi ích-chi phí	Phân tích lợi ích-chi phí là một công cụ phân tích chính sách được sử dụng khá phổ biến ở các quốc gia phát triển nhằm nhận diện, lượng hóa và định giá bằng tiền tất cả lợi ích và chi phí trên quan điểm xã hội của một dự án, một chính sách, hoặc một chương trình phát triển. Đây là một công cụ rất cần thiết đối với các nhà lãnh đạo khu vực công nhằm ra quyết định lựa chọn những phương án sử dụng nguồn lực tốt nhất xét về khía cạnh hiệu quả kinh tế. Học phần Phân tích lợi ích- chi phí sẽ trang bị cho người học các vấn đề cơ bản về phân tích lợi ích và chi phí kinh tế trong quá trình xây dựng và thực hiện các hoạt động đầu tư như: nhận dạng lợi ích, chi phí; đo lường lợi ích, chi phí; đánh giá rủi ro trong phân tích lợi ích, chi phí...; nhằm giúp người học có được những kiến thức và các phương pháp phân tích các phương án, dự án phát triển kinh tế xã hội khi ra quyết định đầu tư.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
33	Đầu tư tài chính	Đầu tư tài chính (ĐTTC) là môn học thuộc hệ thống các môn học về đầu tư, nghiên cứu các khái niệm và dẫn chứng liên quan đến quản lý danh mục đầu tư. Môn học này sẽ cung cấp cho sinh viên một sự hiểu biết về lý thuyết và thực tiễn của việc ra quyết định đầu tư. Các chủ đề bao gồm đa dạng hoá, phân bổ tài sản, tối ưu hoá danh mục đầu tư, các mô hình nhân tố, mối quan hệ giữa rủi ro và tỉ suất sinh lợi, quỹ tương hỗ, đánh giá hiệu suất, giao dịch, chiến lược đầu tư chủ động và bị động.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết



34	Lịch sử kinh tế	Lịch sử kinh tế nghiên cứu sự phát triển kinh tế của một nước, một nhóm nước, một vùng lãnh thổ qua các thời kỳ lịch sử hoặc trong một giai đoạn lịch sử cụ thể. Học phần Lịch sử kinh tế cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quá trình phát triển kinh tế của các nước trên thế giới và Việt Nam. Từ nghiên cứu thực trạng phát triển kinh tế để rút ra những đặc điểm, luận giải về những nhân tố tác động đến sự phát triển kinh tế của từng nước qua các thời kỳ lịch sử cụ thể, đồng thời rút ra những bài học kinh nghiệm trong phát triển kinh tế của các nước và Việt Nam. Môn Lịch sử kinh tế có quan hệ chặt chẽ với nhiều môn học khác như kinh tế học, kinh tế phát triển, kinh tế quốc tế v.v... Lịch sử kinh tế còn có mối liên hệ chặt chẽ với các môn kinh tế chuyên ngành (nông nghiệp, công nghiệp, giao thông vận tải, thương mại, tài chính, tiền tệ) trong mối quan hệ gắn với sự phát triển của nền kinh tế.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
35	Lịch sử học thuyết kinh tế	Có thể nói rằng, Lịch sử các học thuyết kinh tế là một môn khoa học cung cấp cho sinh viên một cách có hệ thống những tư tưởng kinh tế, mà cốt lõi, xuyên suốt là tư tưởng về giá trị hàng hoá. Vì thế, việc nghiên cứu, giảng dạy và học tập môn khoa học này phải đối diện với một khối lượng kiến thức rất rộng lớn, từ thời cổ đại đến hiện đại. Đó là vấn đề rất khó khăn. Sự thành công của những người nghiên cứu, giảng dạy và học tập môn Lịch sử các học thuyết kinh tế phụ thuộc vào việc nắm được vấn đề cơ bản, xuyên suốt trong hệ thống các tư tưởng kinh tế của nhân loại.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
36	Địa lý kinh tế	Địa lý kinh tế nghiên cứu cơ sở khoa học về phân bố và phát triển của các hoạt động kinh tế gắn với các điều kiện địa lý cụ thể của các vùng lãnh thổ nhằm phát hiện ra những quy luật và vận dụng trong thực tiễn tổ chức lãnh thổ kinh tế. Nội dung của học phần này tập trung phân tích những đặc điểm và xu thế hiện đại của phát triển kinh tế - xã hội toàn cầu, đánh giá vai trò và vị trí của Việt Nam trong hệ thống phân công lao động khu vực và quốc tế cũng như tiềm năng và các nguồn lực chủ yếu cho phát triển kinh tế và tổ chức lãnh thổ kinh tế. Học phần cũng trang bị cơ sở lý luận và thực tiễn về tổ chức lãnh thổ của các ngành và lĩnh vực kinh tế, vùng kinh tế và những vấn đề phát triển kinh tế - xã hội của các vùng ở Việt Nam trong quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
37	Xã hội học	Xã hội học là khoa học nghiên cứu các quy luật và xu hướng của sự phát sinh, phát triển và biến đổi của các hoạt động xã hội, các quan hệ xã hội, tương tác giữa các chủ thể xã hội cùng các hình thái biểu hiện của chúng. Nội dung khoa học của môn học là khái quát hoá những vấn đề lý luận cơ bản nhất về mối quan hệ hữu cơ, biện chứng, ảnh hưởng và tác động qua lại lẫn nhau giữa một bên là con người (cá nhân, nhóm) với một bên là xã hội (hệ thống xã hội hay cấu trúc xã hội), đồng thời chỉ ra các phương pháp nghiên cứu xã hội học, giúp cho người học có kỹ năng tổ chức và thực hiện các cuộc nghiên cứu xã hội một cách khoa học và có chất lượng cao, nhằm xây dựng một xã hội ổn định và phát triển vì sự phồn vinh hạnh phúc của nhân dân. Hơn nữa, giúp cho sinh viên chủ động hành động cho phù hợp với yêu cầu và khai thác đời sống xã hội hàng ngày vào các hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

38	Quản trị nhân lực	Học phần này nghiên cứu những nội dung sau: - Các khái niệm, chức năng, tầm quan trọng của quản trị nhân lực cũng như vai trò và quyền hạn của bộ phận chuyên trách nguồn nhân lực trong tổ chức. - Các hoạt động cơ bản của quản trị nhân lực như: phân tích công việc, lập kế hoạch hóa và nguồn nhân lực, tuyển dụng, đánh giá thực hiện công việc, đào tạo phát triển nguồn nhân lực, thù lao lao động.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
39	Dân số và phát triển	Giữa Dân số và phát triển có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Dân số vừa là lực lượng sản xuất vừa là lực lượng tiêu dùng của cải xã hội. Qui mô và cơ cấu dân số quyết định qui mô và cơ cấu của sản xuất và tiêu dùng. Qui mô, cơ cấu và chất lượng dân số chịu ảnh hưởng rất lớn bởi những biến động tự nhiên (sinh và chết) và biến động cơ học (di dân). Môn học làm sáng tỏ những động thái của các quá trình dân số, các nhân tố tác động đến quá trình này đồng thời phân tích mối quan hệ của nó với các quá trình phát triển kinh tế xã hội và môi trường. Do vậy giữa dân số và phát triển và các ngành chuyên môn khác có mối quan hệ chặt chẽ với nhau như: Kinh tế Đầu tư, kinh tế Quốc tế, kinh tế Bảo hiểm, kinh tế Môi trường, kinh tế Nông nghiệp, Quản lý kinh tế, Kinh tế và quản lý nguồn nhân lực...	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
40	Mô hình Toán Kinh tế	Môn học có nội dung chính đề cập tới việc ứng dụng một số phương pháp toán học nhằm mô hình hóa và phân tích định lượng quá trình ra quyết định trong lĩnh vực quản lý kinh tế và điều hành kinh doanh. Nội dung học phần gồm 4 chương học đề cập đến các mô hình phân tích định lượng như mô hình tối ưu đối với người sản xuất và tiêu dùng, bài toán quy hoạch tuyến tính, mô hình quản lý dự trữ đầu vào trong sản xuất, mô hình Input/Output giữa các ngành trong nền kinh tế. Thông qua việc thiết lập, phân tích các mô hình toán tương ứng với một số lĩnh vực hoạt động kinh tế người học có thể trực tiếp áp dụng đối với các tình huống tương tự trong thực tiễn, từ đó có thể đưa ra được những quyết định cụ thể trong kinh tế và quản trị kinh doanh. Việc giải các bài toán có thể được hỗ trợ bởi các phần mềm tính toán như Excel, phần mềm TKT.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
41	Kinh tế đô thị	Môn học Kinh tế đô thị sử dụng các công cụ kinh tế để phân tích tại sao các đô thị tồn tại và phát triển, các hoạt động khác nhau được bố trí, sắp xếp như thế nào trong đô thị. Môn học này cũng cung cấp cho người học các lý thuyết tăng trưởng kinh tế đô thị, ứng dụng các mô hình kinh tế trong việc giải thích tăng trưởng kinh tế đô thị, ngoài ra môn học còn cung cấp cho người học các lý thuyết kinh tế về đất đai được sử dụng trong đô thị, nhà ở, giao thông cũng như giáo dục, tài chính, trật tự xã hội trong đô thị hình thành, phát triển có ảnh hưởng gì đến các hoạt động kinh tế xã hội.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

42	Kinh doanh Bất động sản	Học phần cung cấp sinh viên ngoài ngành Bất động sản những kiến thức cơ bản về quản trị kinh doanh được vận dụng vào lĩnh vực kinh doanh bất động sản, trong đó có những kiến thức cơ bản về bất động sản, thị trường bất động sản, môi trường kinh doanh BDS, lập kế hoạch kinh doanh, các nội dung kinh doanh bất động sản như: quản trị sản xuất công trình bất động sản, quản trị nhân lực, quản trị tài chính, quản trị marketing, quản trị hoạch toán kinh doanh bất động sản; về hợp đồng kinh doanh, thông tin, hồ sơ bất động sản, về hệ thống các giao dịch và kỹ năng đàm phán kinh doanh bất động sản... Học phần sẽ trang bị cho người học các kỹ năng cơ bản trong tạo lập doanh nghiệp kinh doanh bất động sản, trong phân tích và dự báo môi trường kinh doanh, tận dụng các cơ hội kinh doanh để xây dựng chiến lược và kế hoạch đầu tư kinh doanh bất động sản; những kỹ năng cơ bản trong các hoạt động nghiệp vụ kinh doanh bất động sản như quản trị sản xuất, quản trị nhân lực, tài chính, marketing và tiêu thụ bất động sản; những kỹ năng về hoạch toán kinh doanh bất động sản. Người học còn nắm vững được những thông tin, hồ sơ bất động sản, hiểu được các quy trình, thủ tục trong giao dịch kinh doanh bất động sản, đàm phán để đi đến ký kết những hợp đồng kinh doanh bất động sản một cách hợp pháp và có hiệu quả.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
43	Đầu tư theo hình thức PPP	Nhu cầu về vốn đầu tư cho tăng trưởng và phát triển kinh tế tại các quốc gia ngày càng tăng. Trong khi đó nguồn vốn đầu tư công ngày càng không đủ đáp ứng nhu cầu đầu tư cho kết cấu hạ tầng cũng như cung cấp dịch vụ công. Đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) giúp khắc phục hạn chế về quy mô của nguồn vốn đầu tư công cũng như nâng cao hiệu quả đầu tư vào kết cấu hạ tầng và cung cấp dịch vụ công. Học phần Đầu tư theo hình thức Đối tác công tư (PPP) cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về hình thức đầu tư: Đối tác công tư. Sinh viên được trang bị kiến thức về PPP thông qua nghiên cứu những nội dung cơ bản như: Tổng quan về đối tác công tư, Đấu thầu và quản lý hợp đồng PPP, Quản lý rủi ro trong các dự án PPP, Tài trợ dự án PPP, Mô hình tài chính và đánh giá hiệu quả dự án PPP, Quản lý nhà nước về PPP.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
44	Hệ thống đầu tư đa biên và công ty đa Quốc gia	Đây là một trong những học phần của chuyên ngành Kinh tế đầu tư. Học phần Hệ thống đầu tư đa biên và công ty đa quốc gia có nhiệm vụ trang bị những kiến thức về đầu tư trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế cho sinh viên đại học chuyên ngành kinh tế đầu tư. Học phần sẽ giúp sinh viên nắm vững những vấn đề cơ bản nhất về hệ thống đầu tư đa biên, các hiệp định có liên quan đến đầu tư, các chính sách trong quá trình hội nhập ở các cấp độ: quốc gia, khu vực. Học phần cũng giúp cho sinh viên hiểu được bản chất của các công ty đa quốc gia, tác động kinh tế của các công ty đa quốc gia và hoạt động của các công ty đa quốc gia tại các nước đang phát triển từ đó làm cơ sở để tăng cường thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

45	Thống kê đầu tư và xây dựng	Môn học nghiên cứu những vấn đề chung của thống kê đầu tư bao gồm đối tượng nghiên cứu, lịch sử ra đời và phát triển, nhiệm vụ nghiên cứu, hệ thống chỉ tiêu và phương pháp nghiên cứu của thống kê đầu tư. Những nội dung chính được đề cập gồm xem xét quy mô vốn đầu tư, quy mô vốn đầu tư thực hiện và phân loại vốn đầu tư. Môn học còn đề cập đến thống kê kết quả và hiệu quả hoạt động đầu tư.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
46	Kinh tế đầu tư 1	Môn học kinh tế đầu tư là môn học cơ sở của chuyên ngành kinh tế đầu tư, trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản như lý luận cơ bản về đầu tư và đầu tư phát triển, các lý thuyết về đầu tư, cơ cấu đầu tư, nội dung đầu tư phát triển ở phạm vi quốc gia, doanh nghiệp, vốn và nguồn vốn đầu tư, mối quan hệ giữa đầu tư, tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tình hình đầu tư công và đầu tư quốc tế. Những kiến thức do môn học Kinh tế đầu tư 1 trang bị sẽ là nền tảng để tiếp thu kiến thức của các môn học chuyên ngành Kinh tế đầu tư khác như Lập dự án đầu tư, quản lý dự án đầu tư, thị trường vốn.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
47	Đầu tư quốc tế	Đầu tư quốc tế là một học phần trong chuyên ngành kinh tế đầu tư. Học phần này cung cấp những kiến thức cơ bản về đầu tư quốc tế như tình hình tự do hoá thương mại, dòng chảy của đầu tư quốc tế, hoạt động của các công ty đa quốc gia, chuyển giá trong hoạt động đầu tư quốc tế. Nội dung này được cụ thể qua các chương: tổng quan về đầu tư quốc tế, các dạng của đầu tư quốc tế, tự do hoá đầu tư quốc tế, các hoạt động của doanh nghiệp đa quốc gia và chuyển giá trong đầu tư quốc tế	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
48	Lập dự án đầu tư	Môn học cung cấp cho sinh viên những nội dung cơ bản như những vấn đề lý luận chung về dự án đầu tư, trình tự và nội dung nghiên cứu của quá trình soạn thảo dự án, phương pháp và các nội dung cần phân tích trong quá trình soạn thảo dự án khả thi (các khía cạnh thị trường, kỹ thuật, tài chính, kinh tế xã hội của dự án đầu tư) và vận dụng những vấn đề lý luận trên vào việc lập dự án cụ thể.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
49	Thị trường vốn	Học phần giới thiệu về thị trường vốn: phương thức huy động vốn trên thị trường và các hành vi đầu tư trên thị trường thứ cấp. Học phần cũng cung cấp các kiến thức liên quan đến phân tích đầu tư chứng khoán, các giao dịch phái sinh và quỹ đầu tư chứng khoán.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
50	Đấu thầu trong đầu tư	Môn học Đấu thầu trong Đầu tư cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về đấu thầu xây lắp, mua sắm hàng hoá và đấu thầu tư vấn. Bằng những tình huống thực tế hướng dẫn cho sinh viên phương pháp lập hồ sơ mời thầu cho các loại hình đấu thầu và phương pháp đánh giá hồ sơ dự thầu được áp dụng ở Việt Nam. Cuối cùng, áp dụng những qui định pháp luật về đấu thầu để xử lý một số tình huống thường gặp trong thực tế.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

51	Quản lý dự án 1,2	Môn Quản lý dự án đầu tư trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về hoạt động quản lý dự án hiện đại. Kết thúc khoá học sinh viên cần nắm được những nội dung cơ bản sau : Lý luận cơ bản về dự án và quản lý dự án đầu tư phát triển; Nội dung cơ bản của QLDA; Nội dung và phương pháp quản lý các yếu tố thành phần của hoạt động quản lý dự án như: Lập kế hoạch, quản lý thời gian và tiến độ, quản lý chi phí, quản lý nhân sự dự án, phân phối nguồn lực dự án, quản lý chất lượng dự án, quản lý rủi ro, quản lý hoạt động mua bán của dự án, quản lý hệ thống thông tin dự án, đánh giá và giám sát dự án.	5	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
52	Quản trị rủi ro đầu tư	Môn học cung cấp những kiến thức cơ bản về rủi ro trong đầu tư, trang bị cho sinh viên những kỹ năng nhận diện rủi ro đầu tư, đánh giá mức độ rủi ro trong các phương án đầu tư nhằm đưa ra các quyết định có nên đầu tư hay không và đầu tư như thế nào là hợp lý. Những phương pháp định lượng rủi ro sẽ được đề cập trong phần đánh giá rủi ro. Sau khi nhận diện rủi ro, môn học sẽ giúp cho nhà đầu tư có được các quyết định khi đầu tư bằng những phương pháp khác nhau như giá trị kỳ vọng, maximax, maximin, maximum likelihood, minimax regret...Một số phương pháp đánh giá, phân tích rủi ro hiện đại như phân tích độ nhạy, phân tích theo kịch bản, phân tích rủi ro sẽ được đề cập. Cuối cùng, môn học sẽ cung cấp các kiến thức quản trị rủi ro trong đầu tư như: tránh rủi ro, giảm thiểu rủi ro, phong tỏa rủi ro, tự bảo hiểm, bảo hiểm...và các phương pháp mạo hiểm trong đầu tư (chấp nhận rủi ro)	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
53	Thẩm định dự án đầu tư	Môn Thẩm định dự án đầu tư trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản như nghiên cứu các vấn đề lý luận về thẩm định dự án (bao gồm khái niệm, mục đích, yêu cầu, phương pháp thẩm định), tổ chức thẩm định dự án đầu tư ở các cấp độ quản lý, nội dung cơ bản của công tác thẩm định dự án, ứng dụng lý thuyết thẩm định để thẩm định một số dự án đầu tư trong thực tế trên các khía cạnh thẩm định tài chính, kinh tế xã hội, từ phương diện tổng vốn, ngân hàng, cơ quan quản lý nhà nước, chủ đầu tư...	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
54	Đầu tư nước ngoài và chuyển giao công nghệ	Môn học Đầu tư nước ngoài và chuyển giao công nghệ trong Đầu tư cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về hoạt động đầu tư nước ngoài và chuyển giao công nghệ trong đầu tư, bao gồm các nội dung: bản chất, hình thức của đầu tư nước ngoài và chuyển giao công nghệ; Đánh giá vai trò của đầu tư nước ngoài đặc biệt là đầu tư trực tiếp đối với nước nhận đầu tư và liên hệ với Việt Nam; Nghiên cứu các nội dung của hoạt động chuyển giao công nghệ trong quá trình tiến hành đầu tư, từ đó phân tích một số biện pháp mà nước nhận đầu tư cần thực hiện để tăng cường thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài và nâng cao hiệu quả của hoạt động chuyển giao công nghệ.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

55	Pháp luật Đầu tư	Học phần mô tả những vấn đề cơ bản của pháp luật về đầu tư tại Việt Nam: Bảo đảm đầu tư, chính sách đầu tư, nguồn luật điều chỉnh hoạt động đầu tư, chủ thể đầu tư, quyền và nghĩa vụ của nhà đầu tư, hình thức đầu tư lĩnh vực, địa bàn đầu tư, ưu đãi và hỗ trợ đầu tư, đầu tư trong nước và đầu tư ra nước ngoài; đầu tư theo hình thức công, đầu tư tư nhân, đầu tư công, tư kết hợp, các quy trình của dự án đầu tư, đầu tư thành lập và quản lý hoạt động doanh nghiệp; doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, pháp luật về hợp đồng kinh doanh, thương mại và đầu tư; pháp luật về cạnh tranh; pháp luật về giải quyết các tranh chấp kinh doanh, thương mại, đầu tư, pháp luật về phá sản.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
56	Tin học quản lý đầu tư	Học phần Tin học quản lý đầu tư là học phần ứng dụng các phần mềm tin học để lập và quản lý các dự án đầu tư. Học phần bao gồm hai phần chính. Phần thứ nhất là ứng dụng phần mềm Microsoft Excel để lập dự án đầu tư. Phần thứ hai là ứng dụng phần mềm Microsoft Project để lập và quản lý dự án đầu tư	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
57	Phân tích đầu tư	Môn học cung cấp các kiến thức cơ bản đánh giá tác động của đầu tư nói chung, từng hoạt động đầu tư nói riêng đến nền kinh tế và doanh nghiệp, đánh giá những tác động bên ngoài đến hoạt động đầu tư để từ đó có được các quyết định đầu tư phù hợp. Môn học cũng cung cấp những công cụ, phương pháp phân tích đầu tư nhằm đánh giá khách quan tính khả thi của từng hoạt động đầu tư.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
58	Kinh tế đầu tư 2	Môn học kinh tế đầu tư 2 trang bị cho sinh viên những kiến thức chuyên ngành về kinh tế và quản lý hoạt động đầu tư phát triển trên phạm vi vĩ mô và vi mô. Tiếp theo môn học Kinh tế đầu tư 1, môn học Kinh tế đầu tư 2 nghiên cứu công tác quản lý hoạt động đầu tư của nhà nước, bộ, ngành, địa phương. Công tác kế hoạch hóa hoạt động đầu tư, đánh giá kết quả và hiệu quả của đầu tư phát triển; những vấn đề về bản chất, vai trò và nội dung của hoạt động đầu tư phát triển trong doanh nghiệp. Những kiến thức do môn học kinh tế đầu tư 2 trang bị là nền tảng để sinh viên có thể tiếp cận những môn học chuyên ngành Kinh tế đầu tư khác như Thẩm định dự án đầu tư, đấu thầu trong đầu tư.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	
<b>VI</b>	<b>KIỂM TOÁN CHẤT LƯỢNG CAO</b>				
1	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin P1/	Học phần trang bị những nội dung cơ bản của thế giới quan và phương pháp luận triết học của chủ nghĩa Mác – Lênin trong việc nghiên cứu và học tập các môn học khác trong chương trình đào tạo cũng như các tri thức khác của nhân loại; cho việc vận dụng các tri thức của sinh viên vào đời sống thực tiễn. Làm tiền đề trực tiếp để nghiên cứu các bộ phận cấu thành khác của chủ nghĩa Mác - Lênin, tiếp cận môn Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Xây dựng niềm tin, lý tưởng cách mạng cho sinh viên, định hướng tư tưởng - chính trị trong chuyên ngành được đào tạo.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2018-2019	Học phần được đánh giá theo quá trình, Thi kết thúc học phần theo hình thức thi trắc nghiệm trên máy.

2	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin P2/	<p>Học phần này gồm : Phần 2 và phần 3 trong môn học Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa MLN</p> <p>Phần 2: Học thuyết kinh tế của CN CN Mác – Lenin về PTSX TBCN</p> <p>Phần 3: Lý luận của CN Mác – Lenin về CNXH</p> <p>Trong phạm vi của chủ nghĩa xã hội khoa học, đó là những nguyên lý khoa học của chủ nghĩa Mác- Lênin về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa; những vấn đề có tính quy luật của quá trình hình thành, phát triển hình thái kinh tế- xã hội cộng sản chủ nghĩa và những định hướng cho hoạt động của giai cấp công nhân trong quá trình thực hiện sứ mệnh lịch sử của mình. Kế thừa và phát triển chủ nghĩa Mác, V.I. Lê Nin đã chỉ ra biểu hiện của quan hệ sản xuất TBCN trong điều kiện CNTBĐQ và CNTBĐQNN, qua đó đã bảo vệ nội dung cách mạng của chủ nghĩa Mác, làm phong phú thêm khoa Kinh tế chính trị học và các bộ phận cấu thành khác của chủ nghĩa Mác. Như vậy, trong phần KTCT, nghiên cứu tính quy luật phát sinh và phát triển của CNTB, vạch rõ tính hạn chế về mặt lịch sử của nó; luận chứng về mặt kinh tế sự hình thành các tiền đề khách quan và chủ quan của cách mạng XHCN do sự phát triển những mâu thuẫn vốn có của chủ nghĩa tư bản. Trong phạm vi lý luận kinh tế chính trị của chủ nghĩa Mác- Lênin, đó là học thuyết giá trị (giá trị lao động); học thuyết giá trị thặng dư; học thuyết về chủ nghĩa tư bản độc quyền và chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước.</p>	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2018-2019	Học phần được đánh giá theo quá trình, bài tiểu luận được đánh giá qua phần mềm liem chính học thuật turnitin. Thi kết thúc học phần theo hình thức thi trắc nghiệm trên máy.
3	Tư tưởng Hồ Chí Minh	<p>Học phần gồm 8 chương: Chương mở đầu và 7 chương nội dung. - Chương mở đầu: làm rõ đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập của môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh- Chương I: Trình bày cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh.- Từ chương II đến chương VII: Trình bày những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh theo mục tiêu môn học.</p>	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2018-2019	Học phần được đánh giá theo quá trình, bài tiểu luận được đánh giá qua phần mềm liem chính học thuật. Thi kết thúc học phần theo hình thức thi trắc nghiệm trên máy.

4	Đường lối Cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	<p>Học phần Đường lối cách mạng của Đảng Cộng Sản Việt Nam là 1 trong 3 môn học thuộc khoa học Mác-Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh được giảng dạy trong hệ thống giáo dục đại học ở Việt Nam. Môn học có quan hệ mật thiết với các môn: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lê nin và môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh. Nội dung và kết cấu chương trình môn học do Ban Khoa giáo Trung ương, Bộ Giáo dục Đào tạo quy định. Đây là học phần bắt buộc sinh viên phải tích lũy kiến thức. Đường lối của Đảng cộng sản Việt Nam được xây dựng trên cơ sở vận dụng sáng tạo những nguyên lý của CN Mác – Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn đất nước Việt Nam trong mỗi giai đoạn lịch sử cụ thể. Vì vậy đường lối của Đảng vừa có tính khoa học vừa có tính cách mạng sâu sắc. Thực tiễn chứng minh đường lối đúng đắn và sự lãnh đạo tài tình của Đảng Cộng sản Việt Nam là nhân tố có ý nghĩa quyết định mọi thắng lợi của dân tộc và cách mạng Việt Nam trước đây cũng như hôm nay và mai sau.</p> <p>Môn học trang bị cho sinh viên những hiểu biết cơ bản về đường lối, quan điểm của Đảng trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội từ kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội đến quốc phòng – an ninh, đối ngoại, hội nhập kinh tế quốc tế.</p>	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2018-2019	Học phần được đánh giá theo quá trình, bài tiểu luận được đánh giá qua phần mềm liên chính học thuật turnitin. Thi kết thúc học phần theo hình thức thi trắc nghiệm trên máy.
5	Toán cho các nhà kinh tế 1	<p>Học phần bao gồm các kiến thức cơ bản của Đại số tuyến tính. Học phần là kiến thức đại số tối thiểu, cần thiết cho các nhà kinh tế. Nội dung học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản và công cụ tính toán hữu hiệu đối với hệ phương trình tuyến tính, ma trận, định thức, dạng toàn phương, xây dựng nền tảng toán học cơ bản cho nhiều môn học khác. Học phần gồm 4 chương. Chương 1 trình bày về Không gian vector (số học) <math>n</math> chiều; Chương 2 đề cập đến Ma trận, Định thức; Chương 3 trình bày về lý thuyết Hệ phương trình tuyến tính và chương cuối trình bày các kiến thức cơ bản về Dạng toàn phương.</p>	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2018-2019	Học phần được đánh giá theo quá trình, thi kết thúc học phần theo hình thức thi viết
6	Toán cho các nhà kinh tế 2	<p>Học phần nằm trong phần kiến thức đại cương của chương trình đào tạo bậc cử nhân khối ngành Kinh tế và Quản trị kinh doanh. Học phần cung cấp những nội dung cơ bản về hàm số một biến số và nhiều biến số. Học phần cũng nhằm rèn luyện khả năng tư duy, kỹ năng tính toán và nâng cao khả năng ứng dụng các kiến thức toán học vào phân tích, nghiên cứu các đối tượng kinh tế.</p> <p>Học phần gồm 6 chương. Chương 1, Chương 2 đề cập đến giới hạn và phép tính vi phân hàm số một biến số. Chương 3, Chương 4 trình bày các kiến thức cơ bản về hàm số nhiều biến số và cực trị hàm số nhiều biến. Chương 5 trình bày về phép toán tích phân và chương cuối trình bày các kiến thức cơ bản về phương trình vi phân.</p>	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2018-2019	Học phần được đánh giá theo quá trình, thi kết thúc học phần theo hình thức thi viết



7	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	<p>Lý thuyết xác suất và thống kê toán là học phần nghiên cứu các hiện tượng ngẫu nhiên và xử lý số liệu kinh tế – xã hội trong điều kiện bất định, tức là thông tin không đầy đủ. Học phần có 2 phần tương đối độc lập về cấu trúc nhưng gắn rất chặt về nội dung.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phần Lý thuyết xác suất nhằm phát hiện và nghiên cứu tính quy luật của các hiện tượng ngẫu nhiên.</li> <li>- Phần Thống kê toán bao gồm: Cơ sở lý thuyết về mẫu ngẫu nhiên, các phương pháp trong thống kê mô tả nhằm đưa ra các đặc trưng chính của số liệu, phân thống kê suy diễn giúp đưa ra các suy diễn về tổng thể sử dụng các thông tin từ mẫu, trong đó có bài toán ước lượng tham số tổng thể và kiểm định giả thuyết thống kê.</li> </ul>	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2020-2021	Học phần được đánh giá theo quá trình, thi kết thúc học phần theo hình thức thi viết
8	Pháp luật đại cương	<p>Học phần trang bị những kiến thức cơ bản nhất về nhà nước và pháp luật: (1) Nguồn gốc, bản chất của nhà nước, kiểu và hình thức nhà nước trong lịch sử, nhà nước công hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, chức năng của nhà nước Việt Nam, hệ thống các cơ quan trong bộ máy nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. (2) Nguồn gốc của pháp luật, bản chất của pháp luật, cơ chế điều chỉnh của pháp luật đối với các quan hệ xã hội: quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, thực hiện pháp luật, vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý; (3) Khái niệm về hình thức pháp luật, các hình thức pháp luật trên thế giới và ở Việt Nam. (4) Giới thiệu cho người học về các lĩnh vực pháp luật của Việt Nam: pháp luật hành chính và tổ tụng hành chính, pháp luật dân sự và tổ tụng dân sự; pháp luật hình sự và tổ tụng hình sự; pháp luật kinh tế; pháp luật sở hữu trí tuệ; pháp luật lao động; pháp luật tài chính; pháp luật về đất đai và môi trường; và (5) trang bị cho người học kiến thức cơ bản của pháp luật quốc tế.</p>	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Học phần được đánh giá theo quá trình, thi kết thúc học phần theo hình thức thi viết
9	Tin học đại cương	<p>Tin học đại cương cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản của tin học, rèn luyện phương pháp tư duy logic, trang bị cho sinh viên năng lực và công cụ tin học nhằm phục vụ tốt hơn cho việc học tập, nghiên cứu các môn học khác.</p> <p>Nội dung chính của học phần:</p> <p>Phần 2: Sử dụng cơ bản bộ phần mềm văn phòng Microsoft Office: (1) Phần mềm soạn thảo văn bản Microsoft Word; (2) Phần mềm bảng tính điện tử Microsoft Excel; (3) Phần mềm trình chiếu Microsoft PowerPoint.</p> <p>Phần 1: (1) Các khái niệm cơ bản của tin học; (2) Tổng quan về Công nghệ thông tin; (3) Hệ điều hành máy tính điện tử; (4) Cơ bản về cơ sở dữ liệu; (5) Mạng máy tính và Internet; (6) An toàn thông tin và bảo trì máy tính.</p>	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2018-2019	Học phần được đánh giá theo quá trình, thi kết thúc học phần theo hình thức thi trắc nghiệm trên máy

10	Tiếng Anh 1, Tiếng Anh 2, Tiếng Anh 3	Các học phần Tiếng Anh được thiết kế cho sinh viên Chương trình Chất lượng cao các kiến thức Tiếng Anh từ cơ bản đến nâng cao về kinh tế và kinh doanh. Hoàn thành chương trình học, sinh viên đủ điều kiện tham gia các môn học trong chương trình đào tạo được giảng dạy bằng tiếng Anh. Chương trình cũng được thiết kế để giúp sinh viên hướng đến đạt chuẩn đầu ra tiếng Anh theo quy định.	18	Theo kế hoạch đào tạo các năm học 2018-2019 và học kỳ 1 năm học 2019-2020	Học phần được đánh giá theo quá trình, thi kết thúc học phần theo hình thức thi viết, vấn đáp, thuyết trình tùy theo đặc điểm của từng kỹ năng
11	Giáo dục thể chất	Nội dung ban hành tại Thông tư số 25/2015/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 10 năm 2015 Quy định về chương trình môn học Giáo dục thể chất thuộc các chương trình đào tạo trình độ đại học.		Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Học phần được đánh giá theo quá trình, thi kết thúc học phần theo hình thức thi thực hành
12	Giáo dục quốc phòng	Nội dung ban hành tại Thông tư số 03/2017/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.		Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Học phần được đánh giá theo quá trình, thi kết thúc học phần theo hình thức thi thực hành
13	Kinh tế vi mô 1	Chương trình Kinh tế học vi mô 1 được trình bày với mục tiêu giúp người học nghiên cứu nắm bắt được những nguyên lý kinh tế cơ bản trong Kinh tế học và Kinh tế vi mô nói riêng. Kết cấu các bài giảng được trình bày đơn giản và hợp lý nhưng vẫn bảo đảm tính hiện đại. Nội dung môn học được xây dựng phù hợp với kiến thức của giai đoạn 1, đi sâu vào những khái niệm về thị trường, cung- cầu, co giãn của cầu và cung, hành vi người tiêu dùng và doanh nghiệp (Sản xuất - Chi phí - Lợi nhuận), cạnh tranh hoàn hảo và độc quyền, cung - cầu lao động, thất bại thị trường, ...	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2017-2018	Học phần được đánh giá theo quá trình, thi kết thúc học phần theo hình thức thi viết
14	Kinh tế vĩ mô 1	Học phần này giới thiệu những nguyên lý cơ bản của kinh tế vĩ mô để giúp sinh viên hiểu được sự vận hành của nền kinh tế tổng thể. Sinh viên sẽ được giới thiệu các khái niệm cũng như nguyên lý hạch toán cơ bản về thu nhập quốc dân, chỉ số giá tiêu dùng và lạm phát, thất nghiệp, tỷ giá hối đoái và cán cân thanh toán. Ngoài ra, sinh viên cũng được tiếp cận với những mô hình đơn giản nhất và vai trò của các chính sách kinh tế vĩ mô trong việc xác định thu nhập, lạm phát hay thất nghiệp trong nền kinh tế.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2018-2019	Học phần được đánh giá theo quá trình, thi kết thúc học phần theo

					hình thức thi viết
15	Quản lý học 1	<p>Học phần Quản lý học 1 là học phần bắt buộc đối với tất cả các chuyên ngành trong chương trình đào tạo đại học của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, được thiết kế nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng cốt yếu nhất mà một nhà quản lý, dù trên cương vị nào, trong bất cứ tổ chức nào cũng phải có được.</p> <p>Học phần “Quản lý học 1” gồm những nội dung cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Tổng quan về quản lý: trong đó giới thiệu về hệ thống xã hội, tổ chức và quản lý hệ thống xã hội; quá trình quản lý và nhà quản lý; sự phát triển các tư tưởng quản lý.</li> <li>• Phân tích môi trường quản lý; đạo đức và trách nhiệm xã hội của quản lý; quản lý trong môi trường toàn cầu hóa.</li> </ul> <p>Quá trình ra quyết định và đảm bảo thông tin cho quyết định quản lý.</p>	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2018-2019	Học phần được đánh giá theo quá trình, thi kết thúc học phần theo hình thức thi viết
16	Quản trị kinh doanh 1	<p>Học phần trang bị những kiến thức cơ bản, tổng quan về các vấn đề trong doanh nghiệp Quản trị kinh doanh 1 là học phần ở mức đại cương, chỉ tập trung nghiên cứu những vấn đề cơ sở về kinh doanh và quản trị kinh doanh trong nền kinh tế thị trường. Đó là những kiến thức chung nhất làm cơ sở để sinh viên có thể nghiên cứu sâu các kỹ năng cụ thể ở các học phần khác. Hai vấn đề cơ bản được nghiên cứu là kinh doanh và quản trị kinh doanh:</p> <p>Học phần Quản trị kinh doanh 1 được coi là cầu nối giữa các kiến thức lý thuyết (sinh viên đã được trang bị ở các học phần khoa học cơ bản như toán học, kinh tế học,...) với các học phần khoa học trang bị các kỹ năng cụ thể cho sinh viên như khởi sự kinh doanh, chiến lược kinh doanh, quản trị tác nghiệp, quản trị chất lượng, quản trị nhân lực, quản trị hậu cần, quản trị tiêu thụ, quản trị tài chính, quản trị chi phí kinh doanh,...</p>	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2018-2019	Học phần được đánh giá theo quá trình, thi kết thúc học phần theo hình thức thi viết

17	Kinh tế lượng 1	Học phần Kinh tế lượng 1 trình bày các nội dung cơ bản của phân tích hồi quy. Học phần gồm 8 chương, bao gồm các nội dung chính: Các giả thiết cơ bản của mô hình hồi quy, vấn đề ước lượng mô hình, kiểm định và đánh giá mô hình, thực hiện các suy diễn thống kê từ kết quả ước lượng của mô hình. Năm chương đầu dành cho mô hình hồi quy với số liệu chéo và hai chương sau dành cho hồi quy với số liệu chuỗi thời gian. Học phần được giảng dạy với các minh họa ứng dụng thực tiễn và được thực hành trên máy tính với phần mềm Eviews. Các nền tảng toán học và thống kê được cung cấp một cách hợp lý nhằm đảm bảo tính khoa học của nội dung học phần.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2018-2019	Học phần được đánh giá theo quá trình, thi kết thúc học phần theo hình thức thi viết
18	Lý thuyết tài chính tiền tệ 1	Học phần Lý thuyết tài chính tiền tệ 1 nghiên cứu những vấn đề cơ bản về tiền tệ, hoạt động ngân hàng và hoạt động của thị trường tài chính. Học phần đề cập tới khái niệm về tiền, chức năng của tiền; cấu trúc của hệ thống tài chính, trong đó tập trung vào các thành tố quan trọng như: thị trường tài chính (nghiên cứu về hoạt động của thị trường, về các chủ thể và công cụ trên thị trường tài chính) và các trung gian tài chính (ở học phần này chủ yếu nghiên cứu về ngân hàng thương mại).	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2018-2019	Học phần được đánh giá theo quá trình, thi kết thúc học phần theo hình thức thi viết
19	Nguyên lý kế toán	Học phần giới thiệu bản chất của kế toán, những nguyên tắc kế toán cơ bản được thừa nhận, sổ sách kế toán, phương thức kế toán, quá trình thu thập, ghi chép số liệu kế toán, trình tự kế toán các quá trình kinh doanh chủ yếu, các hình thức kế toán, nội dung và các hình thức tổ chức công tác kế toán.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2018-2019	Học phần được đánh giá theo quá trình, thi kết thúc học phần theo hình thức thi viết
20	Nguyên lý thống kê	Nguyên lý thống kê là học phần có nhiệm vụ nghiên cứu những vấn đề lý luận và phương pháp luận của thống kê học; cung cấp một cách có hệ thống: các khái niệm cơ bản trong thống kê; các phương pháp điều tra thống kê nhằm thu thập thông tin ban đầu về hiện tượng nghiên cứu; các phương pháp xử lý, tổng hợp và trình bày các thông tin đã thu thập. Tiếp đó môn học cung cấp hệ thống các phương pháp phân tích kinh tế – xã hội làm cơ sở cho dự đoán các mức độ của hiện tượng trong tương lai nhằm giúp cho việc ra quyết định ở tầm vi mô và vĩ mô. Hệ thống các phương pháp đó bao gồm: phương pháp mô tả và phân tích các đặc điểm của hiện tượng; các phương pháp thống kê suy luận (như ước lượng, phân tích các mối liên hệ, phân tích biến động, và dự đoán thống kê...).	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2018-2019	Học phần được đánh giá theo quá trình, thi kết thúc học phần theo hình thức thi viết

21	Tài chính doanh nghiệp	Học phần cung cấp các vấn đề cơ bản về tài chính doanh nghiệp: đặc điểm của quỹ doanh nghiệp, cách huy động vốn, cơ cấu vốn và chi phí vốn, quyết định đầu tư dài hạn, phân tích tài chính doanh nghiệp, các quyết định tài chính ngắn hạn trong kinh doanh: quản lý luồng tiền và dòng tiền, phân tích chính sách tín dụng thương mại của doanh nghiệp, tác động của thuế đối với hoạt động tài chính doanh nghiệp.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Học phần được đánh giá theo quá trình, thi kết thúc học phần theo hình thức thi viết
22	Marketing căn bản	Học phần giới thiệu cho sinh viên những hiểu biết cơ bản về marketing, vai trò của marketing trong một tổ chức; những nội dung cần tìm hiểu về thị trường, môi trường marketing và hành vi người tiêu dùng. Học phần cũng giới thiệu công cụ để thu thập các thông tin marketing và cung cấp hệ thống dữ liệu cho việc ra các quyết định marketing – hệ thống thông tin và nghiên cứu marketing. Học phần còn giới thiệu các phương thức chiến lược đặc thù của marketing để tiếp cận với khách hàng – thị trường, phân đoạn thị trường, lựa chọn thị trường mục tiêu, định vị. Sau cùng học phần sẽ tập trung giới thiệu 4 công cụ marketing điển hình trong lĩnh vực kinh doanh sản phẩm vật chất để triển khai chiến lược, kế hoạch marketing, đó là: Sản phẩm; Giá cả; Phân phối; và Truyền thông marketing (xúc tiến hỗn hợp). Học phần được xem là nền tảng cho việc tích lũy các học phần chuyên sâu của marketing.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Học phần được đánh giá theo quá trình, thi kết thúc học phần theo hình thức thi viết
23	Kế toán tài chính 1	Học phần này giới thiệu nội dung kế toán các phần hành kế toán chủ yếu trong doanh nghiệp sản xuất theo chuẩn mực và chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành. Bao gồm kế toán các yếu tố cơ bản của quá trình sản xuất kinh doanh (tài sản cố định, nguyên vật liệu, tiền lương) và kế toán quá trình sản xuất, tiêu thụ sản phẩm trong doanh nghiệp sản xuất.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Học phần được đánh giá theo quá trình, thi kết thúc học phần theo hình thức thi viết
<b>VII</b>	<b>QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP CHẤT LƯỢNG CAO</b>				

24	Kế toán tài chính 2	Học phần này giới thiệu nội dung kế toán các phần hành còn lại (ngoài các phần hành kế toán đã học ở kế toán tài chính 1) của doanh nghiệp sản xuất, bao gồm: kế toán các nghiệp vụ thanh toán, nghiệp vụ đầu tư và dự phòng, kế toán nguồn vốn, kế toán xác định lợi nhuận và phân phối lợi nhuận trong doanh nghiệp và thực hiện lập báo cáo tài chính cuối kỳ.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Học phần được đánh giá theo quá trình, thi kết thúc học phần theo hình thức thi viết
25	Pháp luật kinh doanh	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản, những quy định pháp luật cơ bản về: Thành lập và điều hành hoạt động của doanh nghiệp; Chế độ pháp lý đối với các loại doanh nghiệp và các chủ thể kinh doanh khác; Pháp luật về hoạt động thương mại và hợp đồng kinh doanh, thương mại; Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh, thương mại bằng những phương thức Trọng tài thương mại và Tòa án; Pháp luật giải quyết việc phá sản đối với doanh nghiệp, hợp tác xã.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Học phần được đánh giá theo quá trình, thi kết thúc học phần theo hình thức thi viết
26	Kiểm toán căn bản	Học phần Kiểm toán căn bản giới thiệu những vấn đề chung về kiểm toán như bản chất, chức năng của kiểm toán, phân loại kiểm toán, đối tượng và phương pháp kiểm toán, tổ chức kiểm toán và chuẩn mực kiểm toán. Những kiến thức cơ bản về kiểm toán là cơ sở để sinh viên học tiếp các môn chuyên sâu hơn về kiểm toán như kiểm toán tài chính, kiểm toán hoạt động.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Học phần được đánh giá theo quá trình, thi kết thúc học phần theo hình thức thi viết
27	Kế toán quản trị 1	Học phần Kế toán quản trị 1 giới thiệu những nội dung cơ bản về kế toán quản trị như khái niệm, bản chất về kế toán quản trị, phân loại chi phí, các phương pháp xác định chi phí và giá thành sản phẩm, phân tích mối quan hệ giữa chi phí – sản lượng và lợi nhuận, dự toán ngân sách doanh nghiệp. Những kiến thức quan trọng về kế toán quản trị giúp cho các chuyên gia kinh tế, nhà quản trị hiểu bản chất sự vận động của chi phí từ đó kiểm soát và giảm chi phí thấp nhất.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2020-2021	Học phần được đánh giá theo quá trình, thi kết thúc học phần theo hình thức thi viết

28	Kinh tế đầu tư/Lập và quản lý dự án đầu tư/Quản trị giá	<p>Kinh tế đầu tư:</p> <p>Học phần Kinh tế đầu tư cung cấp cho người học một bức tranh toàn cảnh về hoạt động phát triển. Học phần làm rõ khái niệm của đầu tư và đầu tư phát triển, đặc điểm của hoạt động đầu tư phát triển và vai trò của hoạt động đầu tư phát triển đối với nền kinh tế. Để tiến hành hoạt động đầu tư phát triển cần huy động vốn từ những nguồn nào? Học phần trình bày bản chất của nguồn vốn đầu tư, các nguồn huy động vốn cho đầu tư phát triển. Chủ thể quản lý tác động hoạt động đầu tư như thế nào để đạt mục tiêu, đạt hiệu quả tài chính, kinh tế xã hội cao? Học phần trang bị kiến thức về quản lý nhà nước và kế hoạch hóa hoạt động đầu tư. Ở cơ sở, hoạt động đầu tư phát triển doanh nghiệp cần làm rõ như nguồn vốn và nội dung đầu tư phát triển doanh nghiệp. Để đánh giá mức độ đạt được mục tiêu của hoạt động đầu tư phát triển với các chủ thể khác nhau, học phần làm rõ cơ sở lý luận về kết quả và hiệu quả của hoạt động đầu tư phát triển.</p>	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2020-2021	Học phần được đánh giá theo quá trình, thi kết thúc học phần theo hình thức thi viết
		<p>Lập và quản lý dự án đầu tư:</p> <p>Học phần Lập và Quản lý dự án đầu tư nhằm cung cấp cho sinh viên ngoài ngày Kinh tế đầu tư 2 kỹ năng: Lập dự án và Quản lý dự án. Với phần Lập dự án học phần sẽ giới thiệu cho sinh viên những nội dung cần nghiên cứu khi lập một dự án đầu tư, một dự án như thế nào là đúng quy định của Nhà nước và cách đánh giá hiệu quả của Dự án. Với phần Quản lý Dự án học phần giới thiệu cho sinh viên về công tác quản lý dự án ở tầm vĩ mô và vi mô.</p>			Học phần được đánh giá theo quá trình, thi kết thúc học phần theo hình thức thi viết
		<p>Quản trị giá: Học phần Quản trị giá giới thiệu cho sinh viên về vai trò của giá trong doanh nghiệp và ảnh hưởng của giá tới các quyết định marketing khác. Học phần trình bày có hệ thống kiến thức chuyên sâu về quản trị giá trong doanh nghiệp, cụ thể là thiết lập chiến lược chiến thuật và chính sách giá của doanh nghiệp, quản lý hệ thống giá của doanh nghiệp và kết hợp giá cả với các công cụ khác của marketing-mix để đạt tới các mục tiêu marketing và mục tiêu định giá mà doanh nghiệp theo đuổi. Đồng thời, học phần cũng đề cập đến các tình huống phổ biến của quản trị giá các biện pháp thay đổi và điều chỉnh giá phù hợp với những thay đổi của các điều kiện thị trường và điều kiện của doanh nghiệp.</p>			Học phần được đánh giá theo quá trình, thi kết thúc học phần theo hình thức thi viết

29	Kinh tế và quản lý môi trường/Tài chính công /Thanh toán quốc tế/Đánh giá giá trị doanh nghiệp	<p>Kinh tế và quản lý môi trường:</p> <p>Kinh tế và Quản lý Môi trường (KT&amp;QLMT) nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn của mối quan hệ tương tác, phụ thuộc lẫn nhau giữa nền kinh tế và môi trường; giải thích nguyên nhân kinh tế của những thất bại đối với các vấn đề tài nguyên - môi trường và các giải pháp khắc phục; các mô hình khai thác và sử dụng tài nguyên thiên nhiên tái tạo và không tái tạo đạt hiệu quả kinh tế - xã hội và sinh thái; phân tích các chủ thể và công cụ quản lý tài nguyên - môi trường nhằm giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa môi trường và các hoạt động kinh tế của con người.</p> <p>Học phần tiếp cận các xu hướng mới trong giải quyết các vấn đề môi trường quốc gia và toàn cầu như: phát triển bền vững, tăng trưởng xanh và xây dựng nền kinh tế xanh, sản xuất và tiêu dùng bền vững, giảm thiểu và thích ứng với biến đổi khí hậu.</p>	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2020-2021	Học phần được đánh giá theo quá trình, thi kết thúc học phần theo hình thức thi viết
		<p>Tài chính công: Tài chính công 1 là học phần thuộc kiến thức ngành ngân hàng và tài chính, được thiết kế cho sinh viên không chuyên về ngân hàng và tài chính. Học phần này nghiên cứu các vấn đề cơ bản của các ảnh hưởng tài chính vĩ mô của Chính phủ; chi tiêu công và đánh giá chương trình chi tiêu công; thuế và tác động của thuế; ngân sách nhà nước và quản lý ngân sách nhà nước; của chính sách nợ nần và chính sách quản lý nợ.</p>			Học phần được đánh giá theo quá trình, thi kết thúc học phần theo hình thức thi viết
		<p>Thanh toán quốc tế:</p> <p>Học phần Thanh toán quốc tế (2 TC) là học phần mang tính nghiệp vụ thuộc khối kiến thức lựa chọn. Học phần nhằm trang bị cho người học những kiến thức cơ bản liên quan tới thương mại và dịch vụ quốc tế, một vấn đề tương đối phức tạp do liên quan tới yếu tố nước ngoài và thường được thực hiện thông qua hệ thống ngân hàng, một tổ chức yêu cầu khá chặt chẽ về thủ tục, quy trình cũng như nguyên tắc thực hiện. Học phần đề cập tới những vấn đề của hợp đồng có yếu tố nước ngoài như điều kiện, phương thức, và phương tiện thanh toán quốc tế. Kết hợp với lý thuyết sinh viên được giao bài tập tình huống để tiếp cận sâu hơn kiến thức về thanh toán quốc tế. Vốn kiến thức Tiếng Anh là phương tiện quan trọng giúp sinh viên đạt được thành công với học phần này.</p>			Học phần được đánh giá theo quá trình, thi kết thúc học phần theo hình thức thi viết



		<p>Đánh giá giá trị doanh nghiệp:</p> <p>Đánh giá giá trị doanh nghiệp 1 là học phần thuộc kiến thức chuyên ngành bao gồm hệ thống những kiến thức cơ bản về lý thuyết và thực hành phục vụ cho việc thu thập thông tin, phân tích, chuẩn đoán hoạt động của doanh nghiệp phục vụ cho việc xác định giá trị doanh nghiệp và giá trị các loại tài sản khác nhau trong doanh nghiệp.</p>			Học phần được đánh giá theo quá trình, thi kết thúc học phần theo hình thức thi viết
30	Kế toán tài chính 3	Học phần này giới thiệu nội dung về đặc điểm kế toán trong các doanh nghiệp kinh doanh đặc thù, như: Doanh nghiệp kinh doanh thương mại nội địa, doanh nghiệp kinh doanh xuất nhập khẩu, doanh nghiệp kinh doanh du lịch dịch vụ, doanh nghiệp kinh doanh xây lắp, v.v... theo Chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2020-2021	Học phần được đánh giá theo quá trình, thi kết thúc học phần theo hình thức thi viết
31	Hệ thống thông tin kế toán	Học phần Hệ thống thông tin kế toán trang bị cho người học các kiến thức chung về hệ thống thông tin kế toán và cách thức thiết kế vận hành hệ thống thông tin kế toán. Môn học cũng giới thiệu những nội dung liên quan đến HTTTKT cho từng quy trình kinh doanh hoặc quy trình hoạt động (như chu trình mua hàng, chu trình sản xuất, chu trình bán hàng) trong doanh nghiệp.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2020-2021	Học phần được đánh giá theo quá trình, thi kết thúc học phần theo hình thức thi viết
32	Kế toán công	Học phần đề cập nội dung kế toán Nhà nước trong các khu vực quản lý NSNN, quản lý kho bạc Nhà nước, chuyên thu, chi NSNN và đơn vị HCSN, trong đó đi sâu lĩnh vực kế toán phần hành cơ bản của các đơn vị dự toán (đơn vị HCSN).	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2020-2021	Học phần được đánh giá theo quá trình, thi kết thúc học phần theo hình thức thi viết

33	Kiểm toán tài chính 1	Kiểm toán tài chính là sự phát triển của Kiểm toán căn bản hướng vào một trong các loại hình kiểm toán cơ bản là kiểm toán báo cáo tài chính. Đối tượng cụ thể của loại hình kiểm toán này là báo cáo tài chính của các đơn vị. Mục tiêu của kiểm toán tài chính nhằm xác minh thông tin trên các báo cáo tài chính dưới góc độ tính trung thực của các chỉ tiêu và sự tuân thủ chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành. Học phần Kiểm toán tài chính 1 giới thiệu những nội dung đặc thù của cuộc kiểm toán BCTC mà người học chưa có điều kiện nghiên cứu ở môn Kiểm toán căn bản.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2020-2021	Học phần được đánh giá theo quá trình, thi kết thúc học phần theo hình thức thi viết
34	Kiểm toán tài chính 2	Kiểm toán tài chính là sự phát triển của Kiểm toán căn bản hướng vào một trong các loại hình kiểm toán cơ bản là kiểm toán báo cáo tài chính. Đối tượng cụ thể của loại hình kiểm toán này là báo cáo tài chính của các đơn vị. Mục tiêu của kiểm toán tài chính nhằm xác minh thông tin trên các báo cáo tài chính dưới góc độ tính trung thực của các chỉ tiêu và sự tuân thủ chuẩn mực chế độ kế toán hiện hành. Học phần Kiểm toán tài chính 2 giới thiệu mục tiêu kiểm toán và nội dung kiểm toán các phần hành cơ bản của Báo cáo tài chính, Báo cáo quyết toán dự án đầu tư, Báo cáo quyết toán NSNN.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2020-2021	Học phần được đánh giá theo quá trình, thi kết thúc học phần theo hình thức thi viết
35	Kiểm toán hoạt động	Kiểm toán hoạt động là sự phát triển của Kiểm toán căn bản vào các tác nghiệp cụ thể của hoạt động kinh doanh hay sự nghiệp công cộng. Cùng với những loại hình kiểm tra, kiểm soát cụ thể khác, Kiểm toán hoạt động được xem là một loại hình kiểm tra kiểm soát đặc thù bên cạnh những loại hình kiểm toán khác như Kiểm toán tài chính và Kiểm toán tuân thủ. Kết hợp với môn học Kiểm toán tài chính, Kiểm toán hoạt động sẽ cung cấp cho người học những kiến thức đầy đủ về một hệ thống kiểm toán hoàn chỉnh. Kiểm toán hoạt động mang đặc điểm chung của kiểm toán nhưng có những đặc trưng riêng có, đặc biệt là nội dung kiểm toán – kiểm toán hoạt động hướng tới đánh giá hiệu quả, hiệu năng và tính kinh tế đồng thời đưa ra những giải pháp nhằm cải thiện hoạt động. Học phần Kiểm toán hoạt động giới thiệu các đặc điểm chung của Kiểm toán hoạt động, kiểm toán các hoạt động cơ bản trong doanh nghiệp và trong đơn vị sử dụng NSNN.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2020-2021	Học phần được đánh giá theo quá trình, thi kết thúc học phần theo hình thức thi viết

36	Kiểm soát quản lý	Học phần Kiểm soát quản lý trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản và các kỹ năng cần thiết về kiểm soát quản lý. Đây là những kỹ năng rất cần thiết cho các nhà quản lý tương lai. Những kiến thức và kỹ năng này đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ các nhà quản lý giám sát và điều chỉnh hoạt động kinh doanh. Trong môi trường cạnh tranh gay gắt hiện nay, rủi ro ngày càng trở nên phức tạp, xảy ra thường xuyên hơn và phổ biến hơn, đòi hỏi các nhà quản lý phải xác định được những rủi ro và giải quyết nhanh chóng và hợp lý. Bên cạnh đó, những hiểu biết về kiểm soát quản lý giúp kiểm toán viên xác định các khía cạnh nguy hiểm để tập trung kiểm toán, từ đó đưa ra ý kiến đáng tin cậy cho kiểm toán. Sự hiểu biết về kiểm soát quản lý cũng giúp kiểm toán viên đưa ra các đề xuất có giá trị cho các nhà quản lý để cải thiện việc kiểm soát quản lý của họ trong thực tế.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2021-2022	Học phần được đánh giá theo quá trình, thi kết thúc học phần theo hình thức thi viết
37	Chuyên đề kiểm toán	Học phần giới thiệu cho sinh viên các vấn đề mới nổi trong thực hành kiểm toán như đạo đức nghề nghiệp của kiểm toán viên, kiểm soát chất lượng kiểm toán, kiểm toán gian lận, kiểm toán của các công ty niêm yết, kiểm toán nhà nước và phát triển bền vững ... Sinh viên nhận thức rõ hơn về các vấn đề mới nổi trong nghề kiểm toán và do đó có thể có một thái độ và sự chuẩn bị tốt hơn cho sự nghiệp của họ. Họ cũng hiểu xu hướng năng động của nghề kiểm toán và hình thành cách tiếp cận tích cực cho công việc kiểm toán của họ.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2021-2022	Học phần được đánh giá theo quá trình, thi kết thúc học phần theo hình thức thi viết
38	Phân tích báo cáo tài chính/Kế toán quốc tế	Phân tích báo cáo tài chính: Học phần Phân tích báo cáo tài chính giới thiệu những nội dung cơ bản về phân tích báo cáo tài chính doanh nghiệp, đây là bức tranh tổng thể về toàn bộ tình hình tài chính của bất cứ doanh nghiệp nào. Học phần giới thiệu các nội dung như phân tích cấu trúc tài chính, phân tích tình hình công nợ và khả năng thanh toán, phân tích khả năng sinh lợi... Những thông tin quan trọng là cơ sở phục vụ cho các cơ quan như Kiểm toán, Ngân hàng, Nhà đầu tư, cơ quan thuế... đưa ra quyết định tối ưu.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2021-2022	Sinh viên lựa chọn 1 trong 2 học phần. Học phần được đánh giá theo quá trình, thi kết thúc học phần theo hình thức thi viết

		<p>Kế toán quốc tế:</p> <p>Học phần giới thiệu khái quát về sự hình thành và phát triển của kế toán quốc tế; Tổng quan về hệ thống kế toán Mỹ (các nguyên tắc tổ chức, đặc trọng); Quy trình kế toán căn bản (theo hệ thống kế toán Mỹ); Vận dụng các nguyên tắc kế toán trong từng phần hành kế toán chủ yếu.</p>		<p>Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020</p>	<p>Sinh viên lựa chọn 1 trong 2 học phần. Học phần được đánh giá theo quá trình, thi kết thúc học phần theo hình thức thi viết</p>
39	Kế toán doanh nghiệp Việt Nam/Kế toán dự án đầu tư	<p>Kế toán doanh nghiệp Việt Nam: Học phần này giới thiệu về Chuẩn mực và Chế độ Kế toán tài chính Việt Nam cũng như việc áp dụng chúng tại các doanh nghiệp Việt Nam. Các nội dung chính được giảng dạy trong Học phần bao gồm: Kế toán tài sản cố định; Kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ; Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương; Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm; Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh. Trên cơ sở đó, sự khác biệt giữa Kế toán Việt Nam và Kế toán Mỹ (đã được giảng dạy trong Học phần Kế toán tài chính I) cũng sẽ được đề cập.</p>	3	<p>Theo kế hoạch đào tạo năm học 2021-2022</p>	<p>Sinh viên lựa chọn 1 trong 2 học phần. Học phần được đánh giá theo quá trình, thi kết thúc học phần theo hình thức thi viết</p>
		<p>Kế toán dự án đầu tư:</p> <p>Học phần đề cập các kiến thức cơ bản về mô hình tổ chức kế toán dự án và kế toán các loại dự án đầu tư, bao gồm các nội dung như: Kế toán chi phí đầu tư, kế toán chi phí quản lý dự án, kế toán quyết toán vốn đầu tư và các nghiệp vụ khác ở đơn vị Chủ đầu tư.</p>			<p>Sinh viên lựa chọn 1 trong 2 học phần. Học phần được đánh giá theo quá trình, thi kết thúc học phần theo hình thức thi viết</p>

40	Kiểm toán nội bộ/Kế toán quản trị 2	Kiểm toán nội bộ: Học phần này được thiết kế để cung cấp những kiến thức kiểm toán nội bộ cho sinh viên Chuyên ngành Kiểm toán, Kế toán. Học phần hướng tới mở rộng sự hiểu biết của sinh viên về kiểm toán nội bộ trong các tổ chức hiện nay; mở rộng nhận thức về hoạt động kiểm toán truyền thống là chứng thực báo cáo tài chính; hỗ trợ cho những nhóm đối tượng sinh viên khác ngoài Chuyên ngành Kiểm toán, Kế toán để có thể làm việc hoặc phụ trách, quản lý các công việc cụ thể tương tự như kiểm toán nội bộ. Với ý nghĩa như vậy, học phần này có thể là lựa chọn tốt cho một số ngành học khác, đặc biệt là quản trị kinh doanh và ngân hàng - tài chính.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2021-2022	Sinh viên lựa chọn 1 trong 2 học phần. Học phần được đánh giá theo quá trình, thi kết thúc học phần theo hình thức thi viết
		Học phần giới thiệu bản chất của kiểm toán nội bộ và những thay đổi của chức năng kiểm toán nội bộ trong một tổ chức trên cơ sở quản trị tổ chức và quản trị rủi ro; tìm hiểu lý thuyết và thực hành kiểm toán nội bộ; vận dụng những hiểu biết về kiểm toán nội bộ để giải quyết những vấn đề trong phạm vi của kiểm toán nội bộ trong quan hệ với thực tiễn hoạt động của đơn vị được kiểm toán, đồng thời cũng đề cập tới những phân tích quan trọng về thực hành kiểm toán nội bộ.			Sinh viên lựa chọn 1 trong 2 học phần. Học phần được đánh giá theo quá trình, thi kết thúc học phần theo hình thức thi viết
		Kế toán quản trị 2: Học phần Kế toán quản trị 2 giới thiệu những nội dung cơ bản về kế toán quản trị như kế toán trách nhiệm, quyết định định giá bán sản phẩm và các thông tin kế toán quản trị cho việc ra quyết định ngắn hạn và dài hạn. Những kiến thức quan trọng về kế toán quản trị giúp cho các chuyên gia kinh tế, nhà quản trị có các thông tin đáng tin cậy đưa ra quyết định tối ưu.		Theo kế hoạch đào tạo năm học 2021-2022	Sinh viên lựa chọn 1 trong 2 học phần. Học phần được đánh giá theo quá trình, thi kết thúc học phần theo hình thức thi viết

41	Kiến tập kế toán	Học phần này giúp sinh viên ứng dụng các kiến thức đã tích lũy của chuyên ngành Kế toán tổng hợp để hiểu qui trình công nghệ kế toán trong đơn vị kế toán cơ sở.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2021-2022	Kiến tập viết bằng Tiếng Anh. Giáo viên hướng dẫn chấm Kiến tập (có sử dụng phần mềm liên chính học thuật turnitin)
42	Đề án môn học	(1) Giúp sinh viên hình thành phương pháp tư duy nghiên cứu khoa học chuyên ngành kiểm toán. (2) Giúp sinh viên vận dụng lý luận của các môn cơ bản và cơ sở vào việc nghiên cứu chuyên sâu những vấn đề về kiểm toán chủ yếu ở môn học Lý thuyết kiểm toán, bước đầu liên hệ với những qui định cụ thể trong các văn bản pháp lý trong lĩnh vực kiểm toán và Hệ thống Chuẩn mực Kiểm toán quốc gia và quốc tế. (3) Tạo lập cơ sở ban đầu về lý luận chuyên sâu cho sinh viên khi thực hiện viết chuyên đề thực tập tốt nghiệp đại học ở những giai đoạn sau.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Đề án viết bằng Tiếng Anh. Giáo viên hướng dẫn chấm đề án (có sử dụng phần mềm liên chính học thuật turnitin)
43	Chuyên đề thực tập	Học phần này giúp sinh viên ứng dụng các kiến thức đã tích lũy của chuyên ngành Kiểm toán để nắm bắt qui trình công nghệ kiểm toán trong các công ty kiểm toán ở trong và ngoài nước.	10	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2021-2022	Chuyên đề viết bằng Tiếng Anh. Sinh viên thuyết trình trước Hội đồng chấm chuyên đề tốt nghiệp

30	Quản trị nhóm /Kinh doanh dịch vụ quốc tế	<p>Học phần Quản trị nhóm là học phần cơ sở chuyên ngành. Học phần này sẽ cung cấp cho học viên kiến thức và kỹ năng quản trị nhóm thông qua việc học tập trong môi trường có tính tương tác cao. Nội dung học phần sẽ giới thiệu tổng quan về nhóm và quản trị nhóm; cung cấp kiến thức cơ bản và kỹ năng xây dựng nhóm và phát triển thành viên trong nhóm, lãnh đạo nhóm, phân tích, giải quyết vấn đề và xung đột trong nhóm... Học phần này sẽ áp dụng nhiều phương pháp giảng dạy bao gồm nghiên cứu trường hợp, trò chơi, bài tập, đối thoại lớp học và các hoạt động trải nghiệm.</p> <p>Học phần kinh doanh dịch vụ quốc tế có nội dung đề cập đến các vấn đề chủ yếu sau đây: Một là: Những vấn đề lý luận chung về dịch vụ quốc tế, kinh doanh dịch vụ quốc tế, quan hệ giữa kinh doanh hàng hóa và kinh doanh dịch vụ quốc tế, đối tượng, phạm vi và nội dung nghiên cứu của môn học. Hai là: Kinh doanh dịch vụ logistics. Chương này trình bày về kinh doanh giao nhận vận tải hàng hóa quốc tế và các dịch vụ quốc tế liên quan đến vận tải, giao nhận quốc tế khác. Ba là: Kinh doanh dịch vụ du lịch quốc tế. chương này trình bày các vấn đề cơ bản về khái niệm, phân loại, đặc điểm của loại hình dịch vụ du lịch nói chung, kinh doanh dịch vụ du lịch quốc tế và các loại hình cơ bản của kinh doanh dịch vụ du lịch quốc tế. Bốn là: Kinh doanh dịch vụ xuất khẩu lao động. Chương này nghiên cứu khái niệm, đặc trưng, phân loại, nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động xuất khẩu lao động. nội dung của kinh doanh dịch vụ xuất khẩu lao động, các chỉ tiêu đánh giá hoạt động xuất khẩu lao động và vấn đề quản lý nhà nước đối với hoạt động xuất khẩu lao động. Năm là: Tài chính quốc tế. Cụm vấn đề này gồm 2 chương: Kinh doanh dịch vụ thanh toán quốc tế (khái niệm, phân loại, đặc điểm của loại hình dịch vụ tài chính nói chung; các dịch vụ thanh toán, tín dụng quốc tế) và kinh doanh dịch vụ bảo hiểm quốc tế (Khái niệm, phân loại, đặc điểm của loại hình dịch vụ bảo hiểm nói chung, phân loại các dịch vụ bảo hiểm, kinh doanh dịch vụ bảo hiểm quốc tế, các loại hình cơ bản của kinh doanh dịch vụ bảo hiểm quốc tế)</p>	3		
----	---	--	---	--	--

32	Quản trị dự án/Giao tiếp kinh doanh/Đạo đức kinh doanh	<p>Học phần “Quản trị điều hành dự án” sẽ cung cấp cho người học cũng như người quản lý thực tế những kiến thức cơ bản, có hệ thống về quản trị điều hành thực hiện các dự án sản xuất, xây dựng công trình và mua sắm máy móc, trang thiết bị của doanh nghiệp. Phạm vi nghiên cứu của học phần đề cập đến những nội dung và phương pháp xử lý theo tình huống nghiên cứu, kỹ năng quản trị các công việc có liên quan tới quá trình triển khai và điều hành các hoạt động như: lập kế hoạch điều hành dự án; lựa chọn đối tác, đàm phán, ký kết và quản trị hợp đồng; kiểm soát chi phí; kiểm soát thời gian thực hiện dự án; kiểm soát chất lượng dự án; văn phòng điều phối dự án; nghiệm thu và tổng kết thực hiện dự án. Đây là học phần rất hữu ích đối với các nhà quản trị điều hành doanh nghiệp. Giao tiếp Kinh doanh giới thiệu cho sinh viên những lý thuyết soạn thảo văn bản và kỹ thuật viết về lĩnh vực kinh doanh. Có ở lý thuyết của học phần được thiết kế để áp dụng trong thực tiễn. Học phần hướng dẫn sinh viên những nguyên tắc cơ bản để viết về lĩnh vực kinh doanh một cách thành thạo. Đó là cách soạn thảo các thư tín kinh doanh, biên bản ghi nhớ, thư điện tử, những thông điệp tốt và không tốt, những thông điệp mang tính thuyết phục, soạn các báo cáo và đề xuất kiến nghị. Ngoài ra, học phần này còn hướng dẫn sinh viên trình bày và thực hành chuyên sâu trên cơ sở hoạt động hợp tác giữa các thành viên. Sinh viên sẽ được học tăng cường giao tiếp kinh doanh với các phương tiện kỹ thuật truyền thông. Trong xu thế toàn cầu hóa kinh tế hiện nay, muốn đảm bảo sự phát triển bền vững cho hoạt động kinh doanh của một doanh nghiệp, một quốc gia, hơn lúc nào hết, càng cần có sự tìm hiểu và nghiên cứu thấu đáo về Đạo đức Kinh doanh, để có thể góp phần định hướng đúng đắn cho hoạt động kinh tế, kinh doanh. Học phần Đạo đức Kinh doanh: - Giới thiệu cho người học về cách tiếp cận mới trong quản lý doanh nghiệp - cách tiếp cận văn hóa và đạo đức - Nghiên cứu vai trò của quản lý có văn hóa, có đạo đức, có trách nhiệm xã hội của các doanh nghiệp - Cung cấp hệ thống cơ sở lý luận về đạo đức kinh doanh - Trang bị những công cụ, phương pháp, kỹ năng cần thiết để xây dựng đạo đức kinh doanh ở một chủ thể kinh doanh cụ thể, góp phần làm cho kinh doanh đạt được kết quả cao và phát triển bền vững. - Phân tích những vấn đề thực tiễn, những xung đột phức tạp và những vấn đề khó xử, thông qua các nghiên cứu tình huống để người học tiếp cận được các vấn đề của Đạo đức kinh doanh trong việc đối mặt với các vấn đề quản lý.</p>	3		
----	--	--	---	--	--



33	Quản trị chiến lược 2	Quản trị chiến lược 2 là học phần được xây dựng dựa trên cơ sở kiến thức cơ bản đã được trang bị ở học phần quản trị chiến lược 1 sẽ tiếp tục đề cập đến một số nội dung mở rộng hơn và tập trung vào những vấn đề phương pháp và các kỹ thuật phân tích chiến lược và xây dựng chiến lược, xác định đường đi nước bước cho các doanh nghiệp và các tổ chức trong điều kiện nền kinh tế chuyển đổi hiện nay, cũng như giới thiệu các nội dung liên quan tới tổ chức thực hiện và đánh giá chiến lược của doanh nghiệp.	3		
34	Quản trị tác nghiệp	Trong chương trình đào tạo cử nhân về quản trị kinh doanh, học phần Quản trị tác nghiệp 2 được xác định là một trong những học phần cốt lõi của chuyên ngành. Học phần này là phần kế tiếp của quản trị tác nghiệp 1, cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản và có hệ thống về điều hành sản xuất kinh doanh trong một tổ chức. Ngoài ra, nội dung của học phần sẽ trang bị cho sinh viên những kỹ năng cần thiết trong quản lý và điều hành tổ chức dựa trên các phương pháp quản lý hiện đại trên thế giới.	3		
35	Quản trị hậu cần	Học phần có nhiệm vụ trang bị kiến thức cơ bản về nghiệp vụ hậu cần và quản trị hậu cần cho các nhà quản trị kinh doanh. Nội dung học phần đề cập tới các vấn đề chung về hoạt động hậu cần, chuỗi cung ứng, tiếp cận về quản trị hậu cần, các quyết định hậu cần có tính mục tiêu (sản phẩm hậu cần, dịch vụ khách hàng hậu cần, thông tin hậu cần); các quyết định hậu cần có tính nghiệp vụ (quyết định vận tải, quyết định dự trữ, quyết định mua và cung ứng); các vấn đề về kế hoạch, tổ chức và kiểm soát hậu cần.	3		
36	Quản trị chất lượng	Quản trị chất lượng là môn học nghiên cứu các vấn đề cơ bản về chất lượng và quản trị chất lượng trong một tổ chức mà chủ yếu đề cập đến các doanh nghiệp. Với việc cung cấp các kiến thức và kỹ năng về quản trị chất lượng, trong học phần này	3		
37	Quản trị công ty	Quản trị công ty là một trong những nội dung quan trọng trong chương trình đào tạo quản trị kinh doanh ở nhiều nước trên thế giới. Trong những năm gần đây, chủ đề này đặc biệt thu hút sự quan tâm của các nhà hoạch định chính sách, các nhà làm luật và các doanh nhân sau sự sụp đổ của hàng loạt công ty và các định chế lớn trên thế giới như Worldcom, Enron, Lehman Brothers, USB... Quản trị công ty tốt là nền tảng cho sự phát triển lâu dài của doanh nghiệp, thông qua việc đảm bảo các quyết định đầu tư hiệu quả, công khai và minh bạch thông tin, bảo vệ lợi ích của các nhà đầu tư và giải quyết xung đột lợi ích giữa các bên có lợi ích liên quan với công ty.	3		

38	Quản trị kết quả doanh nghiệp	Học phần này cung cấp kiến thức cơ bản về quản trị doanh nghiệp, phương pháp luận và nghiệp vụ quản trị phù hợp với cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước ở Việt Nam. Học phần cũng hỗ trợ cho nhà quản trị ở các cấp những vấn đề cần làm để quản trị doanh nghiệp một cách có hiệu quả trong điều kiện cạnh tranh gay gắt.	3		
39	Management Skills	Học phần Kỹ năng quản trị cung cấp cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng cơ bản của nhà quản trị ở các cấp trong doanh nghiệp. Kỹ năng quản trị là học phần mang tính thực hành, là cầu nối giữa các học phần có tính lý thuyết và kỹ năng chuyên sâu của nhà quản trị. Học phần được hình thành từ nhiều kỹ năng, được tập hợp theo 3 nhóm: kỹ năng cá nhân, kỹ năng quan hệ con người, kỹ năng chuyên môn trong quản trị điều hành doanh nghiệp. Tùy theo chuyên ngành học mà sinh viên sẽ được chọn một số kỹ năng tương thích để nghiên cứu, thảo luận và trao đổi.	3		
40	Business Research	Nằm trong hệ thống các học phần cơ bản của ngành QTKD, Nghiên cứu kinh doanh có nhiệm vụ trọng tâm là giúp sinh viên nắm được quá trình thực hiện nghiên cứu kinh doanh một cách khoa học. Trước tiên, học phần này giúp người học xác định rõ vấn đề, lý do và các ứng dụng của nghiên cứu mà họ thực hiện. Ngoài ra, học phần sẽ cung cấp cho học viên các phương pháp thu thập và phân tích dữ liệu một cách có hệ thống và độ tin cậy cao. Cuối cùng, học phần sẽ hướng dẫn cách viết và trình bày kết quả nghiên cứu có hiệu quả.	3		
<b>VIII</b>	<b>TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP CHẤT LƯỢNG CAO</b>				
1	Tiếng Anh	Các học phần Tiếng Anh được thiết kế cho sinh viên Chương trình Chất lượng cao các kiến thức Tiếng Anh từ cơ bản đến nâng cao về kinh tế và kinh doanh. Hoàn thành chương trình học, sinh viên đủ điều kiện tham gia các môn học trong chương trình đào tạo được giảng dạy bằng tiếng Anh. Chương trình cũng được thiết kế để giúp sinh viên hướng đến đạt chuẩn đầu ra tiếng Anh theo quy định.	18		
2	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác Lê Nin Phần I	Học phần trang bị những nội dung cơ bản của thế giới quan và phương pháp luận triết học của chủ nghĩa Mác – Lênin trong việc nghiên cứu và học tập các môn học khác trong chương trình đào tạo cũng như các tri thức khác của nhân loại; cho việc vận dụng các tri thức của sinh viên vào đời sống thực tiễn	2		

3	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác Lê nin phần II	<p>Như vậy, trong phần KTCT, nghiên cứu tính quy luật phát sinh và phát triển của CNTB, vạch rõ tính hạn chế về mặt lịch sử của nó; luận chứng về mặt kinh tế sự hình thành các tiền đề khách quan và chủ quan của cách mạng XHCN do sự phát triển những mâu thuẫn vốn có của chủ nghĩa tư bản .</p> <p>Kế thừa và phát triển chủ nghĩa Mác, V.I. Lê Nin đó chỉ ra biểu hiện của quan hệ sản xuất TBCN trong điều kiện CNTBĐQ và CNTBĐQNN, qua đó đã bảo vệ nội dung cách mạng của chủ nghĩa Mác, làm phong phú thêm khoa Kinh tế chính trị học và các bộ phận cấu thành khác của chủ nghĩa Mác.</p> <p>Trong phạm vi của chủ nghĩa xã hội khoa học, đó là những nguyên lý khoa học của chủ nghĩa Mác- Lênin về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa; những vấn đề có tính quy luật của quá trình hình thành, phát triển hình thái kinh tế- xã hội cộng sản chủ nghĩa và những định hướng cho hoạt động của giai cấp công nhân trong quá trình thực hiện sứ mệnh lịch sử của mình.</p>	3		
4	Tư tưởng Hồ Chí Minh	<p>Học phần gồm 8 chương: Chương mở đầu và 7 chương nội dung.- Chương mở đầu: làm rõ đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập của môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh- Chương I: Trình bày cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh.- Từ chương II đến chương VII: Trình bày những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh theo mục tiêu môn học.</p>	2		

5	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	<p>Học phần Đường lối cách mạng của Đảng Cộng Sản Việt Nam là 1 trong 3 môn học thuộc khoa học Mác-Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh được giảng dạy trong hệ thống giáo dục đại học ở Việt Nam. Môn học có quan hệ mật thiết với các môn: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lê nin và môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh. Nội dung và kết cấu chương trình môn học do Ban Khoa giáo Trung ương, Bộ Giáo dục Đào tạo quy định. Đây là học phần bắt buộc sinh viên phải tích lũy kiến thức. Đường lối của Đảng cộng sản Việt Nam được xây dựng trên cơ sở vận dụng sáng tạo những nguyên lý của CN Mác – Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn đất nước Việt Nam trong mỗi giai đoạn lịch sử cụ thể. Vì vậy đường lối của Đảng vừa có tính khoa học vừa có tính cách mạng sâu sắc. Thực tiễn chứng minh đường lối đúng đắn và sự lãnh đạo tài tình của Đảng Cộng sản Việt Nam là nhân tố có ý nghĩa quyết định mọi thắng lợi của dân tộc và cách mạng Việt Nam trước đây cũng như hôm nay và mai sau.</p> <p>Môn học trang bị cho sinh viên những hiểu biết cơ bản về đường lối, quan điểm của Đảng trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội từ kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội đến quốc phòng – an ninh, đối ngoại, hội nhập kinh tế quốc tế.</p>	3		
6	Giáo dục thể chất	Nội dung ban hành tại Thông tư số 25/2015/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 10 năm 2015 Quy định về chương trình môn học Giáo dục thể chất thuộc các chương trình đào tạo trình độ đại học.	8		
7	Giáo dục quốc phòng	Nội dung ban hành tại Thông tư số 03/2017/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	11		
8	Kinh tế vi mô 1	<p>Chương trình Kinh tế học vi mô 1 được trình bày với mục tiêu giúp người học nghiên cứu nắm bắt được những nguyên lý kinh tế cơ bản trong Kinh tế học và Kinh tế vi mô nói riêng. Kết cấu các bài giảng được trình bày đơn giản và hợp lý nhưng vẫn bảo đảm tính hiện đại. Nội dung môn học được xây dựng phù hợp với kiến thức của giai đoạn 1, đi sâu vào những khái niệm về thị trường, cung- cầu, co giãn của cầu và cung, hành vi người tiêu dùng và doanh nghiệp (Sản xuất - Chi phí - Lợi nhuận), cạnh tranh hoàn hảo và độc quyền, cung - cầu lao động, thất bại thị trường, ...</p>	3		

9	Kinh tế vĩ mô 1	Học phần này giới thiệu những nguyên lý cơ bản của kinh tế vĩ mô để giúp sinh viên hiểu được sự vận hành của nền kinh tế tổng thể. Sinh viên sẽ được giới thiệu các khái niệm cũng như nguyên lý hạch toán cơ bản về thu nhập quốc dân, chỉ số giá tiêu dùng và lạm phát, thất nghiệp, tỷ giá hối đoái và cân cân thanh toán. Ngoài ra, sinh viên cũng được tiếp cận với những mô hình đơn giản nhất và vai trò của các chính sách kinh tế vĩ mô trong việc xác định thu nhập, lạm phát hay thất nghiệp trong nền kinh tế.	3		
10	Toán cho các nhà kinh tế 1	Học phần bao gồm các kiến thức cơ bản của Đại số tuyến tính. Học phần là kiến thức đại số tối thiểu, cần thiết cho các nhà kinh tế. Nội dung học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản và công cụ tính toán hữu hiệu đối với hệ phương trình tuyến tính, ma trận, định thức, dạng toàn phương, xây dựng nền tảng toán học cơ bản cho nhiều môn học khác. Học phần gồm 4 chương. Chương 1 trình bày về Không gian vectơ (số học) n chiều; Chương 2 đề cập đến Ma trận, Định thức; Chương 3 trình bày về lý thuyết Hệ phương trình tuyến tính và chương cuối trình bày các kiến thức cơ bản về Dạng toàn phương.	2		
11	Toán cho các nhà kinh tế 2	Học phần nằm trong phần kiến thức đại cương của chương trình đào tạo bậc cử nhân khối ngành Kinh tế và Quản trị kinh doanh. Học phần cung cấp những nội dung cơ bản về hàm số một biến số và nhiều biến số. Học phần cũng nhằm rèn luyện khả năng tư duy, kỹ năng tính toán và nâng cao khả năng ứng dụng các kiến thức toán học vào phân tích, nghiên cứu các đối tượng kinh tế. Học phần gồm 6 chương. Chương 1, Chương 2 đề cập đến giới hạn và phép tính vi phân hàm số một biến số. Chương 3, Chương 4 trình bày các kiến thức cơ bản về hàm số nhiều biến số và cực trị hàm số nhiều biến. Chương 5 trình bày về phép toán tích phân và chương cuối trình bày các kiến thức cơ bản về phương trình vi phân	3		

12	Lý thuyết xác suất và thống kê toán 1	<p>Lý thuyết xác suất và thống kê toán là học phần nghiên cứu các hiện tượng ngẫu nhiên và xử lý số liệu kinh tế – xã hội trong điều kiện bất định, tức là thông tin không đầy đủ. Học phần có 2 phần tương đối độc lập về cấu trúc nhưng gắn rất chặt về nội dung.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phần Lý thuyết xác suất nhằm phát hiện và nghiên cứu tính quy luật của các hiện tượng ngẫu nhiên.</li> <li>- Phần Thống kê toán bao gồm: Cơ sở lý thuyết về mẫu ngẫu nhiên, các phương pháp trong thống kê mô tả nhằm đưa ra các đặc trưng chính của số liệu, phần thống kê suy diễn giúp đưa ra các suy diễn về tổng thể sử dụng các thông tin từ mẫu, trong đó có bài toán ước lượng tham số tổng thể và kiểm định giả thuyết thống kê.</li> </ul>	3		
13	Pháp luật đại cương	<p>Học phần trang bị những kiến thức cơ bản nhất về nhà nước và pháp luật: (1) Nguồn gốc, bản chất của nhà nước, kiểu và hình thức nhà nước trong lịch sử, nhà nước công hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, chức năng của nhà nước Việt Nam, hệ thống các cơ quan trong bộ máy nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. (2) Nguồn gốc của pháp luật, bản chất của pháp luật, cơ chế điều chỉnh của pháp luật đối với các quan hệ xã hội: quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, thực hiện pháp luật, vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý; (3) Khái niệm về hình thức pháp luật, các hình thức pháp luật trên thế giới và ở Việt Nam. (4) Giới thiệu cho người học về các lĩnh vực pháp luật của Việt Nam: pháp luật hành chính và tổ tụng hành chính, pháp luật dân sự và tổ tụng dân sự; pháp luật hình sự và tổ tụng hình sự; pháp luật kinh tế; pháp luật sở hữu trí tuệ; pháp luật lao động; pháp luật tài chính; pháp luật về đất đai và môi trường; và (5) trang bị cho người học kiến thức cơ bản của pháp luật quốc tế.</p>	2		

14	Tin học đại cương	<p>Tin học đại cương cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản của tin học, rèn luyện phương pháp tư duy logic, trang bị cho sinh viên năng lực và công cụ tin học nhằm phục vụ tốt hơn cho việc học tập, nghiên cứu các môn học khác.</p> <p>Nội dung chính của học phần:</p> <p>Phần 1: (1) Các khái niệm cơ bản của tin học; (2) Tổng quan về Công nghệ thông tin; (3) Hệ điều hành máy tính điện tử; (4) Cơ bản về cơ sở dữ liệu; (5) Mạng máy tính và Internet; (6) An toàn thông tin và bảo trì máy tính.</p> <p>Phần 2: Sử dụng cơ bản bộ phần mềm văn phòng Microsoft Office: (1) Phần mềm soạn thảo văn bản Microsoft Word; (2) Phần mềm bảng tính điện tử Microsoft Excel; (3) Phần mềm trình chiếu Microsoft PowerPoint.</p>	3		
15	Quản lý học 1	<p>Học phần Quản lý học 1 là học phần bắt buộc đối với tất cả các chuyên ngành trong chương trình đào tạo đại học của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, được thiết kế nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng cốt yếu nhất mà một nhà quản lý, dù trên cương vị nào, trong bất cứ tổ chức nào cũng phải có được. Học phần “Quản lý học 1” gồm những nội dung cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Tổng quan về quản lý: trong đó giới thiệu về hệ thống xã hội, tổ chức và quản lý hệ thống xã hội; quá trình quản lý và nhà quản lý; sự phát triển các tư tưởng quản lý.</li> <li>• Phân tích môi trường quản lý; đạo đức và trách nhiệm xã hội của quản lý; quản lý trong môi trường toàn cầu hóa.</li> <li>• Quá trình ra quyết định và đảm bảo thông tin cho quyết định quản lý.</li> <li>• Nội dung cơ bản của quá trình quản lý bao gồm: lập kế hoạch, tổ chức, lãnh đạo và kiểm soát.</li> </ul>	3		

16	Quản trị kinh doanh 1	Học phần trang bị những kiến thức cơ bản, tổng quan về các vấn đề trong doanh Quản trị kinh doanh 1 là học phần ở mức đại cương, chỉ tập trung nghiên cứu những vấn đề cơ sở về kinh doanh và quản trị kinh doanh trong nền kinh tế thị trường. Đó là những kiến thức chung nhất làm cơ sở để sinh viên có thể nghiên cứu sâu các kỹ năng cụ thể ở các học phần khác. Hai vấn đề cơ bản được nghiên cứu là kinh doanh và quản trị kinh doanh: Học phần trang bị những kiến thức cơ bản, tổng quan về các vấn đề trong doanh Quản trị kinh doanh 1 là học phần ở mức đại cương, chỉ tập trung nghiên cứu những vấn đề cơ sở về kinh doanh và quản trị kinh doanh trong nền kinh tế thị trường. Đó là những kiến thức chung nhất làm cơ sở để sinh viên có thể nghiên cứu sâu các kỹ năng cụ thể ở các học phần khác. Hai vấn đề cơ bản được nghiên cứu là kinh doanh và quản trị kinh doanh: Học phần Quản trị kinh doanh 1 được coi là cầu nối giữa các kiến thức lý thuyết (sinh viên đã được trang bị ở các học phần khoa học cơ bản như toán học, kinh tế học,...) với các học phần khoa học trang bị các kỹ năng cụ thể cho sinh viên như khởi sự kinh doanh, chiến lược kinh doanh, quản trị tác nghiệp, quản trị chất lượng, quản trị nhân lực, quản trị hậu cần, quản trị tiêu thụ, quản trị tài chính, quản trị chi phí kinh doanh,...	3		
17	Kinh tế lượng 1	Học phần Kinh tế lượng 1 trình bày các nội dung cơ bản của phân tích hồi quy. Học phần gồm 8 chương, bao gồm các nội dung chính: Các giả thiết cơ bản của mô hình hồi quy, vấn đề ước lượng mô hình, kiểm định và đánh giá mô hình, thực hiện các suy diễn thống kê từ kết quả ước lượng của mô hình. Năm chương đầu dành cho mô hình hồi quy với số liệu chéo và hai chương sau dành cho hồi quy với số liệu chuỗi thời gian. Học phần được giảng dạy với các minh họa ứng dụng thực tiễn và được thực hành trên máy tính với phần mềm Eviews. Các nền tảng toán học và thống kê được cung cấp một cách hợp lý nhằm đảm bảo tính khoa học của nội dung học phần	3		
18	Lý thuyết tài chính tiền tệ 1	Học phần Lý thuyết tài chính tiền tệ 1 nghiên cứu những vấn đề cơ bản về tiền tệ, hoạt động ngân hàng và hoạt động của thị trường tài chính. Học phần đề cập tới khái niệm về tiền, chức năng của tiền; cấu trúc của hệ thống tài chính, trong đó tập trung vào các thành tố quan trọng như: thị trường tài chính (nghiên cứu về hoạt động của thị trường, về các chủ thể và công cụ trên thị trường tài chính) và các trung gian tài chính (ở học phần này chủ yếu nghiên cứu về ngân hàng thương mại).	3		



19	Lý thuyết tài chính tiền tệ 2	Học phần Lý thuyết tài chính tiền tệ 2 tiếp tục trình bày các nội dung nâng cao về tiền tệ, sự cần thiết về hoạt động của ngân hàng, hoạt động của các tổ chức tài chính phi ngân hàng, chính sách tiền tệ và tài chính quốc tế. Sinh viên sẽ nghiên cứu sâu hơn về sự hình thành lãi suất và biến động của lãi suất trên thị trường, nghiên cứu đầy đủ hơn về quá trình cung ứng tiền tệ. Học phần cũng tập trung nghiên cứu nguyên tắc xác định tỷ giá và các yếu tố tác động tới tỷ giá và hệ thống tài chính quốc tế. Học phần cũng nghiên cứu một phần lý thuyết tiền tệ thông qua việc phân tích các nguyên nhân của lạm phát tiền tệ.			
20	Nguyên lý kế toán	Học phần giới thiệu bản chất của kế toán, những nguyên tắc kế toán cơ bản được thừa nhận, sổ sách kế toán, phương thức kế toán, quá trình thu thập, ghi chép số liệu kế toán, trình tự kế toán các quá trình kinh doanh chủ yếu, các hình thức kế toán, nội dung và các hình thức tổ chức công tác kế toán.	3		
21	Tài chính doanh nghiệp 1	Học phần cung cấp các vấn đề cơ bản về tài chính doanh nghiệp: đặc điểm của quỹ doanh nghiệp, cách huy động vốn, cơ cấu vốn và chi phí vốn, quyết định đầu tư dài hạn, phân tích tài chính doanh nghiệp, các quyết định tài chính ngắn hạn trong kinh doanh: quản lý luồng tiền và dòng tiền, phân tích chính sách tín dụng thương mại của doanh nghiệp, tác động của thuế đối với hoạt động tài chính doanh nghiệp.	3		
22	Thị trường chứng khoán 1	Học phần Thị trường chứng khoán 1 đề cập tới các nội dung cơ bản về chứng khoán và thị trường chứng khoán. Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về thị trường chứng khoán như các khái niệm, đặc điểm, vai trò, cấu trúc của thị trường chứng khoán, các vấn đề cơ bản về phát hành và giao dịch chứng khoán, phân tích và định giá chứng khoán. Trong quá trình học tập, sinh viên sẽ thực hiện giải quyết các bài tập, các tình huống ở cuối mỗi chương, liên hệ, vận dụng với việc phân tích thực tiễn thị trường chứng khoán Việt Nam.	3		
23	Tài chính quốc tế 1	Nội dung học phần đề cập và nghiên cứu các vấn đề cơ bản nhất về các phạm trù và hoạt động tài chính quốc tế, cụ thể: Các vấn đề cơ bản về hệ thống tiền tệ quốc tế, các định chế tài chính quốc tế; Các nội dung liên quan đến cán cân thanh toán quốc tế; tỷ giá; thị trường ngoại hối, thị trường vốn quốc tế...	3		

24	Tài chính công 1	Tài chính công là học phần thuộc kiến thức bắt buộc của ngành Tài chính ngân hàng. Học phần Tài chính công nghiên cứu những vấn đề về hoạt động tài chính của khu vực công như chi tiêu công và đánh giá chi tiêu công, về thuế và tác động của thuế, ngân sách và quản lý ngân sách...Học phần đề cập đến các chính sách, các công cụ tài chính mà chính phủ sử dụng để thực hiện vai trò của mình và sự vận hành các công cụ đó trong điều kiện của Việt nam. Khác với nhiều học phần cơ bản và các học phần chuyên ngành khác, học phần tài chính công vừa đề cập đến các vấn đề có tính nguyên lý đồng thời cũng có các vấn đề mang tính nghiệp vụ cụ thể, các vấn đề liên quan đến các chế độ, chính sách của Nhà nước, đặc biệt là các chính sách về quản lý ngân sách nhà nước, chính sách thuế, chính sách về nợ và quản lý nợ của chính phủ.	3		
25	Ngân hàng thương mại 1	Ngành ngân hàng đã có xu hướng toàn cầu hóa với sự gia tăng của các nhà cung cấp dịch vụ tài chính. Ngành ngân hàng cũng đem lại những cơ hội nghề nghiệp đầy tiềm năng và hấp dẫn. Trên cơ sở đó, học phần cung cấp các kiến thức lý thuyết và thực tiễn trong quản lý ngân hàng. Các chủ đề được chia thành bốn chủ đề chính, bao gồm tổng quan về ngành ngân hàng; quản lý nợ và vốn chủ sở hữu; quản lý danh mục tài sản; và phương pháp tính lãi trong ngân hàng.	3		
26	Ngân hàng thương mại 2	Học phần nghiên cứu chuyên sâu về hoạt động tín dụng cũng như các vấn đề lý thuyết về định giá và phân tích tài chính ngân hàng thương mại, đó là: (i) Các nghiệp vụ tín dụng, (ii) Chính sách tín dụng và phân tích tín dụng, (iii) Quản lý vốn chủ sở hữu, (iv) Phân tích hoạt động kinh doanh của ngân hàng thương mại.	3		

27	Quản trị rủi ro tài chính	<p>Rủi ro là một đặc điểm cơ bản của bất kỳ quyết định kinh doanh nào. Các nhà quản lý hiện đại là các nhà quản lý rủi ro. Sau khi đã xác định được nguy cơ gặp rủi ro, người quản lý phải chọn những rủi ro nào để giữ, để rũ bỏ và kiểm soát.</p> <p>Rủi ro tài chính có thể được quản lý bằng chứng khoán phái sinh, vì vậy được đặt tên bởi vì giá trị tương lai của chứng khoán bắt nguồn từ một tài sản khác, một hàng hóa, hoặc một biến kinh tế. Chứng khoán phái sinh cho phép các nhà đầu tư và các công ty để phòng ngừa rủi ro tài chính.</p> <p>Học phần này đặc biệt hữu ích cho những sinh viên đang cân nhắc về sự nghiệp trong phân tích đầu tư, quản lý danh mục đầu tư, quản lý rủi ro trong các tổ chức tài chính và các tổ chức phi tài chính. Sau khi hoàn thành khóa học, sinh viên cần hiểu rõ nguyên tắc cơ bản của quản lý rủi ro, lý thuyết cơ bản về chứng khoán phái sinh giá, Quản lý Rủi ro trong Các Giao dịch M &amp; A và cách áp dụng trong thực tiễn.</p>	3		
28	Toán tài chính	<p>Học phần cung cấp hệ thống kiến thức cơ bản về cách thức tính lãi, chiết khấu, tiết kiệm, trả nợ vay và cách xây dựng các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả tài chính dự án đầu tư. Sau khi kết thúc môn học, sinh viên nắm được bản chất, nguyên lý và các công cụ tính toán trong các nghiệp vụ tài chính, trong hoạt động kinh doanh của ngành Ngân hàng; sinh viên có thể vận dụng các kiến thức đó để xây dựng các bài toán tài chính trong những hoàn cảnh riêng với môi trường và các điều kiện khác nhau.</p>	3		
29	Phân tích và đầu tư chứng khoán	<p>Môn học ứng dụng việc sử dụng công nghệ tin học và phần mềm trong phân tích chứng khoán như phân tích trái phiếu và thị trường trái phiếu, cổ phiếu và thị trường cổ phiếu, định giá chứng khoán, phân tích các yếu tố thị trường và kỹ thuật, quản lý danh mục đầu tư, phân tích mối quan hệ rủi ro – lợi nhuận. Hệ thống các chương trình phần mềm có thể sử dụng để phân tích tất cả các khía cạnh của chứng khoán và quản lý danh mục đầu tư, bao gồm cả việc tiếp cận và sử dụng một số các cơ sở dữ liệu phục vụ cho việc phân tích đầu tư.</p>	3		
30	Phân tích tài chính	<p>Môn học này nhằm mục đích tăng cường kỹ năng phân tích tài chính đối với các công ty và kiến thức về tài chính ứng dụng. Các nội dung chính bao gồm phân tích chiến lược hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính, rủi ro tài chính, xác định giá cổ phiếu.</p> <p>Sinh viên cũng học cách phân tích và dự báo tài chính đối với nhiều loại hình doanh nghiệp và sử dụng các mô hình trong Excel để tính toán.</p>	3		

31	Chứng khoán phái sinh	Học phần nghiên cứu về thị trường tương lai bao gồm cả những phân tích về trung tâm giao dịch, về các hoạt động của các thành viên của thị trường, về cơ chế giao dịch, cách thức xây dựng và phân tích mức chấp nhận rủi ro của các cá nhân đầu tư và thảo luận về những yếu tố truyền thống trong các quyết định đầu tư chẳng hạn như xây dựng danh mục đầu tư 2 tài sản. Ngoài ra, môn học còn nghiên cứu các ví dụ mang tính lý thuyết về vấn đề mang tính chủ quan trong nhận định về giá cả của các hợp đồng tương lai, các lý thuyết về chi phí giao dịch, hành vi của những nhà đầu cơ và về những biến động tự nhiên của giá hợp đồng tương lai.	3		
32	Mô hình toán kinh tế	Môn học có nội dung chính đề cập tới việc ứng dụng một số phương pháp toán học nhằm mô hình hóa và phân tích định lượng quá trình ra quyết định trong lĩnh vực quản lý kinh tế và điều hành kinh doanh.. Nội dung học phần gồm 4 chương học đề cập đến các mô hình phân tích định lượng như mô hình tối ưu đối với người sản xuất và tiêu dùng, bài toán quy hoạch tuyến tính, mô hình quản lý dự trữ đầu vào trong sản xuất, mô hình Input/Output giữa các ngành trong nền kinh tế. Thông qua việc thiết lập, phân tích các mô hình toán tương ứng với một số lĩnh vực hoạt động kinh tế người học có thể trực tiếp áp dụng đối với các tình huống tương tự trong thực tiễn, từ đó có thể đưa ra được những quyết định cụ thể trong kinh tế và quản trị kinh doanh. Việc giải các bài toán có thể được hỗ trợ bởi các phần mềm tính toán như Excel, phần mềm TKT.	3		
33	Kế toán tài chính	Học phần này giới thiệu cho sinh viên các quy trình kế toán chủ yếu trong các công ty theo các chuẩn mực kế toán hiện hành và các quy định cho các tổ chức phi lợi nhuận. Các quy trình này bao gồm việc tính toán đầu vào cơ bản, cụ thể là: tài sản cố định, nguyên vật liệu, biên chế và kế toán để sản xuất và bán thành phẩm trong các công ty sản xuất.	3		
34	Lý thuyết kiểm toán	Học phần giới thiệu những vấn đề chung về kiểm toán như bản chất, chức năng của kiểm toán, phân loại kiểm toán, đối tượng và phương pháp kiểm toán, tổ chức kiểm toán và chuẩn mực kiểm toán. Học phần này giúp người học nắm bắt được những kiến thức cơ bản về kiểm toán.	3		

35	Kinh doanh quốc tế 1	Học phần Kinh doanh quốc tế trang bị cho người học những kiến thức và kỹ năng cơ bản về phân tích môi trường kinh doanh quốc tế, thực hiện thâm nhập và cạnh tranh trên thị trường quốc tế. Học phần nghiên cứu những vấn đề liên quan đến bản chất, hình thức kinh doanh quốc tế; các yếu tố thuộc môi trường kinh doanh như văn hóa, chính trị, luật pháp, kinh tế, thương mại, đầu tư và tài chính quốc tế tác động đến hoạt động của các doanh nghiệp kinh doanh quốc tế, những công việc quan trọng mà các doanh nghiệp cần thực hiện khi tham gia kinh doanh quốc tế như lựa chọn chiến lược, cơ cấu tổ chức, phương thức thâm nhập thị trường nước ngoài, và quản trị các chức năng kinh doanh quốc tế cơ bản như quản trị sản xuất và cung ứng vật tư, quản trị nguồn nhân lực quốc tế và quản trị tài chính quốc tế.	3		
36	Quản trị chiến lược 1	Quản trị chiến lược 1 là học phần nghiên cứu những vấn đề lý luận và phương pháp xây dựng chiến lược, xác định đường đi, nước bước cho các doanh nghiệp và các tổ chức trong điều kiện nền kinh tế chuyển đổi hiện nay. Quản trị chiến lược là học phần bắt buộc của toàn bộ khối chuyên ngành quản trị kinh doanh, và là học phần lựa chọn của nhiều ngành khác. Học phần này cung cấp những kiến thức và phương pháp phân tích môi trường bên ngoài nhằm xác định cơ hội, đe dọa, đánh giá môi trường bên trong nhằm xác định điểm mạnh, điểm yếu và các lợi thế cạnh tranh của doanh nghiệp. Học phần cũng giới thiệu một số công cụ phân tích, lựa chọn chiến lược cơ bản, các phương pháp lựa chọn chiến lược.	3		
37	Tài chính doanh nghiệp 2	Môn học nghiên cứu các vấn đề lý thuyết nâng cao về tài chính doanh nghiệp: các mô hình lập kế hoạch tài chính dài hạn của một doanh nghiệp. Các vấn đề về tái cấu trúc và sắp xếp doanh nghiệp cũng được đề cập một cách cơ bản. Đồng thời môn học cũng đề cập đến những vấn đề cơ bản về quản lý tài chính của tập đoàn kinh tế.	3		
38	Thẩm định tài chính dự án	Học phần nghiên cứu những vấn đề cơ bản về tài chính dự án trên giác độ doanh nghiệp, các khía cạnh tài chính chủ yếu cần quan tâm khi thẩm định dự án như: dự báo báo cáo tài chính dự án đầu tư, dự toán vốn đầu tư, xác định dòng tiền, xác định lãi suất chiết khấu hay các chỉ tiêu phản ánh hiệu quả tài chính dự án. Các phương pháp phân tích rủi ro dự án: phân tích mô phỏng, phân tích độ nhạy cũng sẽ được nghiên cứu và ứng dụng trong các bài tập tình huống nhằm cung cấp những lý năng chuyên sâu trong thẩm định tài chính dự án	3		

39	Định giá tài chính doanh nghiệp	Học phần nhằm trang bị cho học viên nền tảng lý thuyết nâng cao về định giá trong hoạt động tài chính doanh nghiệp để có thể phát triển nghiên cứu chuyên sâu về định giá. Học viên sẽ bước đầu tiếp cận với các phương pháp định giá doanh nghiệp ở mức độ nắm bắt các nội dung phương pháp và các công thức như phương pháp tài sản, phương pháp định giá cổ phiếu, trái phiếu, phương pháp sử dụng dòng tiền tự do đối với doanh nghiệp (FCFF: free cash flows for the firm), dòng tiền tự do đối với vốn chủ sở hữu (FCFE: free cash flows to equity).	3		
40	Quản trị dòng tiền	Môn học Quản trị dòng tiền là môn học nâng cao dành cho sinh viên chuyên ngành Tài chính. Môn học cung cấp những kiến thức cơ bản và nâng cao về quản trị dòng tiền của doanh nghiệp trên góc độ giám đốc tài chính. Do đó, các nội dung tập trung vào các vấn đề cơ bản trong quản trị doanh nghiệp: khả năng chi trả của doanh nghiệp, khả năng dự báo dòng tiền, lập kế hoạch thu chi và lập kế hoạch dòng tiền, xây dựng mô hình ngân quỹ trong quản trị ngân quỹ và ứng dụng trong quản trị dòng tiền, xử lý ngân quỹ của doanh nghiệp.	3		
41	Đầu tư tài chính	Học phần bao gồm 5 chương, với các nội dung cơ bản về các sản phẩm tài chính, đầu tư trên thị trường tài chính và thị trường chứng khoán. Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về đầu tư tài chính như các khái niệm, đặc điểm, vai trò, cấu trúc của thị trường chứng khoán, các vấn đề cơ bản về phát hành và giao dịch các tài sản tài chính, phân tích và định giá chứng khoán. Trong quá trình học tập, sinh viên sẽ thực hiện giải quyết các bài tập, các tình huống ở cuối mỗi chương, liên hệ, vận dụng với việc phân tích thực tiễn thị trường chứng khoán Việt Nam.	3		
42	Chuyên đề tự chọn – Tài chính doanh nghiệp	Tài chính quốc tế 2 là học phần được thiết kế dành cho sinh viên ngành Ngân hàng – Tài chính, trên cơ sở đã hoàn thành học phần Tài chính quốc tế 1. Nội dung chủ đạo của học phần bao gồm: Hợp tác tiền tệ khu vực và quốc tế; Cân bằng cán cân thanh toán quốc tế; Các phương pháp tiếp cận tỷ giá; và Chính sách tỷ giá trong nền kinh tế mở; Nợ nước ngoài và quản lý nợ nước ngoài; và Khủng hoảng tài chính tiền tệ quốc tế.	3		
43	Tài chính quốc tế 2	Tài chính quốc tế 2 là học phần được thiết kế dành cho sinh viên ngành Ngân hàng – Tài chính, trên cơ sở đã hoàn thành học phần Tài chính quốc tế 1. Nội dung chủ đạo của học phần bao gồm: Hợp tác tiền tệ khu vực và quốc tế; Cân bằng cán cân thanh toán quốc tế; Các phương pháp tiếp cận tỷ giá; và Chính sách tỷ giá trong nền kinh tế mở; Nợ nước	3		

		ngoài và quản lý nợ nước ngoài; và Khủng hoảng tài chính tiền tệ quốc tế.			
44	Tài chính công 2	Tài chính công là học phần thuộc phần kiến thức chuyên ngành, nghiên cứu những vấn đề cơ bản về tác động tài chính vĩ mô của Chính phủ, về chi tiêu công và đánh giá các chương trình chi tiêu công, về thuế và tác động của thuế, về ngân sách và quản lý NSNN, về nợ và quản lý nợ của Chính phủ...	3		
45	Thuế	Học phần Thuế thuộc phần kiến thức chuyên ngành, nghiên cứu những vấn đề về chính sách thuế, lý thuyết chung về quản lý thuế. Trên cơ sở đó nghiên cứu nội dung và các phương thức quản lý thích hợp đối với mỗi loại thuế hiện hành ở Việt Nam.	3		
46	Quản trị danh mục đầu tư	Học phần Quản trị danh mục đầu tư thuộc khối kiến thức ngành trong chương trình đào tạo cử nhân ngành Ngân hàng – Tài chính, chuyên Thị trường chứng khoán và Tài chính doanh nghiệp. Học phần này có sự kế thừa kiến thức đã tích lũy qua các môn học ở mục 3 (Điều kiện học trước) và một số học phần khác. Về nội dung, học phần tiếp cận từ những vấn đề tổng quan về danh mục đầu tư và các chiến lược quản trị danh mục đầu tư. Học phần bao gồm 5 chương, cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản trị danh mục đầu tư như: khái niệm và phân loại danh mục đầu tư, các phương thức quản trị danh mục đầu tư, các chủ thể tham gia cung ứng dịch vụ quản trị danh mục đầu tư. Trong quá trình học tập, sinh viên sẽ thực hiện giải quyết các bài tập, các tình huống ở cuối mỗi chương, liên hệ, vận dụng với việc phân tích thực tiễn thị trường chứng khoán Việt Nam.	2		
<b>IX</b>	<b>KINH TẾ QUỐC TẾ CHẤT LƯỢNG CAO</b>				
1	Tiếng Anh	Các học phần Tiếng Anh được thiết kế cho sinh viên Chương trình Chất lượng cao các kiến thức Tiếng Anh từ cơ bản đến nâng cao về kinh tế và kinh doanh. Hoàn thành chương trình học, sinh viên đủ điều kiện tham gia các môn học trong chương trình đào tạo được giảng dạy bằng tiếng Anh. Chương trình cũng được thiết kế để giúp sinh viên hướng đến đạt chuẩn đầu ra tiếng Anh theo quy định.	18		

2	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác Lê Nin Phần I	<p>Học phần trang bị những nội dung cơ bản của thế giới quan và phương pháp luận triết học của chủ nghĩa Mác – Lênin trong việc nghiên cứu và học tập các môn học khác trong chương trình đào tạo cũng như các tri thức khác của nhân loại; cho việc vận dụng các tri thức của sinh viên vào đời sống thực tiễn</p> <p>Làm tiền đề trực tiếp để nghiên cứu các bộ phận cấu thành khác của chủ nghĩa Mác - Lênin, tiếp cận môn Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam.</p> <p>Xây dựng niềm tin, lý tưởng cách mạng cho sinh viên, định hướng tư tưởng - chính trị trong chuyên ngành được đào tạo</p>	2		
3	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác Lê nin phần II	<p>Học phần này gồm : Phần 2 và phần 3 trong môn học Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa MLN</p> <p>Phần 2: Học thuyết kinh tế của CN CN Mác – Lenin về PTSX TBCN</p> <p>Phần 3: Lý luận của CN Mác – Lenin về CNXH</p> <p>Trong phạm vi lý luận kinh tế chính trị của chủ nghĩa Mác- Lênin, đó là học thuyết giá trị (giá trị lao động); học thuyết giá trị thặng dư; học thuyết về chủ nghĩa tư bản độc quyền và chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước. Như vậy, trong phần KTCT, nghiên cứu tính quy luật phát sinh và phát triển của CNTB, vạch rõ tính hạn chế về mặt lịch sử của nó; luận chứng về mặt kinh tế sự hình thành các tiền đề khách quan và chủ quan của cách mạng XHCN do sự phát triển những mâu thuẫn vốn có của chủ nghĩa tư bản . Kế thừa và phát triển chủ nghĩa Mác, V.I. Lê Nin đã chỉ ra biểu hiện của quan hệ sản xuất TBCN trong điều kiện CNTBDQ và CNTBDQNN, qua đó đã bảo vệ nội dung cách mạng của chủ nghĩa Mác, làm phong phú thêm khoa Kinh tế chính trị học và các bộ phận cấu thành khác của chủ nghĩa Mác. Trong phạm vi của chủ nghĩa xã hội khoa học, đó là những nguyên lý khoa học của chủ nghĩa Mác- Lênin về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa; những vấn đề có tính quy luật của quá trình hình thành, phát triển hình thái kinh tế- xã hội cộng sản chủ nghĩa và những định hướng cho hoạt động của giai cấp công nhân trong quá trình thực hiện sứ mệnh lịch sử của mình.</p>	3		



4	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Học phần gồm 8 chương: Chương mở đầu và 7 chương nội dung. - Chương mở đầu: làm rõ đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập của môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh - Chương I: Trình bày cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh. - Từ chương II đến chương VII: Trình bày những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh theo mục tiêu môn học.	2		
5	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	Học phần Đường lối cách mạng của Đảng Cộng Sản Việt Nam là 1 trong 3 môn học thuộc khoa học Mác-Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh được giảng dạy trong hệ thống giáo dục đại học ở Việt Nam. Môn học có quan hệ mật thiết với các môn: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lê nin và môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh. Nội dung và kết cấu chương trình môn học do Ban Khoa giáo Trung ương, Bộ Giáo dục Đào tạo quy định. Đây là học phần bắt buộc sinh viên phải tích lũy kiến thức. Đường lối của Đảng cộng sản Việt Nam được xây dựng trên cơ sở vận dụng sáng tạo những nguyên lý của CN Mác – Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn đất nước Việt Nam trong mỗi giai đoạn lịch sử cụ thể. Vì vậy đường lối của Đảng vừa có tính khoa học vừa có tính cách mạng sâu sắc. Thực tiễn chứng minh đường lối đúng đắn và sự lãnh đạo tài tình của Đảng Cộng sản Việt Nam là nhân tố có ý nghĩa quyết định mọi thắng lợi của dân tộc và cách mạng Việt Nam trước đây cũng như hôm nay và mai sau. Môn học trang bị cho sinh viên những hiểu biết cơ bản về đường lối, quan điểm của Đảng trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội từ kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội đến quốc phòng – an ninh, đối ngoại, hội nhập kinh tế quốc tế.	3		
6	Giáo dục thể chất	Nội dung ban hành tại Thông tư số 25/2015/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 10 năm 2015 Quy định về chương trình môn học Giáo dục thể chất thuộc các chương trình đào tạo trình độ đại học.	8		
7	Giáo dục quốc phòng	Nội dung ban hành tại Thông tư số 03/2017/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	11		

8	Kinh tế vi mô 1	Chương trình Kinh tế học vi mô 1 được trình bày với mục tiêu giúp người học nghiên cứu nắm bắt được những nguyên lý kinh tế cơ bản trong Kinh tế học và Kinh tế vi mô nói riêng. Kết cấu các bài giảng được trình bày đơn giản và hợp lý nhưng vẫn bảo đảm tính hiện đại. Nội dung môn học được xây dựng phù hợp với kiến thức của giai đoạn 1, đi sâu vào những khái niệm về thị trường, cung- cầu, cơ giãn của cầu và cung, hành vi người tiêu dùng và doanh nghiệp (Sản xuất - Chi phí - Lợi nhuận), cạnh tranh hoàn hảo và độc quyền, cung - cầu lao động, thất bại thị trường, ...	3		
9	Kinh tế vĩ mô 1	Học phần này giới thiệu những nguyên lý cơ bản của kinh tế vĩ mô để giúp sinh viên hiểu được sự vận hành của nền kinh tế tổng thể. Sinh viên sẽ được giới thiệu các khái niệm cũng như nguyên lý hạch toán cơ bản về thu nhập quốc dân, chỉ số giá tiêu dùng và lạm phát, thất nghiệp, tỷ giá hối đoái và cán cân thanh toán. Ngoài ra, sinh viên cũng được tiếp cận với những mô hình đơn giản nhất và vai trò của các chính sách kinh tế vĩ mô trong việc xác định thu nhập, lạm phát hay thất nghiệp trong nền kinh tế.	3		
10	Toán cho các nhà kinh tế 1	Học phần bao gồm các kiến thức cơ bản của Đại số tuyến tính. Học phần là kiến thức đại số tối thiểu, cần thiết cho các nhà kinh tế. Nội dung học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản và công cụ tính toán hữu hiệu đối với hệ phương trình tuyến tính, ma trận, định thức, dạng toàn phương, xây dựng nền tảng toán học cơ bản cho nhiều môn học khác. Học phần gồm 4 chương. Chương 1 trình bày về Không gian vectơ (số học) n chiều; Chương 2 đề cập đến Ma trận, Định thức; Chương 3 trình bày về lý thuyết Hệ phương trình tuyến tính và chương cuối trình bày các kiến thức cơ bản về Dạng toàn phương.	2		

11	Lý thuyết xác suất và thống kê toán 1	<p>Lý thuyết xác suất và thống kê toán là học phần nghiên cứu các hiện tượng ngẫu nhiên và xử lý số liệu kinh tế – xã hội trong điều kiện bất định, tức là thông tin không đầy đủ. Học phần có 2 phần tương đối độc lập về cấu trúc nhưng gắn rất chặt về nội dung.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phần Lý thuyết xác suất nhằm phát hiện và nghiên cứu tính quy luật của các hiện tượng ngẫu nhiên.</li> <li>- Phần Thống kê toán bao gồm: Cơ sở lý thuyết về mẫu ngẫu nhiên, các phương pháp trong thống kê mô tả nhằm đưa ra các đặc trưng chính của số liệu, phần thống kê suy diễn giúp đưa ra các suy diễn về tổng thể sử dụng các thông tin từ mẫu, trong đó có bài toán ước lượng tham số tổng thể và kiểm định giả thuyết thống kê.</li> </ul>	3		
12	Pháp luật đại cương	<p>Học phần trang bị những kiến thức cơ bản nhất về nhà nước và pháp luật: (1) Nguồn gốc, bản chất của nhà nước, kiểu và hình thức nhà nước trong lịch sử, nhà nước công hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, chức năng của nhà nước Việt Nam, hệ thống các cơ quan trong bộ máy nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. (2) Nguồn gốc của pháp luật, bản chất của pháp luật, cơ chế điều chỉnh của pháp luật đối với các quan hệ xã hội: quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, thực hiện pháp luật, vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý; (3) Khái niệm về hình thức pháp luật, các hình thức pháp luật trên thế giới và ở Việt Nam. (4) Giới thiệu cho người học về các lĩnh vực pháp luật của Việt Nam: pháp luật hành chính và tổ tụng hành chính, pháp luật dân sự và tổ tụng dân sự; pháp luật hình sự và tổ tụng hình sự; pháp luật kinh tế; pháp luật sở hữu trí tuệ; pháp luật lao động; pháp luật tài chính; pháp luật về đất đai và môi trường; và (5) trang bị cho người học kiến thức cơ bản của pháp luật quốc tế.</p>	2		

13	Quản lý học 1	<p>Học phần Quản lý học 1 là học phần bắt buộc đối với tất cả các chuyên ngành trong chương trình đào tạo đại học của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, được thiết kế nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng cốt yếu nhất mà một nhà quản lý, dù trên cương vị nào, trong bất cứ tổ chức nào cũng phải có được.</p> <p>Học phần “Quản lý học 1” gồm những nội dung cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Tổng quan về quản lý: trong đó giới thiệu về hệ thống xã hội, tổ chức và quản lý hệ thống xã hội; quá trình quản lý và nhà quản lý; sự phát triển các tư tưởng quản lý.</li> <li>• Phân tích môi trường quản lý; đạo đức và trách nhiệm xã hội của quản lý; quản lý trong môi trường toàn cầu hóa.</li> <li>• Quá trình ra quyết định và đảm bảo thông tin cho quyết định quản lý.</li> <li>• Nội dung cơ bản của quá trình quản lý bao gồm: lập kế hoạch, tổ chức, lãnh đạo và kiểm soát.</li> </ul>	3		
14	Quản trị kinh doanh 1	<p>Học phần trang bị những kiến thức cơ bản, tổng quan về các vấn đề trong doanh nghiệp Quản trị kinh doanh 1 là học phần ở mức đại cương, chỉ tập trung nghiên cứu những vấn đề cơ sở về kinh doanh và quản trị kinh doanh trong nền kinh tế thị trường. Đó là những kiến thức chung nhất làm cơ sở để sinh viên có thể nghiên cứu sâu các kỹ năng cụ thể ở các học phần khác. Hai vấn đề cơ bản được nghiên cứu là kinh doanh và quản trị kinh doanh: Học phần Quản trị kinh doanh 1 được coi là cầu nối giữa các kiến thức lý thuyết (sinh viên đã được trang bị ở các học phần khoa học cơ bản như toán học, kinh tế học,...) với các học phần khoa học trang bị các kỹ năng cụ thể cho sinh viên như khởi sự kinh doanh, chiến lược kinh doanh, quản trị tác nghiệp, quản trị chất lượng, quản trị nhân lực, quản trị hậu cần, quản trị tiêu thụ, quản trị tài chính, quản trị chi phí kinh doanh,...</p>	3		

15	Kinh tế lượng 1	Học phần Kinh tế lượng 1 trình bày các nội dung cơ bản của phân tích hồi quy. Học phần gồm 8 chương, bao gồm các nội dung chính: Các giả thiết cơ bản của mô hình hồi quy, vấn đề ước lượng mô hình, kiểm định và đánh giá mô hình, thực hiện các suy diễn thống kê từ kết quả ước lượng của mô hình. Năm chương đầu dành cho mô hình hồi quy với số liệu chéo và hai chương sau dành cho hồi quy với số liệu chuỗi thời gian. Học phần được giảng dạy với các minh họa ứng dụng thực tiễn và được thực hành trên máy tính với phần mềm Eviews. Các nền tảng toán học và thống kê được cung cấp một cách hợp lý nhằm đảm bảo tính khoa học của nội dung học phần	3		
16	Lý thuyết tài chính tiền tệ 1	Học phần Lý thuyết tài chính tiền tệ 1 nghiên cứu những vấn đề cơ bản về tiền tệ, hoạt động ngân hàng và hoạt động của thị trường tài chính. Học phần đề cập tới khái niệm về tiền, chức năng của tiền; cấu trúc của hệ thống tài chính, trong đó tập trung vào các thành tố quan trọng như: thị trường tài chính (nghiên cứu về hoạt động của thị trường, về các chủ thể và công cụ trên thị trường tài chính) và các trung gian tài chính (ở học phần này chủ yếu nghiên cứu về ngân hàng thương mại).	3		
17	Nguyên lý kế toán	Học phần giới thiệu bản chất của kế toán, những nguyên tắc kế toán cơ bản được thừa nhận, sổ sách kế toán, phương thức kế toán, quá trình thu thập, ghi chép số liệu kế toán, trình tự kế toán các quá trình kinh doanh chủ yếu, các hình thức kế toán, nội dung và các hình thức tổ chức công tác kế toán.	3		
18	Kinh tế vi mô 2	Kinh tế học vi mô 2 được trình bày cũng với mục tiêu bảo đảm tính khoa học, liên thông và hiện đại hoá kiến thức liên ngành, không trùng lặp với học phần với học phần Kinh tế vi mô 1. Kết cấu của các bài giảng được xây dựng trên nền tảng của nguyên lý kinh tế vi mô (Kinh tế học vi mô 1) đã được được trang bị ở giai đoạn trước; tuy nhiên, nội dung đều được cập nhật những lý thuyết và công cụ phân tích kinh tế, tập trung vào các chuyên đề về lý thuyết hành vi tiêu dùng, lựa chọn trong điều kiện rủi ro, lý thuyết sản xuất và chi phí dài hạn, các mô hình thị trường cạnh tranh không hoàn hảo...Đặc biệt môn học đưa vào các phân tích định lượng ở mức độ nhất định nhằm hỗ trợ các phân tích kinh tế và chính sách.	3		

19	Kinh tế vĩ mô 2	<p>Giới thiệu cho sinh viên các trường phái và các cách tiếp cận khác nhau nhằm giải thích sự vận hành của nền kinh tế, cơ hội và thách thức đối với các chính sách kinh tế vĩ mô nhằm ổn định nền kinh tế trong ngắn hạn và thúc đẩy tăng trưởng trong dài hạn. Bên cạnh đó, học phần còn phát triển những cơ sở vi mô làm nền tảng cho các phân tích kinh tế vĩ mô. Ngoài ra, học phần còn đưa vào các phân tích định lượng ở mức độ nhất định nhằm hỗ trợ các phân tích kinh tế và chính sách.</p> <p>Các nội dung chính được đề cập trong học phần này bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nguồn gốc của tăng trưởng, nguyên nhân sự khác biệt về thu nhập giữa các nước trên thế giới, và vai trò của các chính sách đối với tăng trưởng kinh tế;</li> <li>- Các nhân tố quyết định/lý thuyết về tiêu dùng và tiết kiệm, đầu tư, và cầu tiền và cung tiền.</li> <li>- Một số lý thuyết cơ bản giải thích sự biến động kinh tế trong ngắn hạn.</li> <li>- Biến động kinh tế trong ngắn hạn và vai trò của các chính sách kinh tế vĩ mô trong việc bình ổn nền kinh tế.</li> </ul>	3		
20	Kinh tế quốc tế 1	<p>This course has been designed for undergraduate students specializing on International Economics. Its main objectives is to help students to understand the theory and principles of international economics which are essential for understanding, evaluating, and suggesting solutions to the important international economic problems. The course is divided into two parts. The first part deals with a discussion of the nature of the gains from trade, determinants of the pattern of world trade, and factors influencing the benefits to an economy (and its component sectors and groups) from participation in the international trading system. Labour migration and the operations of multinational corporations and the relationship between these factor and technology flows and trade patterns are examined. Second part of this course examines international trade policy issues, starting with analysis of the various effects of tariff and non-tariff barriers on the economy, the arguments for and against trade protection by individual countries, and the measures that have been taken by nations to reduce protection and liberalise international trade. Preferential trading arrangements and international factor movements are also addressed.</p>	3		

21	Hội nhập kinh tế quốc tế	In the last decades, international economic integration has been one of the most important issues in economic development, particularly after the establishment of the World Trade Organization in 1995. It has played an important part in the economic policy decisions for most countries in the world. The course introduces the students to international economic integration in the world by presenting concepts, theory, different forms of economic integration and empirical work, globalization and international integration. It describes the importance and positive and negative effects of economic integration. It also reviews various existing and emerging economic integration arrangements and their achievements, problems and prospects. A large part of the course is concerned with economic integration among developing countries.	3		
22	Chính sách kinh tế đối ngoại 1	- Tổng quan về chính sách kinh tế đối ngoại bao gồm khái niệm, chức năng, vai trò và các nguyên tắc điều chỉnh chính sách kinh tế đối ngoại của một quốc gia- Nghiên cứu nội dung chính sách thương mại quốc tế, chính sách đầu tư quốc tế và các chính sách kinh tế đối ngoại khác của một quốc gia.- Nghiên cứu mô hình chính sách kinh tế đối ngoại của một số nước ASEAN (bao gồm Singapore, Malaysia, Thailand, Indonesia, Philippines).	3		
23	Tiếng Anh chuyên ngành kinh tế và quốc tế	This course studies the following contents: Letters in international business including as enquiries, replies and quotations, orders, complaints and adjustments, and so on; International business contracts including import and export contracts, contracts of technology transfer and joint venture contracts etc .; The commercial documents including receipts , transport documents , insurance documents , vouchers warehouses, customs documents , etc .; Writing international investment projects including international direct investment projects and development projects.	3		

24	Kinh tế phát triển 1	<p>Học phần Kinh tế phát triển 1 giảng cho sinh viên ngành kinh tế- quản trị và các ngành khác bao gồm ba nội dung chính sau:</p> <p>Thứ nhất: Những vấn đề lý luận chung.</p> <p>Phần này tập trung vào các vấn đề:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Các nước đang phát triển và sự lựa chọn con đường phát triển.</li> <li>+ Tổng quan về tăng trưởng và phát triển kinh tế</li> <li>+ Các mô hình tăng trưởng kinh tế</li> <li>+ Các mô hình chuyển dịch cơ cấu kinh tế</li> </ul> <p>Thứ hai: Các nguồn lực cho tăng trưởng kinh tế</p> <p>Phần này tập trung vào 2 nguồn lực quan trọng đối với các nước đang phát triển, đó là vốn nhân lực và vốn vật chất.</p> <p>Thứ ba: Các chính sách phát triển kinh tế</p> <p>Phần này tập trung vào chính sách phát triển ngoại thương</p>	3		
25	Công pháp quốc tế	<p>Những vấn đề chung về luật quốc tế như: Khái niệm, đặc điểm của luật quốc tế, mối quan hệ giữa luật quốc tế với luật quốc gia; chủ thể của luật quốc tế; những nguyên tắc cơ bản của luật quốc tế; luật điều ước quốc tế, vấn đề tuân thủ, thực thi luật quốc tế và trách nhiệm pháp lý quốc tế; Những vấn đề cụ thể của luật quốc tế như: Chủ quyền quốc gia, công nhận quốc gia, kế thừa quốc gia trong luật quốc tế, mối quan hệ giữa quốc gia với các chủ thể khác trong luật quốc tế, luật quốc tế về lãnh thổ và biên giới quốc gia, về dân cư, về ngoại giao và lãnh sự, Khái niệm, các nguyên tắc và phương thức giải quyết tranh chấp quốc tế, hội nghị quốc tế và tổ chức quốc tế; các cơ quan tài phán quốc tế tham gia giải quyết các tranh chấp quốc tế.</p>	3		
26	Thống kê kinh tế	<p>Học phần nghiên cứu phương pháp luận xây dựng và hạch toán hệ thống chỉ tiêu kinh tế, nghiên cứu quá trình tái sản xuất xã hội trên phạm vi toàn bộ nền kinh tế quốc dân. Nội dung học phần phản ánh chi tiết các hoạt động kinh tế phức tạp trong nền kinh tế, tác động qua lại giữa chúng và quan hệ giữa nền kinh tế quốc nội với phần còn lại của thế giới. Thống kê kinh tế không chỉ là môn học chính của ngành thống kê kinh tế mà còn là môn cơ sở cho các ngành thuộc khối ngành kinh tế và quản trị kinh doanh. Thống kê kinh tế có mối liên hệ trực tiếp và chặt chẽ với các môn kinh tế học, quản lý kinh tế, tài chính, toán kinh tế và là cơ sở cho phân tích thống kê, kinh tế lượng và dự báo các vấn đề kinh tế.</p>	3		



27	Kinh tế phát triển 2	Học phần Kinh tế phát triển II giảng cho sinh viên chuyên ngành Kinh tế phát triển được xây dựng dựa trên những vấn đề cốt lõi mà các nước đang phát triển luôn cần phải quan tâm giải quyết, đó là: Dân số và các vấn đề xã hội, tài chính cho phát triển, phát triển nông nghiệp, công nghiệp, thương mại và cuối cùng là phát triển bền vững nền kinh tế. Mỗi vấn đề đặt ra trong học phần này sẽ được giải quyết theo logic: tính chất và sự vận động theo các xu hướng khác nhau ở các nước đang phát triển, những mô hình thực nghiệm rút ra trên thực tế phát triển kinh tế của các nước, khía cạnh chính sách có liên quan đến thực hiện mục tiêu là làm thế nào để giải quyết tốt các vấn đề cốt lõi, nhằm thực hiện được quá trình phát triển kinh tế theo đúng xu thế phát triển. Học phần lấy trường hợp của Việt Nam làm tình huống phân tích với quan điểm tạo cho người học một số công cụ phân tích hoạch định các chính sách phát triển cho Việt Nam.	3		
28	Xã hội học	Xã hội học là khoa học nghiên cứu các quy luật và xu hướng của sự phát sinh, phát triển và biến đổi của các hoạt động xã hội, các quan hệ xã hội, tương tác giữa các chủ thể xã hội cùng các hình thái biểu hiện của chúng. Nội dung khoa học của môn học là khái quát hoá những vấn đề lý luận cơ bản nhất về mối quan hệ hữu cơ, biện chứng, ảnh hưởng và tác động qua lại lẫn nhau giữa một bên là con người (cá nhân, nhóm) với một bên là xã hội (hệ thống xã hội hay cấu trúc xã hội), đồng thời chỉ ra các phương pháp nghiên cứu xã hội học, giúp cho người học có kỹ năng tổ chức và thực hiện các cuộc nghiên cứu xã hội một cách khoa học và có chất lượng cao, nhằm xây dựng một xã hội ổn định và phát triển vì sự phồn vinh hạnh phúc của nhân dân. Hơn nữa, giúp cho sinh viên chủ động hành động cho phù hợp với yêu cầu và khai thác đời sống xã hội hàng ngày vào các hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả.	2		
29	Địa lý kinh tế quốc tế	Content of the course provides foundation knowledge in economic geography to students, including:- Economic geography in an era of globalzation; - Characteristics and territorial organization economic activities (agriculture, industry and service).- World major regions geography (Europe, North America, Eastern Asia, The Russian Realm and Southeast Asia).	3		

30	Kinh tế và quản lý môi trường	<p>Kinh tế và Quản lý Môi trường (KT&amp;QLMT) nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn của mối quan hệ tương tác, phụ thuộc lẫn nhau giữa nền kinh tế và môi trường; giải thích nguyên nhân kinh tế của những thất bại đối với các vấn đề tài nguyên - môi trường và các giải pháp khắc phục; các mô hình khai thác và sử dụng tài nguyên thiên nhiên tái tạo và không tái tạo đạt hiệu quả kinh tế - xã hội và sinh thái; phân tích các chủ thể và công cụ quản lý tài nguyên - môi trường nhằm giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa môi trường và các hoạt động kinh tế của con người.</p> <p>Môn học tiếp cận các xu hướng mới trong giải quyết các vấn đề môi trường quốc gia và toàn cầu như: phát triển bền vững, tăng trưởng xanh và xây dựng nền kinh tế xanh, sản xuất và tiêu dùng bền vững, giảm thiểu và thích ứng với biến đổi khí hậu.</p>	2		
31	Kinh tế đầu tư	<p>Học phần Kinh tế đầu tư trang bị cho sinh viên khối ngành kinh tế những kiến thức bổ trợ cơ bản cho chuyên ngành của mình, bao gồm những nội dung như:- Lý thuyết cơ bản về đầu tư, đầu tư phát triển và dự án đầu tư- Nội dung đầu tư phát triển ở phạm vi quốc gia, doanh nghiệp- Cơ cấu đầu tư, cơ cấu đầu tư hợp lý và tác động của cơ cấu đầu tư đến cơ cấu kinh tế- Vốn và nguồn vốn đầu tư- Nghiên cứu kết quả và hiệu quả đầu tư - Phương pháp luận lập các dự án đầu tư phát triển</p>	2		
32	Kinh tế bảo hiểm	<p>Học phần này cung cấp cho sinh viên các chuyên ngành thuộc khối ngành kinh tế, tài chính-ngân hàng, thống kê... những kiến thức cơ bản, hiện đại, có hệ thống về kinh tế bảo hiểm, bao gồm: bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm thương mại, bảo hiểm tiền gửi cũng như mối quan hệ giữa bảo hiểm với phát triển và tăng trưởng kinh tế.</p>	2		

33	Mô hình toán kinh tế	Học phần có nội dung chính đề cập tới việc ứng dụng một số phương pháp toán học nhằm mô hình hóa và phân tích định lượng quá trình ra quyết định trong lĩnh vực quản lý kinh tế và điều hành kinh doanh.. Nội dung học phần gồm 4 chương học đề cập đến các mô hình phân tích định lượng như mô hình tối ưu đối với người sản xuất và tiêu dùng, bài toán quy hoạch tuyến tính, mô hình quản lý dự trữ đầu vào trong sản xuất, mô hình Input/Output giữa các ngành trong nền kinh tế. Thông qua việc thiết lập, phân tích các mô hình toán tương ứng với một số lĩnh vực hoạt động kinh tế người học có thể trực tiếp áp dụng đối với các tình huống tương tự trong thực tiễn, từ đó có thể đưa ra được những quyết định cụ thể trong kinh tế và quản trị kinh doanh. Việc giải các bài toán có thể được hỗ trợ bởi các phần mềm tính toán như Excel, phần mềm TKT.	2		
34	Tin học ứng dụng	Học phần Tin học ứng dụng thuộc khối kiến thức ngành của các ngành kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh. Điều kiện học trước là học phần Tin học đại cương. Học phần Tin học ứng dụng cung cấp kiến thức tổng quan về ứng dụng tin học trong quản lý kinh tế và quản trị kinh doanh và các kỹ năng sử dụng thành thạo các công cụ phần mềm chính trong bộ phần mềm văn phòng Microsoft Office để giải quyết các bài toán nghiệp vụ và quản lý trong các lĩnh vực liên quan. Học phần gồm bốn chương với các nội dung chính như sau: (1) Tổng quan về ứng dụng tin học trong quản lý kinh tế và quản trị kinh doanh; (2) Ứng dụng Microsoft Excel trong xử lý và phân tích dữ liệu trong kinh doanh; (3) Ứng dụng một số phần mềm hỗ trợ truyền thông, hợp tác và quản trị thông tin trong kinh doanh	2		
35	Phân tích chính sách	Học phần Phân tích chính sách được thiết kế nhằm cung cấp cho sinh viên chuyên ngành Quản lý công và các chuyên ngành khác kiến thức tổng quan, có hệ thống về phân tích chính sách kinh tế - xã hội. Học phần tập trung vào phát triển các kỹ năng phân tích cơ bản bằng cách sử dụng hệ thống các công cụ khác nhau để phân tích chính sách kinh tế - xã hội, không nhằm thu được sự hiểu biết về một chính sách cụ thể. Học phần này đặt ra và trả lời các câu hỏi: Phân tích chính sách là gì? Làm thế nào để thực hiện được phân tích chính sách? Làm thế nào lựa chọn được chính sách tối ưu từ các chính sách thay thế khác nhau? Quá trình nghiên cứu về phân tích chính sách sẽ được liên hệ với các tình huống chính sách cụ thể để làm sáng tỏ lý thuyết.	2		

36	Cost – Benefit Analysis	This course covers the microfoundations and the analytical and practical techniques that are needed in order to decide whether a project should be done or a policy or program implemented.. By the end of this course you will be able to formulate and actually undertake cost-benefit analyses. In the course we apply the techniques to a wide variety of problems, including infrastructure investment, and environmental, health care, and educational reform. The course pays special attention to the methods that may be used to assess the prospective benefits of projects (“benefit assessment”) and, once a project is in operation, the actual effects (“impact evaluation”). It applies an integrated approach to the financial, economic, distributive, and risk evaluation of projects, and emphasizes the practical application of the techniques to cases and exercises from around the world, including in less-developed countries..	2		
37	Kinh tế nông nghiệp 1	Học phần Kinh tế nông nghiệp I là môn học bắt buộc trong ngành học kinh tế . Sau khi trình bày tổng quan về nông nghiệp gồm các nội dung như vị trí của nông nghiệp trong nền kinh tế quốc dân, đặc điểm của sản xuất nông nghiệp nói chung và của Việt Nam nói riêng, chiến lược phát triển nông nghiệp Việt Nam, các nội dung tiếp theo nghiên cứu trực tiếp những vấn đề kinh tế học nông nghiệp gắn với thực tiễn phát triển nông nghiệp Việt Nam gồm: 1) Những vấn đề chung về kinh tế nông nghiệp: vị trí, đặc điểm sản xuất nông nghiệp, chiến lược phát triển nông nghiệp và nông nghiệp sinh thái bền vững. 2) Kinh tế sử dụng các yếu tố nguồn lực trong nông nghiệp 3) Tiến bộ khoa học - công nghệ trong nông nghiệp 4) Sản xuất hàng hoá và chuyên môn hoá sản xuất nông nghiệp 5) Kinh tế học cung cầu và sự cân bằng thị trường nông sản 6) Thị trường và phân tích thị trường nông nghiệp	2		
38	Kinh tế thương mại	Kinh tế thương mại là học phần trong hệ thống các môn học chuyên ngành, có đối tượng nghiên cứu là các quan hệ kinh tế diễn ra trong nền kinh tế quốc dân và giữa các doanh nghiệp, những biểu hiện đặc thù của những quy luật kinh tế trong lĩnh vực trao đổi hàng hóa và cung ứng các dịch vụ.	2		

39	Quản trị tài chính	Học phần nghiên cứu các vấn đề lý thuyết cơ bản về quản trị tài chính doanh nghiệp: phân tích tình hình tài chính doanh nghiệp, các quyết định tài chính ngắn hạn của doanh nghiệp: quản lý dòng tiền vào, ra, phân tích các chính sách tín dụng thương mại của doanh nghiệp, tác động của thuế đến hoạt động tài chính doanh nghiệp. Đặc điểm các nguồn vốn của doanh nghiệp, các phương thức huy động vốn, cơ cấu vốn và chi phí vốn, các quyết định đầu tư dài hạn của doanh nghiệp cũng được đề cập một cách kỹ lưỡng. Học phần cũng nghiên cứu về các mô hình lập kế hoạch tài chính dài hạn của một doanh nghiệp. Các vấn đề về tái cấu trúc và sắp xếp doanh nghiệp cũng được đề cập một cách cơ bản.	2		
40	Quản trị nguồn nhân lực 1	Học phần Quản trị nguồn nhân lực 1 là một trong những học phần bắt buộc đối với những sinh viên học về kiến thức quản trị kinh doanh nói chung và đặc biệt là sinh viên theo học ngành Quản lý nguồn nhân lực bởi vở học phần này tập trung cung cấp cho người học hiểu rõ và nắm vững được các khái niệm, chức năng, tầm quan trọng của quản trị nhân lực cũng như vai trò và quyền hạn của bộ phận chuyên trách về nguồn nhân lực trong tổ chức. Học phần tập trung từ những vấn đề chủ yếu về các hoạt động cơ của quản trị nhân lực như phân tích công việc, lập kế hoạch về nguồn nhân lực, tuyển dụng, đánh giá nhân viên, đào tạo phát triển, trả công lao động, quan hệ lao động...	2		
41	Quản trị chiến lược	Quản trị chiến lược là học phần nghiên cứu những vấn đề lý luận và phương pháp xây dựng chiến lược cho các doanh nghiệp và các tổ chức trong điều kiện nền kinh tế chuyển đổi hiện nay. Việc áp dụng quản trị chiến lược không chỉ phục vụ cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ, mà còn cho các doanh nghiệp với qui mô lớn hoặc dưới dạng tổng công ty và tập đoàn kinh doanh. mà còn được ứng dụng khá phổ biến trong các tổ chức và cơ quan quản lý các cấp. Quản trị chiến lược là môn học bắt buộc của toàn bộ khối chuyên ngành quản trị kinh doanh, và là môn học lựa chọn của nhiều ngành khác. Môn học này cung cấp những kiến thức và phương pháp phân tích môi trường kinh doanh, đánh giá thế mạnh, điểm yếu và các lợi thế cạnh tranh của doanh nghiệp, các phương pháp lựa chọn chiến lược, cũng như tổ chức thực hiện & đánh giá chiến lược của doanh nghiệp.	2		

42	Nền kinh tế thế giới	<p>The purpose of this course is to provide you with the picture of the world economy as the whole and give you some tools to do its analysis. It analyzes the movement of flows of the world trade goods and services, and factors of production move across their borders every day the emphasizing on the global. With this course you will be able to understand the effects of these flows and the different related policies used by countries. Especially, we will consider the impact on performance of saving and investment, productivity, capital and labor markets, legal and political institutions, monetary and fiscal policies, and international flows of goods and capital. In addition you can do comment on and assessment of current global economic events and forecast their trends, so that draw policy implication for your own country.</p>	3		
43	Kinh tế quốc tế 2	<p>This course has been designed for undergraduate students specializing in International Economics. Its main objective is to help students understand the theories and principles of international economics, which are essential for them to evaluate and suggest solutions regarding important international economic problems. International Economics is divided into two parts. Part 1 deals with international trade and international trade policy, whereas Part 2 examines the issues of international finance. The topics covered in the first part are about the determinants and effects of international trade, as well as the effects of a nation's trade policy. Preferential trading arrangements are also addressed in this part. The topics covered in the second part are about international financial relations, which include balance of payments, foreign exchange market, open-economy macroeconomics and international monetary system. The course mainly focuses on Part 2 and is closely related to courses on microeconomics, macroeconomics and international finance.</p>	3		

44	Chuyên đề đàm phán kinh tế quốc tế	Trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng với các cấp độ khu vực và quốc tế đòi hỏi các cử nhân kinh tế quốc tế phải được trang bị những kiến thức và kỹ năng trong đàm phán kinh tế quốc tế. Học phần “Đàm phán kinh tế quốc tế” sẽ trang bị những vấn đề lý luận và thực tiễn trong đàm phán và ký kết các Hiệp định khung về kinh tế quốc tế giữa các chủ thể của nền kinh tế thế giới; các Hợp đồng Kinh tế quốc tế dựa trên các Hiệp định khung đã được ký kết. Nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế trong đàm phán thương mại quốc tế để ký các Hiệp định thương mại, đầu tư tự do song phương và đa phương trên thế giới và Việt Nam (WTO, TPP...). Đây là nền tảng cơ bản để quốc gia, ngành, doanh nghiệp, cá nhân tham gia có hiệu quả vào các hoạt động kinh tế quốc tế trong bối cảnh thế giới ngày nay.	3		
45	The economies of Association of Southeast Asian Nations	The economies of South East Asian countries introduce history and overview of South East Asian countries and its evolution process from separate country into a whole block. The course also provide an insight into ASEAN economic integration initiatives. The impact of ASEAN integration on Vietnamese economy will be examined at the end of course.	3		
46	Chính sách kinh tế đối ngoại 2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục nghiên cứu mô hình chính sách kinh tế đối ngoại của một số quốc gia là đối tác kinh tế quan trọng của Việt Nam, gồm Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, EU và Hoa Kỳ.</li> <li>- Nghiên cứu lịch sử xây dựng và đổi mới chính sách kinh tế đối ngoại của Việt Nam qua các thời kỳ.</li> <li>- Nghiên cứu khả năng vận dụng những kinh nghiệm quốc tế về điều chỉnh chính sách kinh tế đối ngoại để hoàn thiện chính sách kinh tế đối ngoại của Việt Nam.</li> </ul>	3		
47	Công ty đa quốc gia	This course offers a comprehensive study of the history, structure, nature, dynamics and motives of multinational corporations and their impact on the host countries and other countries in the world. In particular, students are expected to understand the international political economy of MNCs and their interaction with governments. The main themes cover theories to explain why firms invest abroad, the effects of foreign direct investments on domestic and foreign policy. In addition, the contribution to this course examines the motivations behind international investment agreements and explains the complex issues related to investment negotiations. Finally, this course provides the bargaining between MNCs and host governments and the regulation of foreign direct investment.	3		

48	Tài chính quốc tế	Nội dung học phần đề cập và nghiên cứu các vấn đề cơ bản nhất về các phạm trù và hoạt động tài chính quốc tế, cụ thể: Các vấn đề cơ bản về hệ thống tiền tệ quốc tế, các định chế tài chính quốc tế; Các nội dung liên quan đến cán cân thanh toán quốc tế; tỷ giá; thị trường ngoại hối...	3		
49	Thương mại quốc tế	This is an introductory level course in the field of international business with a primary focus on issues with global business, environments and strategies. As business activities are increasingly wired and global, students must understand international business functions as they are influenced by different geographic regions, cultures, religions, and governments. This course intends to help students be prepared for this international marketplace and illustrate how successful the future managers must function in a competitive world. A number of global business topics will be discussed in the class. Those topics include globalization and its driving forces, national differences in political economy and legal systems, differences in culture and business ethics, international trade theory, the political economy of international trade, foreign direct investment (FDI), regional economic integration such as the EU and NAFTA, the strategy of international business, the organization of international business, modes of foreign entry and strategic alliances, and a variety of international business operations, including production, human resource management and so on..Please notice that some materials of the textbook is not covered, this is due to the limitation of class hours as well as avoiding of the overlapping of contents in the International Economics class.	3		
50	Thuế quốc tế	International taxation is a core module in banking and finance major, examining issues of tax policies in trade and international investment: international tax rules, double taxation and measures to address the issue of double taxation, price transfer in the international taxation, Agreements for Avoidance of Double Taxation and the issue of dumping.	2		
51	Pháp Luật kinh doanh quốc tế	Học phần đề cập đến những vấn đề pháp lý cơ bản trong kinh doanh quốc tế như khái niệm và đặc điểm của pháp luật kinh doanh quốc tế, các hệ thống pháp luật kinh doanh quốc tế chủ yếu trên thế giới, nguyên lý chung về hợp đồng kinh doanh quốc tế, phương thức giải quyết tranh chấp trong kinh doanh quốc tế. Cơ sở pháp lý cho các giao dịch phổ biến như hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế, hợp đồng cung cấp dịch vụ quốc tế, hợp đồng đầu tư quốc tế.	2		



52	Kế toán quốc tế	Khái quát về sự hình thành và phát triển của kế toán quốc tế; Tổng quan về hệ thống kế toán Mỹ (các nguyên tắc tổ chức, đặc trưng); Quy trình kế toán căn bản (theo hệ thống kế toán Mỹ); Vận dụng các nguyên tắc kế toán trong từng phần hành kế toán chủ yếu.	2		
53	Tài chính công 1	Học phần Tài chính công nghiên cứu những vấn đề về hoạt động tài chính của khu vực công và những chính sách mà chính phủ sử dụng để thực hiện vai trò của mình đặc biệt là ngân sách và thuế. Học phần đề cập đến các vai trò của Chính phủ trong nền kinh tế và sự vận hành các chính sách kinh tế vĩ mô nhằm giải quyết các vấn đề về giáo dục, hàng hóa công cộng, chiến lược ngân sách, chính sách thuế thu nhập cho các cá nhân và tổ chức kinh tế.	2		
54	Nghiệp vụ ngoại thương- Lý thuyết và thực hành	This course introduces students to problems of foreign trade in theories and practices. The causes and consequences of export-import law and practices in Vietnam with others countries, as well as type of business, procedures in export- import .... Major theoretical perspectives on foreign trade and technique in doing business among countries.	2		
55	Giao dịch và đàm phán kinh doanh	Học phần Giao dịch và đàm phán kinh doanh bao gồm những nội dung kiến thức cơ bản về giao dịch kinh doanh; về yếu tố tâm lý, văn hóa trong giao dịch và đàm phán kinh doanh. Đồng thời môn học cũng trang bị kiến thức về kỹ năng đàm phán kinh doanh thành công; về nội dung tổ chức đàm phán kinh doanh: từ hoạt động chuẩn bị đàm phán, tiến hành đàm phán và ra quyết định kết thúc đàm phán; về cơ sở pháp lý của giao dịch và đàm phán kinh doanh. Đây là những kiến thức cơ bản giúp cho các doanh nghiệp thành công trong hoạt động kinh doanh của mình.	2		
56	Thương mại điện tử	Học phần Thương mại điện tử được thiết kế với 10 chương, với thời lượng 25 tiết lý thuyết, 5 tiết thực hành. Học phần sẽ giúp sinh viên hiểu các nội dung kinh doanh trên Internet, các loại hình kinh doanh trên Internet, Các điều kiện cần thiết để kinh doanh trên Internet, Các vấn đề về cơ sở hạ tầng pháp lý, kinh tế, xã hội có ảnh hưởng tới hoạt động kinh doanh trên Internet.	2		
<b>X</b>	<b>QUẢN TRỊ NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO</b>				

1	Tiếng Anh	Các học phần Tiếng Anh được thiết kế cho sinh viên Chương trình Chất lượng cao các kiến thức Tiếng Anh từ cơ bản đến nâng cao về kinh tế và kinh doanh. Hoàn thành chương trình học, sinh viên đủ điều kiện tham gia các môn học trong chương trình đào tạo được giảng dạy bằng tiếng Anh. Chương trình cũng được thiết kế để giúp sinh viên hướng đến đạt chuẩn đầu ra tiếng Anh theo quy định.	18		
2	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác Lê Nin Phần I	Học phần trang bị những nội dung cơ bản của thế giới quan và phương pháp luận triết học của chủ nghĩa Mác – Lênin trong việc nghiên cứu và học tập các môn học khác trong chương trình đào tạo cũng như các tri thức khác của nhân loại; cho việc vận dụng các tri thức của sinh viên vào đời sống thực tiễn Làm tiền đề trực tiếp để nghiên cứu các bộ phận cấu thành khác của chủ nghĩa Mác - Lênin, tiếp cận môn Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Xây dựng niềm tin, lý tưởng cách mạng cho sinh viên, định hướng tư tưởng - chính trị trong chuyên ngành được đào tạo	2		

3	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác Lê nin phần II	<p>Học phần này gồm : Phần 2 và phần 3 trong môn học Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa MLN</p> <p>Phần 2: Học thuyết kinh tế của CN CN Mác – Lenin về PTSX TBCN</p> <p>Phần 3: Lý luận của CN Mác – Lenin về CNXH</p> <p>Trong phạm vi lý luận kinh tế chính trị của chủ nghĩa Mác- Lênin, đó là học thuyết giá trị (giá trị lao động); học thuyết giá trị thặng dư; học thuyết về chủ nghĩa tư bản độc quyền và chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước. Như vậy, trong phần KTCT, nghiên cứu tính quy luật phát sinh và phát triển của CNTB, vạch rõ tính hạn chế về mặt lịch sử của nó; luận chứng về mặt kinh tế sự hình thành các tiền đề khách quan và chủ quan của cách mạng XHCN do sự phát triển những mâu thuẫn vốn có của chủ nghĩa tư bản . Kế thừa và phát triển chủ nghĩa Mác, V.I. Lê Nin đó chỉ ra biểu hiện của quan hệ sản xuất TBCN trong điều kiện CNTBĐQ và CNTBĐQNN, qua đó đã bảo vệ nội dung cách mạng của chủ nghĩa Mác, làm phong phú thêm khoa Kinh tế chính trị học và các bộ phận cấu thành khác của chủ nghĩa Mác. Trong phạm vi của chủ nghĩa xã hội khoa học, đó là những nguyên lý khoa học của chủ nghĩa Mác- Lênin về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa; những vấn đề có tính quy luật của quá trình hình thành, phát triển hình thái kinh tế- xã hội cộng sản chủ nghĩa và những định hướng cho hoạt động của giai cấp công nhân trong quá trình thực hiện sứ mệnh lịch sử của mình.</p>	3		
4	Tư tưởng Hồ Chí Minh	<p>Học phần gồm 8 chương: Chương mở đầu và 7 chương nội dung.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chương mở đầu: làm rõ đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập của môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh</li> <li>- Chương I: Trình bày cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh.</li> <li>- Từ chương II đến chương VII: Trình bày những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh theo mục tiêu môn học.</li> </ul>	2		

5	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	Học phần Đường lối cách mạng của Đảng Cộng Sản Việt Nam là 1 trong 3 môn học thuộc khoa học Mác-Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh được giảng dạy trong hệ thống giáo dục đại học ở Việt Nam. Môn học có quan hệ mật thiết với các môn: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lê nin và môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh. Nội dung và kết cấu chương trình môn học do Ban Khoa giáo Trung ương, Bộ Giáo dục Đào tạo quy định. Đây là học phần bắt buộc sinh viên phải tích lũy kiến thức. Đường lối của Đảng cộng sản Việt Nam được xây dựng trên cơ sở vận dụng sáng tạo những nguyên lý của CN Mác – Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn đất nước Việt Nam trong mỗi giai đoạn lịch sử cụ thể. Vì vậy đường lối của Đảng vừa có tính khoa học vừa có tính cách mạng sâu sắc. Thực tiễn chứng minh đường lối đúng đắn và sự lãnh đạo tài tình của Đảng Cộng sản Việt Nam là nhân tố có ý nghĩa quyết định mọi thắng lợi của dân tộc và cách mạng Việt Nam trước đây cũng như hôm nay và mai sau. Môn học trang bị cho sinh viên những hiểu biết cơ bản về đường lối, quan điểm của Đảng trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội từ kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội đến quốc phòng – an ninh, đối ngoại, hội nhập kinh tế quốc tế.	3		
6	Giáo dục thể chất	Nội dung ban hành tại Thông tư số 25/2015/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 10 năm 2015 Quy định về chương trình môn học Giáo dục thể chất thuộc các chương trình đào tạo trình độ đại học.	8		
7	Giáo dục quốc phòng	Nội dung ban hành tại Thông tư số 03/2017/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	11		
8	Kinh tế vi mô 1	Chương trình Kinh tế học vi mô 1 được trình bày với mục tiêu giúp người học nghiên cứu nắm bắt được những nguyên lý kinh tế cơ bản trong Kinh tế học và Kinh tế vi mô nói riêng. Kết cấu các bài giảng được trình bày đơn giản và hợp lý nhưng vẫn bảo đảm tính hiện đại. Nội dung môn học được xây dựng phù hợp với kiến thức của giai đoạn 1, đi sâu vào những khái niệm về thị trường, cung- cầu, co giãn của cầu và cung, hành vi người tiêu dùng và doanh nghiệp (Sản xuất - Chi phí - Lợi nhuận), cạnh tranh hoàn hảo và độc quyền, cung - cầu lao động, thất bại thị trường, ...	3		

9	Kinh tế vĩ mô 1	Học phần này giới thiệu những nguyên lý cơ bản của kinh tế vĩ mô để giúp sinh viên hiểu được sự vận hành của nền kinh tế tổng thể. Sinh viên sẽ được giới thiệu các khái niệm cũng như nguyên lý hạch toán cơ bản về thu nhập quốc dân, chỉ số giá tiêu dùng và lạm phát, thất nghiệp, tỷ giá hối đoái và cân cân thanh toán. Ngoài ra, sinh viên cũng được tiếp cận với những mô hình đơn giản nhất và vai trò của các chính sách kinh tế vĩ mô trong việc xác định thu nhập, lạm phát hay thất nghiệp trong nền kinh tế.	3		
10	Toán cho các nhà kinh tế 1	Học phần bao gồm các kiến thức cơ bản của Đại số tuyến tính. Học phần là kiến thức đại số tối thiểu, cần thiết cho các nhà kinh tế. Nội dung học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản và công cụ tính toán hữu hiệu đối với hệ phương trình tuyến tính, ma trận, định thức, dạng toàn phương, xây dựng nền tảng toán học cơ bản cho nhiều môn học khác. Học phần gồm 4 chương. Chương 1 trình bày về Không gian vectơ (số học) n chiều; Chương 2 đề cập đến Ma trận, Định thức; Chương 3 trình bày về lý thuyết Hệ phương trình tuyến tính và chương cuối trình bày các kiến thức cơ bản về Dạng toàn phương.	2		
11	Lý thuyết xác suất và thống kê toán 1	Lý thuyết xác suất và thống kê toán là học phần nghiên cứu các hiện tượng ngẫu nhiên và xử lý số liệu kinh tế – xã hội trong điều kiện bất định, tức là thông tin không đầy đủ. Học phần có 2 phần tương đối độc lập về cấu trúc nhưng gắn rất chặt về nội dung. - Phần Lý thuyết xác suất nhằm phát hiện và nghiên cứu tính quy luật của các hiện tượng ngẫu nhiên. - Phần Thống kê toán bao gồm: Cơ sở lý thuyết về mẫu ngẫu nhiên, các phương pháp trong thống kê mô tả nhằm đưa ra các đặc trưng chính của số liệu, phần thống kê suy diễn giúp đưa ra các suy diễn về tổng thể sử dụng các thông tin từ mẫu, trong đó có bài toán ước lượng tham số tổng thể và kiểm định giả thuyết thống kê.	3		

12	Toán cho các nhà kinh tế 2	Học phần nằm trong phần kiến thức đại cương của chương trình đào tạo bậc cử nhân khối ngành Kinh tế và Quản trị kinh doanh. Học phần cung cấp những nội dung cơ bản về hàm số một biến số và nhiều biến số. Học phần cũng nhằm rèn luyện khả năng tư duy, kỹ năng tính toán và nâng cao khả năng ứng dụng các kiến thức toán học vào phân tích, nghiên cứu các đối tượng kinh tế. Học phần gồm 6 chương. Chương 1, Chương 2 đề cập đến giới hạn và phép tính vi phân hàm số một biến số. Chương 3, Chương 4 trình bày các kiến thức cơ bản về hàm số nhiều biến số và cực trị hàm số nhiều biến. Chương 5 trình bày về phép toán tích phân và chương cuối trình bày các kiến thức cơ bản về phương trình vi phân.	3		
13	. Pháp luật đại cương	Học phần trang bị những kiến thức cơ bản nhất về nhà nước và pháp luật: (1) Nguồn gốc, bản chất của nhà nước, kiểu và hình thức nhà nước trong lịch sử, nhà nước công hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, chức năng của nhà nước Việt Nam, hệ thống các cơ quan trong bộ máy nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. (2) Nguồn gốc của pháp luật, bản chất của pháp luật, cơ chế điều chỉnh của pháp luật đối với các quan hệ xã hội: quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, thực hiện pháp luật, vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý; (3) Khái niệm về hình thức pháp luật, các hình thức pháp luật trên thế giới và ở Việt Nam. (4) Giới thiệu cho người học về các lĩnh vực pháp luật của Việt Nam: pháp luật hành chính và tổ tụng hành chính, pháp luật dân sự và tổ tụng dân sự; pháp luật hình sự và tổ tụng hình sự; pháp luật kinh tế; pháp luật sở hữu trí tuệ; pháp luật lao động; pháp luật tài chính; pháp luật về đất đai và môi trường; và (5) trang bị cho người học kiến thức cơ bản của pháp luật quốc tế.	2		
14	Tin học đại cương	Tin học đại cương cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản của tin học, rèn luyện phương pháp tư duy logic, trang bị cho sinh viên năng lực và công cụ tin học nhằm phục vụ tốt hơn cho việc học tập, nghiên cứu các môn học khác. Nội dung chính của học phần: Phần 1: (1) Các khái niệm cơ bản của tin học; (2) Tổng quan về Công nghệ thông tin; (3) Hệ điều hành máy tính điện tử; (4) Cơ bản về cơ sở dữ liệu; (5) Mạng máy tính và Internet; (6) An toàn thông tin và bảo trì máy tính. Phần 2: Sử dụng cơ bản bộ phần mềm văn phòng Microsoft Office: (1) Phần mềm soạn thảo văn bản Microsoft Word; (2) Phần mềm bảng tính điện tử Microsoft Excel; (3) Phần mềm trình chiếu Microsoft PowerPoint.	3		

15	Quản lý học 1	<p>Học phần Quản lý học 1 là học phần bắt buộc đối với tất cả các chuyên ngành trong chương trình đào tạo đại học của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, được thiết kế nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng cốt yếu nhất mà một nhà quản lý, dù trên cương vị nào, trong bất cứ tổ chức nào cũng phải có được.</p> <p>Học phần “Quản lý học 1” gồm những nội dung cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Tổng quan về quản lý: trong đó giới thiệu về hệ thống xã hội, tổ chức và quản lý hệ thống xã hội; quá trình quản lý và nhà quản lý; sự phát triển các tư tưởng quản lý.</li> <li>• Phân tích môi trường quản lý; đạo đức và trách nhiệm xã hội của quản lý; quản lý trong môi trường toàn cầu hóa.</li> <li>• Quá trình ra quyết định và đảm bảo thông tin cho quyết định quản lý.</li> <li>• Nội dung cơ bản của quá trình quản lý bao gồm: lập kế hoạch, tổ chức, lãnh đạo và kiểm soát.</li> </ul>	3		
16	Quản trị kinh doanh 1	<p>Học phần trang bị những kiến thức cơ bản, tổng quan về các vấn đề trong doanh nghiệp Quản trị kinh doanh 1 là học phần ở mức đại cương, chỉ tập trung nghiên cứu những vấn đề cơ sở về kinh doanh và quản trị kinh doanh trong nền kinh tế thị trường. Đó là những kiến thức chung nhất làm cơ sở để sinh viên có thể nghiên cứu sâu các kỹ năng cụ thể ở các học phần khác. Hai vấn đề cơ bản được nghiên cứu là kinh doanh và quản trị kinh doanh: Học phần Quản trị kinh doanh 1 được coi là cầu nối giữa các kiến thức lý thuyết (sinh viên đã được trang bị ở các học phần khoa học cơ bản như toán học, kinh tế học,...) với các học phần khoa học trang bị các kỹ năng cụ thể cho sinh viên như khởi sự kinh doanh, chiến lược kinh doanh, quản trị tác nghiệp, quản trị chất lượng, quản trị nhân lực, quản trị hậu cần, quản trị tiêu thụ, quản trị tài chính, quản trị chi phí kinh doanh,...</p>	3		

17	Kinh tế lượng 1	Học phần Kinh tế lượng 1 trình bày các nội dung cơ bản của phân tích hồi quy. Học phần gồm 8 chương, bao gồm các nội dung chính: Các giả thiết cơ bản của mô hình hồi quy, vấn đề ước lượng mô hình, kiểm định và đánh giá mô hình, thực hiện các suy diễn thống kê từ kết quả ước lượng của mô hình. Năm chương đầu dành cho mô hình hồi quy với số liệu chéo và hai chương sau dành cho hồi quy với số liệu chuỗi thời gian. Học phần được giảng dạy với các minh họa ứng dụng thực tiễn và được thực hành trên máy tính với phần mềm Eviews. Các nền tảng toán học và thống kê được cung cấp một cách hợp lý nhằm đảm bảo tính khoa học của nội dung học phần.	3		
18	Lý thuyết tài chính tiền tệ 1	Học phần Lý thuyết tài chính tiền tệ 1 nghiên cứu những vấn đề cơ bản về tiền tệ, hoạt động ngân hàng và hoạt động của thị trường tài chính. Học phần đề cập tới khái niệm về tiền, chức năng của tiền; cấu trúc của hệ thống tài chính, trong đó tập trung vào các thành tố quan trọng như: thị trường tài chính (nghiên cứu về hoạt động của thị trường, về các chủ thể và công cụ trên thị trường tài chính) và các trung gian tài chính (ở học phần này chủ yếu nghiên cứu về ngân hàng thương mại).	3		
19	Nguyên lý kế toán	Học phần giới thiệu bản chất của kế toán, những nguyên tắc kế toán cơ bản được thừa nhận, sổ sách kế toán, phương thức kế toán, quá trình thu thập, ghi chép số liệu kế toán, trình tự kế toán các quá trình kinh doanh chủ yếu, các hình thức kế toán, nội dung và các hình thức tổ chức công tác kế toán.	3		
20	Tâm lý học lao động	Học phần trang bị cho các nhà quản lý lao động và nhân lực nói riêng và các nhà quản lý doanh nghiệp nói chung những kiến thức về tâm lý học lao động để có cơ sở sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực. Trong đó đề cập tới các vấn đề : Tâm lý cá nhân và tâm lý nhóm người lao động ; Cơ sở tâm lý của quá trình phân công và hợp tác lao động ;Các yếu tố tâm lý tại nạn lao động ; Các yếu tố tâm lý dạy nghề ;Xây dựng chế độ làm việc và nghỉ ngơi hợp lý ; Giao tiếp và đàm phán nhân sự	3		



21	Hành vi tổ chức	Học phần Hành vi tổ chức nghiên cứu hành vi và những yếu tố ảnh hưởng đến hành vi của cá nhân; hành vi của nhóm người lao động và động thái của cả tổ chức nhằm đạt được hiệu quả cao nhất trong quản lí và sử dụng nguồn lực con người trong tổ chức. Kiến thức về hành vi tổ chức sẽ giúp các nhà quản lý lý giải một cách khoa học thực chất các vấn đề xảy ra trong tổ chức, hiểu rõ nguyên nhân của chúng và dự đoán được các sự kiện sẽ diễn ra trong tương lai. Trên cơ sở những hiểu biết về hành vi của người lao động, người quản lý có thể định hướng để những hành vi đó được thực hiện theo hướng có lợi cho tổ chức, giúp tổ chức đạt được những mục tiêu đã đề ra.	3		
22	Kinh tế Nguồn nhân lực 1	Học phần đề cập đến những kiến thức cơ bản của Kinh tế Nguồn nhân lực. Nội dung tập trung không chỉ bao gồm những lý thuyết cơ sở về nguồn nhân lực xã hội mà còn đề cập về các nhân tố ảnh hưởng và hiệu quả kinh tế của việc sử dụng nguồn nhân lực xã hội. Ngoài ra, một số các vấn đề xã hội cơ bản như: Bảo hiểm xã hội - Tạo việc làm cho người lao động & Thất nghiệp cũng là nội dung không thể thiếu khi khai thác về Kinh tế Nguồn nhân lực.	3		
23	Quản trị nhân lực	Học phần này nghiên cứu những nội dung sau:- Các khái niệm, chức năng, tầm quan trọng của quản trị nhân lực cũng như vai trò và quyền hạn của bộ phận chuyên trách nguồn nhân lực trong tổ chức.- Các hoạt động cơ bản của quản trị nhân lực như: phân tích công việc, lập kế hoạch hóa và nguồn nhân lực, tuyển dụng, đánh giá thực hiện công việc, đào tạo phát triển nguồn nhân lực, thù lao lao động.	3		

24	Tổ chức và định mức lao động 1&2	<p>Học phần gồm những nội dung chính sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu các khái niệm, ý nghĩa, nguyên tắc và vai trò của tổ chức và định mức lao động.</li> <li>- Nghiên cứu các biện pháp tổ chức lao động khoa học trong tổ chức như : Phân công hiệp tác lao động, tổ chức phục vụ nơi làm việc, cải thiện điều kiện lao động, xây dựng chế độ làm việc nghỉ ngơi hợp lý.</li> <li>- Nghiên cứu các phương pháp khảo sát thời gian làm việc.</li> </ul> <p>Học phần nghiên cứu những nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Định mức lao động, các dạng mức lao động, các phương pháp định mức lao động, tổ chức và quản lý mức lao động.</li> <li>- Các tiêu chuẩn để định mức kỹ thuật lao động.</li> <li>- Xây dựng mức lao động cho một số công việc tiêu biểu.</li> <li>- Tổ chức lao động khoa học cho lao động quản lý.</li> </ul>	3		
25	Dân số và phát triển	<p>Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về dân số và phát triển và mối quan hệ qua lại giữa dân số và phát triển để từ đó có cơ sở lập kế hoạch và hoạch định các chính sách trong lĩnh vực dân số và phát triển như: kế hoạch sản xuất, kế hoạch tiêu dùng, kế hoạch giáo dục, y tế, kế hoạch phát triển tổng thể kinh tế xã hội của địa phương, hoạch định chính sách bảo hiểm xã hội, an sinh xã hội, dự báo những mất cân đối về năng lượng, môi trường...</p>	3		
26	Luật lao động	<p>Học phần Luật Lao động cung cấp cho sinh viên những kiến thức có hệ thống về ngành luật Lao động từ những vấn đề chung như đối tượng, phương pháp điều chỉnh của luật Lao động, nguồn luật, các nguyên tắc, quan hệ pháp luật lao động cho đến từng chế định cụ thể của ngành luật Lao động. Các nội dung cơ bản và quan trọng nhất về ngành Luật Lao động được đề cập chủ yếu trên cơ sở những quy phạm pháp luật lao động hiện hành. Ngoài ra, là một môn khoa học pháp lý nên môn học Luật Lao động còn cung cấp những vấn đề lý luận về pháp luật lao động, nghiên cứu luật Lao động trong quá trình hình thành qua các thời kỳ, mối quan hệ giữa luật lao động với những ngành luật khác và cả những quan điểm học thuyết về luật lao động.</p>	3		

27	Thống kê lao động	Thống kê lao động 3 tín chỉ gồm 6 chương, bao quát từ những vấn đề cơ bản của thống kê học, nguồn lao động, thống kê sử dụng thời gian lao động đến các vấn đề về năng suất lao động và thù lao lao động. Các kiến thức này sẽ giúp người học nắm được phương pháp thu thập, xử lý và phân tích một cách khoa học các con số về các hiện tượng và quá trình kinh tế xã hội số lớn diễn ra trong quá trình hình thành, phân phối và sử dụng nguồn lực về lao động và tái sản xuất sức lao động. Từ đó, sẽ giúp các nhà quản lý kinh tế, quản lý lao động, các nhà thống kê có phương pháp đánh giá chính xác hiệu quả sử dụng nguồn lực về lao động trong từng đơn vị cũng như trong toàn bộ nền KTQD.	3		
28	Kỹ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định	Học phần Kỹ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định được xây dựng gồm 04 phần: đề cập một cách tổng quan về toàn bộ các vấn đề liên quan kỹ năng quản lý của con người trong quá trình làm việc. - Phần 1: Tổng quan chung về môn học - Phần 2: Trình bày các nội dung như định nghĩa vấn đề là gì, phân loại vấn đề, các nguyên nhân gây ra vấn đề - Phần 3: Trình bày các kỹ năng xác định và giải quyết vấn đề - Phần 4: Trình bày các kỹ năng ra và thực thi quyết định.	3		
29	Tâm lý quản lý	Học phần Tâm lý quản lý được thiết kế nhằm cung cấp cho sinh viên chuyên ngành Kinh doanh bất động sản, Bất động sản và địa chính, và các chuyên ngành khác các kiến thức cơ bản về tâm lý được sử dụng trong quản lý. Những nội dung cụ thể của học phần là:- Cơ sở lý luận về tâm lý quản lý bao gồm: khái niệm tâm lý quản lý; lịch sử hình thành tâm lý học; ý nghĩa của việc nghiên cứu tâm lý quản lý; đối tượng, nhiệm vụ và các phương pháp nghiên cứu tâm lý quản lý- Tâm lý cá nhân- Tâm lý nhóm- Tâm lý người lãnh đạo- Tâm lý khách hàng	2		

30	Xã hội học	Xã hội học là khoa học nghiên cứu các quy luật và xu hướng của sự phát sinh, phát triển và biến đổi của các hoạt động xã hội, các quan hệ xã hội, tương tác giữa các chủ thể xã hội cùng các hình thái biểu hiện của chúng. Nội dung khoa học của môn học là khái quát hoá những vấn đề lý luận cơ bản nhất về mối quan hệ hữu cơ, biện chứng, ảnh hưởng và tác động qua lại lẫn nhau giữa một bên là con người (cá nhân, nhóm) với một bên là xã hội (hệ thống xã hội hay cấu trúc xã hội), đồng thời chỉ ra các phương pháp nghiên cứu xã hội học, giúp cho người học có kỹ năng tổ chức và thực hiện các cuộc nghiên cứu xã hội một cách khoa học và có chất lượng cao, nhằm xây dựng một xã hội ổn định và phát triển vì sự phồn vinh hạnh phúc của nhân dân. Hơn nữa, giúp cho sinh viên chủ động hành động cho phù hợp với yêu cầu và khai thác đời sống xã hội hàng ngày vào các hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả.	2		
31	Dân số và tài nguyên môi trường	Mục tiêu của học phần là nghiên cứu cách thức mà sự khan hiếm tài nguyên thiên nhiên và ô nhiễm môi trường được tạo ra dưới tác động của các biến động dân số, đặc biệt là trong bối cảnh gia tăng bất bình đẳng, nghèo đói và phân biệt đối xử trong xã hội. Vì vậy, nội dung học phần sẽ làm rõ cơ sở lý luận phân tích cách thức mà các biến động dân số ảnh hưởng đến tài nguyên thiên nhiên và môi trường, các bằng chứng thực tế kiểm định các lý thuyết này và các ngụ ý chính sách hướng tới việc nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân thông qua phát triển kinh tế xã hội mà vẫn bảo toàn được hệ sinh thái và nguồn tài nguyên thiên nhiên, đảm bảo cho sự phát triển bền vững.	2		
32	Tiếng Anh chuyên ngành Quản trị nhân lực	Học phần này cung cấp kiến thức lý thuyết về các hoạt động Quản trị nhân lực bằng tiếng Anh, và chú trọng về thực hành rèn luyện kỹ năng đọc, viết, giao tiếp và thuyết trình bằng tiếng Anh trong chuyên ngành Quản trị nhân lực. Học phần gồm các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích công việc</li> <li>- Tuyển mộ và tuyển chọn nhân lực</li> <li>- Đánh giá thực hiện công việc</li> <li>- Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực</li> <li>- Thù lao lao động</li> </ul>	2		

33	Phân tích kinh doanh	Học phần Phân tích kinh doanh bao gồm các nội dung phân tích quá trình cung cấp các yếu tố đầu vào, quá trình sản xuất và tiêu thụ của doanh nghiệp. Bên cạnh đó còn có các hoạt động đầu tư, hoạt động tài chính, hoạt động khác. Môn học sẽ phân tích và tìm ra những điểm mạnh, điểm yếu cung cấp cho các nhà quản trị trong doanh nghiệp nâng cao kết quả và hiệu quả kinh doanh.	2		
34	Dự báo kinh tế và kinh doanh	Dự báo kinh tế và kinh doanh là một môn khoa học ứng dụng, có tính giao thoa giữa 3 nhóm khoa học: Khoa học chung (triết học), toán học và các khoa học chuyên ngành. Nội dung học phần được cấu trúc theo 3 khối kiến thức và kỹ năng: Khối thứ nhất là những vấn đề về tính quy luật của quá trình làm dự báo; khối thứ hai bao gồm các kiến thức và kỹ năng nhận thức xu hướng vận động của các hiện tượng kinh tế - kinh doanh cả về mặt định tính và định lượng; khối thứ ba gồm các kiến thức và kỹ năng vận dụng dự báo vào 2 lĩnh vực cụ thể là kinh tế và kinh doanh. Do thời lượng hạn chế, học phần đặc biệt chú trọng trang bị hệ thống các phương pháp và công cụ dự báo trong kinh tế và kinh doanh.	2		
35	Kỹ năng đàm phán và thương lượng	Học phần Kỹ năng đàm phán và thương lượng được xây dựng gồm 05 phần, đề cập một cách tổng quan về các vấn đề liên quan đến kỹ năng đàm phán và thương lượng. - Phần 1: Trình bày các vấn đề chung về đàm phán. - Phần 2: Trình bày các vấn đề liên quan đến quản lý quá trình đàm phán. - Phần 3: Trình bày các vấn đề liên quan đến các kỹ thuật đột phá thể gắng trong thương lượng. - Phần 4: Trình bày các vấn đề liên quan đến ảnh hưởng của tâm lý cá nhân đến đàm phán và thương lượng. - Phần 5: Trình bày các vấn đề liên quan đến ảnh hưởng của văn hóa đến đàm phán và thương lượng.	2		

36	Kinh tế phát triển	Kinh tế phát triển (KTPT) là môn học thuộc hệ thống các môn kinh tế học, nghiên cứu nguyên lý phát triển kinh tế trong các điều kiện kém phát triển. KTPT dựa trên cơ sở các lý thuyết về phát triển được hệ thống hóa dưới dạng các mô hình lý luận, thực tiễn và những bài học kinh nghiệm trong quá trình phát triển kinh tế của các nước phát triển và đang phát triển để tìm ra những vấn đề mang tính quy luật, những xu hướng cơ bản của quá trình chuyển một nền kinh tế từ trạng thái phát triển thấp sang trạng thái phát triển cao hơn. Để có thể vận dụng được những nguyên lý cơ bản trong thực tiễn phát triển của các nước, môn học còn đưa ra các luận cứ, phương pháp và nội dung hoạch định các chính sách phát triển nhằm giải quyết được những vấn đề cụ thể về kinh tế và xã hội mà các nước đang phát triển quan tâm, phù hợp với đặc điểm cụ thể của từng quốc gia trong từng giai đoạn phát triển nhất định. Môn học đặt mục tiêu nghiên cứu chính cho các nước đang phát triển, nhưng có sự phân tích, xử lý tình huống, vận dụng và đề xuất cụ thể đối với quá trình phát triển kinh tế của Việt Nam.	2		
37	Kinh tế và Quản lý Môi trường	Kinh tế và Quản lý Môi trường (KT&QL MT) nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn của mối quan hệ tương tác, phụ thuộc lẫn nhau giữa nền kinh tế và môi trường; giải thích nguyên nhân kinh tế của những thất bại đối với các vấn đề tài nguyên - môi trường và các giải pháp khắc phục; các mô hình khai thác và sử dụng tài nguyên thiên nhiên tái tạo và không tái tạo đạt hiệu quả kinh tế - xã hội và sinh thái; đánh giá giá trị kinh tế của tài nguyên và môi trường phục vụ việc ra quyết định quản lý; phân tích các chủ thể và công cụ quản lý tài nguyên - môi trường nhằm giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa môi trường và các hoạt động kinh tế của con người.	2		
38	Kinh tế đầu tư	Học phần Kinh tế đầu tư cung cấp cho người học một bức tranh toàn cảnh về hoạt động phát triển. Học phần làm rõ khái niệm của đầu tư và đầu tư phát triển, đặc điểm của hoạt động đầu tư phát triển và vai trò của hoạt động đầu tư phát triển đối với nền kinh tế. Để tiến hành hoạt động đầu tư phát triển cần huy động vốn từ những nguồn nào? Học phần trình bày bản chất của nguồn vốn đầu tư, các nguồn huy động vốn cho đầu tư phát triển. Chủ thể quản lý tác động hoạt động đầu tư như thế nào để đạt mục tiêu, đạt hiệu quả tài chính, kinh tế xã hội cao? Học phần trang bị kiến thức về quản lý nhà nước và kế hoạch hóa hoạt động đầu tư. Ở cơ sở, hoạt động đầu tư phát triển doanh nghiệp cần làm rõ như nguồn vốn và nội dung đầu tư phát triển doanh nghiệp. Để đánh giá mức độ đạt được mục tiêu của hoạt động đầu tư phát triển với các chủ	2		

		thể khác nhau, học phần làm rõ cơ sở lý luận về kết quả và hiệu quả của hoạt động đầu tư phát triển.			
39	Marketing căn bản	Học phần cung cấp những kiến thức cơ sở về những nguyên lý marketing và những kiến thức marketing cơ bản trong hoạt động thực tiễn của các doanh nghiệp gồm: các khái niệm marketing và quá trình marketing, hiểu biết về thị trường và khách hàng, hệ thống thông tin và nghiên cứu marketing, xây dựng chiến lược marketing định hướng khách hàng và các công cụ marketing được tích hợp cùng những phát triển mới và mở rộng phạm vi định hướng marketing hiện đại.	3		
40	Kế toán tài chính	Học phần này giới thiệu nội dung kế toán các phần hành chuyên sâu cho sinh viên ngành tài chính - ngân hàng sau khi học xong học phần Nguyên lý kế toán. Các phần hành được đề cập trong Học phần này bao gồm: kế toán tiền, tiền vay và các nghiệp vụ thanh toán; Kế toán các nghiệp vụ đầu tư và dự phòng; đặc điểm kế toán trong các doanh nghiệp kinh doanh thương mại nội địa và đặc điểm kế toán trong doanh nghiệp kinh doanh xuất nhập khẩu.	2		
41	Các kỹ năng quản lý	Học phần Các kỹ năng quản lý được xây dựng gồm 04 phần, đề cập một cách tổng quan về toàn bộ các vấn đề liên quan kỹ năng quản lý của con người trong quá trình làm việc. - Phần 1: Trình bày các vấn đề liên quan đến các kỹ năng cá nhân. - Phần 2: Trình bày các vấn đề liên quan đến các kỹ năng quan hệ giữa con người trong tổ chức- Phần 3: Trình bày các vấn đề liên quan đến các kỹ năng nhóm- Phần 4: Trình bày các vấn đề liên quan đến việc ứng dụng các kỹ năng vào các hoạt động cụ thể trong công việc hàng ngày.	2		

42	Quản trị chiến lược	Quản trị chiến lược là môn học nghiên cứu những vấn đề lý luận và phương pháp xây dựng chiến lược cho các doanh nghiệp và các tổ chức trong điều kiện nền kinh tế chuyển đổi hiện nay. Việc áp dụng quản trị chiến lược không chỉ phục vụ cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ, mà còn cho các doanh nghiệp với qui mô lớn hoặc dưới dạng tổng công ty và tập đoàn kinh doanh. mà còn được ứng dụng khá phổ biến trong các tổ chức và cơ quan quản lý các cấp. Quản trị chiến lược là môn học bắt buộc của toàn bộ khối chuyên ngành quản trị kinh doanh, và là môn học lựa chọn của nhiều ngành khác. Môn học này cung cấp những kiến thức và phương pháp phân tích môi trường kinh doanh, đánh giá thế mạnh, điểm yếu và các lợi thế cạnh tranh của doanh nghiệp, các phương pháp lựa chọn chiến lược, cũng như tổ chức thực hiện & đánh giá chiến lược của doanh nghiệp.	2		
43	Quản trị tài chính	Học phần Quản trị Tài chính nghiên cứu các vấn đề lý thuyết cơ bản về quản trị tài chính doanh nghiệp: đặc điểm các nguồn vốn của doanh nghiệp, các phương thức huy động vốn, cơ cấu vốn và chi phí vốn, các quyết định đầu tư dài hạn của doanh nghiệp, phân tích tình hình tài chính doanh nghiệp, các quyết định tài chính ngắn hạn của doanh nghiệp: quản lý dòng tiền vào, ra, phân tích các chính sách tín dụng thương mại của doanh nghiệp, tác động của thuế đến hoạt động tài chính doanh nghiệp	3		
44	Quản trị tác nghiệp	Trong chương trình đào tạo cử nhân về quản trị kinh doanh, học phần Quản trị tác nghiệp được xác định là một trong những môn học cốt lõi của chuyên ngành. Học phần này sẽ cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản và có hệ thống về điều hành sản xuất kinh doanh trong một tổ chức. Ngoài ra, nội dung của học phần sẽ trang bị cho sinh viên những kỹ năng cần thiết trong quản lý và điều hành tổ chức dựa trên các phương pháp quản lý hiện đại trên thế giới.	2		
45	Quan hệ lao động	Học phần bao gồm những kiến thức lý luận và kỹ năng cơ bản về quan hệ lao động như bản chất quan hệ lao động, các chủ thể của quan hệ lao động, cơ chế tương tác giữa các chủ thể trong quan hệ lao động, đối thoại xã hội trong quan hệ lao động, phòng ngừa và giải quyết tranh chấp lao động, thiết lập và duy trì quan hệ lao động lành mạnh trong điều kiện kinh tế thị trường ở Việt Nam.	2		



46	Kinh tế Nguồn nhân lực 1	Học phần đề cập đến những kiến thức cơ bản của Kinh tế Nguồn nhân lực. Nội dung tập trung không chỉ bao gồm những lý thuyết cơ sở về nguồn nhân lực xã hội mà còn đề cập về các nhân tố ảnh hưởng và hiệu quả kinh tế của việc sử dụng nguồn nhân lực xã hội. Ngoài ra, một số các vấn đề xã hội cơ bản như: Bảo hiểm xã hội - Tạo việc làm cho người lao động & Thất nghiệp cũng là nội dung không thể thiếu khi khai thác về Kinh tế Nguồn nhân lực.	3		
47	Tuyển dụng nhân lực	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các khái niệm, tầm quan trọng, yêu cầu, quá trình của tuyển mộ, tuyển chọn nhân lực và vai trò và quyền hạn của bộ phận chuyên trách về nguồn nhân lực trong tuyển mộ tuyển chọn nhân lực trong tổ chức.</li> <li>- Cách thức định hướng nhân lực, biên chế nhân lực trong nội bộ doanh nghiệp đảm bảo hợp lý và khoa học.</li> </ul>	3		
48	Quản trị nhân lực quốc tế	<p>Học phần gồm những nội dung chính sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu các khái niệm, các yếu tố ảnh hưởng đến quản trị nguồn nhân lực quốc tế, đặc thù của nguồn nhân lực quốc tế.</li> <li>- Các nội dung chủ yếu của quản trị nguồn nhân lực quốc tế như: biên chế nguồn nhân lực quốc tế, quản lý thực hiện công việc, đào tạo phát triển và thù lao lao động cho nguồn nhân lực quốc tế .</li> </ul>	3		
49	Phân tích và quản lý thực hiện công việc	Học phần cung cấp các kiến thức chuyên ngành cốt lõi về phân tích công việc và quản lý thực hiện công việc trong mối quan hệ chặt chẽ với các mục tiêu chiến lược của tổ chức và các hoạt động quản trị nhân lực khác như trả lương, đào tạo, tuyển dụng. Học phần bao gồm các nội dung chính như khái niệm về phân tích công việc và quản lý thực hiện công việc; Nội dung Bản mô tả công việc, Bản Yêu cầu công việc đối với người thực hiện, Bản Tiêu chuẩn thực hiện công việc và mối quan hệ của chúng với quản lý thực hiện công việc và các hoạt động quản trị nhân lực khác; Các yếu tố của hệ thống đánh giá và mối quan hệ giữa tiêu chuẩn đánh giá với các mục tiêu chiến lược của tổ chức; Quy trình và phương pháp đánh giá thực hiện công việc; Các yếu tố cấu thành năng lực và tiêu chí đánh giá năng lực; Vai trò và trách nhiệm của các bên liên quan trong phân tích và quản lý kết quả thực hiện; Nâng cao kết quả thực hiện công việc và kế hoạch phát triển cá nhân.	3		

50	Quản trị nhân lực chiến lược	Học phần xem xét vai trò của các hoạt động quản trị nhân lực và mối quan hệ giữa các hoạt động quản trị nguồn nhân lực với chiến lược của doanh nghiệp. Học phần này bao gồm các nội dung như mô hình quản trị nguồn nhân lực chiến lược, cách thức xây dựng chiến lược thu hút nguồn nhân lực, chiến lược phát triển nguồn nhân lực, các cách tiếp cận chiến lược trong việc thực hiện hoạt động đánh giá nhân viên, quản lý hệ thống thù lao và xây dựng mối quan hệ lao động trong doanh nghiệp	3		
51	Quản trị thù lao lao động	Sau khi học xong học phần này, sinh viên cần hiểu được: Cơ cấu thù lao lao động: thù lao tài chính và thù lao phi tài chính, Ảnh hưởng của thù lao lao động đến các hoạt động quản trị nhân lực khác, Các yếu tố ảnh hưởng đến thù lao lao động; Các nội dung của quản trị tiền lương, tiền công trong tổ chức; Các khuyến khích tài chính; Các phúc lợi mà một tổ chức có thể và cần phải cung cấp cho người lao động nhằm thu hút và giữ gìn nhân tài trong tổ chức	2		
<b>XI</b>	<b>KINH TẾ PHÁT TRIỂN CHẤT LƯỢNG CAO</b>				
1	Tiếng Anh	Các học phần Tiếng Anh được thiết kế cho sinh viên Chương trình Chất lượng cao các kiến thức Tiếng Anh từ cơ bản đến nâng cao về kinh tế và kinh doanh. Hoàn thành chương trình học, sinh viên đủ điều kiện tham gia các môn học trong chương trình đào tạo được giảng dạy bằng tiếng Anh. Chương trình cũng được thiết kế để giúp sinh viên hướng đến đạt chuẩn đầu ra tiếng Anh theo quy định.	18		
2	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác Lê Nin Phần I	Học phần trang bị những nội dung cơ bản của thế giới quan và phương pháp luận triết học của chủ nghĩa Mác – Lênin trong việc nghiên cứu và học tập các môn học khác trong chương trình đào tạo cũng như các tri thức khác của nhân loại; cho việc vận dụng các tri thức của sinh viên vào đời sống thực tiễn Làm tiền đề trực tiếp để nghiên cứu các bộ phận cấu thành khác của chủ nghĩa Mác - Lênin, tiếp cận môn Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Xây dựng niềm tin, lý tưởng cách mạng cho sinh viên, định hướng tư tưởng - chính trị trong chuyên ngành được đào tạo	2		

3	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác Lê nin phần II	<p>Học phần này gồm : Phần 2 và phần 3 trong môn học Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa MLN</p> <p>Phần 2: Học thuyết kinh tế của CN CN Mác – Lenin về PTSX TBCN</p> <p>Phần 3: Lý luận của CN Mác – Lenin về CNXH</p> <p>Trong phạm vi lý luận kinh tế chính trị của chủ nghĩa Mác- Lênin, đó là học thuyết giá trị (giá trị lao động); học thuyết giá trị thặng dư; học thuyết về chủ nghĩa tư bản độc quyền và chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước. Như vậy, trong phần KTCT, nghiên cứu tính quy luật phát sinh và phát triển của CNTB, vạch rõ tính hạn chế về mặt lịch sử của nó; luận chứng về mặt kinh tế sự hình thành các tiền đề khách quan và chủ quan của cách mạng XHCN do sự phát triển những mâu thuẫn vốn có của chủ nghĩa tư bản . Kế thừa và phát triển chủ nghĩa Mác, V.I. Lê Nin đó chỉ ra biểu hiện của quan hệ sản xuất TBCN trong điều kiện CNTBĐQ và CNTBĐQNN, qua đó đã bảo vệ nội dung cách mạng của chủ nghĩa Mác, làm phong phú thêm khoa Kinh tế chính trị học và các bộ phận cấu thành khác của chủ nghĩa Mác. Trong phạm vi của chủ nghĩa xã hội khoa học, đó là những nguyên lý khoa học của chủ nghĩa Mác- Lênin về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa; những vấn đề có tính quy luật của quá trình hình thành, phát triển hình thái kinh tế- xã hội cộng sản chủ nghĩa và những định hướng cho hoạt động của giai cấp công nhân trong quá trình thực hiện sứ mệnh lịch sử của mình.</p>	3		
4	Tư tưởng Hồ Chí Minh	<p>Học phần gồm 8 chương: Chương mở đầu và 7 chương nội dung.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chương mở đầu: làm rõ đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập của môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh</li> <li>- Chương I: Trình bày cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh.</li> <li>- Từ chương II đến chương VII: Trình bày những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh theo mục tiêu môn học.</li> </ul>	2		

5	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	Học phần Đường lối cách mạng của Đảng Cộng Sản Việt Nam là 1 trong 3 môn học thuộc khoa học Mác-Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh được giảng dạy trong hệ thống giáo dục đại học ở Việt Nam. Môn học có quan hệ mật thiết với các môn: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lê nin và môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh. Nội dung và kết cấu chương trình môn học do Ban Khoa giáo Trung ương, Bộ Giáo dục Đào tạo quy định. Đây là học phần bắt buộc sinh viên phải tích lũy kiến thức. Đường lối của Đảng cộng sản Việt Nam được xây dựng trên cơ sở vận dụng sáng tạo những nguyên lý của CN Mác – Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn đất nước Việt Nam trong mỗi giai đoạn lịch sử cụ thể. Vì vậy đường lối của Đảng vừa có tính khoa học vừa có tính cách mạng sâu sắc. Thực tiễn chứng minh đường lối đúng đắn và sự lãnh đạo tài tình của Đảng Cộng sản Việt Nam là nhân tố có ý nghĩa quyết định mọi thắng lợi của dân tộc và cách mạng Việt Nam trước đây cũng như hôm nay và mai sau. Môn học trang bị cho sinh viên những hiểu biết cơ bản về đường lối, quan điểm của Đảng trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội từ kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội đến quốc phòng – an ninh, đối ngoại, hội nhập kinh tế quốc tế.	3		
6	Giáo dục thể chất	Nội dung ban hành tại Thông tư số 25/2015/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 10 năm 2015 Quy định về chương trình môn học Giáo dục thể chất thuộc các chương trình đào tạo trình độ đại học.	8		
7	Giáo dục quốc phòng	Nội dung ban hành tại Thông tư số 03/2017/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	11		
8	Kinh tế vi mô 1	Chương trình Kinh tế học vi mô 1 được trình bày với mục tiêu giúp người học nghiên cứu nắm bắt được những nguyên lý kinh tế cơ bản trong Kinh tế học và Kinh tế vi mô nói riêng. Kết cấu các bài giảng được trình bày đơn giản và hợp lý nhưng vẫn bảo đảm tính hiện đại. Nội dung môn học được xây dựng phù hợp với kiến thức của giai đoạn 1, đi sâu vào những khái niệm về thị trường, cung- cầu, cơ chế của cầu và cung, hành vi người tiêu dùng và doanh nghiệp (Sản xuất - Chi phí - Lợi nhuận), cạnh tranh hoàn hảo và độc quyền, cung - cầu lao động, thất bại thị trường, ...	3		

9	Kinh tế vĩ mô 1	Học phần này giới thiệu những nguyên lý cơ bản của kinh tế vĩ mô để giúp sinh viên hiểu được sự vận hành của nền kinh tế tổng thể. Sinh viên sẽ được giới thiệu các khái niệm cũng như nguyên lý hạch toán cơ bản về thu nhập quốc dân, chỉ số giá tiêu dùng và lạm phát, thất nghiệp, tỷ giá hối đoái và cân cân thanh toán. Ngoài ra, sinh viên cũng được tiếp cận với những mô hình đơn giản nhất và vai trò của các chính sách kinh tế vĩ mô trong việc xác định thu nhập, lạm phát hay thất nghiệp trong nền kinh tế.	3		
10	Toán cho các nhà kinh tế 1	Học phần bao gồm các kiến thức cơ bản của Đại số tuyến tính. Học phần là kiến thức đại số tối thiểu, cần thiết cho các nhà kinh tế. Nội dung học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản và công cụ tính toán hữu hiệu đối với hệ phương trình tuyến tính, ma trận, định thức, dạng toàn phương, xây dựng nền tảng toán học cơ bản cho nhiều môn học khác. Học phần gồm 4 chương. Chương 1 trình bày về Không gian vector (số học) n chiều; Chương 2 đề cập đến Ma trận, Định thức; Chương 3 trình bày về lý thuyết Hệ phương trình tuyến tính và chương cuối trình bày các kiến thức cơ bản về Dạng toàn phương.	2		
11	Lý thuyết xác suất và thống kê toán 1	Lý thuyết xác suất và thống kê toán là học phần nghiên cứu các hiện tượng ngẫu nhiên và xử lý số liệu kinh tế – xã hội trong điều kiện bất định, tức là thông tin không đầy đủ. Học phần có 2 phần tương đối độc lập về cấu trúc nhưng gắn rất chặt về nội dung. - Phần Lý thuyết xác suất nhằm phát hiện và nghiên cứu tính quy luật của các hiện tượng ngẫu nhiên. - Phần Thống kê toán bao gồm: Cơ sở lý thuyết về mẫu ngẫu nhiên, các phương pháp trong thống kê mô tả nhằm đưa ra các đặc trưng chính của số liệu, phần thống kê suy diễn giúp đưa ra các suy diễn về tổng thể sử dụng các thông tin từ mẫu, trong đó có bài toán ước lượng tham số tổng thể và kiểm định giả thuyết thống kê.	3		

12	Toán cho các nhà kinh tế 2	Học phần nằm trong phần kiến thức đại cương của chương trình đào tạo bậc cử nhân khối ngành Kinh tế và Quản trị kinh doanh. Học phần cung cấp những nội dung cơ bản về hàm số một biến số và nhiều biến số. Học phần cũng nhằm rèn luyện khả năng tư duy, kỹ năng tính toán và nâng cao khả năng ứng dụng các kiến thức toán học vào phân tích, nghiên cứu các đối tượng kinh tế. Học phần gồm 6 chương. Chương 1, Chương 2 đề cập đến giới hạn và phép tính vi phân hàm số một biến số. Chương 3, Chương 4 trình bày các kiến thức cơ bản về hàm số nhiều biến số và cực trị hàm số nhiều biến. Chương 5 trình bày về phép toán tích phân và chương cuối trình bày các kiến thức cơ bản về phương trình vi phân.	3		
13	. Pháp luật đại cương	Học phần trang bị những kiến thức cơ bản nhất về nhà nước và pháp luật: (1) Nguồn gốc, bản chất của nhà nước, kiểu và hình thức nhà nước trong lịch sử, nhà nước công hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, chức năng của nhà nước Việt Nam, hệ thống các cơ quan trong bộ máy nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. (2) Nguồn gốc của pháp luật, bản chất của pháp luật, cơ chế điều chỉnh của pháp luật đối với các quan hệ xã hội: quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, thực hiện pháp luật, vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý; (3) Khái niệm về hình thức pháp luật, các hình thức pháp luật trên thế giới và ở Việt Nam. (4) Giới thiệu cho người học về các lĩnh vực pháp luật của Việt Nam: pháp luật hành chính và tổ tụng hành chính, pháp luật dân sự và tổ tụng dân sự; pháp luật hình sự và tổ tụng hình sự; pháp luật kinh tế; pháp luật sở hữu trí tuệ; pháp luật lao động; pháp luật tài chính; pháp luật về đất đai và môi trường; và (5) trang bị cho người học kiến thức cơ bản của pháp luật quốc tế.	2		
14	Tin học đại cương	Tin học đại cương cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản của tin học, rèn luyện phương pháp tư duy logic, trang bị cho sinh viên năng lực và công cụ tin học nhằm phục vụ tốt hơn cho việc học tập, nghiên cứu các môn học khác. Nội dung chính của học phần: Phần 1: (1) Các khái niệm cơ bản của tin học; (2) Tổng quan về Công nghệ thông tin; (3) Hệ điều hành máy tính điện tử; (4) Cơ bản về cơ sở dữ liệu; (5) Mạng máy tính và Internet; (6) An toàn thông tin và bảo trì máy tính. Phần 2: Sử dụng cơ bản bộ phần mềm văn phòng Microsoft Office: (1) Phần mềm soạn thảo văn bản Microsoft Word; (2) Phần mềm bảng tính điện tử Microsoft Excel; (3) Phần mềm trình chiếu Microsoft PowerPoint.	3		

15	Quản lý học 1	<p>Học phần Quản lý học 1 là học phần bắt buộc đối với tất cả các chuyên ngành trong chương trình đào tạo đại học của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, được thiết kế nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng cốt yếu nhất mà một nhà quản lý, dù trên cương vị nào, trong bất cứ tổ chức nào cũng phải có được.</p> <p>Học phần “Quản lý học 1” gồm những nội dung cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Tổng quan về quản lý: trong đó giới thiệu về hệ thống xã hội, tổ chức và quản lý hệ thống xã hội; quá trình quản lý và nhà quản lý; sự phát triển các tư tưởng quản lý.</li> <li>• Phân tích môi trường quản lý; đạo đức và trách nhiệm xã hội của quản lý; quản lý trong môi trường toàn cầu hóa.</li> <li>• Quá trình ra quyết định và đảm bảo thông tin cho quyết định quản lý.</li> <li>• Nội dung cơ bản của quá trình quản lý bao gồm: lập kế hoạch, tổ chức, lãnh đạo và kiểm soát.</li> </ul>	3		
16	Kinh tế lượng 1	<p>Học phần Kinh tế lượng 1 trình bày các nội dung cơ bản của phân tích hồi quy. Học phần gồm 8 chương, bao gồm các nội dung chính: Các giả thiết cơ bản của mô hình hồi quy, vấn đề ước lượng mô hình, kiểm định và đánh giá mô hình, thực hiện các suy diễn thống kê từ kết quả ước lượng của mô hình. Năm chương đầu dành cho mô hình hồi quy với số liệu chéo và hai chương sau dành cho hồi quy với số liệu chuỗi thời gian. Học phần được giảng dạy với các minh họa ứng dụng thực tiễn và được thực hành trên máy tính với phần mềm Eviews. Các nền tảng toán học và thống kê được cung cấp một cách hợp lý nhằm đảm bảo tính khoa học của nội dung học phần.</p>	3		
17	Lý thuyết tài chính tiền tệ 1	<p>Học phần Lý thuyết tài chính tiền tệ 1 nghiên cứu những vấn đề cơ bản về tiền tệ, hoạt động ngân hàng và hoạt động của thị trường tài chính. Học phần đề cập tới khái niệm về tiền, chức năng của tiền; cấu trúc của hệ thống tài chính, trong đó tập trung vào các thành tố quan trọng như: thị trường tài chính (nghiên cứu về hoạt động của thị trường, về các chủ thể và công cụ trên thị trường tài chính) và các trung gian tài chính (ở học phần này chủ yếu nghiên cứu về ngân hàng thương mại).</p>	3		

18	Kinh tế vi mô 2	Kinh tế học vi mô 2 được trình bày cũng với mục tiêu bảo đảm tính khoa học, liên thông và hiện đại hoá kiến thức liên ngành, không trùng lặp với học phần với học phần Kinh tế vi mô 1. Kết cấu của các bài giảng được xây dựng trên nền tảng của nguyên lý kinh tế vi mô (Kinh tế học vi mô 1) đã được được trang bị ở giai đoạn trước; tuy nhiên, nội dung đều được cập nhật những lý thuyết và công cụ phân tích kinh tế, tập trung vào các chuyên đề về lý thuyết hành vi tiêu dùng, lựa chọn trong điều kiện rủi ro, lý thuyết sản xuất và chi phí dài hạn, các mô hình thị trường cạnh tranh không hoàn hảo... Đặc biệt môn học đưa vào các phân tích định lượng ở mức độ nhất định nhằm hỗ trợ các phân tích kinh tế và chính sách.	3		
19	Tâm lý học lao động	Học phần trang bị cho các nhà quản lý lao động và nhân lực nói riêng và các nhà quản lý doanh nghiệp nói chung những kiến thức về tâm lý học lao động để có cơ sở sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực. Trong đó đề cập tới các vấn đề : Tâm lý cá nhân và tâm lý nhóm người lao động ; Cơ sở tâm lý của quá trình phân công và hợp tác lao động ; Các yếu tố tâm lý tai nạn lao động ; Các yếu tố tâm lý dạy nghề ; Xây dựng chế độ làm việc và nghỉ ngơi hợp lý ; Giao tiếp và đàm phán nhân sự	3		
20	Kinh tế vĩ mô 2	Giới thiệu cho sinh viên các trường phái và các cách tiếp cận khác nhau nhằm giải thích sự vận hành của nền kinh tế, cơ hội và thách thức đối với các chính sách kinh tế vĩ mô nhằm ổn định nền kinh tế trong ngắn hạn và thúc đẩy tăng trưởng trong dài hạn. Bên cạnh đó, học phần còn phát triển những cơ sở vĩ mô làm nền tảng cho các phân tích kinh tế vĩ mô. Ngoài ra, học phần còn đưa vào các phân tích định lượng ở mức độ nhất định nhằm hỗ trợ các phân tích kinh tế và chính sách. Các nội dung chính được đề cập trong học phần này bao gồm: - Nguồn gốc của tăng trưởng, nguyên nhân sự khác biệt về thu nhập giữa các nước trên thế giới, và vai trò của các chính sách đối với tăng trưởng kinh tế; - Các nhân tố quyết định/lý thuyết về tiêu dùng và tiết kiệm, đầu tư, và cầu tiền và cung tiền. - Một số lý thuyết cơ bản giải thích sự biến động kinh tế trong ngắn hạn. - Biến động kinh tế trong ngắn hạn và vai trò của các chính sách kinh tế vĩ mô trong việc bình ổn nền kinh tế.	3		



21	Kinh tế quốc tế 1	Học phần này nghiên cứu tầm quan trọng của kinh tế quốc tế; Nghiên cứu quá trình hình thành, phát triển và những đặc điểm mới của nền kinh tế thế giới, nội dung và tính chất của các quan hệ kinh tế quốc tế; nghiên cứu dòng vận động của các luồng hàng hóa và dịch vụ giữa một quốc gia với các quốc gia và vùng lãnh thổ khác trong nền kinh tế thế giới; nghiên cứu những chính sách thương mại quốc tế nhằm điều tiết các dòng vận động này và tác động của các chính sách đó đến phúc lợi của quốc gia.	3		
22	Kinh tế và quản lý môi trường	Cung cấp những kiến thức cơ bản về mối quan hệ giữa môi trường và phát triển kinh tế bền vững; Bản chất của hệ thống môi trường; Kinh tế học của chất lượng môi trường; Những kỹ năng cơ bản của phân tích kinh tế tác động tới môi trường; Nguyên lý và những kỹ năng cần thiết trong phân tích chi phí lợi ích và môi trường; Những công cụ chủ yếu quản lý môi trường.	3		
23	Lịch sử các học thuyết kinh tế		3		
24	Kinh tế học so sánh	Kinh tế học so sánh là môn học thuộc hệ thống các môn kinh tế học, nó dựa trên cơ sở phân chia nền kinh tế thế giới thành các hệ thống khác nhau dựa trên tiêu chí mục đích và cơ chế chi phối quá trình vận hành và phát triển nền kinh tế. Trên cơ sở đó dựa trên các nguyên lý về phát triển kinh tế, môn học trang bị các cơ sở lý luận và phương pháp luận so sánh (theo các tiêu chí phát triển và cách thức chi phối quá trình vận hành nền kinh tế) giữa các hệ thống kinh tế trên thế giới với nhau và giữa các bộ phận cấu thành một hệ thống kinh tế. Từ những so sánh đó, việc rút ra mô hình vận hành và phát triển cho nền kinh tế Việt Nam cũng được đặt ra xem như là sự tìm kiếm (hay lựa chọn) các phương án phát triển của Việt nam thích ứng với từng giai đoạn với các điều kiện phát triển cụ thể	2		
25	Nguyên lý thống kê	Cung cấp một cách có hệ thống các phương pháp điều tra thống kê bao gồm việc thu thập thông tin ban đầu về các hiện tượng kinh tế - xã hội và việc xử lý các thông tin đã thu thập. Trang bị các phương pháp phân tích kinh tế - xã hội làm cơ sở cho dự đoán các mức độ của hiện tượng trong tương lai nhằm giúp cho việc ra quyết định ở tầm vi mô và vĩ mô.	3		

26	Mô hình toán	Môn học có nội dung chính đề cập tới việc ứng dụng một số phương pháp toán học nhằm mô hình hóa và phân tích định lượng quá trình ra quyết định trong lĩnh vực quản lý kinh tế và điều hành kinh doanh.. Nội dung học phần gồm 4 chương học đề cập đến các mô hình phân tích định lượng như mô hình tối ưu đối với người sản xuất và tiêu dùng, bài toán quy hoạch tuyến tính, mô hình quản lý dự trữ đầu vào trong sản xuất, mô hình Input/Output giữa các ngành trong nền kinh tế. Thông qua việc thiết lập, phân tích các mô hình toán tương ứng với một số lĩnh vực hoạt động kinh tế người học có thể trực tiếp áp dụng đối với các tình huống tương tự trong thực tiễn, từ đó có thể đưa ra được những quyết định cụ thể trong kinh tế và quản trị kinh doanh. Việc giải các bài toán có thể được hỗ trợ bởi các phần mềm tính toán như Excel, phần mềm TKT.	2		
27	Thống kê kinh tế	Môn học nghiên cứu phương pháp luận xây dựng và hạch toán hệ thống chỉ tiêu kinh tế, nghiên cứu quá trình tái sản xuất xã hội trên phạm vi toàn bộ nền kinh tế quốc dân. Nội dung môn học phản ánh chi tiết các hoạt động kinh tế phức tạp trong nền kinh tế, tác động qua lại giữa chúng và quan hệ giữa nền kinh tế quốc nội với phần còn lại của thế giới. Thống kê kinh tế không chỉ là môn học chính của ngành thống kê kinh tế mà còn là môn cơ sở cho các ngành thuộc khối ngành kinh tế và quản trị kinh doanh. Thống kê kinh tế có mối liên hệ trực tiếp và chặt chẽ với các môn kinh tế học, quản lý kinh tế, tài chính, toán kinh tế và là cơ sở cho phân tích thống kê, kinh tế lượng và dự báo các vấn đề kinh tế.	2		
28	Tin học ứng dụng	Học phần Tin học ứng dụng thuộc khối kiến thức ngành của các ngành kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh. Điều kiện học trước là học phần Tin học đại cương. Học phần Tin học ứng dụng cung cấp kiến thức tổng quan về ứng dụng tin học trong quản lý kinh tế và quản trị kinh doanh và các kỹ năng sử dụng thành thạo các công cụ phần mềm chính trong bộ phần mềm văn phòng Microsoft Office để giải quyết các bài toán nghiệp vụ và quản lý trong các lĩnh vực liên quan. Học phần gồm bốn chương với các nội dung chính như sau: (1) Tổng quan về ứng dụng tin học trong quản lý kinh tế và quản trị kinh doanh; (2) Ứng dụng Microsoft Excel trong xử lý và phân tích dữ liệu trong kinh doanh; (3) Ứng dụng một số phần mềm hỗ trợ truyền thông, hợp tác và quản trị thông tin trong kinh doanh.	2		

29	Phương pháp nghiên cứu kinh tế	The course " Research Methods for Economics " is designed to provide students with the knowledge and basic skills in research methods in the socio-economic field applied to bachelor level. With 2 units of credit (30 hours), it is divided into 6 chapters and sorted according to the research process commonly used in researching: identifying problems, overview and research design; collect and analyze data; presenting scientific research report. The course is designed to develop skills and help students perform simple scientific research in the socio-economic field.	2		
30	Điều tra xã hội học	Môn học Điều tra xã hội học cung cấp các kiến thức nhằm thiết kế và thực hiện tốt các cuộc điều tra trong lĩnh vực khoa học xã hội (kinh tế, xã hội, quản lý, kinh doanh). Môn học đề cập tất cả các kiến thức từ khâu thiết kế nghiên cứu, đo lường các khái niệm trừu tượng, thiết kế thang đo, thiết kế bảng hỏi, thiết kế mẫu, thiết kế các phương pháp tiến hành thu thập thông tin và lập kế hoạch tổ chức nghiên cứu và điều tra. Môn học điều tra xã hội học cũng giới thiệu cách thức chuẩn bị dữ liệu nhằm có được những bộ dữ liệu tốt nhất phục vụ cho phân tích và viết báo cáo thống kê.	3		
31	Marketing công	Đây là một học phần trong chương trình của chuyên ngành Quản trị Marketing. Học phần này đòi hỏi sinh viên phải có những kiến thức cơ bản về marketing thông qua học phần marketing căn bản. Học phần này có quan hệ chặt chẽ với các học phần marketing dịch vụ. Học phần bao gồm các nội dung về áp dụng marketing trong lĩnh vực dịch vụ công: Đặc điểm marketing dịch vụ công; Hành vi của người sử dụng dịch vụ công; Các chiến lược sản phẩm, định giá, kênh phân phối, và truyền thông cho dịch vụ công.	2		

32	Kinh tế phát triển 1	<p>Development Economics is the subject in a system of economics, which studies about the principles of economic development in underdeveloped conditions. Development Economics is based on developmental theories in order to find out the principles as well as the basic trends of transition from a low development status to a higher one. The course aims to study the developing countries in general, however the analysis, problem solving, specific applications are applied for the economic development of Vietnam in particular.</p> <p>Development Economics is used generally for Economic students. The course's content includes: (i) Classification criteria of worldwide economic system, the socio-economic characteristics of developing countries; (ii) The nature of economic development and sustainable development; (iii) Theoretical and experimental models of economic growth, economic restructuring, and social welfare.</p>	3		
33	Kinh tế công cộng 1	<p>Since moving from the centrally planning to the market-oriented economy with the state governance, Two mechanisms including market and non-market based have been co-existed in the economy. In case that the market mechanism is absent or cannot operate effectively, it is a need for government intervention in order to facilitate market operation towards better serving social goals. However, the question of in what extent government intervention should be made and how much welfare loss for the society due to that intervention should be addressed in a scientific manner. To answer these questions, Public Economics (I) provides scientific base to analyze the role of government in the market economy, especially linking with the goal of developing socialist-oriented market economy in Vietnam. This subject provides students an overarching viewpoint to analyses when government is seen as doing right thing in right way to intervene in the economy. In addition, students also understand the limitations of government's intervention so that they can have a critical thinking to propose and analyze public policies. The module is designed to answer these fundamental questions: when does the government intervention is needed? How a collective action can be produced? And what are major policy instruments that government can adopt to intervene in the economy?</p>			

34	Dự báo kinh tế 1	Economic forecasting is a vital part of our economic lives, including in development process, public policy and business management. The reason is simple because alleconomic decisions are forward looking. We make decisions today for development, returns or improvement in the future. The development/returns depend on the future states-of-the-world, but we today do not know and never will know exactly what those future stateswill be; it means the future states-of-the-world is uncertain. This course is designed to provide theories, tools and methods for forecasting to predict future events or conditions to reduce uncertainty sothat our decisions will be better ones. This course also provides significant supplements to other course belonged to Development Economics major.	2		
35	Dự báo Phát triển Kinh tế - Xã hội 2	Trong học phần (1) đã nghiên cứu cơ sở lý luận, cơ sở phương pháp luận và phương pháp dự báo cụ thể.Học phần dự báo phát triển kinh tế-xã hội (PTKTXH) (II) tập trung nghiên cứu cách thức tiếp cận, nội dung và phương pháp dự báo các quá trình kinh tế - xã hội cụ thể, các lĩnh vực của nền kinh tế quốc dân, làm cơ sở khoa học và thực tiễn cho việc hoạch định các chính sách kinh tế vĩ mô, phục vụ quản lý nền kinh tế quốc dân, các ngành và lĩnh vực. Để đạt được mục tiêu đó, nội dung trình bày trong học phần 2 nhấn mạnh đến việc vận dụng các lý thuyết kinh tế vào phân tích, phát hiện xu hướng vận động của các quá trình PTKTXH, trên cơ sở đó vận dụng các phương pháp dự báo chung đã trình bày trong học phần 1 và các phương pháp đặc thù, các phương pháp kết hợp để dự báo cho tương lai.	2		

36	Kinh tế và chính sách phát triển vùng	<p>This course consists of six chapters, and is divided into two main parts: (i) Studying regional economics issues; (ii) regional development policies. In the first part, the course focuses on discussing nature of region and regional economics, reviews different theoretical background for shaping a region, and the interactive relationship among spatial factor and economic activities occurred in a region. This review aims to identify key features and rules or principles of regional formulation based on which, theory for regional growth and development can be generalized. In the second part, the course focuses on introducing some fundamental policy tools to provide strategic orientation for regional development and intervene in influential factors to create optimal space for economic activities in both intra and inter regional manner. Fundamental policy tools introduced in this course include: (i) regional development strategy and master plan; (ii) key policies impacts spatial determinants for region formulation and development such as migration and human resource development, infrastructure and communication, and regional integration policy. Finally, the course mentions to ways to organize and manage regional development process, which concentrates on the relationship between state, citizens and businesses.</p>	2		
----	---------------------------------------	--	---	--	--

37	<p>Thế chế Kinh tế và Phát triển</p>	<p>Thế chế kinh tế kinh tế và phát triển là môn học của sinh viên chuyên ngành Kinh tế phát triển và các chuyên ngành thuộc khối kinh tế. Môn học nghiên cứu những vấn đề lý luận và phương pháp luận về thế chế kinh tế và vai trò của thế chế kinh tế đối với phát triển. Để đảm bảo tính logic cho việc trang bị các kiến thức đối với sinh viên, sau khi đã nghiên cứu môn học kinh tế vi mô, vĩ mô học phần thế chế kinh tế và phát triển trang bị những vấn đề lý luận và phương pháp luận về thế chế kinh tế và các vấn đề của thế chế kinh tế hiện đại. Môn học còn trang bị các kiến thức về mô hình chủ yếu của thế chế và phát triển gồm lý luận chi phí giao dịch, lý luận ủy thác và đại lý, lý luận về quyền sở hữu, lý luận thông tin phi đối xứng, lý luận hành vi chiến lược, lý luận rủi ro đạo đức, lý luận tuyển chọn ngược, chi phí giám sát, động cơ, mặc cả, hợp đồng, tự vệ, chủ nghĩa cơ hội, tính duy lý giới hạn, v.v... Trên cơ sở các mô hình và lý luận này, môn học thế chế và phát triển còn tập trung phân tích thực trạng về thực trạng về thế chế ở Việt Nam sau đổi mới và tác động của nó đến phát triển kinh tế Việt Nam. Môn học thế chế và phát triển còn trang bị cho sinh viên các công cụ và kỹ năng để phân tích tác động của thế chế tới tăng trưởng và phát triển kinh tế.</p>	2		
----	--------------------------------------	--	---	--	--

38	. Chính sách Phát triển	<p>Đây là môn học bắt buộc cho sinh viên chuyên ngành Kinh tế phát triển và có thể là môn học lựa chọn tốt cho các chuyên ngành kinh tế khác. Môn học mang tính thực hành cao, bổ trợ và nâng cao kiến thức nghiệp vụ cho sinh viên trong kỹ năng hoạch định, thực thi, giám sát, đánh giá và phân tích chính sách phát triển. Cụ thể:- Giúp sinh viên hiểu được khái niệm, vị trí và vai trò của chính sách phát triển trong hệ thống kế hoạch hóa phát triển.- Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về chính sách phát triển, nội dung và quy trình chính sách từ xác định vấn đề chính sách đến thực thi và giám sát, đánh giá chính sách.- Trang bị cho sinh viên phương pháp luận phân tích chính sách và các kỹ thuật phân tích tương ứng với quy trình chính sách. Môn học Chính sách phát triển nghiên cứu dựa trên phương pháp thực chứng, phê phán cùng với tư duy logic và với sự hỗ trợ của các công cụ toán học, thống kê để xây dựng các mô hình và phương pháp phân tích chính sách. Môn học cũng đưa ra các tình huống nghiên cứu cụ thể để sinh viên có thể thực hành, rèn luyện kỹ năng phân tích, nâng cao khả năng nhận thức về cấu trúc vấn đề, giải quyết vấn đề và đề xuất chính sách thích hợp.</p>	2		
39	Quản lý Phát triển	<p>Học phần Quản lý phát triển giảng cho sinh viên chuyên ngành Kinh tế phát triển. Học phần này tập trung nghiên cứu những vấn đề liên quan đến việc tổ chức thực hiện hoạt động phát triển. Hay nói cách khác, quản lý phát triển tập trung sự quan tâm đến việc biến các ý tưởng, các mục tiêu của phát triển thành những hành động, cũng như những thất bại hay sai lầm khi thực hiện hoạt động phát triển. Nó tập trung hơn đến việc quản lý ở cấp "cơ sở" (cấp địa phương, cấp dự án) trong hoạt động phát triển. Nội dung cụ thể bao gồm: nội hàm của quản lý phát triển; Sự tham gia của cộng đồng trong quản lý phát triển; Lập kế hoạch có sự tham gia; Cung ứng dịch vụ công trong quản lý phát triển và vai trò của khu vực tư nhân trong quản lý phát triển. Các nội dung này được vận dụng phân tích, đánh giá cụ thể trong quá trình thực hiện các hoạt động phát triển ở Việt Nam.</p>	2		



40	Kinh tế phát triển 2	<p>Development Economic is a part of economics subjects system, which studies about the principle of economic development in underdeveloped conditions. Development Economics is based on developmental theories, which are codified in the form of theoretical models, practices and experiences during the process of economic development of both developed and developing countries, in order to find out the rules as well as the basic trends of transition to a faster developing economy. In order to be able to apply the principles of practical development from other countries, this module provides arguments, methods as well as contents of development policy which aims to solve specific economic and social problems as the concern of developing countries, suit to the specific characteristics of each country in particular stage of development. This module aims to build for the benefit of developing countries in general, however the analysis, problem solving, specific applications are applied for the economic development of Vietnam in particular. Development Economics II is used particularly for students who are specialized in Development Economics. The module is built up based on the essential issues that developing countries need to sort out, namely: Population and social issues, Finance for development, Agricultural, Industrial, and Commercial development, and finally is Sustainable development of economy. Each issue in this module will be sorted out logically based on the characteristics and development orientation of each developing country, practical models are proposed based on reality of development status of each country, policy aspects related to the objectives of sorting out the essential problems in order to implement the development process exactly according to development tendency. The module takes Vietnam as the case study with the aims of providing students several analysis and planning tools for development policy of Vietnam.</p>	3		
----	----------------------	---	---	--	--

41	Kinh tế công cộng 2	<p>To implement intervention policy in the market economy, the government needs to use certain resources, firstly financial resources. It is not only the source from the state budget but also the contribution of all economic sectors, population stratato serve public purposes, collectively known as public finance. Therefore, public finance is considered to be the mirror of the financial aspect of public policy. Public finance is not just a matter of budgeting in the narrow sense, but more profoundly is to strengthen the relationship between government and people, enhance the trust of people in government and improve accountability, quality of public services provided by the government. Public Economics Course (II) focuses on analyzing public finance, which is an important link between the role of government in the market economy and solving the development problems in a country. Therefore, it is an important compulsory subject of Development Economics major and an attractive elective subject to all other majors interested in the impact of public policies. The course provides a general theoretical framework for analyzing and evaluating the impact of fiscal policies of the government (firstly tax and expenditure policies) to social welfare changes, according to the criteria of economy, efficiency, effectiveness and equity, and beyond that is to the improvement of the accountability of the agencies and organizations in the public sector in providing services to people. In addition, the course also integrates important reform trends in financial management policies in the world and Vietnam. The specific fiscal policies, applied in each period of Vietnamese history, will only be used as examples to illustrate situations. The course applies a multidisciplinary approach when reviewing public finance issues, in which economics analysis is considered the main tool. Therefore, students need to master these tools (as were provided in Public Economics (I)) when learning Public Economics (II).</p>	2		
42	Kế hoạch hóa Phát triển	<p>Kế hoạch hóa phát triển là môn học thuộc chuyên ngành kinh tế, nghiên cứu kế hoạch phát triển dưới góc độ một công cụ can thiệp và tổ chức sự can thiệp của nhà nước vào quá trình phát triển của nền kinh tế, nhằm hướng nền kinh tế phát triển có định hướng, có mục tiêu, đảm bảo tối ưu hóa lợi ích xã hội.</p>	3		

43	Chương trình và dự án phát triển	<p>Development Programs and Projects (DP&amp;P) is a stage in the national development planning system in order to translate objectives and targets of socio-economic development strategies and plans into specific investment decisions. Therefore, this is an important subject complementary to Development Economics specialization and also a useful optional subject for other economic specialization. This course is designed to equip students with the necessary skills to build and evaluate DP&amp;P. The course begins with an introduction of the most common issues of DP&amp;P, the position and roles of DP&amp;P in the development planning system, and then introduces in detail the application of Logical Framework Approach to build DP&amp;P. In the next chapters, the course presents the specific methodology and professional techniques for building and appraising a development project. These contents are useful for those who participate in the business of the privated enterprises, state economy institutions or international organizations. This arises from the fact that this course approaches issues of projects-program management under both economy and business perspectives, in which legitimate benefits of the investors (through financial evaluation) and social welfare (through economic evaluation of the project) are both adequately addressed.</p>	3		
44	Theo dõi và đánh giá phát triển	<p>Monitoring and evaluation for development projects represent a set of core skills and competencies required for people who wish to work as professional in the field of development. In that context, this course is designed to help students develop those skills for professional practice with an emphasis on development project monitoring, evaluation and presentations, especially theories, tools, methods and application. This course also provides significant supplements to other course belonged to Development Economics major.</p>	3		
45	Chuyên đề lựa chọn				
46	Chuyên đề về lĩnh vực Kinh tế	<p>Thesis on Economics will provide economic practical issues that developing countries in the world and Vietnam are facing or being concerned about, such as economic crisis. globalization, industrial revolution 4.0, inflation ... This course is mainly equipped with economic knowledge that is taking place in developing countries and Vietnam.</p>	2		

47	Chuyên đề về lĩnh vực xã hội	Thesis on Sociology will provide social practical issues that developing countries in the world and Vietnam are facing or being concerned about, such as immigration, social capital, gender equality, population aging, inequality or poverty ... This course is mainly equipped with social knowledge that is taking place in developing countries and Vietnam.	2		
48	Chuyên đề về lĩnh vực môi trường	Thesis on Environment will provide social practical issues that developing countries in the world and Vietnam are facing or being concerned about, such as climate change, green consumption, environmental pollution, resource conservation ... This course is mainly equipped with social knowledge that is taking place in developing countries and Vietnam.	2		
49	Chuyên đề về thể chế	Thesis on Institutions will provide institutional practical issues that developing countries in the world and Vietnam are facing or being concerned about, such as corruption, civil society, participation and voices of the people, decentralization ... This course is mainly equipped with social knowledge that is taking place in developing countries and Vietnam	2		
<b>XII</b>	<b>QUẢN TRỊ KINH DOANH QUỐC TẾ CHẤT LƯỢNG CAO</b>				
1	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 1	Học phần trang bị những nội dung cơ bản của thế giới quan và phương pháp luận triết học của chủ nghĩa Mác – Lênin trong việc nghiên cứu và học tập các môn học khác trong chương trình đào tạo cũng như các tri thức khác của nhân loại; cho việc vận dụng các tri thức của sinh viên vào đời sống thực tiễn Làm tiền đề trực tiếp để nghiên cứu các bộ phận cấu thành khác của chủ nghĩa Mác - Lênin, tiếp cận môn Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Xây dựng niềm tin, lý tưởng cách mạng cho sinh viên, định hướng tư tưởng - chính trị trong chuyên ngành được đào tạo.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi máy
2	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 2	Học phần này gồm : Phần 2 và phần 3 trong môn học Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa MLN Phần 2: Học thuyết kinh tế của CN CN Mác – Lenin về PTSX TBCN Phần 3: Lý luận của CN Mác – Lenin về CNXH	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi máy

3	Tư tưởng Hồ Chí Minh/ Ho Chi Minh 's Ideology	Học phần gồm 8 chương: Chương mở đầu và 7 chương nội dung. - Chương mở đầu: làm rõ đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập của môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh - Chương I: Trình bày cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh. - Từ chương II đến chương VII: Trình bày những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh theo mục tiêu môn học.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi máy
4	Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt nam	Học phần Đường lối cách mạng của Đảng Cộng Sản Việt Nam là 1 trong 3 môn học thuộc khoa học Mác-Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh được giảng dạy trong hệ thống giáo dục đại học ở Việt Nam. Môn học có quan hệ mật thiết với các môn: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lê nin và môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh. Nội dung và kết cấu chương trình môn học do Ban Khoa giáo Trung ương, Bộ Giáo dục Đào tạo quy định. Đây là học phần bắt buộc sinh viên phải tích lũy kiến thức. Đường lối của Đảng cộng sản Việt Nam được xây dựng trên cơ sở vận dụng sáng tạo những nguyên lý của CN Mác – Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn đất nước Việt Nam trong mỗi giai đoạn lịch sử cụ thể. Vì vậy đường lối của Đảng vừa có tính khoa học vừa có tính cách mạng sâu sắc. Thực tiễn chứng minh đường lối đúng đắn và sự lãnh đạo tài tình của Đảng Cộng sản Việt Nam là nhân tố có ý nghĩa quyết định mọi thắng lợi của dân tộc và cách mạng Việt Nam trước đây cũng như hôm nay và mai sau.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi máy
5	Khoa học, máy tính và xã hội	Phải có sự hiểu biết về khoa học vật lý trong đó bao gồm việc hiểu biết và các thông tin và quá trình xử lý thông tin. Sử dụng máy tính với chức năng như là công cụ và phép ẩn dụ để tìm hiểu về đời sống, vật lý, sự tồn tại và tác động ảnh hưởng đến xã hội và đạo đức con người.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
6	Văn hóa thế giới / GE-D3 World cultures	Nghiên cứu và khảo sát các khu vực lớn trên thế giới bằng việc sử dụng các khái niệm văn hóa và thể chất chung nhằm đưa ra những giải thích về các mô hình và các vấn đề trong các hoạt động của con người trong mối quan hệ với môi trường tự nhiên	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
7	Tiếng Anh / English	Các học phần Tiếng Anh được thiết kế cho sinh viên Chương trình Chất lượng cao các kiến thức Tiếng Anh từ cơ bản đến nâng cao về kinh tế và kinh doanh. Hoàn thành chương trình học, sinh viên đủ điều kiện tham gia các môn học trong chương trình đào tạo được giảng dạy bằng tiếng Anh. Chương trình cũng được thiết kế để giúp sinh viên hướng đến đạt chuẩn đầu ra tiếng Anh theo quy định	18	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

8	Toán cho các nhà kinh tế 1	Học phần bao gồm các kiến thức cơ bản của Đại số tuyến tính. Học phần là kiến thức đại số tối thiểu, cần thiết cho các nhà kinh tế. Nội dung học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản và công cụ tính toán hữu hiệu đối với hệ phương trình tuyến tính, ma trận, định thức, dạng toàn phương, xây dựng nền tảng toán học cơ bản cho nhiều môn học khác. Học phần gồm 4 chương. Chương 1 trình bày về Không gian vector (số học) n chiều; Chương 2 đề cập đến Ma trận, Định thức; Chương 3 trình bày về lý thuyết Hệ phương trình tuyến tính và chương cuối trình bày các kiến thức cơ bản về Dạng toàn phương.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
9	Tư duy phê phán/	Việc phát triển các kỹ năng cốt lõi trong tư duy phê phán bao gồm việc định dạng được và hiểu rõ các sai lầm phổ biến, nhận diện các kỹ thuật về việc thuyết phục và tuyên truyền, các chiến lược giải quyết vấn đề và áp dụng các kỹ năng tư duy phê phán trong việc giải quyết các vấn đề phức tạp trong cuộc sống hàng ngày.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
10	Tâm lý học điều khiển cá nhân và xã hội	Áp dụng các nguyên tắc tâm lý đối với các thách thức và các vấn đề về tuổi thọ con người. Việc nghiên cứu các cơ hội cho việc điều chỉnh và gia tăng trong những trường hợp khác nhau chẳng hạn như gia đình và cộng đồng.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
11	Kinh tế vi mô 1 / Microeconomics 1	Chương trình Kinh tế học vi mô 1 được trình bày với mục tiêu giúp người học nghiên cứu nắm bắt được những nguyên lý kinh tế cơ bản trong Kinh tế học và Kinh tế vi mô nói riêng. Kết cấu các bài giảng được trình bày đơn giản và hợp lý nhưng vẫn bảo đảm tính hiện đại. Nội dung môn học được xây dựng phù hợp với kiến thức của giai đoạn 1, đi sâu vào những khái niệm về thị trường, cung- cầu, co giãn của cầu và cung, hành vi người tiêu dùng và doanh nghiệp (Sản xuất - Chi phí - Lợi nhuận), cạnh tranh hoàn hảo và độc quyền, cung - cầu lao động, thất bại thị trường, ...	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
12	Kinh tế vĩ mô 1 / Macroeconomics 1	Học phần này giới thiệu những nguyên lý cơ bản của kinh tế vĩ mô để giúp sinh viên hiểu được sự vận hành của nền kinh tế tổng thể. Sinh viên sẽ được giới thiệu các khái niệm cũng như nguyên lý hạch toán cơ bản về thu nhập quốc dân, chỉ số giá tiêu dùng và lạm phát, thất nghiệp, tỷ giá hối đoái và cán cân thanh toán. Ngoài ra, sinh viên cũng được tiếp cận với những mô hình đơn giản nhất và vai trò của các chính sách kinh tế vĩ mô trong việc xác định thu nhập, lạm phát hay thất nghiệp trong nền kinh tế.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

13	Quản lý học/ Essentials of Management	<p>Học phần Quản lý học là học phần bắt buộc đối với tất cả các chuyên ngành trong chương trình đào tạo đại học của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, được thiết kế nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng cốt yếu nhất mà một nhà quản lý, dù trên cương vị nào, trong bất cứ tổ chức nào cũng phải có được.</p> <p>Học phần “Quản lý học 1” gồm những nội dung cơ bản sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Tổng quan về quản lý: trong đó giới thiệu về hệ thống xã hội, tổ chức và quản lý hệ thống xã hội; quá trình quản lý và nhà quản lý; sự phát triển các tư tưởng quản lý.</li> <li>• Phân tích môi trường quản lý; đạo đức và trách nhiệm xã hội của quản lý; quản lý trong môi trường toàn cầu hóa.</li> <li>• Quá trình ra quyết định và đảm bảo thông tin cho quyết định quản lý.</li> </ul> <p>Nội dung cơ bản của quá trình quản lý bao gồm: lập kế hoạch, tổ chức, lãnh đạo và kiểm soát.</p>	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
14	Quản trị kinh doanh / Business Management	<p>Học phần Quản trị học được xây dựng nhằm cung cấp cho học viên kiến thức có hệ thống về quản trị các tổ chức, như là: Cơ sở lý luận và phương pháp luận của quản trị, bao gồm tổ chức và quản trị tổ chức; lý thuyết hệ thống trong quản trị; vận dụng quy luật trong quản trị. Các chức năng quản trị theo quá trình quản trị như lập kế hoạch, tổ chức, lãnh đạo và kiểm tra.</p>	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
15	Lý thuyết xác suất và thống kê toán 1	<p>Lý thuyết xác suất và thống kê toán là học phần nghiên cứu các hiện tượng ngẫu nhiên và xử lý số liệu kinh tế – xã hội trong điều kiện bất định, tức là thông tin không đầy đủ. Học phần có 2 phần tương đối độc lập về cấu trúc nhưng gắn rất chặt về nội dung.</p>	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
16	Lý thuyết tài chính tiền tệ 1	<p>Học phần Lý thuyết tài chính tiền tệ 1 nghiên cứu những vấn đề cơ bản về tiền tệ, hoạt động ngân hàng và hoạt động của thị trường tài chính. Học phần đề cập tới khái niệm về tiền, chức năng của tiền; cấu trúc của hệ thống tài chính, trong đó tập trung vào các thành tố quan trọng như: thị trường tài chính (nghiên cứu về hoạt động của thị trường, về các chủ thể và công cụ trên thị trường tài chính) và các trung gian tài chính (ở học phần này chủ yếu nghiên cứu về ngân hàng thương mại).</p>	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
17	Nguyên lý kế toán 1	<p>Trang bị các kiến thức cơ bản về cơ sở hạch toán kế toán theo thông lệ chung và theo chế độ kế toán Việt Nam. Đề cập các vấn đề cơ bản của lý thuyết hạch toán kế toán và nội dung kế toán ban hành theo chế độ hiện hành trong các doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh</p>	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

18	Kinh doanh quốc tế 1	Giới thiệu bản chất, khía cạnh khác nhau của môi trường kinh doanh quốc tế. Giúp người học hiểu và ứng dụng những nguyên lý kinh tế và kinh doanh quốc tế một cách cơ bản. Những lợi ích của thể chế quốc tế, các nhân tố môi trường, các thực hành quản trị kinh doanh quốc tế, quản lý tài chính, nhân sự, tác nghiệp và kế hoạch hóa chiến lược từ viễn cảnh toàn cầu.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
19	Tài chính kinh doanh / Financial business	Giới thiệu tất cả các yếu tố chính trong kinh doanh, việc áp dụng công nghệ thông tin và hệ thống quản lý thông tin trong các hoạt động tài chính như thời gian của vốn, rủi ro và chi phí vốn, cơ cấu vốn; phương pháp huy động vốn; các quyết định tài chính dài hạn; chính sách quản lý vốn lưu động; và các vấn đề liên quan như sáp nhập, phá sản, Tài chính quốc tế.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
20	Nguyên lý Kế toán 2/ Introductory Accounting 2		3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
21	Thống kê kinh doanh / Business Statistics	Môn học này tập trung về thống kê trong kinh doanh, các cách thức thống kê về lao động, tiền lương, máy móc dụng cụ...	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
22	Pháp luật kinh doanh / Business Law	Học phần này giới thiệu luật pháp về thương mại, đặc biệt chú trọng đến những quy định pháp luật trong các giao dịch mua bán và các hợp đồng thương mại. Những nội dung liên quan đến vai trò và chức năng của bộ máy tư pháp, các yếu tố dân sự và hình sự liên đới đến các giải pháp xử lý.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
23	Quản trị chiến lược / Strategic Management	Nội dung cơ bản của học phần đề cập đến quy trình xây dựng chiến lược kinh doanh, các phương pháp và kỹ thuật phân tích chiến lược, phân tích môi trường kinh doanh, hoạch định chiến lược kinh doanh, chiến lược cạnh tranh cho doanh nghiệp, các biện pháp tạo lợi thế cạnh tranh và nâng cao khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp, tổ chức thực hiện và đánh giá việc thực hiện chiến lược.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết



24	Marketing Căn bản / Marketing Principle	Mục tiêu của môn học nhằm tạo dựng những kiến thức cơ bản và sự đánh giá về các lý thuyết và thực hành hoạt động marketing, cũng như cách thức để hoạt động Marketing tương tác với toàn bộ quá trình kinh doanh. Môn học cũng sẽ xem xét đến các vấn đề về đạo đức và trách nhiệm xã hội. Kỹ năng giao tiếp – gồm cả kỹ năng nói và viết – là những kỹ năng cơ bản của một doanh nhân thành công, nên một trong những mục đích khác của môn học là giúp sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của kỹ năng giao tiếp. Bởi vậy, một phần không thể thiếu của môn học là sinh viên sẽ phải làm rất nhiều các bài luận về kỹ năng giao tiếp (và một bài nói).	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
25	Hành vi tổ chức và quản lý/	Cơ sở lý luận và các phương pháp, cách làm khoa học để thực hiện các hoạt động quản lý nhân lực trong tổ chức như: kế hoạch hóa nguồn nhân lực, phân tích công việc, tuyển dụng, thù lao...	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
26	Hệ thống thông tin quản lý	Những khái niệm và thành phần hệ thống thông tin, ứng dụng tổ chức đồng thời, phát triển và quản lý hệ thống thông tin và xu thế phát triển trong hệ thống thông tin và trong công nghệ. Máy tính dựa trên dự án kiến thức nhóm liên kết và ứng dụng hệ thống thông tin mang tính nguyên tắc và xu thế kỹ năng trong môi trường kinh doanh	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
27	Kinh doanh quốc tế 2 International business 2	Giới thiệu bản chất, khía cạnh khác nhau của môi trường kinh doanh quốc tế. Giúp người học hiểu và ứng dụng những nguyên lý kinh tế và kinh doanh quốc tế một cách cơ bản. Những lợi ích của thể chế quốc tế, các nhân tố môi trường, các thực hành quản trị kinh doanh quốc tế, quản lý tài chính, nhân sự, tác nghiệp và kế hoạch hóa chiến lược từ viễn cảnh toàn cầu.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
28	Quản trị doanh nghiệp FDI và liên doanh Foreign Direct investment company and joint venture management	Những vấn đề lý luận chung về quản trị dự án và doanh nghiệp có vốn FDI. Phần này trang bị cho sinh viên một số kiến thức nền tảng về quản trị dự án FDI, về quản trị doanh nghiệp có vốn FDI.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

29	Nghệp vụ ngoại thương 1 Foreign Trade Practice 1	Nội dung của các phương thức giao dịch mua bán quốc tế, các phương thức vận tải, bảo hiểm hàng hoá và phương thức thanh toán trong ngoại thương người học nhận thức và vận dụng được nhiều nghiệp vụ ngoại thương trong hoạt động kinh doanh quốc tế. Các nghiệp vụ giao dịch đàm phán ký kết, soạn thảo hợp đồng ngoại thương, thiết kế nhãn hiệu, quảng cáo cũng như thực hiện hợp đồng ngoại thương.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
30	Nghệp vụ ngoại thương 2 Foreign Trade Practice 2	Nội dung của các phương thức giao dịch mua bán quốc tế, các phương thức vận tải, bảo hiểm hàng hoá và phương thức thanh toán trong ngoại thương người học nhận thức và vận dụng được nhiều nghiệp vụ ngoại thương trong hoạt động kinh doanh quốc tế. Các nghiệp vụ giao dịch đàm phán ký kết, soạn thảo hợp đồng ngoại thương, thiết kế nhãn hiệu, quảng cáo cũng như thực hiện hợp đồng ngoại thương.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
31	Quản trị quốc tế: Quản trị đa văn hóa và hành vi /International management: Cross-culture and behavior	Học phần này tập trung vào các thách thức và cơ hội cùng với quản trị và chiến lược kinh doanh quốc tế trong môi trường toàn cầu. Sinh viên có thêm kiến thức tổng quan về tiến trình và hiệu ứng của toàn cầu hóa trong viễn cảnh toàn cầu hiện nay, cùng với những lý thuyết, nguyên lý và kỹ năng quản lý tương đồng với môi trường toàn cầu hiện nay.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
32	Quản trị chuỗi cung ứng quốc tế Internatinal Supply chain management	Chuỗi cung ứng là mạng lưới của nhà cung cấp, sản xuất, lắp ráp, phân phối và các trang thiết bị logistic thể hiện các chức năng về thủ tục về vật tư, chuyển đổi và vận chuyển vật tư này như là bán thành phẩm và sản phẩm hoàn chỉnh, và phân phối các sản phẩm này cho khách hàng. Chuỗi cung ứng gia tăng cả trong các tổ chức dịch vụ và sản xuất.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
33	Chuyên đề Marketing quốc tế Research major: International Marketing	Học phần này thiết kế cho sinh viên hoạt động marketing quốc tế và cơ hội cạnh tranh và thách thức phải đối mặt với các nhà quản trị thị trường. Học phần này sẽ giúp sinh viên gắn gũi với các phân đoạn cơ hội tiếp thị toàn cầu và ảnh hưởng của các xu hướng quan trọng trong marketing toàn cầu.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

34	Chuyên đề cuối khóa- BSc Thesis	Sinh viên sẽ tự mình tiến hành nghiên cứu các vấn đề về kinh doanh quốc tế trong các đơn vị kinh doanh hoặc trong các doanh nghiệp với quy mô khác nhau. Trong quá trình nghiên cứu, sinh viên sẽ được sự trợ giúp của giáo sư hướng dẫn.	10	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
35	Xã hội học Sociology		2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
36	Lịch sử các học thuyết kinh tế History of Economic Theories		2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
37	Luật kinh doanh quốc tế International business laws		2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
38	Kinh tế quốc tế International Economics		2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
39	Kinh tế đầu tư Investment Economics		2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
40	Kinh tế và quản lý môi trường Environmental Economics and Management		2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
41	Ngân hàng thương mại Commercial bank		2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

42	Kế toán quản trị Management accounting		2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
43	Thị trường chứng khoán Stock Market		2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
44	Kinh doanh thương mại Commercial Business		2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
45	Quản trị tác nghiệp operation Management		2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
46	Quản lý công nghệ Management of Technology		2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
47	Quản trị tài chính quốc tế	Giới thiệu chung về bản chất, vai trò, chức năng của tài chính quốc tế. Các ứng dụng trong kinh doanh quốc tế như tỷ giá, thể chế tài chính quốc tế và các giao dịch...	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
48	Chiến lược kinh doanh toàn cầu	Học phần Quản trị toàn cầu có nội dung đề cập đến các yếu tố chi phối quá trình ra quyết định của các nhà quản trị kinh doanh quốc tế. Cụ thể học phần nghiên cứu các yếu tố thuộc môi trường kinh doanh, trong đó tập trung vào mối liên hệ qua lại giữa môi trường văn hóa và các yếu tố thuộc môi trường quốc gia và quốc tế khác có ảnh hưởng đến nhà quản trị trong việc lựa chọn và thực hiện chiến lược kinh doanh, cũng như việc quản lý và điều hành nguồn nhân lực trên phạm vi toàn cầu.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

49	Kinh doanh dịch vụ quốc tế International services management	Học phần này có nội dung đề cập đến các loại dịch vụ trong kinh doanh quốc tế. Cụ thể học phần nghiên cứu các dịch vụ giao nhận vận tải quốc tế, dịch vụ tư vấn quốc tế, điều tra khảo sát thị trường quốc tế....	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
50	Đấu thầu quốc tế International tender	Học phần tập trung nghiên cứu về đấu thầu quốc tế, từ cách thức soạn hồ sơ mời thầu đến hồ sơ tham dự thầu, các hình thức tổ chức thầu và nghiệp vụ đấu thầu quốc tế.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
51	Thuế quốc tế		2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
52	Kế toán quốc tế	Giới thiệu chung về bản chất, vai trò, chức năng của kế toán quốc tế. Các ứng dụng của kế toán trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh quốc tế: chuyên giá, kết chuyển giá và các giao dịch quốc tế...	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
53	Đàm phán và ký kết hợp đồng kinh doanh quốc tế/ Negotiation and signing Practice of International business contract	Môn học đàm phán và ký kết hợp đồng kinh tế và kinh doanh doanh quốc tế trang bị cho sinh viên chuyên ngành kinh doanh quốc tế những kiến thức cơ bản về lý luận và phương pháp luận, kỹ năng về đàm phán và ký kết hợp đồng kinh doanh quốc tế về thương mại, đầu tư và dịch vụ...	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
<b>XIII</b>	<b>QUẢN TRỊ MARKETING CHẤT LƯỢNG CAO</b>				

1	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác Lê nin phần I	Học phần trang bị những nội dung cơ bản của thế giới quan và phương pháp luận triết học của chủ nghĩa Mác – Lênin trong việc nghiên cứu và học tập các môn học khác trong chương trình đào tạo cũng như các tri thức khác của nhân loại; cho việc vận dụng các tri thức của sinh viên vào đời sống thực tiễn. Làm tiền đề trực tiếp để nghiên cứu các bộ phận cấu thành khác của chủ nghĩa Mác - Lênin, tiếp cận môn Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Xây dựng niềm tin, lý tưởng cách mạng cho sinh viên, định hướng tư tưởng - chính trị trong chuyên ngành được đào tạo.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	thi viết và thi máy
2	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác Lê nin phần II	Học phần này gồm : Phần 2 và phần 3 trong môn học Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa MLN Phần 2: Học thuyết kinh tế của CN CN Mác – Lenin về PTSX TBCN Phần 3: Lý luận của CN Mác – Lenin về CNXH	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	thi viết và thi máy
3	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Học phần gồm 8 chương: Chương mở đầu và 7 chương nội dung. - Chương mở đầu: làm rõ đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập của môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh - Chương I: Trình bày cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh. - Từ chương II đến chương VII: Trình bày những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh theo mục tiêu môn học.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	thi viết và thi máy
4	Toán cho các nhà kinh tế 2	Học phần nằm trong phần kiến thức đại cương của chương trình đào tạo bậc cử nhân khối ngành Kinh tế và Quản trị kinh doanh. Học phần cung cấp những nội dung cơ bản về hàm số một biến số và nhiều biến số. Học phần cũng nhằm rèn luyện khả năng tư duy, kỹ năng tính toán và nâng cao khả năng ứng dụng các kiến thức toán học vào phân tích, nghiên cứu các đối tượng kinh tế.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
5	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	Lý thuyết xác suất và thống kê toán là học phần nghiên cứu các hiện tượng ngẫu nhiên và xử lý số liệu kinh tế – xã hội trong điều kiện bất định, tức là thông tin không đầy đủ. Học phần có 2 phần tương đối độc lập về cấu trúc nhưng gắn rất chặt về nội dung.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

6	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	Học phần Đường lối cách mạng của Đảng Cộng Sản Việt Nam là 1 trong 3 môn học thuộc khoa học Mác-Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh được giảng dạy trong hệ thống giáo dục đại học ở Việt Nam. Môn học có quan hệ mật thiết với các môn: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lê nin và môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh. Nội dung và kết cấu chương trình môn học do Ban Khoa giáo Trung ương, Bộ Giáo dục Đào tạo quy định. Đây là học phần bắt buộc sinh viên phải tích lũy kiến thức. Đường lối của Đảng cộng sản Việt Nam được xây dựng trên cơ sở vận dụng sáng tạo những nguyên lý của CN Mác – Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn đất nước Việt Nam trong mỗi giai đoạn lịch sử cụ thể. Vì vậy đường lối của Đảng vừa có tính khoa học vừa có tính cách mạng sâu sắc. Thực tiễn chứng minh đường lối đúng đắn và sự lãnh đạo tài tình của Đảng Cộng sản Việt Nam là nhân tố có ý nghĩa quyết định mọi thắng lợi của dân tộc và cách mạng Việt Nam trước đây cũng như hôm nay và mai sau.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	thi viết và thi máy
7	Tiếng Anh	Các học phần Tiếng Anh được thiết kế cho sinh viên Chương trình Chất lượng cao các kiến thức Tiếng Anh từ cơ bản đến nâng cao về kinh tế và kinh doanh. Hoàn thành chương trình học, sinh viên đủ điều kiện tham gia các môn học trong chương trình đào tạo được giảng dạy bằng tiếng Anh. Chương trình cũng được thiết kế để giúp sinh viên hướng đến đạt chuẩn đầu ra tiếng Anh theo quy định.		Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
8	Pháp Luật kinh doanh	Học phần này giới thiệu luật pháp về thương mại, đặc biệt chú trọng đến những quy định pháp luật trong các giao dịch mua bán và các hợp đồng thương mại. Những nội dung liên quan đến vai trò và chức năng của bộ máy tư pháp, các yếu tố dân sự và hình sự liên đới đến các giải pháp xử lý.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
9	Kinh tế vi mô 1	Chương trình Kinh tế học vi mô 1 được trình bày với mục tiêu giúp người học nghiên cứu nắm bắt được những nguyên lý kinh tế cơ bản trong Kinh tế học và Kinh tế vi mô nói riêng. Kết cấu các bài giảng được trình bày đơn giản và hợp lý nhưng vẫn bảo đảm tính hiện đại. Nội dung môn học được xây dựng phù hợp với kiến thức của giai đoạn 1, đi sâu vào những khái niệm về thị trường, cung- cầu, cơ giãn của cầu và cung, hành vi người tiêu dùng và doanh nghiệp (Sản xuất - Chi phí - Lợi nhuận), cạnh tranh hoàn hảo và độc quyền, cung - cầu lao động, thất bại thị trường, ...	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

10	Kinh tế vĩ mô 1	Học phần này giới thiệu những nguyên lý cơ bản của kinh tế vĩ mô để giúp sinh viên hiểu được sự vận hành của nền kinh tế tổng thể. Sinh viên sẽ được giới thiệu các khái niệm cũng như nguyên lý hạch toán cơ bản về thu nhập quốc dân, chỉ số giá tiêu dùng và lạm phát, thất nghiệp, tỷ giá hối đoái và cân cân thanh toán. Ngoài ra, sinh viên cũng được tiếp cận với những mô hình đơn giản nhất và vai trò của các chính sách kinh tế vĩ mô trong việc xác định thu nhập, lạm phát hay thất nghiệp trong nền kinh tế.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
11	Quản trị kinh doanh	Được xây dựng trên cơ sở học phần Quản trị học, học phần Quản trị kinh doanh nhằm cung cấp cho học viên kiến thức có hệ thống về quản trị tổ chức, cơ sở lý luận và phương pháp luận của quản trị, bao gồm tổ chức và quản trị tổ chức, lý thuyết hệ thống và vận dụng trong quản trị... Học phần giới thiệu về chức năng quản trị với các lý thuyết và khái niệm cơ bản của quản trị như lên kế hoạch, tổ chức, vai trò lãnh đạo và kiểm soát. Học phần cũng hệ thống lại những cải cách trong suy nghĩ của nhà quản trị, chức năng và thực tế quản trị đang được quan tâm trong môi trường hiện nay cũng như làm rõ các khái niệm mới phát sinh trong môi trường kinh doanh hiện đại.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
12	Giáo dục thể chất	Nội dung ban hành tại Thông tư số 25/2015/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 10 năm 2015 Quy định về chương trình môn học Giáo dục thể chất thuộc các chương trình đào tạo trình độ đại học.	8	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
13	Giáo dục quốc phòng	Nội dung ban hành tại Thông tư số 03/2017/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	11	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
14	Quản trị tài chính	Học phần Quản trị tài chính bao gồm các vấn đề lý luận liên quan đến hoạt động quản trị tài chính trong doanh nghiệp. Nội dung cơ bản của học phần này là nghiên cứu sâu vào cách hoạch định và sử dụng vốn trong doanh nghiệp.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
15	Nguyên lý kế toán	Học phần được thiết kế với mục tiêu trang bị kiến thức cơ bản về cơ sở hạch toán kế toán theo thông lệ chung và theo chế độ kế toán Việt Nam. Học phần đề cập tới các vấn đề cơ bản của hạch toán kế toán tại các doanh nghiệp sản xuất và thương mại nói chung.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết



16	Thống kê kinh doanh	Ứng dụng các giải pháp thống kê kinh doanh. Những nội dung chính bao gồm: thu thập và tổ chức dữ liệu, lý thuyết xác suất, xác định mức độ tập trung và phân kỳ, dự báo và kiểm định giả thuyết, hồi quy đơn giản, phân tích tương quan. Học phần này cũng sẽ giúp sinh viên khả năng sử dụng các phần mềm thống kê.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
17	Marketing căn bản	Học phần cung cấp những kiến thức cơ sở về những nguyên lý marketing và những kiến thức marketing cơ bản trong hoạt động thực tiễn của các doanh nghiệp gồm: các khái niệm marketing và quá trình marketing, hiểu biết về thị trường và khách hàng, hệ thống thông tin và nghiên cứu marketing, xây dựng chiến lược marketing định hướng khách hàng và các công cụ marketing được tích hợp cùng những phát triển mới và mở rộng phạm vi định hướng marketing hiện đại.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
18	Hành vi người tiêu dùng	Học phần trang bị các kiến thức cơ sở về hành vi của cả hai nhóm khách hàng chính của kinh doanh, người tiêu dùng cá nhân, khách hàng tổ chức và việc vận dụng chúng vào ra các quyết định marketing của doanh nghiệp như: các nhân tố ảnh hưởng và các mô hình hành vi mua của khách hàng từ góc độ khách hàng là người tiêu dùng cá nhân (nhận thức, động cơ, học hỏi, giao tiếp) cho đến khách hàng tổ chức trên thị trường doanh nghiệp tương ứng (gồm – các kích thích marketing và phi marketing, các ảnh hưởng của cấu trúc tổ chức đến mô hình hành vi...) và quá trình quyết định mua của các loại khách hàng, bao gồm cả những phát triển mới trong hành vi người mua quốc tế và mua sắm điện tử.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
19	Quản trị marketing	Học phần cung cấp những kiến thức ngành cốt lõi cơ bản về những nguyên lý quản trị marketing và sự vận dụng thực tiễn ở các doanh nghiệp của nó, bao gồm khái niệm cơ bản của quản trị marketing hiện đại theo tiếp cận chuỗi cung ứng giá trị cho khách hàng; các quan điểm quản trị marketing; quy trình quản trị marketing và các mô thức phân tích marketing; phát triển chiến lược marketing; quản trị các chương trình marketing tích hợp; tổ chức thực hiện và kiểm soát các hoạt động marketing ở doanh nghiệp/tổ chức.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

20	Truyền thông marketing	Học phần tập trung nghiên cứu những vấn đề thuộc về bản chất của hoạt động truyền thông marketing (xúc tiến), bao gồm: bản chất của quá trình truyền thông marketing, những yếu tố chi phối đến quá trình truyền thông marketing. Nghiên cứu quy trình chung xây dựng và quản lý hoạt động truyền thông; nội dung và phương pháp xác định ngân sách cho hoạt động truyền thông. Học phần cũng nghiên cứu các qui trình xây dựng, thực hiện và đánh giá yếu tố cấu thành truyền thông marketing.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
21	Nghiên cứu marketing	Học phần cung cấp những kiến thức, kỹ năng chuyên môn cốt lõi nhằm tạo lập hệ thống thông tin marketing (MIS) thông qua việc thiết kế, triển khai thực hiện một dự án nghiên cứu marketing theo một quy trình nhằm cung cấp thông tin xác thực và hiệu quả cho các nhà quản trị ra các loại quyết định marketing (chiến lược, chính sách, tác nghiệp): Phát hiện vấn đề và xác định mục tiêu nghiên cứu; xác định nhu cầu thông tin; cách thức đặt giả thuyết và câu hỏi, thiết kế bảng câu hỏi (Questionnaire); xây dựng kịch bản Interview; cách xác định mẫu nghiên cứu; tổ chức điều tra (survey) và triển khai thực hiện thu thập thông tin trên hiện trường; phân tích xử lý dữ liệu trên phần mềm SPSS; báo cáo và trình bày kết quả nghiên cứu marketing. Học phần dành 1TC trên triển khai phương pháp làm việc nhóm (Teamwork) thực hành nghiên cứu marketing.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
22	Marketing dịch vụ	Học phần nghiên cứu việc ứng dụng những kỹ thuật quản lý marketing, chiến lược marketing và quá trình đánh giá dịch vụ và đổi mới chất lượng dịch vụ trong các tổ chức lợi nhuận và phi lợi nhuận. Học phần nghiên cứu những đặc tính duy nhất của marketing dịch vụ, quản lý dịch vụ, đánh giá chất lượng dịch vụ, các kỹ thuật để đổi mới dịch vụ, marketing dịch vụ trong môi trường toàn cầu, sử dụng marketing dịch vụ để tối ưu hóa dịch vụ và các cơ hội việc làm và khởi nghiệp trong các doanh nghiệp dịch vụ vì lợi nhuận và phi lợi nhuận. Nội dung học phần cũng tập trung vào những yếu tố đặc thù của marketing dịch vụ như vai trò của giao tiếp cá nhân trong kinh doanh dịch vụ; marketing hỗn hợp dịch vụ với 7P bao gồm các nhóm biện pháp về sản phẩm, giá cả, phân phối, xúc tiến hỗn hợp, con người, quy trình phục vụ và bằng chứng vật chất tại nơi cung cấp dịch vụ.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

23	Marketing quốc tế	Nội dung của học phần gồm những khái niệm cơ bản nhất về sự phát triển của hoạt động marketing quốc tế, các đặc trưng của các nhân tố môi trường marketing quốc tế, hệ thống thông tin marketing quốc tế của doanh nghiệp, mục tiêu và chiến lược marketing quốc tế được xây dựng tùy theo mục tiêu xâm nhập, thâm nhập và phát triển thị trường quốc tế của doanh nghiệp; các công cụ cơ bản chương trình marketing hỗn hợp cho thị trường quốc tế của doanh nghiệp; cách thức kế hoạch hóa, tổ chức và thực thi hoạt động marketing quốc tế cho các doanh nghiệp góp phần vượt các rào cản chống bán phá giá và các rào cản kỹ thuật.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
24	Marketing trên mạng Internet	Môn học được thiết kế nhằm giúp sinh viên hiểu được tầm quan trọng của những ảnh hưởng của công nghệ thông tin đến toàn bộ hoạt động kinh doanh nói chung và đến hoạt động marketing của một doanh nghiệp nói riêng. Trong đó, môn học tập trung nghiên cứu về các thay đổi của môi trường hoạt động marketing và hành vi của người tiêu dùng trong thời đại kỹ thuật số; cách thức nghiên cứu và xây dựng hệ thống marketing điện tử để phục vụ việc ra quyết định; xây dựng chiến lược và kế hoạch marketing điện tử; các công cụ làm marketing trong môi trường điện tử/Internet – bao gồm mô hình kinh doanh, quảng cáo và truyền thông, thiết kế trang web, định giá, phân phối, dịch vụ khách hàng...; quản lý sự hiện diện điện tử của doanh nghiệp; đo lường và đánh giá hiệu quả hoạt động của các chương trình marketing điện tử.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
25	Phân tích kinh doanh	Học phần nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về cơ sở lý luận và có thể vận dụng sáng tạo trong phân tích mọi tình huống trong sản xuất kinh doanh. Qua đó, đưa ra các quyết định kinh doanh hữu hiệu, đặc biệt là các quyết định liên quan tới tài chính.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
26	Kế toán quản trị	Học phần đề cập đến về ghi nhận, đánh giá, trình bày báo cáo tài chính, báo cáo quỹ, phân tích tài chính, lý luận lãi suất và cách thức vận dụng. Nghiên cứu và thực hành trên máy tính là yêu cầu bắt buộc khi học học phần này.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
27	Giao tiếp và truyền thông trong kinh doanh	Học phần tập trung nghiên cứu những nguyên tắc thu thập, tổ chức, phân tích và trình bày các thông tin kinh doanh. Các vấn đề cơ bản của giao tiếp và giải quyết tình huống trong quá trình quản trị kinh doanh cũng sẽ được đề cập.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

28	Hành vi tổ chức	Khái quát về sự thay đổi của hành vi con người trong tổ chức và những hàm ý đối với quản trị. Những vấn đề nghiên cứu bao gồm: những động lực, tính cách và thái độ, sự hiểu biết của con người, nhóm và đội, những tiêu chuẩn, sức mạnh và chính trị, xung đột, giao tiếp, thiết kế công việc, văn hoá tổ chức, sự thay đổi tổ chức, lãnh đạo và những vấn đề về văn hoá.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
29	Quản trị nhân lực	Học phần chú trọng trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng căn bản về quản trị nguồn nhân lực trong tổ chức/doanh nghiệp. Đồng thời, học phần cũng quan tâm hướng dẫn sinh viên phát triển khả năng phân tích các vấn đề trong thực tiễn quản trị nguồn nhân lực.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
30	Quản trị sản xuất và tác nghiệp	Môn học khái quát về quản trị quá trình sản xuất và kinh doanh của một doanh nghiệp. Bao gồm các nội dung: giới thiệu về quy trình sản xuất kinh doanh; dự báo nhu cầu sản xuất sản phẩm dịch vụ; thiết kế sản xuất sản phẩm dịch vụ; lập kế hoạch sản xuất; quản trị điều hành quá trình sản xuất; điều độ sản xuất và quản trị hàng dự trữ...	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
31	Quản trị bán hàng	Học phần giới thiệu các nội dung về đặc điểm, chức năng nhiệm vụ, yêu cầu và các kỹ năng của hoạt động bán hàng chuyên nghiệp. Từ đó, học phần tập trung làm rõ bản chất, chức năng nhiệm vụ của hoạt động quản trị bán hàng. Nội dung của quá trình kế hoạch hoá và tổ chức lực lượng bán hàng như lập kế hoạch bán hàng, dự báo ngân sách, tổ chức lực lượng bán hàng được tập trung phân tích. Học phần cũng giới thiệu các hoạt động phát triển lực lượng bán hàng như tuyển chọn, đào tạo nhân viên bán hàng. Đặc biệt, học phần tập trung nghiên cứu các hoạt động điều khiển, quản lý và đánh giá lực lượng bán hàng bao gồm: quản lý thời gian và lãnh thổ bán hàng, xây dựng định mức, chính sách thù lao và bồi hoàn chi phí, thúc đẩy lực lượng bán hàng...	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
32	Quản trị thương hiệu	Nội dung học phần tập trung nghiên cứu quá trình quản trị thương hiệu bao gồm: phân tích thị trường; phân tích tình trạng của thương hiệu; định vị thương hiệu; kiểm nghiệm phương án mới; lập kế hoạch và đánh giá sự thực hiện. Học phần cũng giới thiệu các kiểu loại chiến lược thương hiệu điển hình và các hình thức tổ chức bộ phận quản lý thương hiệu.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

33	Quản trị kênh phân phối	Nội dung chính của học phần tập trung vào làm rõ bản chất của các kênh phân phối, cấu trúc và các dòng chảy trong kênh, các hình thức tổ chức kênh, các hành vi và môi trường của các kênh phân phối. Người học nắm vững kiến thức và kỹ năng thiết kế kênh phân phối trên thị trường. Học phần cũng giới thiệu các công cụ mà các doanh nghiệp có thể sử dụng để quản lý hoạt động của kênh phân phối như: các chính sách thúc đẩy, các quyết định marketing – mix khác. Vấn đề quản lý phân phối vật chất và đánh giá thành viên kênh cũng được tập trung nghiên cứu.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
34	Quản trị giá	Học phần Chính sách giá giới thiệu cho sinh viên về vai trò của giá trong doanh nghiệp và ảnh hưởng của giá tới các quyết định marketing khác. Học phần trình bày có hệ thống kiến thức chuyên sâu về quản trị giá trong doanh nghiệp, cụ thể là thiết lập chiến lược chiến thuật và chính sách giá của doanh nghiệp, quản lý hệ thống giá của doanh nghiệp và kết hợp giá cả với các công cụ khác của marketing- mix để đạt tới các mục tiêu marketing và mục tiêu định giá mà doanh nghiệp theo đuổi. Đồng thời, học phần cũng đề cập đến các tình huống phổ biến của quản trị giá các biện pháp thay đổi và điều chỉnh giá phù hợp với những thay đổi của các điều kiện thị trường và điều kiện của doanh nghiệp.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
35	Marketing tới khách hàng tổ chức	Học phần nghiên cứu về các doanh nghiệp, chính phủ và thị trường các tổ chức, so sánh với thị trường/marketing người tiêu dùng, phân tích các sản phẩm/ dịch vụ công nghiệp và chiến lược quốc tế/nội địa, quản lý quan hệ, thương mại điện tử, chuỗi cung ứng, thương thuyết, thành tựu công nghệ cao, đánh giá nhãn hiệu chiến lược, thương mại, bán hàng, và chiến lược quảng cáo, sự kết hợp và ứng dụng của công nghệ thông tin.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
36	Marketing xã hội	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về marketing dịch vụ công để có thể phát triển các chương trình marketing công cộng cho các cơ quan chính quyền. Làm rõ bản chất và những đặc thù của hoạt động marketing trong lĩnh vực hành chính và dịch vụ công. Phân tích các yếu tố chi phối đến hoạt động marketing dịch vụ công. Phân tích quá trình hoạch định chiến lược marketing cho các dịch vụ công cộng. Xác định nội dung cụ thể của marketing hỗn hợp cho các dịch vụ công bao gồm các nhóm biện pháp về thiết kế sản phẩm dịch vụ công, giá dịch vụ công, phân phối dịch vụ công, xúc tiến hỗn hợp, quy trình phục vụ và con người. Học phần cũng nghiên cứu hoạt động marketing cho một số dịch vụ công cộng như hành chính công, vận tải công cộng, điện, nước...	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

37	Marketing địa phương	Học phần được thiết kế với mục tiêu trang bị những kiến thức cơ bản về marketing địa phương, qua đó, liên hệ kiến thức được học với thực tiễn hoạt động của các địa phương ở Việt Nam dưới nhãn quan marketing.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
38	PR (Quan hệ công chúng)	Học phần nghiên cứu các nguyên lý và thực tiễn của hoạt động quan hệ công chúng. Sự quan trọng về mặt kinh tế và xã hội của quan hệ công chúng và mối quan hệ giữa quan hệ công chúng với tổ chức kinh doanh hiện đại, tầm quan trọng của kế hoạch quan hệ công chúng, hoạt động chuẩn bị cho quan hệ công chúng, và kế hoạch truyền thông.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
39	Tổ chức sự kiện	Khóa học này được thiết kế để cung cấp cho người tham gia với cơ hội phát triển kỹ năng thực hành trong khi đang được giảng dạy bởi các học viên chuyên nghiệp. Đây là những kỹ năng quản lý sự kiện, quan hệ công chúng, Internet Marketing trực tuyến PR và các ngành nghề Kế hoạch cưới đã xác định là cần thiết để làm việc bất cứ ai trong hoặc kế hoạch làm việc trong các khu vực này.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
40	CRM	Học phần nghiên cứu những nguyên lý và thực tiễn của hoạt động quan hệ với khách hàng. Phân tích những phương pháp quản lý khách hàng, các kỹ thuật để duy trì và củng cố mối quan hệ với khách hàng trong môi trường toàn cầu, sử dụng CRM để tối ưu hóa các cơ hội và tạo lợi thế cạnh tranh cho các doanh nghiệp vì lợi nhuận và phi lợi nhuận.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
41	Quản trị sản phẩm	Quản trị sản phẩm bao gồm việc tích hợp các hoạt động và quy trình để sản xuất ra sản phẩm và dịch vụ trong môi trường đầy tính cạnh tranh toàn cầu hiện nay. Nhiều công ty đã và đang bị suy giảm thị phần vì lý do không có khả năng cạnh tranh trên cơ sở thiết kế sản phẩm, chi phí hoặc chất lượng. Khóa học này xem xét sự vận hành từ góc độ quản lý. Chúng ta sẽ xem xét các yếu tố chính đo lường sự vận hành (năng suất, chất lượng và thời gian đáp ứng) và những khái niệm quan trọng để cải thiện sự vận hành.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
42	Kỹ năng bán hàng	Kỹ năng bán hàng là môn chuyên ngành sâu của chuyên ngành Quản trị bán hàng. Môn học này đòi hỏi sinh viên phải có những kiến thức cơ bản về marketing thông qua môn học marketing căn bản. Kỹ năng bán hàng đưa ra khung kiến thức cơ bản về hoạt động bán hàng và các kỹ năng bán hàng cho nhân viên bán hàng trong doanh nghiệp qua đó sinh viên nắm được cách thức để điều hành hoạt động bán hàng đồng thời nắm được quy trình và công việc bán hàng của một nhân viên bán hàng, có những kỹ năng cơ bản để thực hiện hoạt động bán hàng. Dựa trên khung lý thuyết này, sinh viên sẽ có cơ sở để thực hành các hoạt động bán hàng trong doanh nghiệp một cách chuyên nghiệp.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

43	Tin học ứng dụng	Học phần Tin học ứng dụng thuộc khối kiến thức ngành của các ngành kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh. Học phần Tin học ứng dụng cung cấp kiến thức tổng quan về ứng dụng tin học trong quản lý kinh tế và quản trị kinh doanh và các kỹ năng sử dụng thành thạo các công cụ phần mềm chính trong bộ phần mềm văn phòng Microsoft Office để giải quyết các bài toán nghiệp vụ và quản lý trong các lĩnh vực liên quan. Học phần gồm bốn chương với các nội dung chính như sau: (1) Tổng quan về ứng dụng tin học trong quản lý kinh tế và quản trị kinh doanh; (2) Ứng dụng Microsoft Excel trong xử lý và phân tích dữ liệu trong kinh doanh; (3) Ứng dụng Microsoft Access trong quản trị các cơ sở dữ liệu nghiệp vụ trong kinh doanh; (4) Ứng dụng một số phần mềm hỗ trợ truyền thông, hợp tác và quản trị thông tin trong kinh doanh.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
44	Tiếng Anh ngành Marketing		3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
45	Tiếng Anh tăng cường	Phần bồi dưỡng Tiếng Anh (18TC) tăng cường được thiết kế tùy theo trình độ Tiếng Anh của sinh viên.	18	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
46	Báo cáo thực tập tốt nghiệp	Học phần chiếm trọn kỳ cuối cùng của khóa học yêu cầu và tạo điều kiện để sinh viên tham gia thực tế tại phòng ban liên quan tới marketing của cơ sở sản xuất kinh doanh, hoặc một định chế tài chính nào đó để tìm hiểu các vấn đề thực tế tại doanh nghiệp	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
<b>XIV</b>	<b>LUẬT KINH DOANH POHE</b>				
1	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác Lê nin phần I	Học phần trang bị những nội dung cơ bản của thế giới quan và phương pháp luận triết học của chủ nghĩa Mác – Lênin trong việc nghiên cứu và học tập các môn học khác trong chương trình đào tạo cũng như các tri thức khác của nhân loại; cho việc vận dụng các tri thức của sinh viên vào đời sống thực tiễn Làm tiền đề trực tiếp để nghiên cứu các bộ phận cấu thành khác của chủ nghĩa Mác - Lênin, tiếp cận môn Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Xây dựng niềm tin, lý tưởng cách mạng cho sinh viên, định hướng tư tưởng - chính trị trong chuyên ngành được đào tạo.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi máy

2	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác Lê nin phần II	<p>Học phần này gồm : Phần 2 và phần 3 trong môn học Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa MLN</p> <p>Phần 2: Học thuyết kinh tế của CN CN Mác – Lenin về PTSX TBCN</p> <p>Phần 3: Lý luận của CN Mác – Lenin về CNXH</p> <p>Trong phạm vi lý luận kinh tế chính trị của chủ nghĩa Mác- Lênin, đó là học thuyết giá trị (giá trị lao động); học thuyết giá trị thặng dư; học thuyết về chủ nghĩa tư bản độc quyền và chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước</p> <p>Như vậy, trong phần KTCT, nghiên cứu tính quy luật phát sinh và phát triển của CNTB, vạch rõ tính hạn chế về mặt lịch sử của nó; luận chứng về mặt kinh tế sự hình thành các tiền đề khách quan và chủ quan của cách mạng XHCN do sự phát triển những mâu thuẫn vốn có của chủ nghĩa tư bản . Kế thừa và phát triển chủ nghĩa Mác, V.I. Lê Nin đó chỉ ra biểu hiện của quan hệ sản xuất TBCN trong điều kiện CNTBĐQ và CNTBĐQNN, qua đó đã bảo vệ nội dung cách mạng của chủ nghĩa Mác, làm phong phú thêm khoa Kinh tế chính trị học và các bộ phận cấu thành khác của chủ nghĩa Mác. Trong phạm vi của chủ nghĩa xã hội khoa học, đó là những nguyên lý khoa học của chủ nghĩa Mác- Lênin về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa; những vấn đề có tính quy luật của quá trình hình thành, phát triển hình thái kinh tế- xã hội cộng sản chủ nghĩa và những định hướng cho hoạt động của giai cấp công nhân trong quá trình thực hiện sứ mệnh lịch sử của mình.</p>	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi máy
3	Tư tưởng Hồ Chí Minh	<p>Học phần gồm 8 chương: Chương mở đầu và 7 chương nội dung.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chương mở đầu: làm rõ đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập của môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh</li> <li>- Chương I: Trình bày cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh.</li> <li>- Từ chương II đến chương VII: Trình bày những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh theo mục tiêu môn học.</li> </ul>	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi máy



4	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	<p>Học phần Đường lối cách mạng của Đảng Cộng Sản Việt Nam là 1 trong 3 môn học thuộc khoa học Mác-Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh được giảng dạy trong hệ thống giáo dục đại học ở Việt Nam. Môn học có quan hệ mật thiết với các môn: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lê nin và môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh. Nội dung và kết cấu chương trình môn học do Ban Khoa giáo Trung ương, Bộ Giáo dục Đào tạo quy định. Đây là học phần bắt buộc sinh viên phải tích lũy kiến thức. Đường lối của Đảng cộng sản Việt Nam được xây dựng trên cơ sở vận dụng sáng tạo những nguyên lý của CN Mác – Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn đất nước Việt Nam trong mỗi giai đoạn lịch sử cụ thể. Vì vậy đường lối của Đảng vừa có tính khoa học vừa có tính cách mạng sâu sắc. Thực tiễn chứng minh đường lối đúng đắn và sự lãnh đạo tài tình của Đảng Cộng sản Việt Nam là nhân tố có ý nghĩa quyết định mọi thắng lợi của dân tộc và cách mạng Việt Nam trước đây cũng như hôm nay và mai sau. Môn học trang bị cho sinh viên những hiểu biết cơ bản về đường lối, quan điểm của Đảng trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội từ kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội đến quốc phòng – an ninh, đối ngoại, hội nhập kinh tế quốc tế.</p>	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi máy
5	Định hướng phát triển nghề luật*	<p>Thứ nhất, học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về nghề luật sư, sự phát triển của luật pháp trong xã hội hiện đại, mối tương quan giữa cung và cầu về nguồn nhân lực hiện tại ở Việt Nam và các nước khác. Học phần cũng cung cấp cho sinh viên một sự hiểu biết sâu sắc về những yêu cầu của khu vực tuyển dụng đối với sinh viên ngành luật, những kỹ năng sinh viên luật cần có trước khi tốt nghiệp.</p> <p>Thứ hai, học phần chuẩn bị những khái niệm và kỹ năng cần thiết cho sinh viên trước khi tham gia vào thị trường lao động nói chung và đặc biệt là đáp ứng yêu cầu của người sử dụng lao động trong lĩnh vực luật pháp.</p> <p>Thứ ba, chủ đề giúp định hướng nghề nghiệp rõ ràng cho sinh viên sau khi hoàn thành chương trình của học? Từ đó mỗi sinh viên, tùy theo mục tiêu của mình, xác định rõ ràng trong thái độ và động lực học tập.</p>	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

6	Tin học đại cương	Tin học đại cương cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản của tin học, rèn luyện phương pháp tư duy logic, trang bị cho sinh viên năng lực và công cụ tin học nhằm phục vụ tốt hơn cho việc học tập, nghiên cứu các môn học khác. Nội dung chính của học phần: Phần 1: (1) Các khái niệm cơ bản của tin học; (2) Tổng quan về Công nghệ thông tin; (3) Hệ điều hành máy tính điện tử; (4) Cơ bản về cơ sở dữ liệu; (5) Mạng máy tính và Internet; (6) An toàn thông tin và bảo trì máy tính. Phần 2: Sử dụng cơ bản bộ phần mềm văn phòng Microsoft Office: (1) Phần mềm soạn thảo văn bản Microsoft Word; (2) Phần mềm bảng tính điện tử Microsoft Excel; (3) Phần mềm trình chiếu Microsoft PowerPoint.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
7	Logic học	Khái quát về logic học; các hình thức tư duy: Khái niệm, phán đoán, lập luận và giả thuyết; các quy luật cơ bản của logic hình thức; những nguyên tắc cơ bản và một số cặp phạm trù của lô gíc biện chứng.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
8	Kinh tế vi mô 1	Chương trình Kinh tế học vi mô 1 được trình bày với mục tiêu giúp người học nghiên cứu nắm bắt được những nguyên lý kinh tế cơ bản trong Kinh tế học và Kinh tế vi mô nói riêng. Kết cấu các bài giảng được trình bày đơn giản và hợp lý nhưng vẫn bảo đảm tính hiện đại. Nội dung môn học được xây dựng phù hợp với kiến thức của giai đoạn 1, đi sâu vào những khái niệm về thị trường, cung- cầu, co giãn của cầu và cung, hành vi người tiêu dùng và doanh nghiệp (Sản xuất - Chi phí - Lợi nhuận), cạnh tranh hoàn hảo và độc quyền, cung - cầu lao động, thất bại thị trường, ...	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
9	Kinh tế vĩ mô 1	Học phần này giới thiệu những nguyên lý cơ bản của kinh tế vĩ mô để giúp sinh viên hiểu được sự vận hành của nền kinh tế tổng thể. Sinh viên sẽ được giới thiệu các khái niệm cũng như nguyên lý hạch toán cơ bản về thu nhập quốc dân, chỉ số giá tiêu dùng và lạm phát, thất nghiệp, tỷ giá hối đoái và cán cân thanh toán. Ngoài ra, sinh viên cũng được tiếp cận với những mô hình đơn giản nhất và vai trò của các chính sách kinh tế vĩ mô trong việc xác định thu nhập, lạm phát hay thất nghiệp trong nền kinh tế.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2020-2021	Thi viết

10	Tiếng Anh	Đây là nội dung ngoại ngữ chuyên ngành về kinh tế và kinh doanh nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức ngoại ngữ nâng cao về kinh tế và kinh doanh. Để theo học phần này, sinh viên phải hoàn tất chương trình ngoại ngữ căn bản. Chương trình giảng dạy sẽ được thiết kế phù hợp với sinh viên chương trình POHE.	: 16 TC gồm 2 học phần (Tiếng Anh 1 và Tiếng Anh 2)	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
11	English for Law 1,2,3	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản và nâng cao thuộc kỹ năng và từ vựng giao tiếp và thực hành Tiếng Anh trong lĩnh vực pháp luật.	9	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2020-2021	Thi viết
12	Giáo dục thể chất	Nội dung ban hành tại Thông tư số 25/2015/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 10 năm 2015 Quy định về chương trình môn học Giáo dục thể chất thuộc các chương trình đào tạo trình độ đại học.	8	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2020-2021	Thi viết
13	Giáo dục quốc phòng	Nội dung ban hành tại Thông tư số 03/2017/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	11	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2020-2021	Thi viết
14	Lý luận Nhà nước và Pháp luật 1, 2	Nghiên cứu những vấn đề lý luận chung về nhà nước và nhà nước CHXHCN Việt Nam như: Nguồn gốc ra đời của nhà nước, kiểu nhà nước, hình thức nhà nước, bộ máy nhà nước. Giới thiệu tổng quát các kiểu nhà nước trước chủ nghĩa xã hội. Nghiên cứu Nhà nước CHXHCN Việt Nam về bản chất, đặc điểm của nhà nước, tổ chức bộ máy nhà nước và hệ thống chính trị nước CHXHCN Việt Nam. Nghiên cứu những vấn đề lý luận chung về pháp luật như nguồn gốc, bản chất, kiểu, hình thức pháp luật và các kiểu pháp luật của các nhà nước. Trên cơ sở đó, nghiên cứu các vấn đề cơ bản về pháp luật của nhà nước CHXHCN Việt Nam như: Quy phạm pháp luật và văn bản quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, thực hiện và áp dụng pháp luật, cơ chế thực hiện pháp luật, hệ thống pháp luật.	6 TC gồm 2 học phần (Phần 1 và Phần 2)	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

15	Luật hiến pháp	Lý luận chung về ngành luật Hiến pháp và Hiến pháp; Quá trình hình thành và phát triển của Hiến pháp Việt Nam; Các chế định xác định nền tảng của xã hội Việt Nam về chính trị, kinh tế, văn hóa, giáo dục, khoa học, công nghệ, đối ngoại, quốc phòng, an ninh; Quốc tịch và công dân Việt Nam; Quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân Việt Nam; Tổng quan về Bộ máy nhà nước CHXHCN Việt Nam; Các chế định về từng cơ quan trong Bộ máy nhà nước CHXHCN Việt Nam: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân; Pháp luật về bầu cử.	6 TC gồm 2 học phần (Phần 1 và Phần 2)	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2020-2021	Thi viết
16	Luật hành chính	Học phần Luật hành chính Việt Nam khái quát hóa những vấn đề lý luận về Luật hành chính; trên cơ sở đó, phân biệt và xem xét mối quan hệ giữa Luật hành chính với các ngành luật khác trong hệ thống pháp luật Việt Nam. Nội dung chính của học phần giới thiệu những chế định chủ yếu của ngành luật hành chính – những quy định chủ yếu của pháp luật được áp dụng trong thực tiễn quản lý nhà nước ở Việt Nam.	4	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2020-2021	Thi viết
17	Luật hình sự 1	Phân tích phần chung của Luật hình sự Việt Nam bao gồm các vấn đề cơ bản như: các nguyên tắc cơ bản của Luật hình sự Việt Nam; tội phạm và cấu thành tội phạm; các giai đoạn thực hiện tội phạm; đồng phạm; những tình tiết loại trừ tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi; trách nhiệm hình sự và hệ thống hình phạt; quyết định hình phạt; các chế định liên quan đến việc chấp hành hình phạt.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2020-2021	Thi viết
18	Luật hình sự 2	Phân tích dấu hiệu pháp lý của các loại tội phạm và đường lối xử lý đối với tội phạm cụ thể, như: Các tội xâm phạm an ninh quốc gia; các tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự của con người; các tội xâm phạm quyền tự do, dân chủ của công dân; các tội xâm phạm sở hữu; các tội xâm phạm chế độ hôn nhân và gia đình; các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế; các tội phạm về môi trường; các tội phạm về ma túy; các tội xâm phạm an toàn, trật tự công cộng; các tội xâm phạm trật tự quản lý hành chính; các tội phạm về chức vụ; các tội xâm phạm hoạt động tư pháp; các tội xâm phạm nghĩa vụ, trách nhiệm của quân nhân; các tội phá hoại hoà bình, chống loài người và các tội phạm chiến tranh.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2020-2021	Thi viết

19	Pháp luật đấu thầu	Nội dung chủ yếu của học phần bao gồm: Mục đích của hoạt động đấu thầu; Những dự án bắt buộc áp dụng Luật đấu thầu; Chế độ pháp lý về trình tự đấu thầu với các bước cụ thể của toàn bộ quá trình từ chuẩn bị đấu thầu, tổ chức đấu thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu, thẩm định và phê duyệt kết quả đấu thầu, thông báo kết quả đấu thầu cho đến thương thảo, hoàn thiện hợp đồng và ký kết hợp đồng. Ngoài ra còn có những quy định về việc huỷ đấu thầu và xử lý những vi phạm trong hoạt động đấu thầu.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2021-2022	Thi viết
20	Pháp luật đất đai	Những vấn đề lý luận cơ bản về ngành luật đất đai; Chế độ quản lý nhà nước về đất đai; Chế độ sử dụng đất đai; Quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất; Các thủ tục hành chính trong quản lý và sử dụng đất đai; Vi phạm pháp luật về đất đai và trách nhiệm pháp lý áp dụng đối với hành vi vi phạm pháp luật về đất đai; Giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2021-2022	Thi viết
21	Pháp luật tài chính	Học phần Luật tài chính được giới thiệu dưới góc độ luật tài chính công, tài chính Nhà nước. Luật tài chính là một ngành Luật trong hệ thống pháp luật, bao gồm tập hợp các quy phạm pháp luật do Nhà nước ban hành để điều chỉnh các quan hệ xã hội phát sinh trong lĩnh vực hoạt động tài chính của Nhà nước như việc tạo lập, hình thành và sử dụng quỹ ngân sách nhà nước, thu ngân sách, chi ngân sách, cân đối ngân sách, các vấn đề về thuế.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2021-2022	Thi viết
22	Luật Dân sự 1	Học phần Luật dân sự 1 là học phần cơ bản cho nhiều môn học, làm cơ sở để nghiên cứu các học phần khác trong chuyên ngành luật. Học phần luật dân sự 1 nghiên cứu những vấn đề cơ bản về luật dân sự: Đối tượng điều chỉnh và phương pháp điều chỉnh của luật dân sự, nhiệm vụ và những nguyên tắc cơ bản của luật dân sự, hệ thống luật dân sự và khoa học luật dân sự, cách thức áp dụng pháp luật dân sự của các cơ quan nhà nước; quan hệ pháp luật dân sự, giao dịch dân sự, đại diện, thời hạn và thời hiệu trong pháp luật dân sự. Trên cơ sở những vấn đề chung đó, học phần luật dân sự 1 tiếp tục đi sâu nghiên cứu hai chế định của luật dân sự Việt Nam là chế định tài sản và quyền sở hữu; chế định quyền thừa kế.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2020-2021	Thi viết

23	Luật Dân sự 2	Học phần Luật dân sự 2 nghiên cứu những chế định cơ bản của Luật dân sự bao gồm: Nghĩa vụ dân sự và hợp đồng dân sự. Các quan hệ dân sự diễn ra trong đời sống hàng ngày phát sinh giữa các chủ thể phần lớn là quan hệ pháp luật được gọi là quan hệ nghĩa vụ dân sự vì thế nghĩa vụ dân sự là một chế định quan trọng của Luật dân sự được nghiên cứu thành một học phần riêng. Học phần đi từ việc giới thiệu luật chung về nghĩa vụ bao gồm khái niệm, đặc điểm của quan hệ nghĩa vụ, phân loại quan hệ nghĩa vụ, các căn cứ pháp lý phát sinh và chấm dứt nghĩa vụ dân sự; nguyên tắc, cách thức thực hiện nghĩa vụ, chuyển giao nghĩa vụ, các biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm pháp lý đối với chủ thể vi phạm nghĩa vụ đến các quan hệ cụ thể về nghĩa vụ là hợp đồng dân sự, các hợp đồng dân sự thông dụng và các nghĩa vụ ngoài hợp đồng; các quyền dân sự và việc thực hiện các quyền dân sự của người sử dụng đất.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2020-2021	Thi viết
24	Luật thương mại 1	Học phần tập trung nghiên cứu quy định pháp luật về đầu tư kinh doanh, đặc biệt tập trung đối với các hình thức đầu tư trực tiếp thành lập doanh nghiệp. Những nội dung chủ yếu bao gồm: Quy chế pháp lý chung về đăng ký thành lập và tổ chức quản lý doanh nghiệp; Những đặc điểm trong thành lập, hoạt động và cơ chế tổ chức, quản lý hoạt động của các loại hình doanh nghiệp và các chủ thể kinh doanh khác đang có trong pháp luật Việt Nam; những hình thức đầu tư kinh doanh trực tiếp dưới các dạng hợp đồng BCC, BOT, BTO, BT, PPP; Pháp luật về phá sản đối với doanh nghiệp và hợp tác xã.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2020-2021	Thi viết
25	Luật thương mại 2 *	Đây là học phần có thực hành. Trong đó lý thuyết là 1,5 TC, thực hành 1,5 TC. Những nội dung chủ yếu bao gồm: Nguyên tắc hoạt động thương mại, nguồn văn bản và nguyên tắc áp dụng pháp luật trong kinh doanh thương mại; Những điều kiện đối với thương nhân Việt Nam và nước ngoài, điều kiện đối với hàng hóa và dịch vụ trong kinh doanh thương mại mà tất cả doanh nhân kinh doanh sản xuất cũng như thương nhân mua bán hàng hóa và cung ứng dịch vụ phải tuân theo; Quy chế pháp lý đối với hoạt động mua bán hàng hóa trong nước, mua bán hàng hóa qua Sở giao dịch hàng hóa và mua bán hàng hóa quốc tế; Quy chế pháp lý đối với hoạt động cung ứng dịch vụ thương mại bao gồm những dịch vụ gắn liền, trực tiếp tác động đến mua bán hàng hóa như xúc tiến thương mại, trung gian thương mại, các dịch vụ thương mại cụ thể khác và những dịch vụ thương mại độc lập như tài chính, tín dụng, vận tải, bảo hiểm, chứng khoán, giáo dục, đào tạo, tư vấn, khám chữa bệnh, vui chơi, giải trí...; Giải quyết tranh chấp giữa các chủ thể phát sinh trong kinh doanh, thương mại.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2021-2022	Thi viết

26	Pháp luật lao động	Nghiên cứu những vấn đề chung về luật lao động với tư cách là một môn học trong hệ thống khoa học pháp lý như khái niệm luật lao động, quan hệ pháp luật lao động và những nội dung cơ bản của luật lao động Việt Nam như: Hợp đồng lao động; thời giờ làm việc và thời giờ nghỉ ngơi; thỏa ước lao động tập thể; tiền lương; kỷ luật lao động và trách nhiệm vật chất; bảo hiểm xã hội; vấn đề tranh chấp lao động, giải quyết tranh chấp lao động và giải quyết cuộc đình công.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2020-2021	Thi viết
27	Pháp luật hôn nhân và gia đình	Nghiên cứu những vấn đề chung về pháp luật hôn nhân và gia đình như sự phát triển của vấn đề hôn nhân và gia đình trong lịch sử, của pháp luật hôn nhân và gia đình Việt Nam. Những nguyên tắc cơ bản của pháp luật hôn nhân và gia đình Việt Nam. Nội dung cơ bản các chế định chủ yếu của Luật hôn nhân và gia đình: Điều kiện và thủ tục kết hôn; Quan hệ pháp luật giữa vợ và chồng, giữa cha mẹ và con, giữa các thành viên trong gia đình; Chấm dứt hôn nhân; Quan hệ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2021-2022	Thi viết
28	Pháp luật sở hữu trí tuệ *	Đây là học phần có thực hành. Trong đó lý thuyết là 1,5 TC, thực hành 1,5 TC. Học phần đề cập đến khái niệm về quyền Sở hữu trí tuệ, quyền tác giả, nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý và tên gọi xuất xứ hàng hóa; sáng chế, kiểu dáng công nghiệp; bí mật kinh doanh; Hợp đồng li-xăng và chuyển giao công nghệ; Thực thi quyền sở hữu trí tuệ; Giới thiệu pháp luật quốc tế về sở hữu trí tuệ.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2021-2022	Thi viết
29	Pháp luật đầu tư	Học phần mô tả những vấn đề cơ bản của pháp luật về đầu tư Việt Nam: Bảo đảm đầu tư, chính sách đầu tư, nguồn luật điều chỉnh hoạt động đầu tư, chủ thể đầu tư, quyền và nghĩa vụ của nhà đầu tư, hình thức đầu tư lĩnh vực, địa bàn đầu tư, ưu đãi và hỗ trợ đầu tư, đầu tư trong nước và đầu tư ra nước ngoài; đầu tư theo hình thức công, đầu tư tư nhân, đầu tư công, tư kết hợp, các quy trình của dự án đầu tư, đầu tư thành lập và quản lý hoạt động doanh nghiệp; doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, pháp luật về hợp đồng kinh doanh, thương mại và đầu tư.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2022-2023	Thi viết

30	Công pháp quốc tế	Những vấn đề chung về luật quốc tế như: Khái niệm, đặc điểm của luật quốc tế, mối quan hệ giữa luật quốc tế với luật quốc gia; chủ thể của luật quốc tế; những nguyên tắc cơ bản của luật quốc tế; luật điều ước quốc tế, vấn đề tuân thủ, thực thi luật quốc tế và trách nhiệm pháp lý quốc tế; Những vấn đề cụ thể của luật quốc tế như: Chủ quyền quốc gia, công nhận quốc gia, kế thừa quốc gia trong luật quốc tế, mối quan hệ giữa quốc gia với các chủ thể khác trong luật quốc tế, luật quốc tế về lãnh thổ và biên giới quốc gia, về dân cư, về ngoại giao và lãnh sự, Khái niệm, các nguyên tắc và phương thức giải quyết tranh chấp quốc tế, hội nghị quốc tế và tổ chức quốc tế; các cơ quan tài phán quốc tế tham gia giải quyết các tranh chấp quốc tế.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2021-2022	Thi viết
31	Tư pháp quốc tế	Nghiên cứu những vấn đề chung về tư pháp quốc tế: Khái niệm, nguồn của tư pháp quốc tế; các chủ thể trong tư pháp quốc tế; xung đột pháp luật trong tư pháp quốc tế; Các hệ thuộc cơ bản trong tư pháp quốc tế và vấn đề áp dụng pháp luật nước ngoài và các nội dung cụ thể, quan trọng như: Quyền sở hữu, thừa kế trong tư pháp quốc tế; quan hệ lao động, quan hệ hôn nhân và gia đình trong tư pháp quốc tế; quyền sở hữu trí tuệ trong tư pháp quốc tế, những vấn đề tư pháp trong tư pháp quốc tế như: Tổ tụng dân sự quốc tế, Trọng tài trong tư pháp quốc tế.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2021-2022	Thi viết
32	Luật thương mại quốc tế *	Đây là học phần có thực hành. Trong đó lý thuyết là 1,5 TC, thực hành 1,5 TC. Học phần tập trung nghiên cứu những vấn đề lý luận chung về luật thương mại quốc tế như chủ thể, nguồn luật điều chỉnh...trong quan hệ thương mại quốc tế; Nghiên cứu các quy tắc trong thương mại quốc tế của Tổ chức thương mại thế giới WTO và nghiên cứu luật điều chỉnh hoạt động trong thương mại quốc tế giữa các thương nhân như hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế, hợp đồng chuyên chở hàng hóa bằng đường biển, hợp đồng bảo hiểm...và giải quyết tranh chấp trong thương mại quốc tế giữa các thương nhân.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2021-2022	Thi viết



33	Luật tố tụng dân sự *	Đây là học phần có thực hành. Trong đó lý thuyết là 1,5 TC, thực hành 1,5 TC. Nghiên cứu những vấn đề chung về tố tụng dân sự như: Khái niệm và các nguyên tắc của luật tố tụng dân sự Việt Nam; cơ quan tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng; chứng minh, chứng cứ trong tố tụng dân sự và các vấn đề tố tụng khác như thời hạn, thời hiệu tố tụng dân sự, các biện pháp khẩn cấp tạm thời; án phí, lệ phí tố tụng dân sự, các thủ tục giải quyết vụ án dân sự tại các cấp tòa án sơ thẩm, phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm; thủ tục giải quyết việc dân sự, thủ tục giải quyết vụ việc dân sự có nhân tố nước ngoài ...	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2021-2022	Thi viết
34	Luật tố tụng hình sự *	Đây là học phần có thực hành. Trong đó lý thuyết là 01 TC, thực hành 01 TC. Học phần nghiên cứu ngành luật tố tụng hình sự của Việt Nam, đây là ngành luật quy định về thẩm quyền, trình tự thủ tục để các cơ quan nhà nước giải quyết vụ án hình sự, bao gồm các vấn đề chính như: những vấn đề chung của Luật tố tụng hình sự Việt Nam và các giai đoạn cụ thể của quá trình tố tụng hình sự đó là Khởi tố vụ án hình sự, điều tra vụ án hình sự, truy tố, xét xử vụ án hình sự và thi hành bản án, quyết định của Tòa án về hình sự.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2021-2022	Thi viết
35	Luật tố tụng hành chính *	Luật Tố tụng hành chính (Luật hình thức) có mối quan hệ mật thiết với Luật Hành chính (Luật nội dung). Do đó, môn học khái quát những vấn đề lý luận về tố tụng hành chính và Luật Tố tụng hành chính, mối quan hệ giữa Luật Tố tụng hành chính với các ngành luật khác đặc biệt là với Luật Hành chính. Các nội dung tiếp theo là giới thiệu và phân tích pháp luật thực định về tố tụng hành chính để tòa án áp dụng giải quyết các khiếu kiện trong quản lý nhà nước. Môn học còn có sự liên hệ, so sánh tố tụng hành chính với tố tụng hình sự, tố tụng dân sự. Phân tích mối quan hệ giữa pháp luật về khiếu nại với pháp	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2021-2022	Thi viết
36	Pháp luật ngân hàng	Những vấn đề lý luận chung về ngân hàng và pháp luật về ngân hàng; Địa vị pháp lý của Ngân hàng nhà nước Việt Nam; Địa vị pháp lý của các tổ chức tín dụng; Pháp luật về quản lý tiền tệ và ngoại hối, về hoạt động tín dụng ngân hàng và cung ứng các dịch vụ của các tổ chức tín dụng ngân hàng.	2		Thi viết

37	Pháp luật kinh doanh bảo hiểm	Pháp luật kinh doanh bảo hiểm nghiên cứu điều kiện và nội dung hoạt động của các chủ thể tham gia kinh doanh bảo hiểm như doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, đại lý bảo hiểm và tổ chức bảo hiểm tương hỗ; Xác định quy chế pháp lý đối với các loại hợp đồng sử dụng trong kinh doanh bảo hiểm như hợp đồng bảo hiểm, hợp đồng tái bảo hiểm, hợp đồng đại lý bảo hiểm và hợp đồng môi giới bảo hiểm; Xử lý vi phạm trong kinh doanh bảo hiểm.	2		Thi viết
38	Pháp luật kinh doanh bất động sản	Hệ thống pháp luật và vai trò của pháp luật trong hình thành và vận hành thị trường bất động sản; Quy chế pháp lý đối với hàng hóa bất động sản, các chủ thể kinh doanh bất động sản; Hợp đồng trong kinh doanh bất động sản; Xử lý vi phạm pháp luật kinh doanh bất động sản.	2		Thi viết
39	Pháp luật chứng khoán	Học phần pháp luật chứng khoán nghiên cứu quy định của pháp luật về những nội dung chủ yếu sau đây: Hàng hóa chứng khoán; Cơ cấu thị trường chứng khoán với quy chế chung về tổ chức, quản lý hoạt động của các tổ chức phát hành, đầu tư, kinh doanh, dịch vụ chứng khoán và các tổ chức điều hành thị trường chứng khoán, cơ quan Nhà nước quản lý thị trường chứng khoán; Chế độ pháp lý phát hành và niêm yết chứng khoán; Các tổ chức đầu tư chứng khoán và ngân hàng giám sát; Các tổ chức kinh doanh chứng khoán; Quản lý nhà nước và xử lý vi phạm trong hoạt động chứng khoán.	2		Thi viết
40	Nghề luật và Luật sư	Học phần trang bị cho sinh viên những nội dung sau: Địa vị pháp lý của luật sư, tổ chức luật sư tại Việt Nam; Đạo đức nghề nghiệp nghề luật sư; Nhiệm vụ, tiêu chuẩn và phẩm chất cần có của người luật sư...	2		Thi viết
41	Pháp luật hải quan	Học phần trang bị cho sinh viên những nội dung sau: Địa vị pháp lý của luật sư, tổ chức luật sư tại Việt Nam; Đạo đức nghề nghiệp nghề luật sư; Nhiệm vụ, tiêu chuẩn và phẩm chất cần có của người luật sư...	2		Thi viết
42	Pháp luật về giao dịch điện tử	Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của Luật giao dịch điện tử, giải thích các nguyên tắc điều chỉnh hoạt động giao dịch điện tử; Chính sách phát triển và áp dụng giao dịch điện tử; Quản lý Nhà nước về hoạt động giao dịch điện tử; Thương mại điện tử; Chính phủ điện tử.	2		Thi viết
43	Pháp luật môi trường	Những vấn đề chung về môi trường, bảo vệ môi trường. Vai trò của nhà nước, của pháp luật đối với việc bảo vệ môi trường, đánh giá tác động môi trường, các khía cạnh pháp lý về phòng chống ô nhiễm môi trường, suy thoái môi trường, pháp luật về bảo vệ tài nguyên và đa dạng sinh học, pháp luật quốc tế về bảo vệ môi trường.	2		Thi viết

44	Kỹ Thuật xây dựng văn bản	Học phần này khái quát hóa những vấn đề lý luận về văn bản pháp luật, hoạt động xây dựng văn bản pháp luật và các văn bản pháp lý không phải là văn bản quy phạm pháp luật. Sau đó, giới thiệu chế độ pháp lý về việc xây dựng và ban hành các loại văn bản như: văn bản quy phạm pháp luật, văn bản áp dụng pháp luật, văn bản hành chính; nghiên cứu các kỹ thuật xây dựng các văn bản pháp lý thông thường trong đời sống pháp lý của các cá nhân, doanh nghiệp, cơ quan nhà nước như thông báo, đơn thư ...	3		Thi viết
45	Kỹ năng tư vấn pháp luật *	Đây là học phần có thực hành. Trong đó lý thuyết là 1.5 TC, thực hành 1.5 TC. Học phần bao gồm các nội dung kiến thức liên quan tới việc trang bị các kỹ năng thực hành nghề luật như kỹ năng giao tiếp và phỏng vấn khách hàng, kỹ năng tư vấn, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng lưu trữ và quản lý tài liệu liên quan đến khách hàng...	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2022-2023	Thi viết
46	Kỹ năng xác lập và thực hiện hợp đồng thương mại*	Học phần này cung cấp cho sinh viên những kỹ năng và kỹ thuật soạn thảo và thực hiện hợp đồng thương mại trong thực tiễn. Trong học phần này, sinh viên sẽ được trang bị những kỹ năng căn bản về soạn thảo, giải thích, soát xét và biên tập nội dung hợp đồng thương mại. Đồng thời sinh viên cũng được đào tạo kỹ năng xử lý các tình huống thực tế liên quan đến hợp đồng thương mại.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2022-2023	Thi viết
47	Kỹ năng tranh tụng	Giới thiệu một cách hệ thống các kỹ năng của Luật sư từ khi giúp khách hàng quyết định khởi kiện, kỹ năng xác định quan hệ tranh chấp; kỹ năng hòa giải; kỹ năng thu thập, nghiên cứu, đánh giá, sử dụng chứng cứ; kỹ năng viết bản luận cứ cho đến kỹ năng tranh tụng phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm và trong giai đoạn giám đốc thẩm và tái thẩm; Đề cập được các đặc thù trong kỹ năng tranh tụng tại phiên tòa xét xử sơ thẩm và phúc thẩm; Nêu cách thức xử lý một số tình huống phát sinh tại phiên tòa dân sự sơ thẩm và phúc thẩm nhằm trang bị thêm kinh nghiệm nghề nghiệp cho các Luật sư; Trang bị kỹ năng soạn thảo đơn kháng cáo, nộp đơn kháng cáo và chuẩn bị tranh tụng giai đoạn phúc thẩm; Trang bị kỹ năng của Luật sư trong việc xác định những điều kiện giám đốc thẩm, tái thẩm và giúp khách hàng viết đơn khiếu nại.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2022-2023	Thi viết

48	Thực tập 1 : Thực tập nghề nghiệp giữa khóa	Đây là khoá thực tập bên ngoài doanh nghiệp đầu tiên của sinh viên chuyên ngành Luật kinh doanh. Khoá thực tập này nhằm giúp cho sinh viên có thể làm quen với môi trường, công việc thực tế, vận dụng những kiến thức và kỹ năng đã được học vào thực hiện hoạt động pháp lý trong các doanh nghiệp, tổ chức cung ứng dịch vụ pháp lý, cơ quan nhà nước. Khoá thực tập này yêu cầu sinh viên phải thực hiện thành thạo các kỹ năng, nghiệp vụ pháp lý cơ bản dưới sự hướng dẫn của những người thực hiện công việc trực tiếp trong công giới.	4	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2021-2022	Thi viết
49	Thực tập 2: Thực tập cuối khóa và viết chuyên đề	Học phần chiếm trọn kỳ cuối cùng của khóa học yêu cầu và tạo điều kiện để sinh viên tham gia thực tế tại phòng ban liên quan tới hoạt động pháp lý của các doanh nghiệp, cơ quan nhà nước, các tổ chức cung ứng dịch vụ pháp lý khác. Sinh viên sẽ hoàn thành một chuyên đề về thực trạng thực hiện, áp dụng pháp luật kinh doanh tại cơ sở thực tập nhằm áp dụng, so sánh thực tế với những kiến thức pháp lý đã được nghiên cứu trong quá trình học tập tại nhà trường, đánh giá thực trạng pháp luật hiện nay. Đồng thời qua đó sinh viên còn được thực hành, củng cố các kỹ năng thực hành nghề luật trong thực tiễn trước khi ra trường.	8	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2022-2023	Thi viết
<b>XV</b>	<b>QUẢN TRỊ KINH DOANH THƯƠNG MẠI POHE</b>				
1	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác Lê nin phần I	Học phần trang bị những nội dung cơ bản của thế giới quan và phương pháp luận triết học của chủ nghĩa Mác – Lênin trong việc nghiên cứu và học tập các môn học khác trong chương trình đào tạo cũng như các tri thức khác của nhân loại; cho việc vận dụng các tri thức của sinh viên vào đời sống thực tiễn Làm tiền đề trực tiếp để nghiên cứu các bộ phận cấu thành khác của chủ nghĩa Mác - Lênin, tiếp cận môn Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Xây dựng niềm tin, lý tưởng cách mạng cho sinh viên, định hướng tư tưởng - chính trị trong chuyên ngành được đào tạo.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi máy

2	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác Lê nin phần II	<p>Học phần này gồm : Phần 2 và phần 3 trong môn học Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa MLN</p> <p>Phần 2: Học thuyết kinh tế của CN CN Mác – Lenin về PTSX TBCN</p> <p>Phần 3: Lý luận của CN Mác – Lenin về CNXH</p> <p>Trong phạm vi lý luận kinh tế chính trị của chủ nghĩa Mác- Lênin, đó là học thuyết giá trị (giá trị lao động); học thuyết giá trị thặng dư; học thuyết về chủ nghĩa tư bản độc quyền và chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước</p> <p>Như vậy, trong phần KTCT, nghiên cứu tính quy luật phát sinh và phát triển của CNTB, vạch rõ tính hạn chế về mặt lịch sử của nó; luận chứng về mặt kinh tế sự hình thành các tiền đề khách quan và chủ quan của cách mạng XHCN do sự phát triển những mâu thuẫn vốn có của chủ nghĩa tư bản . Kế thừa và phát triển chủ nghĩa Mác, V.I. Lê Nin đó chỉ ra biểu hiện của quan hệ sản xuất TBCN trong điều kiện CNTBĐQ và CNTBĐQNN, qua đó đã bảo vệ nội dung cách mạng của chủ nghĩa Mác, làm phong phú thêm khoa Kinh tế chính trị học và các bộ phận cấu thành khác của chủ nghĩa Mác. Trong phạm vi của chủ nghĩa xã hội khoa học, đó là những nguyên lý khoa học của chủ nghĩa Mác- Lênin về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa; những vấn đề có tính quy luật của quá trình hình thành, phát triển hình thái kinh tế- xã hội cộng sản chủ nghĩa và những định hướng cho hoạt động của giai cấp công nhân trong quá trình thực hiện sứ mệnh lịch sử của mình.</p>	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi máy
3	Tư tưởng Hồ Chí Minh	<p>Học phần gồm 8 chương: Chương mở đầu và 7 chương nội dung.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chương mở đầu: làm rõ đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập của môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh</li> <li>- Chương I: Trình bày cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh.</li> <li>- Từ chương II đến chương VII: Trình bày những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh theo mục tiêu môn học</li> </ul>	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi máy

4	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	Học phần Đường lối cách mạng của Đảng Cộng Sản Việt Nam là 1 trong 3 môn học thuộc khoa học Mác-Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh được giảng dạy trong hệ thống giáo dục đại học ở Việt Nam. Môn học có quan hệ mật thiết với các môn: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lê nin và môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh. Nội dung và kết cấu chương trình môn học do Ban Khoa giáo Trung ương, Bộ Giáo dục Đào tạo quy định. Đây là học phần bắt buộc sinh viên phải tích lũy kiến thức. Đường lối của Đảng cộng sản Việt Nam được xây dựng trên cơ sở vận dụng sáng tạo những nguyên lý của CN Mác – Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn đất nước Việt Nam trong mỗi giai đoạn lịch sử cụ thể. Vì vậy đường lối của Đảng vừa có tính khoa học vừa có tính cách mạng sâu sắc. Thực tiễn chứng minh đường lối đúng đắn và sự lãnh đạo tài tình của Đảng Cộng sản Việt Nam là nhân tố có ý nghĩa quyết định mọi thắng lợi của dân tộc và cách mạng Việt Nam trước đây cũng như hôm nay và mai sau. Môn học trang bị cho sinh viên những hiểu biết cơ bản về đường lối, quan điểm của Đảng trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội từ kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội đến quốc phòng – an ninh, đối ngoại, hội nhập kinh tế quốc tế.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi máy
5	Toán cho các nhà kinh tế 1	Học phần nằm trong phần kiến thức đại cương của các cử nhân Kinh tế. Học phần cung cấp những nội dung giải tích cơ bản nhất của hàm số 1 biến số và nhiều biến số. Học phần cũng nhằm rèn luyện khả năng tư duy, kỹ năng tính toán và nâng cao khả năng ứng dụng các kiến thức toán học vào phân tích, nghiên cứu các đối tượng kinh tế.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

6	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	<p>Lý thuyết xác suất và thống kê toán là môn học nghiên cứu các hiện tượng ngẫu nhiên và xử lý số liệu kinh tế – xã hội trong điều kiện bất định, tức là thông tin không đầy đủ. Môn học có 2 phần tương đối độc lập về cấu trúc nhưng gắn rất chặt về nội dung. Phần Lý thuyết xác suất nhằm phát hiện và nghiên cứu tính quy luật của các hiện tượng ngẫu nhiên. Các kiến thức về Lý thuyết xác suất là cơ sở trực tiếp cho quá trình phân tích và suy luận thống kê trong phần Thống kê toán, đồng thời trang bị cho sinh viên những kiến thức phục vụ cho các môn học khác như Kinh tế lượng, Dân số học, Xã hội học... Phần Thống kê toán bao gồm: Cơ sở lý thuyết về mẫu ngẫu nhiên, các phương pháp trong thống kê mô tả nhằm đưa ra các đặc trưng chính của số liệu, phần thống kê suy diễn giúp đưa ra các suy diễn về tổng thể sử dụng các thông tin từ mẫu, trong đó có bài toán ước lượng tham số tổng thể và kiểm định giả thuyết thống kê.</p>	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
7	Tin học ứng dụng	<p>Học phần Tin học ứng dụng thuộc khối kiến thức ngành của các ngành kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh. Học phần Tin học ứng dụng cung cấp kiến thức tổng quan về ứng dụng tin học trong quản lý kinh tế và quản trị kinh doanh và các kỹ năng sử dụng thành thạo các công cụ phần mềm chính trong bộ phần mềm văn phòng Microsoft Office để giải quyết các bài toán nghiệp vụ và quản lý trong các lĩnh vực liên quan. Học phần gồm bốn chương với các nội dung chính như sau: (1) Tổng quan về ứng dụng tin học trong quản lý kinh tế và quản trị kinh doanh; (2) Ứng dụng Microsoft Excel trong xử lý và phân tích dữ liệu trong kinh doanh; (3) Ứng dụng Microsoft Access trong quản trị các cơ sở dữ liệu nghiệp vụ trong kinh doanh; (4) Ứng dụng một số phần mềm hỗ trợ truyền thông, hợp tác và quản trị thông tin trong kinh doanh.</p>	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
8	Kinh tế vi mô 1	<p>Chương trình Kinh tế học vi mô 1 được trình bày với mục tiêu giúp người học nghiên cứu nắm bắt được những nguyên lý kinh tế cơ bản trong Kinh tế học và Kinh tế vi mô nói riêng. Kết cấu các bài giảng được trình bày đơn giản và hợp lý nhưng vẫn bảo đảm tính hiện đại. Nội dung môn học được xây dựng phù hợp với kiến thức của giai đoạn 1, đi sâu vào những khái niệm về thị trường, cung- cầu, co giãn của cầu và cung, hành vi người tiêu dùng và doanh nghiệp (Sản xuất - Chi phí - Lợi nhuận), cạnh tranh hoàn hảo và độc quyền, cung - cầu lao động, thất bại thị trường, ...</p>	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

9	Kinh tế vĩ mô 1	Học phần này giới thiệu những nguyên lý cơ bản của kinh tế vĩ mô để giúp sinh viên hiểu được sự vận hành của nền kinh tế tổng thể. Sinh viên sẽ được giới thiệu các khái niệm cũng như nguyên lý hạch toán cơ bản về thu nhập quốc dân, chỉ số giá tiêu dùng và lạm phát, thất nghiệp, tỷ giá hối đoái và cân cân thanh toán. Ngoài ra, sinh viên cũng được tiếp cận với những mô hình đơn giản nhất và vai trò của các chính sách kinh tế vĩ mô trong việc xác định thu nhập, lạm phát hay thất nghiệp trong nền kinh tế.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
10	Thống kê kinh doanh	Ứng dụng các giải pháp thống kê kinh doanh. Những nội dung chính bao gồm: thu thập và tổ chức dữ liệu, lý thuyết xác suất, xác định mức độ tập trung và phân kỳ, dự báo và kiểm định giả thuyết, hồi quy đơn giản, phân tích tương quan. Học phần này cũng sẽ giúp sinh viên khả năng sử dụng các phần mềm thống kê.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2020-2021	Thi viết
11	Tiếng Anh	Đây là nội dung ngoại ngữ chuyên ngành về kinh tế và kinh doanh nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức ngoại ngữ nâng cao về kinh tế và kinh doanh. Để theo học phần này, sinh viên phải hoàn tất chương trình ngoại ngữ căn bản. Chương trình giảng dạy sẽ được thiết kế phù hợp với học sinh.	: 16 TC gồm 2 học phần (Tiếng Anh 1 và Tiếng Anh 2)	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
12	Tiếng Anh ngành Thương mại	Đây là nội dung tiếng Anh ngành về kinh tế và quản trị kinh doanh nói chung và đặc biệt là về thương mại nói riêng, nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức ngoại ngữ nền tảng và nâng cao về kinh tế cũng như về thương mại. Chương trình giảng dạy ngoại ngữ được thiết kế phù hợp, phân bổ đều trong các năm.	9	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2020-2021	Thi viết
13	Giáo dục thể chất	Nội dung ban hành tại Thông tư số 25/2015/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 10 năm 2015 Quy định về chương trình môn học Giáo dục thể chất thuộc các chương trình đào tạo trình độ đại học.	8	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
14	Giáo dục quốc phòng	Nội dung ban hành tại Thông tư số 03/2017/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	11	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết



15	Quản trị kinh doanh 1	Được xây dựng trên cơ sở học phần Quản trị học, học phần Quản trị kinh doanh nhằm cung cấp cho học viên kiến thức có hệ thống về quản trị tổ chức, cơ sở lý luận và phương pháp luận của quản trị, bao gồm tổ chức và quản trị tổ chức, lý thuyết hệ thống và vận dụng trong quản trị... Học phần giới thiệu về chức năng quản trị với các lý thuyết và khái niệm cơ bản của quản trị như lên kế hoạch, tổ chức, vai trò lãnh đạo và kiểm soát. Học phần cũng hệ thống lại những cải cách trong suy nghĩ của nhà quản trị, chức năng và thực tế quản trị đang được quan tâm trong môi trường hiện nay cũng như làm rõ các khái niệm mới phát sinh trong môi trường kinh doanh hiện đại.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2020-2021	Thi viết
16	Quản lý học 1	Học phần chú trọng trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng căn bản về quản lý học nói chung và trong tổ chức/doanh nghiệp nói riêng. Đồng thời, học phần cũng quan tâm hướng dẫn sinh viên phát triển khả năng phân tích các vấn đề trong thực tiễn quản lý và quản trị.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2020-2021	Thi viết
17	Pháp luật kinh doanh	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản, những quy định pháp luật cơ bản về: Thành lập và điều hành hoạt động của doanh nghiệp; Chế độ pháp lý đối với các loại doanh nghiệp và các chủ thể kinh doanh khác; Pháp luật về hoạt động thương mại và hợp đồng kinh doanh, thương mại; Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh, thương mại bằng những phương thức Trọng tài thương mại và Tòa án; Pháp luật giải quyết việc phá sản đối với doanh nghiệp, hợp tác xã.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2020-2021	Thi viết
18	Quản trị Marketing	Học phần cung cấp những kiến thức ngành cốt lõi cơ bản về những nguyên lý quản trị marketing và sự vận dụng thực tiễn ở các doanh nghiệp của nó, bao gồm khái niệm cơ bản của marketing hiện đại theo tiếp cận chuỗi cung ứng giá trị cho khách hàng và các quan điểm quản trị marketing; quản trị thời cơ và rủi ro marketing thông qua kết nối với khách hàng và các mô thức phân tích marketing; phát triển chiến lược marketing; quản trị và cung ứng các chương trình marketing tích hợp; thực thi và kiểm soát marketing ở doanh nghiệp.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2021-2022	Thi viết
19	Quản trị tài chính	Học phần Quản trị tài chính bao gồm các vấn đề lý luận liên quan đến hoạt động quản trị tài chính trong doanh nghiệp. Nội dung cơ bản của học phần này là nghiên cứu sâu vào cách hoạch định và sử dụng vốn trong doanh nghiệp.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2021-2022	Thi viết
20	Thuế	Học phần Thuế trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các chính sách thuế hiện hành của Việt Nam, về quản lý thuế, nội dung và phương thức quản lý, vận hành đối với mỗi loại thuế nhằm giúp sinh viên có được hệ thống kiến thức toàn diện về hệ thống thuế và chính sách thuế, một trong những nội dung quan trọng trong kinh doanh thương mại.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2020-2021	Thi viết

21	Nguyên lý kế toán	Học phần được thiết kế với mục tiêu trang bị kiến thức cơ bản về cơ sở hạch toán kế toán theo thông lệ chung và theo chế độ kế toán Việt Nam. Học phần đề cập tới các vấn đề cơ bản của hạch toán kế toán tại các doanh nghiệp sản xuất và thương mại nói chung.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2020-2021	Thi viết
22	Phân tích kinh doanh	Học phần Phân tích kinh doanh bao gồm các nội dung phân tích quá trình cung cấp các yếu tố đầu vào, quá trình sản xuất và tiêu thụ của doanh nghiệp. Bên cạnh đó còn có các hoạt động đầu tư, hoạt động tài chính, hoạt động khác. Môn học sẽ phân tích và tìm ra những điểm mạnh, yếu cung cấp cho các nhà quản trị trong doanh nghiệp nâng cao kết quả và hiệu quả kinh doanh. Môn học Phân tích kinh doanh nhằm trang bị cho sinh viên về phương pháp phân tích hoạt động kinh doanh trong các doanh nghiệp thông qua việc xử lý các số liệu do kế toán cung cấp và hệ thống dự toán của doanh nghiệp để từ đó đánh giá đúng đắn hoạt động cung cấp các yếu tố đầu vào của sản xuất; hoạt động sản xuất; hoạt động tiêu thụ sản phẩm; đánh giá hoạt động đầu tư; hoạt động tài chính. Từ đó có cơ sở khoa học đưa ra các quyết định kinh doanh đúng đắn cho kỳ hiện tại và dự báo hoạt động kinh doanh trong tương lai của doanh nghiệp	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2020-2021	Thi viết
23	Kinh tế Thương mại 1	Học phần trang bị hệ thống lý luận và thực tiễn về kinh tế tổ chức và quản lý thương mại trong nền kinh tế quốc dân. Đó là những kiến thức cơ bản về phát triển thương mại, cơ chế, chính sách, quản lý thương mại, chiến lược và kế hoạch thương mại của nền kinh tế quốc dân, Hội nhập quốc tế về thương mại, thương mại và môi trường; Giới thiệu những kinh nghiệm đã được tổng kết từ thực tiễn nền thương mại của nước ta và của một số nước trên thế giới, tạo năng lực nghiên cứu và vận dụng trong việc xác định phương hướng đúng đắn và các biện pháp giải quyết tốt các vấn đề thương mại vĩ mô ở nước ta hiện nay.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2020-2021	Thi viết
24	Thương mại điện tử	Đây là học phần có thực hành. Trong đó lý thuyết là 02 TC, thực hành 01 TC. Học phần sẽ giúp sinh viên hiểu các nội dung kinh doanh trên Internet, các loại hình kinh doanh trên Internet, Các điều kiện cần thiết để kinh doanh trên Internet, Các vấn đề về cơ sở hạ tầng pháp lý, kinh tế, xã hội có ảnh hưởng tới hoạt động kinh doanh trên Internet.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2021-2022	Thi viết

25	Thương mại quốc tế	Học phần "Thương mại Quốc tế" bao gồm những nội dung kiến thức như: Bản chất, đặc trưng, lợi ích và chức năng nhiệm vụ của thương mại quốc tế, các lý thuyết về thương mại quốc tế từ mô hình thương mại quốc tế cổ điển đến mô hình thương mại quốc tế hiện đại, các công cụ thương mại quốc tế dưới dạng thuế quan và phi thuế quan. Mặt khác môn học còn đi sâu vào nghiên cứu các thể chế thương mại quốc tế, đó là các vấn đề về liên kết kinh tế thương mại quốc tế, các tổ chức thương mại quốc tế và liên minh kinh tế, các thể chế tài chính quốc tế và tự do hoá thương mại quốc tế. Ảnh hưởng của các thể chế này đến thương mại quốc tế hiện đại, đề từ đó tạo lập cơ sở lý thuyết cho những hoạt động thương mại quốc tế đang diễn ra giữa các doanh nghiệp ở các quốc gia khác nhau theo hướng bình đẳng, cùng có lợi, phù hợp với xu hướng tự do hoá thương mại toàn cầu.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2020-2021	Thi viết
26	Hội nhập kinh tế quốc tế	Học phần trang bị các kiến thức cơ bản về hội nhập kinh tế quốc tế nói chung và các tổ chức, hiệp định mà Việt Nam đã là thành viên và đang tham gia đàm phán như: WTO, ASEAN, APEC, Hiệp định Thương mại Việt – Mỹ, Hiệp định thương mại Việt Nam – EU, RCEP, TPP... Học phần cũng giúp sinh viên nhận diện những cơ hội, thách thức mà nền kinh tế Việt Nam nói chung và các doanh nghiệp Việt Nam nói riêng có thể có trong tiến trình hội nhập.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2020-2021	Thi viết
27	Nghề kinh doanh Thương mại	Học phần Nghề Kinh doanh Thương mại trang bị cho sinh viên những hiểu biết về nghề Kinh doanh thương mại và sự phát triển của nghề này trong xã hội hiện đại; Các vị trí việc làm mà các sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành QTKD Thương mại, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân có thể đảm nhận; Chương trình đào tạo định hướng ứng dụng POHE, sự khác biệt giữa chương trình này và chương trình truyền thống khác.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
28	Kinh doanh Thương mại	Học phần Kinh doanh thương mại trang bị lý luận và phương pháp luận về kinh doanh thương mại cũng như nghệ thuật và kinh nghiệm thực tiễn về kinh doanh thương mại trong nền kinh tế thị trường. Môn học giúp cho học viên có được kiến thức và kỹ năng cơ bản về quản trị các quá trình kinh doanh thương mại. Trên cơ sở đó, giúp cho các nhà quản trị kinh doanh có trình độ cao về hệ thống kiến thức cần thiết nhằm huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư vào kinh doanh thương mại, cũng như nghiên cứu và giảng dạy các vấn đề có liên quan đến quản trị kinh doanh của các doanh nghiệp.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2020-2021	Thi viết

29	Kinh doanh quốc tế 1	Học phần Kinh doanh quốc tế nghiên cứu những vấn đề liên quan đến bản chất, hình thức kinh doanh quốc tế; các yếu tố thuộc môi trường kinh doanh như văn hóa, chính trị, luật pháp, kinh tế, tài chính tác động đến hoạt động của các doanh nghiệp kinh doanh quốc tế, những công việc mà các doanh nghiệp cần thực hiện khi tham gia kinh doanh quốc tế như lựa chọn thị trường, chiến lược, phương thức thâm nhập thị trường nước ngoài và quản trị các chức năng kinh doanh cơ bản.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2021-2022	Thi viết
30	Giao dịch và đàm phán kinh doanh	Học phần “Giao dịch và đàm phán kinh doanh” bao gồm những nội dung kiến thức cơ bản về giao dịch kinh doanh; về yếu tố tâm lý, văn hóa trong giao dịch và đàm phán kinh doanh. Đồng thời môn học cũng trang bị kiến thức về kỹ năng đàm phán kinh doanh thành công; về nội dung tổ chức đàm phán kinh doanh: từ hoạt động chuẩn bị đàm phán, tiến hành đàm phán và ra quyết định kết thúc đàm phán; về cơ sở pháp lý của giao dịch và đàm phán kinh doanh. Đây là những kiến thức cơ bản giúp cho các doanh nghiệp thành công trong hoạt động kinh doanh của mình.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2021-2022	Thi viết
31	Thanh toán quốc tế	Đây là học phần có thực hành. Trong đó lý thuyết là 02 TC, thực hành 01 TC. Học phần này nhằm trang bị cho người học những kiến thức căn bản liên quan tới vấn đề thanh toán và tín dụng quốc tế, một vấn đề tương đối phức tạp vì có liên quan đến nhiều yếu tố nước ngoài và thường được thực hiện thông qua các ngân hàng, một tổ chức yêu cầu khá chặt chẽ về thủ tục, qui trình cũng như các nguyên tắc thực hiện. Phần thanh toán quốc tế đề cập tới các vấn đề quan trọng mà các nhà kinh doanh xuất nhập khẩu khi thực hiện hợp đồng thương mại quốc tế phải quan tâm để có thể thanh toán hợp đồng một cách hiệu quả, như: tỷ giá hối đoái để có thể chuyển đổi tiền tệ, các phương tiện thanh toán quốc tế, các phương thức thanh toán quốc tế và các điều kiện thanh toán khác trong hợp đồng.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2022-2023	Thi viết

32	Chuyên đề Marketing Thương mại	Trong nền kinh tế thị trường, tính cạnh tranh trong lĩnh vực thương mại ngày càng trở nên gay gắt, ứng dụng marketing vào lĩnh vực thương mại nói chung, kinh doanh thương mại nói riêng là tất yếu khách quan. Do đó, đối với sinh viên ngành thương mại, bên cạnh việc nghiên cứu những môn học: Kinh tế thương mại, Quản trị doanh nghiệp thương mại, Kinh tế kho và bao bì, giao dịch đàm phán... cần phải được nâng cao kiến thức marketing thương mại. Môn học marketing thương mại sẽ cung cấp cho sinh viên những kiến thức chuyên sâu về marketing trong thương mại và cách thức ứng dụng. Nội dung của môn học này được xây dựng trên cơ sở học viên đã được học về nguyên lý marketing. Môn học trang bị cho người học những kiến thức chuyên sâu về marketing thương mại và kỹ năng thực hành ứng dụng marketing vào hoạt động thương mại.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2022-2023	Thi viết
33	Thương mại doanh nghiệp	Đây là học phần có thực hành. Trong đó lý thuyết là 02 TC, thực hành 01 TC. Học phần nghiên cứu các quan hệ kinh tế thương mại, dịch vụ, các vấn đề kinh doanh và nghệ thuật ứng xử trong kinh doanh, tổ chức hạch toán kinh doanh trong thương mại; giúp sinh viên hiểu rõ các hoạt động thương mại diễn ra ở các doanh nghiệp (thương mại đầu vào, thương mại đầu ra và các vấn đề có liên quan đến quản lý dự trữ...). Trang bị phương pháp luận nghiên cứu khoa học những vấn đề thuộc về nội dung quản trị thương mại trên cả góc độ lý thuyết cũng như thực hành; cũng như kỹ năng phân tích, đánh giá kết quả và hiệu quả hoạt động kinh doanh thương mại của doanh nghiệp.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2020-2021	Thi viết
34	Quản trị doanh nghiệp thương mại I	Trong chương trình đào tạo cử nhân về Quản trị kinh doanh thương mại, học phần Quản trị doanh nghiệp thương mại I được xác định là một trong những môn học cốt lõi của chuyên ngành. Môn học này trang bị hệ thống lý luận cơ bản về kinh doanh thương mại, về môi trường kinh doanh, về nghiên cứu thị trường và quản trị doanh nghiệp thương mại như hoạch định, tổ chức, lãnh đạo và kiểm soát hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp thương mại; đồng thời trang bị những kiến thức về nghiệp vụ kinh doanh cơ bản của doanh nghiệp thương mại như nghiên cứu thị trường, tạo nguồn và mua hàng, dự trữ hàng hoá và quản trị bán hàng...	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2021-2022	Thi viết

35	Quản trị doanh nghiệp thương mại 2*	<p>Đây là học phần có thực hành. Trong đó lý thuyết là 02 TC, thực hành 01 TC.</p> <p>Trong chương trình đào tạo cử nhân về quản trị kinh doanh, học phần Quản trị doanh nghiệp thương mại 2 được xác định là một trong những học phần cốt lõi của chuyên ngành. Học phần này trang bị những kiến thức cơ bản về nghiệp vụ kinh doanh (các hoạt động dịch vụ khách hàng, xúc tiến thương mại...) và quản trị các quá trình cũng như các yếu tố kinh doanh cơ bản của doanh nghiệp thương mại (nhân sự, vốn, chi phí, rủi ro...).</p>	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2021-2022	Thi viết
36	Chiến lược kinh doanh của doanh nghiệp thương mại	<p>Học phần “Chiến lược kinh doanh của doanh nghiệp thương mại” bao gồm những nội dung kiến thức cơ bản về xây dựng và thực hiện chiến lược kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hàng hóa và thực hiện các hoạt động dịch vụ phục vụ khách hàng như: Xác định nhiệm vụ mục tiêu chiến lược; Phân tích môi trường bên ngoài để xác định nguy cơ và thời cơ; Phân tích thế mạnh điểm yếu của doanh nghiệp; khởi thảo, lựa chọn chiến lược cho phù hợp với hoàn cảnh của doanh nghiệp và tổ chức thực hiện chiến lược đã xây dựng. Trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế môn học đề cập đến chiến lược kinh doanh trên thị trường quốc tế và cách thức nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường toàn cầu.</p>	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2021-2022	Thi viết
37	Kinh doanh logistics	<p>Đây là học phần có thực hành. Trong đó lý thuyết là 02 TC, thực hành 01 TC.</p> <p>Học phần được thiết kế nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Logistics và Kinh doanh logistics trong nền kinh tế thị trường; Quản trị các hoạt động và dịch vụ logistics cơ bản: kho hàng, bao gói hàng hóa, giao nhận, vận tải hàng hóa, dịch vụ khách hàng và hệ thống thông tin logistics; Tổ chức thực hiện và kiểm soát quá trình hoạt động kinh doanh logistics nói chung; của các loại hình kinh doanh và doanh nghiệp cung ứng dịch vụ logistics và trung tâm logistics nói riêng.</p>	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2022-2023	Thi viết
38	Đề án Chuyên ngành QTKD Thương mại	<p>Trong chương trình đào tạo cử nhân Kinh doanh Thương mại, Đề án chuyên ngành QTKD Thương mại được thiết kế nhằm giúp sinh viên bước đầu vận dụng các kiến thức đã học về thương mại, kinh doanh thương mại và quản trị doanh nghiệp thương mại để phân tích một vấn đề trong thực tiễn.</p>	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2022-2023	Thi viết

39	Nghiep vụ kinh doanh xuất nhập khẩu	Nội dung môn học nghiệp vụ kinh doanh xuất nhập khẩu bắt đầu từ tìm kiếm thị trường và đối tác, chọn phương thức giao dịch với đối tác, lập phương án kinh doanh xuất nhập khẩu, lập hợp đồng và tổ chức thực hiện hợp đồng xuất nhập khẩu như thuê phương tiện vận tải, mua bảo hiểm hàng hóa, làm thủ tục hải quan, giao nhận hàng hóa, vv... Môn học cũng bao gồm vấn đề lập và kiểm tra bộ chứng từ, thanh toán tiền hàng, xử lý tranh chấp trong thực hiện hợp đồng xuất nhập khẩu.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2022-2023	Thi viết
40	Nghiep vụ bán hàng	Đây là học phần có thực hành. Trong đó lý thuyết là 02 TC, thực hành 01 TC. Học phần bán hàng là học phần nghiệp vụ chuyên sâu của chuyên ngành QTKD Thương mại, trong đó cung cấp các kiến thức, nghiệp vụ và kỹ năng về bán hàng và tổ chức bán hàng ở doanh nghiệp thương mại như các yêu cầu của đại diện bán hàng, kế hoạch hóa bán hàng, thiết kế và tổ chức lực lượng bán, huấn luyện và đào tạo đại diện bán hàng, kỹ thuật bán hàng cá nhân...	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2022-2023	Thi viết
41	Định mức kinh tế kỹ thuật	Đây là học phần có thực hành. Trong đó lý thuyết là 02 TC, thực hành 01 TC. Đây là học phần cần thiết cho quản trị kinh doanh nói chung và quản trị doanh nghiệp thương mại nói riêng. Học phần này đề cập đến những nội dung quan trọng liên quan đến định mức tiêu dùng vật tư kỹ thuật và tiêu chuẩn hàng hóa. Những kiến thức đề cập đến trong học phần cung cấp cho các nhà quản lý lý luận và căn cứ tính toán các chỉ tiêu kế hoạch, căn cứ đánh giá tình hình tiêu dùng nguyên vật liệu, quản lý chất lượng sản phẩm để từ đó đưa ra các biện pháp sử dụng hợp lý, tiết kiệm nguyên vật liệu, nâng cao chất lượng sản phẩm.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2022-2023	Thi viết
42	Thực tập 1	Học phần này được thiết kế để sinh viên có 6 tuần đến cơ sở thực tế để nghiên cứu các vấn đề cơ bản về thương mại và kinh doanh thương mại như thị trường, môi trường kinh doanh thương mại, các nội dung cơ bản của tổ chức kinh doanh thương mại trong thực tiễn.	4	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2021-2022	Thi viết

43	Thực tập 2	Học phần chiếm trọn kỳ cuối cùng của khóa học yêu cầu và tạo điều kiện để sinh viên tham gia thực tế tại phòng ban liên quan tới QTKD Thương mại của các cơ sở sản xuất kinh doanh, hoặc một tổ chức nào đó để tìm hiểu các vấn đề thực tế tại doanh nghiệp. Sinh viên viết một chuyên đề về thực trạng hoạt động thương mại/kinh doanh thương mại/QTKD thương mại tại cơ sở thực tế, so sánh thực tế với những kiến thức đã được học trong nhà trường, nhằm trang bị thêm cho mình những kiến thức cần thiết qua việc tự học hỏi và tham khảo ý kiến của giáo viên hướng dẫn. Quá trình thực tập sẽ giúp sinh viên có được khả năng tư duy sáng tạo, ứng dụng những kiến thức và kỹ năng QTKD Thương mại đã học nhằm giải quyết các vấn đề thực tế phát sinh.	8	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2022-2023	Thi viết
<b>XVI</b>	<b>TRUYỀN THÔNG MARKETING POHE</b>				
1	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin phần I	Học phần trang bị những nội dung cơ bản của thế giới quan và phương pháp luận triết học của chủ nghĩa Mác – Lênin trong việc nghiên cứu và học tập các môn học khác trong chương trình đào tạo cũng như các tri thức khác của nhân loại; cho việc vận dụng các tri thức của sinh viên vào đời sống thực tiễn. Làm tiền đề trực tiếp để nghiên cứu các bộ phận cấu thành khác của chủ nghĩa Mác - Lênin, tiếp cận môn Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Xây dựng niềm tin, lý tưởng cách mạng cho sinh viên, định hướng tư tưởng - chính trị trong chuyên ngành được đào tạo.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi máy



2	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin phần II	<p>Học phần này gồm : Phần 2 và phần 3 trong môn học Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa MLN</p> <p>Phần 2: Học thuyết kinh tế của CN CN Mác – Lenin về PTSX TBCN</p> <p>Phần 3: Lý luận của CN Mác – Lenin về CNXH Trong phạm vi lý luận kinh tế chính trị của chủ nghĩa Mác- Lênin, đó là học thuyết giá trị (giá trị lao động); học thuyết giá trị thặng dư; học thuyết về chủ nghĩa tư bản độc quyền và chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước</p> <p>Như vậy, trong phần KTCT, nghiên cứu tính quy luật phát sinh và phát triển của CNTB, vạch rõ tính hạn chế về mặt lịch sử của nó; luận chứng về mặt kinh tế sự hình thành các tiền đề khách quan và chủ quan của cách mạng XHCN do sự phát triển những mâu thuẫn vốn có của chủ nghĩa tư bản . Kế thừa và phát triển chủ nghĩa Mác, V.I. Lê Nin đó chỉ ra biểu hiện của quan hệ sản xuất TBCN trong điều kiện CNTBĐQ và CNTBĐQNN, qua đó đã bảo vệ nội dung cách mạng của chủ nghĩa Mác, làm phong phú thêm khoa Kinh tế chính trị học và các bộ phận cấu thành khác của chủ nghĩa Mác. Trong phạm vi của chủ nghĩa xã hội khoa học, đó là những nguyên lý khoa học của chủ nghĩa Mác- Lênin về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân và tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa; những vấn đề có tính quy luật của quá trình hình thành, phát triển hình thái kinh tế- xã hội cộng sản chủ nghĩa và những định hướng cho hoạt động của giai cấp công nhân trong quá trình thực hiện sứ mệnh lịch sử của mình.</p>	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi máy
3	Tư tưởng Hồ Chí Minh	<p>Học phần gồm 8 chương: Chương mở đầu và 7 chương nội dung.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chương mở đầu: làm rõ đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập của môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh</li> <li>- Chương I: Trình bày cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh.</li> <li>- Từ chương II đến chương VII: Trình bày những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh theo mục tiêu môn học</li> </ul>	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi máy

4	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	Học phần Đường lối cách mạng của Đảng Cộng Sản Việt Nam là 1 trong 3 môn học thuộc khoa học Mác-Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh được giảng dạy trong hệ thống giáo dục đại học ở Việt Nam. Môn học có quan hệ mật thiết với các môn: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lê nin và môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh. Nội dung và kết cấu chương trình môn học do Ban Khoa giáo Trung ương, Bộ Giáo dục Đào tạo quy định. Đây là học phần bắt buộc sinh viên phải tích lũy kiến thức. Đường lối của Đảng cộng sản Việt Nam được xây dựng trên cơ sở vận dụng sáng tạo những nguyên lý của CN Mác – Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn đất nước Việt Nam trong mỗi giai đoạn lịch sử cụ thể. Vì vậy đường lối của Đảng vừa có tính khoa học vừa có tính cách mạng sâu sắc. Thực tiễn chứng minh đường lối đúng đắn và sự lãnh đạo tài tình của Đảng Cộng sản Việt Nam là nhân tố có ý nghĩa quyết định mọi thắng lợi của dân tộc và cách mạng Việt Nam trước đây cũng như hôm nay và mai sau. Môn học trang bị cho sinh viên những hiểu biết cơ bản về đường lối, quan điểm của Đảng trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội từ kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội đến quốc phòng – an ninh, đối ngoại, hội nhập kinh tế quốc tế.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi máy
5	Toán cho các nhà kinh tế 2	Học phần nằm trong phần kiến thức đại cương của các cử nhân Kinh tế. Học phần cung cấp những nội dung giải tích cơ bản nhất của hàm số 1 biến số và nhiều biến số. Học phần cũng nhằm rèn luyện khả năng tư duy, kỹ năng tính toán và nâng cao khả năng ứng dụng các kiến thức toán học vào phân tích, nghiên cứu các đối tượng kinh tế.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

6	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	Lý thuyết xác suất và thống kê toán là môn học nghiên cứu các hiện tượng ngẫu nhiên và xử lý số liệu kinh tế – xã hội trong điều kiện bất định, tức là thông tin không đầy đủ. Môn học có 2 phần tương đối độc lập về cấu trúc nhưng gắn rất chặt về nội dung. Phần Lý thuyết xác suất nhằm phát hiện và nghiên cứu tính quy luật của các hiện tượng ngẫu nhiên. Các kiến thức về Lý thuyết xác suất là cơ sở trực tiếp cho quá trình phân tích và suy luận thống kê trong phần Thống kê toán, đồng thời trang bị cho sinh viên những kiến thức phục vụ cho các môn học khác như Kinh tế lượng, Dân số học, Xã hội học... Phần Thống kê toán bao gồm: Cơ sở lý thuyết về mẫu ngẫu nhiên, các phương pháp trong thống kê mô tả nhằm đưa ra các đặc trưng chính của số liệu, phần thống kê suy diễn giúp đưa ra các suy diễn về tổng thể sử dụng các thông tin từ mẫu, trong đó có bài toán ước lượng tham số tổng thể và kiểm định giả thuyết thống kê.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
7	Tin học ứng dụng	Học phần Tin học ứng dụng thuộc khối kiến thức ngành của các ngành kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh. Học phần Tin học ứng dụng cung cấp kiến thức tổng quan về ứng dụng tin học trong quản lý kinh tế và quản trị kinh doanh và các kỹ năng sử dụng thành thạo các công cụ phần mềm chính trong bộ phần mềm văn phòng Microsoft Office để giải quyết các bài toán nghiệp vụ và quản lý trong các lĩnh vực liên quan. Học phần gồm bốn chương với các nội dung chính như sau: (1) Tổng quan về ứng dụng tin học trong quản lý kinh tế và quản trị kinh doanh; (2) Ứng dụng Microsoft Excel trong xử lý và phân tích dữ liệu trong kinh doanh; (3) Ứng dụng Microsoft Access trong quản trị các cơ sở dữ liệu nghiệp vụ trong kinh doanh; (4) Ứng dụng một số phần mềm hỗ trợ truyền thông, hợp tác và quản trị thông tin trong kinh doanh.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
8	Thống kê kinh doanh	Ứng dụng các giải pháp thống kê kinh doanh. Những nội dung chính bao gồm: thu thập và tổ chức dữ liệu, lý thuyết xác suất, xác định mức độ tập trung và phân kỳ, dự báo và kiểm định giả thuyết, hồi quy đơn giản, phân tích tương quan. Học phần này cũng sẽ giúp sinh viên khả năng sử dụng các phần mềm thống kê.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2020-2021	Thi viết
9	Giáo dục thể chất	Nội dung ban hành tại Thông tư số 25/2015/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 10 năm 2015 Quy định về chương trình môn học Giáo dục thể chất thuộc các chương trình đào tạo trình độ đại học.	8	Theo kế hoạch đào tạo	Thi viết

				tạo năm học 2019-2020	
10	Giáo dục quốc phòng	Nội dung ban hành tại Thông tư số 03/2017/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	11	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
11	Kinh tế vi mô 1	Chương trình Kinh tế học vi mô 1 được trình bày với mục tiêu giúp người học nghiên cứu nắm bắt được những nguyên lý kinh tế cơ bản trong Kinh tế học và Kinh tế vi mô nói riêng. Kết cấu các bài giảng được trình bày đơn giản và hợp lý nhưng vẫn bảo đảm tính hiện đại. Nội dung môn học được xây dựng phù hợp với kiến thức của giai đoạn 1, đi sâu vào những khái niệm về thị trường, cung- cầu, co giãn của cầu và cung, hành vi người tiêu dùng và doanh nghiệp (Sản xuất - Chi phí - Lợi nhuận), cạnh tranh hoàn hảo và độc quyền, cung - cầu lao động, thất bại thị trường, ...	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
12	Kinh tế vĩ mô 1	Học phần này giới thiệu những nguyên lý cơ bản của kinh tế vĩ mô để giúp sinh viên hiểu được sự vận hành của nền kinh tế tổng thể. Sinh viên sẽ được giới thiệu các khái niệm cũng như nguyên lý hạch toán cơ bản về thu nhập quốc dân, chỉ số giá tiêu dùng và lạm phát, thất nghiệp, tỷ giá hối đoái và cán cân thanh toán. Ngoài ra, sinh viên cũng được tiếp cận với những mô hình đơn giản nhất và vai trò của các chính sách kinh tế vĩ mô trong việc xác định thu nhập, lạm phát hay thất nghiệp trong nền kinh tế.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
13	Tiếng Anh	Đây là nội dung ngoại ngữ chuyên ngành về kinh tế và kinh doanh nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức ngoại ngữ nâng cao về kinh tế và kinh doanh. Để theo học phần này, sinh viên phải hoàn tất chương trình ngoại ngữ căn bản. Chương trình giảng dạy sẽ được thiết kế phù hợp với học sinh.	: 16 TC gồm 2 học phần (Tiếng Anh 1 và Tiếng Anh 2)	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

14	Tiếng Anh ngành marketing	Đây là nội dung tiếng Anh ngành về kinh tế và marketing nói chung và đặc biệt là về truyền thông marketing nói riêng, nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức ngoại ngữ nền tảng và nâng cao về kinh tế cũng như về truyền thông marketing. Chương trình giảng dạy ngoại ngữ được thiết kế phù hợp, phân bổ đều trong các năm.	9	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2020-2021	Thi viết
15	Quản trị kinh doanh	Được xây dựng trên cơ sở học phần Quản trị học, học phần Quản trị kinh doanh nhằm cung cấp cho học viên kiến thức có hệ thống về quản trị tổ chức, cơ sở lý luận và phương pháp luận của quản trị, bao gồm tổ chức và quản trị tổ chức, lý thuyết hệ thống và vận dụng trong quản trị... Học phần giới thiệu về chức năng quản trị với các lý thuyết và khái niệm cơ bản của quản trị như lên kế hoạch, tổ chức, vai trò lãnh đạo và kiểm soát. Học phần cũng hệ thống lại những cải cách trong suy nghĩ của nhà quản trị, chức năng và thực tế quản trị đang được quan tâm trong môi trường hiện nay cũng như làm rõ các khái niệm mới phát sinh trong môi trường kinh doanh hiện đại.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2022-2023	Thi viết
16	Quản trị nhân lực	Quản trị nguồn nhân lực (cùng với quản trị tài chính và quản trị marketing), cung cấp cho học viên những kiến thức, kỹ năng cần thiết để thực hiện ba chức năng then chốt trong điều hành quản lý doanh nghiệp: Nguồn nhân lực, tài chính và marketing. Học phần chú trọng trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng căn bản về quản trị nguồn nhân lực trong tổ chức/doanh nghiệp. Đồng thời, học phần cũng quan tâm hướng dẫn sinh viên phát triển khả năng phân tích các vấn đề trong thực tiễn quản trị nguồn nhân lực.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2020-2021	Thi viết
17	Luật kinh doanh	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản, những quy định pháp luật cơ bản về: Thành lập và điều hành hoạt động của doanh nghiệp; Chế độ pháp lý đối với các loại doanh nghiệp và các chủ thể kinh doanh khác; Pháp luật về hoạt động thương mại và hợp đồng kinh doanh, thương mại; Giải quyết tranh chấp trong kinh doanh, thương mại bằng những phương thức Trọng tài thương mại và Tòa án; Pháp luật giải quyết việc phá sản đối với doanh nghiệp, hợp tác xã.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
18	Quản trị tài chính	Học phần Quản trị tài chính bao gồm các vấn đề lý luận liên quan đến hoạt động quản trị tài chính trong doanh nghiệp. Nội dung cơ bản của học phần này là nghiên cứu sâu vào cách hoạch định và sử dụng vốn trong doanh nghiệp.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2021-2022	Thi viết

19	Nguyên lý kế toán	Học phần được thiết kế với mục tiêu trang bị kiến thức cơ bản về cơ sở hạch toán kế toán theo thông lệ chung và theo chế độ kế toán Việt Nam. Học phần đề cập tới các vấn đề cơ bản của hạch toán kế toán tại các doanh nghiệp sản xuất và thương mại nói chung.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2020-2021	Thi viết
20	Marketing căn bản	Học phần cung cấp những kiến thức cơ sở về những nguyên lý marketing và việc vận dụng những kiến thức này vào hoạt động thực tiễn của các doanh nghiệp gồm: các khái niệm cơ bản nhất về marketing và quá trình marketing, hiểu biết về thị trường và khách hàng, hệ thống thông tin và nghiên cứu marketing, xây dựng chiến lược marketing định hướng khách hàng và các công cụ marketing được tích hợp cùng những phát triển mới và mở rộng phạm vi định hướng marketing hiện đại.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
21	Hành vi người tiêu dùng	Học phần trang bị các kiến thức cơ sở về hành vi của cả hai nhóm khách hàng chính của kinh doanh, người tiêu dùng cá nhân, khách hàng tổ chức và việc vận dụng chúng vào ra các quyết định marketing của doanh nghiệp như: các nhân tố ảnh hưởng và các mô hình hành vi mua của khách hàng từ góc độ khách hàng là người tiêu dùng cá nhân (nhận thức, động cơ, học hỏi, giao tiếp) cho đến khách hàng tổ chức trên thị trường doanh nghiệp tương ứng (gồm – các kích thích marketing và phi marketing, các ảnh hưởng của cấu trúc tổ chức đến mô hình hành vi...) và quá trình quyết định mua của các loại khách hàng, bao gồm cả những phát triển mới trong hành vi người mua quốc tế và mua sắm điện tử.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2020-2021	Thi viết

22	Giới thiệu về truyền thông marketing	<p>Giới thiệu về truyền thông marketing tích hợp được coi là nội dung mở đầu có tính bản lề về trang bị kiến thức cho sinh viên chuyên ngành truyền thông marketing. Nội dung của học phần tập trung vào việc giúp sinh viên có thể nhận thức được những vấn đề cơ bản của truyền thông marketing. Thông qua việc phân tích các tình huống thực tế về những giai đoạn lịch sử trong hoạt động truyền thông của các doanh nghiệp nước ngoài và Việt Nam, giúp sinh viên có được kiến thức cơ bản nhất, thực tế nhất về truyền thông marketing cũng như nắm bắt được những vấn đề sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vai trò, chức năng, nhiệm vụ và tầm quan trọng của truyền thông trong hoạt động marketing nói riêng và kinh doanh nói chung.</li> <li>- Quá trình phát triển của truyền thông marketing tích hợp trên thế giới và Việt Nam</li> <li>- Cách tiếp cận, những quan điểm hiện đại về truyền thông marketing tích hợp</li> <li>- Vai trò của truyền thông marketing trong việc xây dựng và tạo giá trị thương hiệu</li> <li>- Bản chất các công cụ truyền thông như, quảng cáo, quan hệ công chúng, marketing trực tiếp, truyền thông xã hội (internet), khuyến mãi, bán hàng cá nhân.</li> <li>- Mô hình lập kế hoạch IMC</li> </ul> <p>Học phần này được giảng dạy trong 45 tiết tương đương với 3 đơn vị tín chỉ.</p>	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
23	Nghiên cứu marketing trong truyền thông*	<p>Học phần cung cấp những kiến thức, kỹ năng chuyên môn cốt lõi nhằm tạo lập hệ thống thông tin marketing (MIS) thông qua việc thiết kế, triển khai thực hiện một dự án nghiên cứu marketing theo một quy trình nhằm cung cấp thông tin xác thực và hiệu quả cho các nhà quản trị ra các loại quyết định marketing (chiến lược, chính sách, tác nghiệp) nói chung và các quyết định truyền thông marketing : Phát hiện vấn đề và xác định mục tiêu nghiên cứu; xác định nhu cầu thông tin; cách thức đặt giả thuyết và câu hỏi, thiết kế bảng câu hỏi (Questionnaire); xây dựng kịch bản Interview; cách xác định mẫu nghiên cứu; tổ chức điều tra (survey) và triển khai thực hiện thu thập thông tin trên hiện trường; phân tích xử lý dữ liệu trên phần mềm SPSS; báo cáo và trình bày kết quả nghiên cứu marketing. Học phần dành 1TC trên triển khai phương pháp làm việc nhóm (Teamwork) thực hành nghiên cứu marketing.</p>	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2020-2021	Thi viết

24	Xây dựng thông điệp quảng cáo	<p>Đây là học phần có thực hành. Trong đó lý thuyết là 02 TC, thực hành 01 TC. Một trong những nội dung quan trọng nhất của chương trình quảng cáo là xây dựng thông điệp, bởi thông điệp với nhiệm vụ cơ bản là yếu tố quan trọng trong truyền thông tạo ra sự thay đổi về nhận thức, hành vi của công chúng mục tiêu, khơi dậy hay hình thành nhu cầu mong muốn của họ với thương hiệu. Bên cạnh đó, thông điệp còn có nhiệm vụ đóng góp quan trọng là tạo lập hình ảnh thương hiệu. Thực hiện nhiệm vụ trên đòi hỏi nhà quản trị quảng cáo phải tìm kiếm được những cách thức mới trong việc diễn đạt và truyền tải thông điệp với chiến lược và chiến thuật sáng tạo hiệu quả. Trong đó, chiến lược sáng tạo sẽ quyết định thông điệp truyền thông sẽ truyền tải gì, chiến thuật sáng tạo xác định cách thức chiến lược thông điệp sẽ được thực hiện như thế nào. Để đảm bảo sinh viên có được những kiến thức đáp ứng tốt các yêu cầu trên, học phần này sẽ tập trung trang bị cho sinh viên hệ thống lý luận cơ bản nhất về xây dựng thông điệp quảng cáo. Với phương pháp giúp sinh viên nhận thức kiến thức qua thực hành, những nội dung quan trọng như xây dựng quy trình sáng tạo thông điệp, phát triển chiến lược (ý tưởng thông điệp) và chiến thuật sáng tạo (lựa chọn yếu tố minh họa), sinh viên sẽ được thực hành từng nội dung bằng các tình huống thực tế với một hệ thống các bài tập tình huống có tính logic cao, qua đó giúp sinh viên nắm bắt được những kiến thức cần thiết trong xây dựng thông điệp quảng cáo, và trong tương lai có thể vận dụng vào thực tế công việc. Học phần này được giảng dạy trong 45 tiết tương đương với 3 đơn vị tín chỉ.</p>	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2020-2021	Thi viết
----	-------------------------------	--	---	---	----------



25	Kế hoạch phương tiện quảng cáo	<p>Đây là học phần có thực hành. Trong đó lý thuyết là 02 TC, thực hành 01 TC. Lập kế hoạch phương tiện quảng cáo được coi là học phần quan trọng trong chương trình đào tạo chuyên ngành truyền thông. Bởi kế hoạch quảng cáo là yếu tố quyết định sự thành công chương trình quảng cáo. Tuy nhiên, để có được bản kế hoạch quảng cáo hiệu quả, đòi hỏi nhà quản trị truyền thông phải nắm vững những kiến thức cơ bản nhất về truyền thông, có kỹ năng phân tích, dự báo, phân bổ nguồn lực và thời gian. Nắm bắt những nội dung chính của kế hoạch quảng cáo, hiểu biết kế hoạch về phương tiện, các chỉ số khi lựa chọn và đánh giá... Bên cạnh đó, nhà quản trị có khả năng phân tích môi trường bên trong và bên ngoài doanh nghiệp. Để đảm bảo sinh viên có thể đáp ứng tốt yêu cầu về chuyên môn, học phần tập trung trang bị kiến thức cơ bản nhất về lập kế hoạch quảng cáo, những yêu cầu và nguyên tắc cơ bản cần tuân thủ khi lập kế hoạch quảng cáo cũng được đề cập khá chi tiết trong học phần này. Ngoài việc trang bị lý thuyết cơ bản về kế hoạch quảng cáo, thông qua hệ thống bài tập tình huống trên lớp và thực tế tại các doanh nghiệp, sinh viên sẽ được trang bị những kỹ năng quan trọng như: Kỹ năng xây dựng kế hoạch quảng cáo; Kỹ năng phân bổ thời gian; Kỹ năng phân tích phương tiện và công cụ truyền thông; Kỹ năng đánh giá nguồn lực; Kỹ năng thiết lập mục tiêu... qua đó sinh viên có thể vận dụng các kỹ năng trên trong công việc của mình trong tương lai. Học phần này được giảng dạy trong 45 tiết tương đương với 3 đơn vị tín chỉ.</p>	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2020-2021	Thi viết
26	Thực hành PR	<p>Đây là học phần có thực hành. Trong đó lý thuyết là 02 TC, thực hành 01 TC.</p> <p>Học phần nghiên cứu các nguyên lý và thực tiễn của hoạt động quan hệ công chúng. Sự quan trọng về mặt kinh tế và xã hội của quan hệ công chúng và mối quan hệ giữa quan hệ công chúng với tổ chức kinh doanh hiện đại, tầm quan trọng của kế hoạch quan hệ công chúng, hoạt động chuẩn bị cho quan hệ công chúng, và kế hoạch truyền thông.</p>	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2020-2021	Thi viết
27	Tổ chức sự kiện	<p>Khóa học này được thiết kế để cung cấp cho người tham gia với cơ hội phát triển kỹ năng thực hành trong khi đang được giảng dạy bởi các học viên chuyên nghiệp. Đây là những kỹ năng quản lý sự kiện, quan hệ công chúng, Internet Marketing trực tuyến PR và các ngành nghề Kế hoạch cưới đã xác định là cần thiết để làm việc bất cứ ai trong hoặc kế hoạch làm việc trong các khu vực này.</p>	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2020-2021	Thi viết

28	Xúc tiến bán	<p>Đây là học phần có thực hành. Trong đó lý thuyết là 02 TC, thực hành 01 TC.</p> <p>Đây là học phần chuyên sâu cho chuyên ngành marketing và truyền thông marketing. Xúc tiến bán là một công cụ quan trọng trong chương trình truyền thông marketing của mỗi doanh nghiệp. Mục tiêu của học phần là cung cấp cho sinh viên với những kỹ năng cơ bản cần thiết để hiểu được vai trò của xúc tiến bán và có thể lập kế hoạch, phát triển và thực hiện một chương trình xúc tiến bán. Học phần sẽ là một sự kết hợp của bài giảng, bài tập, và bài tập nhóm về kế hoạch chương trình xúc tiến bán. Tất cả sinh viên được khuyến khích tích cực tham gia vào các thảo luận trên lớp về quá trình xúc tiến bán và quyết định bởi các nhà xúc tiến bán. Kế hoạch này đòi hỏi có những quan điểm của các nhà marketing hoặc nhà sản xuất và bao gồm một phần phân tích chương trình marketing tổng thể và kế hoạch cụ thể trong đó xúc tiến bán có thể được sử dụng như là một phần của chương trình marketing bao gồm các khuyến nghị cho việc sử dụng các công cụ xúc tiến bán cụ thể. Học phần này được giảng dạy trong 45 tiết tương đương với 3 đơn vị tín chỉ.</p>	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2021-2022	Thi viết
29	Kỹ năng bán hàng	<p>Đây là học phần có thực hành. Trong đó lý thuyết là 02 TC, thực hành 01 TC. Kỹ năng bán hàng là học phần chuyên ngành sâu của chuyên ngành Quản trị bán hàng. Môn học này đòi hỏi sinh viên phải có những kiến thức cơ bản về marketing thông qua môn học marketing căn bản.</p> <p>Kỹ năng bán hàng đưa ra khung kiến thức cơ bản về hoạt động bán hàng và các kỹ năng bán hàng cho nhân viên bán hàng trong doanh nghiệp qua đó sinh viên nắm được cách thức để điều hành hoạt động bán hàng đồng thời nắm được quy trình và công việc bán hàng của một nhân viên bán hàng, có những kỹ năng cơ bản để thực hiện hoạt động bán hàng. Dựa trên khung lý thuyết này, sinh viên sẽ có cơ sở để thực hành các hoạt động bán hàng trong doanh nghiệp một cách chuyên nghiệp.</p>	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2021-2022	Thi viết

30	Marketing trực tiếp và trực tuyến	<p>Đây là học phần có thực hành. Trong đó lý thuyết là 02 TC, thực hành 01 TC.</p> <p>Nội dung Marketing trực tiếp được giới thiệu trong chương trình đào tạo POHE sẽ hướng tới việc trang bị kiến thức về marketing trực tiếp trong hiện tại, xu hướng phát triển của marketing trong tương lai. Từ đó, trang bị kỹ năng cần thiết để sinh viên thực hành các hoạt động marketing trực tiếp tới khách hàng và nhận thức và chuẩn bị các phương án phản ứng khi môi trường marketing thay đổi như vũ bão ngày nay.</p> <p>Nội dung marketing trực tuyến được thiết kế nhằm giúp sinh viên hiểu được tầm quan trọng của những ảnh hưởng của công nghệ thông tin đến toàn bộ hoạt động kinh doanh nói chung và đến hoạt động marketing của một doanh nghiệp nói riêng. Trong đó, tập trung nghiên cứu về các thay đổi của môi trường hoạt động marketing và hành vi của người tiêu dùng trong thời đại kỹ thuật số; cách thức nghiên cứu và xây dựng hệ thống marketing điện tử để phục vụ việc ra quyết định; xây dựng chiến lược và kế hoạch marketing điện tử; các công cụ làm marketing trong môi trường điện tử/Internet – bao gồm mô hình kinh doanh, quảng cáo và truyền thông, thiết kế trang web, định giá, phân phối, dịch vụ khách hàng...; quản lý sự hiện diện điện tử của doanh nghiệp; đo lường và đánh giá hiệu quả hoạt động của các chương trình marketing điện tử.</p>	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2021-2022	Thi viết
----	-----------------------------------	---	---	---	----------

31	Quản trị doanh nghiệp truyền thông	<p>Đây là học phần có thực hành. Trong đó lý thuyết là 02 TC, thực hành 01 TC. Học phần này tập trung giới thiệu cho sinh viên những kiến thức cơ bản về tổ chức và hoạt động của các doanh nghiệp truyền thông với nhiều loại hình khác nhau, hệ thống hóa lý thuyết cơ bản về các dịch vụ truyền thông hiện nay. Đặc thù về mô hình, tổ chức của các doanh nghiệp truyền thông được đề cập trong học phần. Nhân lực trong các doanh nghiệp truyền thông cũng là nội dung quan trọng mà học phần tập trung đề cập. Yêu cầu về chuyên môn có tính đặc thù trong doanh nghiệp truyền thông được phân tích thông qua các bài tập tình huống. Cụ thể, những đòi hỏi về kỹ năng sáng tạo, lập kế hoạch và triển khai ở các bộ phận được làm rõ qua buổi thực hành tại doanh nghiệp. Qua đó giúp sinh viên nhận thức được những kiến thức chuyên môn cần tích lũy và trau dồi trước những đòi hỏi của công việc tại các doanh nghiệp truyền thông. Bên cạnh đó, học phần này cũng đề cập đến việc quản trị khách hàng của doanh nghiệp truyền thông. Những kỹ năng nắm bắt, phát hiện nhu cầu khách hàng sinh viên có thể được trải nghiệm qua thực tế ở các doanh nghiệp. Hoàn thành khóa học sinh viên có thể hiểu được đặc thù về nhu cầu, mong muốn của khách hàng các doanh nghiệp truyền thông. Phương pháp tiếp cận của học phần dựa trên cơ sở quản trị trong các doanh nghiệp truyền thông. Do tính thực tế của học phần, cùng với hệ thống bài tập tình huống, đặc biệt những tình huống thực tế tại doanh nghiệp ngoài tiếp thu kiến thức lý thuyết cơ bản, sinh viên còn được trang bị những kỹ năng cần thiết về quản trị công việc trong doanh nghiệp truyền thông. Học phần này được giảng dạy trong 45 tiết tương đương với 3 đơn vị tín chỉ</p>	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2022-2023	Thi viết
32	Quản trị truyền thông marketing tích hợp	<p>Học phần tập trung nghiên cứu những vấn đề thuộc về bản chất của hoạt động truyền thông marketing (xúc tiến), bao gồm: bản chất của quá trình truyền thông marketing, những yếu tố chi phối đến quá trình truyền thông marketing, nghiên cứu quy trình chung xây dựng và quản lý hoạt động truyền thông; nội dung và phương pháp xác định ngân sách cho hoạt động truyền thông. Học phần cũng nghiên cứu các qui trình xây dựng, thực hiện và đánh giá yếu tố cấu thành truyền thông marketing.</p>	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2022-2023	Thi viết

33	Quản trị thương hiệu	<p>Đây là học phần có thực hành. Trong đó lý thuyết là 02 TC, thực hành 01 TC.</p> <p>Nội dung học phần tập trung nghiên cứu quá trình quản trị thương hiệu bao gồm: phân tích thị trường; phân tích tình trạng của thương hiệu; định vị thương hiệu; kiểm nghiệm phương án mới; lập kế hoạch và đánh giá sự thực hiện. Học phần cũng giới thiệu các kiểu loại chiến lược thương hiệu điển hình và các hình thức tổ chức bộ phận quản lý thương hiệu.</p>	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2021-2022	Thi viết
34	Quản trị marketing	<p>Học phần cung cấp những kiến thức ngành cốt lõi cơ bản về những nguyên lý quản trị marketing và sự vận dụng thực tiễn ở các doanh nghiệp của nó, bao gồm khái niệm cơ bản của marketing hiện đại theo tiếp cận chuỗi cung ứng giá trị cho khách hàng và các quan điểm quản trị marketing; quản trị thời cơ và rủi ro marketing thông qua kết nối với khách hàng và các mô thức phân tích marketing; phát triển chiến lược marketing; quản trị và cung ứng các chương trình marketing tích hợp; thực thi và kiểm soát marketing ở doanh nghiệp.</p>	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2022-2023	Thi viết
35	Quản trị quan hệ khách hàng.	<p>Đây là học phần có thực hành. Trong đó lý thuyết là 02 TC, thực hành 01 TC.</p> <p>Học phần nghiên cứu những nguyên lý và thực tiễn của hoạt động quan hệ với khách hàng. Sinh viên sẽ phân tích những phương pháp quản lý khách hàng, các kỹ thuật để duy trì và củng cố mối quan hệ với khách hàng trong môi trường toàn cầu, sử dụng CRM để tối ưu hóa các cơ hội và tạo lợi thế cạnh tranh cho các doanh nghiệp vì lợi nhuận và phi lợi nhuận.</p>	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2021-2022	Thi viết
36	Marketing dịch vụ	<p>Học phần nghiên cứu việc ứng dụng những kỹ thuật quản lý marketing, chiến lược marketing và quá trình đánh giá dịch vụ và đổi mới chất lượng dịch vụ trong các tổ chức lợi nhuận và phi lợi nhuận. Học phần nghiên cứu những đặc tính duy nhất của marketing dịch vụ, quản lý dịch vụ, đánh giá chất lượng dịch vụ, các kỹ thuật để đổi mới dịch vụ, marketing dịch vụ trong môi trường toàn cầu, sử dụng marketing dịch vụ để tối ưu hóa dịch vụ và các cơ hội việc làm và khởi nghiệp trong các doanh nghiệp dịch vụ vì lợi nhuận và phi lợi nhuận. Nội dung học phần cũng tập trung vào những yếu tố đặc thù của marketing dịch vụ như vai trò của giao tiếp cá nhân trong kinh doanh dịch vụ; marketing hỗn hợp dịch vụ với 7P bao gồm các nhóm biện pháp về sản phẩm, giá cả, phân phối, xúc tiến hỗn hợp, con người, quy trình phục vụ và bằng chứng vật chất tại nơi cung cấp dịch vụ.</p>	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2021-2022	Thi viết

37	Giao tiếp - truyền thông trong kinh doanh	Môn học Giao tiếp-Truyền thông trong Kinh doanh (GT-TTKD) cung cấp cho người học những khái niệm cơ bản của giao tiếp trong truyền thông và hoạt động giao tiếp truyền thông trong bối cảnh Việt Nam hiện đại. Chương trình học được gói gọn trong 3 tín chỉ và dẫn dắt người học đi từ lý thuyết đến thực hành. Dựa trên cơ sở lý thuyết, người học hiểu và có thể vận dụng được thành thực các kỹ năng giao tiếp trong kinh doanh để trở thành một nhà quản trị giỏi có tài giao tiếp trong tương lai	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2021-2022	Thi viết
38	Truyền thông và trưng bày tại điểm bán	Đây là một học phần chuyên sâu cho chuyên ngành quản trị bán hàng, marketing và truyền thông marketing, được thiết kế để trang bị cho sinh viên những kiến thức về hoạt động truyền thông và trưng bày tại điểm bán, một hoạt động quan trọng của truyền thông marketing. Học phần tập trung vào các thành phần truyền thông trong chương trình truyền thông marketing tích hợp của một doanh nghiệp và xem xét trong bối cảnh không gian đặc thù. Bên cạnh, nội dung của học phần còn tập trung vào cả cách thức trưng bày tại điểm bán, kết hợp với các hình thức và công cụ truyền thông như quảng cáo và xúc tiến bán với người tiêu dùng, cùng với những cách thức đo lường hiệu quả của hoạt động này. Trang bị cho sinh viên những kỹ năng cơ bản như: thiết kế sắp đặt chương trình quảng cáo, xúc tiến bán/khuyến mãi tại điểm bán. Những kỹ thuật trưng bày sản phẩm dựa trên đặc điểm hành vi của khách hàng...	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2021-2022	Thi viết
39	Hệ thống nhận diện thương hiệu	Đây là học phần giới thiệu cho sinh viên những kiến thức cơ bản về hệ thống nhận diện thương hiệu, vai trò của hệ thống nhận diện trong marketing, nghiên cứu cách thức, phương pháp xây dựng các yếu tố của hệ thống nhận diện thương hiệu, đưa ra mô hình quản trị hệ thống này. Học phần tập trung trang bị cho sinh viên những kỹ năng đặc thù liên quan đến việc xây dựng, thiết kế hệ thống nhận diện thương hiệu, cụ thể từ việc xây dựng ý tưởng đến triển khai hiện thực hóa các yếu tố cốt lõi hệ thống nhận diện thương hiệu.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2021-2022	Thi viết
40	Quay phim-Chụp ảnh quảng cáo	Học phần giới thiệu kiến thức cơ bản về quay phim, chụp ảnh quảng cáo, vai trò của các công cụ này trong sự phát triển của công nghệ quảng cáo cũng như hoạt động marketing. Học phần cũng trình bày cụ thể kiến thức và những kỹ năng về quay phim, chụp ảnh trong lĩnh vực quảng cáo cũng như truyền thông marketing. Các công nghệ và tư duy mới trong quay phim, chụp ảnh quảng cáo cũng được trình bày với sinh viên chuyên ngành.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2021-2022	Thi viết

41	Thực tập đợt 1	Đây là khoá thực tập bên ngoài doanh nghiệp đầu tiên của sinh viên chuyên ngành truyền thông marketing. Khoá thực tập này nhằm giúp cho sinh viên có thể làm quen với môi trường kinh doanh thực tế, vận dụng những kiến thức và kỹ năng đã được học vào thực hiện hoạt động truyền thông marketing thực tế của các doanh nghiệp. Khoá thực tập này yêu cầu sinh viên phải thực hiện thành thạo các kỹ năng, nghiệp vụ nghiên cứu hoạt động truyền thông dưới sự hướng dẫn của quản lý bộ phận các doanh nghiệp.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2020-2021	Thi viết
42	Thực tập tốt nghiệp	Học phần chiếm trọn kỳ cuối cùng của khóa học yêu cầu và tạo điều kiện để sinh viên tham gia thực tế tại phòng ban liên quan tới truyền thông marketing của cơ sở sản xuất kinh doanh, hoặc một tổ chức nào đó để tìm hiểu các vấn đề thực tế tại doanh nghiệp Sinh viên viết một báo cáo thực tế về thực trạng hoạt động truyền thông marketing tại cơ sở thực tế, so sánh thực tế với những kiến thức đã được học trong nhà trường, nhằm trang bị thêm cho mình những kiến thức cần thiết qua việc tự học hỏi và tham khảo ý kiến của giáo viên hướng dẫn. Quá trình thực tập sẽ giúp sinh viên có được khả năng tư duy sáng tạo, ứng dụng những kiến thức và kỹ năng truyền thông marketing đã học nhằm giải quyết các vấn đề thực tế phát sinh.	10	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2022-2023	Thi viết
<b>XVII</b>	<b>QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN POHE</b>				
1	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác Lê nin phần I	Học phần trang bị những nội dung cơ bản của thế giới quan và phương pháp luận triết học của chủ nghĩa Mác – Lênin trong việc nghiên cứu và học tập các môn học khác trong chương trình đào tạo cũng như các tri thức khác của nhân loại; cho việc vận dụng các tri thức của sinh viên vào đời sống thực tiễn Làm tiền đề trực tiếp để nghiên cứu các bộ phận cấu thành khác của chủ nghĩa Mác - Lênin, tiếp cận môn Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Xây dựng niềm tin, lý tưởng cách mạng cho sinh viên, định hướng tư tưởng - chính trị trong chuyên ngành được đào tạo.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	thi máy
2	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác Lê nin phần II	Học phần này gồm : Phần 2 và phần 3 trong môn học Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa MLN Phần 2: Học thuyết kinh tế của CN CN Mác – Lenin về PTSX TBCN Phần 3: Lý luận của CN Mác – Lenin về CNXH	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	thi máy

3	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Học phần gồm 8 chương: Chương mở đầu và 7 chương nội dung. - Chương mở đầu: làm rõ đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập của môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh - Chương I: Trình bày cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh. - Từ chương II đến chương VII: Trình bày những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh theo mục tiêu môn học.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	thi máy
4	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	Học phần Đường lối cách mạng của Đảng Cộng Sản Việt Nam là 1 trong 3 môn học thuộc khoa học Mác-Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh được giảng dạy trong hệ thống giáo dục đại học ở Việt Nam. Môn học có quan hệ mật thiết với các môn: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lê nin và môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh. Nội dung và kết cấu chương trình môn học do Ban Khoa giáo Trung ương, Bộ Giáo dục Đào tạo quy định. Đây là học phần bắt buộc sinh viên phải tích lũy kiến thức. Đường lối của Đảng cộng sản Việt Nam được xây dựng trên cơ sở vận dụng sáng tạo những nguyên lý của CN Mác – Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn đất nước Việt Nam trong mỗi giai đoạn lịch sử cụ thể. Vì vậy đường lối của Đảng vừa có tính khoa học vừa có tính cách mạng sâu sắc. Thực tiễn chứng minh đường lối đúng đắn và sự lãnh đạo tài tình của Đảng Cộng sản Việt Nam là nhân tố có ý nghĩa quyết định mọi thắng lợi của dân tộc và cách mạng Việt Nam trước đây cũng như hôm nay và mai sau.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi máy
5	Toán cho các nhà kinh tế 1	Học phần 1 bao gồm các kiến thức cơ bản của Đại số tuyến tính. Học phần là kiến thức đại số tối thiểu, cần thiết cho các nhà kinh tế. Nội dung học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản và công cụ tính toán hữu hiệu đối với hệ phương trình tuyến tính, ma trận, định thức, dạng toàn phương, xây dựng nền tảng toán học cơ bản cho nhiều môn học khác. Học phần 1 gồm 4 chương. Chương 1 trình bày về Không gian vector (số học) n chiều; Chương 2 đề cập đến Ma trận, Định thức; Chương 3 trình bày về lý thuyết Hệ phương trình tuyến tính và chương cuối trình bày các kiến thức cơ bản về Dạng toàn phương.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết



6	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	<p>Lý thuyết xác suất và thống kê toán là môn học nghiên cứu các hiện tượng ngẫu nhiên và xử lý số liệu kinh tế – xã hội trong điều kiện bất định, tức là thông tin không đầy đủ.</p> <p>Môn học có 2 phần tương đối độc lập về cấu trúc nhưng gắn rất chặt về nội dung.</p> <p>Phần Lý thuyết xác suất nhằm phát hiện và nghiên cứu tính quy luật của các hiện tượng ngẫu nhiên. Các kiến thức về Lý thuyết xác suất là cơ sở trực tiếp cho quá trình phân tích và suy luận thống kê trong phần Thống kê toán, đồng thời trang bị cho sinh viên những kiến thức phục vụ cho các môn học khác như Kinh tế lượng, Dân số học, Xã hội học...</p> <p>Phần Thống kê toán bao gồm: Cơ sở lý thuyết về mẫu ngẫu nhiên, các phương pháp trong thống kê mô tả nhằm đưa ra các đặc trưng chính của số liệu, phần thống kê suy diễn giúp đưa ra các suy diễn về tổng thể sử dụng các thông tin từ mẫu, trong đó có bài toán ước lượng tham số tổng thể và kiểm định giả thuyết thống kê.</p>	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
7	Tin học đại cương	<p>Tin học đại cương cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản của tin học, rèn luyện phương pháp tư duy logic, trang bị cho sinh viên năng lực và công cụ tin học nhằm phục vụ tốt hơn cho việc học tập, nghiên cứu các môn học khác. Nội dung chính của học phần: Phần 1: (1) Các khái niệm cơ bản của tin học; (2) Tổng quan về Công nghệ thông tin; (3) Hệ điều hành máy tính điện tử; (4) Cơ bản về cơ sở dữ liệu; (5) Mạng máy tính và Internet; (6) An toàn thông tin và bảo trì máy tính. Phần 2: Sử dụng cơ bản bộ phần mềm văn phòng Microsoft Office: (1) Phần mềm soạn thảo văn bản Microsoft Word; (2) Phần mềm bảng tính điện tử Microsoft Excel; (3) Phần mềm trình chiếu Microsoft PowerPoint.</p>	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
8	Giáo dục thể chất	Nội dung ban hành tại Thông tư số 25/2015/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 10 năm 2015 Quy định về chương trình môn học Giáo dục thể chất thuộc các chương trình đào tạo trình độ đại học.	8	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
9	Giáo dục quốc phòng	Nội dung ban hành tại Thông tư số 03/2017/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	11	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

10	Kinh tế vi mô 1	Chương trình Kinh tế học vi mô 1 được trình bày với mục tiêu giúp người học nghiên cứu nắm bắt được những nguyên lý kinh tế cơ bản trong Kinh tế học và Kinh tế vi mô nói riêng. Kết cấu các bài giảng được trình bày đơn giản và hợp lý nhưng vẫn bảo đảm tính hiện đại. Nội dung môn học được xây dựng phù hợp với kiến thức của giai đoạn 1, đi sâu vào những khái niệm về thị trường, cung- cầu, co giãn của cầu và cung, hành vi người tiêu dùng và doanh nghiệp (Sản xuất - Chi phí - Lợi nhuận), cạnh tranh hoàn hảo và độc quyền, cung - cầu lao động, thất bại thị trường, ...	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
11	Kinh tế vĩ mô 1	Học phần này giới thiệu những nguyên lý cơ bản của kinh tế vĩ mô để giúp sinh viên hiểu được sự vận hành của nền kinh tế tổng thể. Sinh viên sẽ được giới thiệu các khái niệm cũng như nguyên lý hạch toán cơ bản về thu nhập quốc dân, chỉ số giá tiêu dùng và lạm phát, thất nghiệp, tỷ giá hối đoái và cán cân thanh toán. Ngoài ra, sinh viên cũng được tiếp cận với những mô hình đơn giản nhất và vai trò của các chính sách kinh tế vĩ mô trong việc xác định thu nhập, lạm phát hay thất nghiệp trong nền kinh tế.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
12	Kinh doanh quốc tế	Học phần Kinh doanh quốc tế trang bị cho người học những kiến thức và kỹ năng cơ bản phục vụ cho phân tích các yếu tố thuộc môi trường kinh doanh quốc gia và quốc tế có ảnh hưởng đến các doanh nghiệp kinh doanh quốc tế. Học phần đề cập các vấn đề chủ yếu sau đây: 1) Cung cấp cái nhìn toàn cảnh về kinh doanh quốc tế, làm rõ bản chất, quy mô, hình thức kinh doanh quốc tế, phân tích những ảnh hưởng của quá trình toàn cầu hóa đến kinh doanh quốc tế; 2) Giải thích sự khác biệt giữa các quốc gia về văn hóa, chính trị - luật pháp, kinh tế, và phân tích tác động của những khác biệt đó đến hoạt động của các doanh nghiệp kinh doanh quốc tế; 3) Mô tả và giải thích tác động của các yếu tố thuộc môi trường quốc tế đến kinh doanh quốc tế, bao gồm môi trường thương mại và đầu tư quốc tế, xu thế hội nhập kinh tế trên thế giới, và hoạt động của hệ thống tài chính – tiền tệ quốc tế.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

13	Định hướng phát triển nghề nghiệp ngành khách sạn	Học phần Định hướng phát triển nghề nghiệp ngành khách sạn là học phần thuộc khối kiến thức cơ sở ngành bắt buộc của chương trình đào tạo đại học ngành quản trị khách sạn. Học phần giúp cho người học hiểu được các yêu cầu và các cơ hội nghề nghiệp ngành khách sạn, các nấc thang phát triển trong nghề nghiệp cùng các yêu cầu về thái độ, kỹ năng, kiến thức để phát triển trong thang bậc nghề nghiệp này. Trên cơ sở đó, môn học cung cấp cho người học cách tư duy và công cụ kế hoạch cho phát triển cá nhân trong quá trình học đại học ngành quản trị khách sạn cũng như trong quá trình phát triển nghề nghiệp sau này của bản thân. Học phần này được giảng dạy trong 30 tiết tương đương với 2 tín chỉ.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Bài tiểu luận
14	Kinh tế du lịch	Kinh tế du lịch là môn học cơ sở và cơ bản cho sinh viên chuyên ngành kinh tế du lịch, quản trị du lịch và lữ hành, quản trị khách sạn...ở bậc đại học. Môn học cung cấp cách tiếp cận, phương pháp phân tích ngành du lịch một cách có hệ thống, giúp cho người học tiếp cận ngành du lịch với tư cách là một ngành kinh tế và kinh doanh. Các kiến thức bao gồm tổng quan về du lịch, sự phát triển của ngành du lịch, nghề nghiệp và phát triển triển cá nhân trong ngành; Ngành du lịch phân tích dưới góc độ cung (các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ, tài nguyên du lịch) và cầu (khách du lịch); Các bộ phận trong hệ thống ngành du lịch; Phân tích những tác động của du lịch trên các khía cạnh từ kinh tế tới môi trường và xã hội	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

15	Nhập môn Quản trị khách sạn	Học phần “Nhập môn Quản trị khách sạn” cung cấp những kiến thức căn bản về: khái niệm, bản chất và đặc điểm của hoạt động kinh doanh lưu trú nói chung và kinh doanh khách sạn nói riêng; Khái niệm và các đặc điểm của sản phẩm của các doanh nghiệp kinh doanh lưu trú du lịch và các doanh nghiệp khách sạn; Cơ cấu và đặc điểm tiêu dùng của khách hàng của khách sạn; Chỉ ra ý nghĩa quan trọng về kinh tế và xã hội của sự phát triển hoạt động kinh doanh khách sạn trên phạm vi một vùng hay một quốc gia du lịch trong mối liên hệ với sự phát triển kinh tế xã hội nói chung và giữa loại hình kinh doanh này với ngành kinh doanh dịch vụ du lịch nói riêng và với các ngành khác trong nền kinh tế; Lịch sử phát triển và các xu hướng phát triển của kinh doanh khách sạn trên thế giới và ở Việt Nam. Những hiểu biết, kiến thức trong học phần này sẽ giúp sinh viên hiểu rõ các đặc điểm và quy luật vận động khách quan chi phối hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp khách sạn, từ đó các nhà quản trị khách sạn trong tương lai sẽ có định hướng đúng và vận dụng một cách thành công và hợp lý trong việc đề ra các chính sách kinh doanh để đem lại hiệu quả kinh tế cao cho doanh nghiệp kinh doanh lưu trú du lịch. Học phần này được giảng dạy trong 45 tiết tương đương với 3 tín chỉ.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
16	Đề án mô- đun Tổng quan về du lịch	Đề án Mô-đun Tổng Quan Du lịch là học phần bắt buộc của chuyên ngành Quản trị khách sạn thuộc chương trình đào tạo định hướng nghề nghiệp (POHE) tại Đại học Kinh tế quốc dân. Thông qua việc thực hiện đề án môn học sinh viên sẽ vận dụng những kiến thức đã được trang bị của module Tổng quan du lịch vào phân tích, liên hệ thực tiễn và đề xuất các ý tưởng có liên quan đến lĩnh vực kinh tế, quản lý và kinh doanh du lịch. Đề án được thực hiện dưới dạng báo cáo. Đây là một công trình nghiên cứu khoa học độc lập, bước đầu nhằm đánh giá khả năng ứng dụng kiến thức đã học vào việc phát hiện, phân tích và giải quyết các vấn đề trong thực tiễn hoặc các vấn đề mang tính học thuật có liên quan đến kiến thức của module Tổng quan Du lịch.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
17	Quản trị tác nghiệp dịch vụ buồng 1	Học phần Quản trị tác nghiệp dịch vụ buồng 1 là phần kiến thức chuyên sâu và bắt buộc trong chương trình đào tạo cử nhân quản trị khách sạn. Mục tiêu của học phần này là trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản và những kỹ năng cần thiết để thực hiện quản trị tác nghiệp dịch vụ buồng một cách hiệu quả. Học phần tập trung vào phát triển những năng lực cần có đối với người quản lý dịch vụ buồng, dựa trên các chuẩn kỹ năng nghề du lịch Việt Nam và ASEAN cũng như các chuẩn dịch vụ năm sao. Học phần này cũng cung cấp những kiến thức và kỹ năng cần thiết về quy trình phục vụ hàng ngày trong bộ phận buồng.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

18	Quản trị tác nghiệp dịch vụ buồng 2	<p>Quản trị tác nghiệp dịch vụ buồng 2 là học phần chuyên ngành có vai trò quan trọng và bắt buộc trong chương trình đào tạo cử nhân quản trị kinh doanh khách sạn. Môn học này cung cấp cho người học các kiến thức, kỹ năng cần thiết của người nhân viên phục vụ buồng ngủ và giám sát bộ phận buồng. Các lĩnh vực công việc như: lau dọn phòng, làm giường, kiểm tra vệ sinh khu vực phòng ngủ và khu vực công cộng. Ngoài ra môn học này còn cung cấp kỹ năng cần thiết cho quản lý bộ phận như quản lý chi phí, hàng tồn kho cũng như phân công bố trí lao động, tạo động lực cho nhân viên. Các kiến thức và kỹ năng cần thiết được trang bị để người học có thể đảm nhiệm công việc của giám sát viên và giám đốc bộ phận buồng một cách hiệu quả. Môn học này tập trung phát triển các năng lực cần thiết của giám đốc và giám sát viên bộ phận buồng đáp ứng theo tiêu chuẩn nghề của Tổng cục du lịch và của các nước ASEAN và tiêu chuẩn dịch vụ khách sạn 5 sao. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có khả năng thực hiện việc cung cấp dịch vụ buồng ngủ có chất lượng tốt cho khách hàng, có kỹ năng giám sát dịch vụ Buồng, và các kỹ năng quản lý bộ phận buồng ngủ</p>	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
19	Quản trị tác nghiệp dịch vụ đón tiếp 1	<p>Học phần “Quản trị tác nghiệp dịch vụ đón tiếp 1” nằm trong Module 6 – Quản trị khách sạn, cung cấp những kiến thức, nguyên tắc và kỹ năng phục vụ của lễ tân khách sạn. Cụ thể, học phần giúp sinh viên hiểu về quy trình hoạt động của bộ phận tiền sảnh, các nhiệm vụ và yêu cầu công việc của một nhân viên lễ tân, áp dụng và phân tích các quy trình từ nhận đặt phòng, check-in, check-out, giải quyết yêu cầu của khách và xử lý khiếu nại.</p> <p>Học phần Quản trị tác nghiệp dịch vụ đón tiếp 1 được giảng dạy bằng tiếng Anh, có thời lượng 30 tiết (2 tín chỉ) trong đó phân bổ cho lý thuyết và thực hành tại lớp học là 20 tiết. Phần còn lại được sử dụng cho chuyên đi thực tế. Các hoạt động của lớp học bao gồm giảng lý thuyết, đóng vai, bài tập nhóm và thuyết trình. Vào cuối học phần, sinh viên sẽ đến thăm quan, khảo sát một cơ sở kinh doanh lưu trú, tại đó sinh viên sẽ được đào tạo và thực hành các quy trình phục vụ tiêu chuẩn tại bộ phận lễ tân</p>	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

20	Quản trị tác nghiệp dịch vụ đón tiếp 2	Học phần Quản trị tác nghiệp dịch vụ đón tiếp 2 nằm trong mô đun 6 (Quản trị khách sạn), thuộc khối kiến thức chuyên sâu của chuyên ngành Quản trị Khách sạn. Học phần trang bị cho người học kiến thức, kỹ năng và thái độ cần thiết để có thể hiểu được chức năng và thực hiện được những nhiệm vụ của các chức danh quản lý như giám sát viên, quản lý ca trực, hoặc trưởng bộ phận Tiền sảnh của khách sạn. Nội dung học phần được xây dựng dựa trên các năng lực chính mà các chức danh quản lý của bộ phận đón tiếp ở khu vực tiền sảnh khách sạn cần phải có, bao gồm: Quản trị tác nghiệp nâng cao; Quản trị kế toán lễ tân khách sạn; và Quản trị nhân lực bộ phận Tiền sảnh. Học phần có thời lượng 45 tiết (30 tiết lý thuyết và 15 tiết thực hành). Thời lượng thực hành bao gồm xử lý bài tập tình huống trên lớp và đi thực tế tại cơ sở lưu trú	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
21	Quản trị tác nghiệp dịch vụ ăn uống 1	Học phần Quản trị tác nghiệp ăn uống là học phần bắt buộc trong khối kiến thức chuyên sâu của ngành Quản trị Khách sạn, có vai trò quan trọng trong chương trình đào tạo cử nhân ngành quản trị khách sạn nhằm cung cấp những kiến thức, kỹ năng và thái độ phù hợp mang tính chuyên nghiệp cao cho người học. Học phần này nhằm trang bị cho người học là những nhà quản trị khách sạn, nhà hàng tương lai nền tảng kiến thức, hiểu biết về tổ chức vận hành hoạt động phục vụ ăn uống tại các nhà hàng trong kinh doanh khách sạn nói chung và tại các doanh nghiệp nhà hàng riêng lẻ bên ngoài khách sạn nói riêng. Đặc biệt, học phần “Quản trị tác nghiệp ăn uống” trang bị cho người học những kiến thức cần thiết về các tiêu chuẩn và các kỹ năng thực hiện các nghiệp vụ phục vụ của nhân viên nhà hàng như nhân viên bàn, bar. Qua đó, người học có thể hiểu tường tận về quá trình cung cấp dịch vụ ăn uống trực tiếp và tổ chức vận hành quá trình đó một cách hiệu quả trong nhà hàng. Bên cạnh đó còn giúp hình thành và phát triển các kỹ năng quản lý điều phối nhân viên phục vụ, quản lý môi trường và điều kiện phục vụ ăn uống của một nhà hàng	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

22	Quản trị tác nghiệp dịch vụ ăn uống 2	Nhà hàng là một trong những bộ phận quan trọng thuộc lĩnh vực kinh doanh khách sạn, vì thế hoạt động kinh doanh nhà hàng đóng góp tỷ trọng doanh thu đáng kể trong tổng doanh thu của các cơ sở lưu trú du lịch, của hệ thống cơ sở kinh doanh ăn uống du lịch và của toàn ngành du lịch. Học phần “Quản trị tác nghiệp dịch vụ ăn uống 2” là học phần thuộc khối kiến thức chung của ngành Quản lý Khách sạn, có vai trò quan trọng trong chương trình đào tạo cử nhân Quản trị khách sạn. Học phần “Quản trị tác nghiệp dịch vụ ăn uống 2” tập trung làm rõ bản chất và đặc điểm của hoạt động kinh doanh ăn uống du lịch; nghiên cứu hoạt động của các quy luật khách quan và sự tác động của chúng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các nhà hàng; Đề ra phương pháp luận cho công tác tổ chức, quản lý sử dụng có hiệu quả các nguồn lực trong hoạt động kinh doanh nhà hàng. Từ đó, lý giải các tình huống thực tế đang diễn ra tại thị trường kinh doanh nhà hàng ở Việt nam, nhằm giúp người học nhận thức sâu sắc hơn lý thuyết và thực tế hết sức đa dạng và phức tạp trong lĩnh vực này.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
23	Quản trị kinh doanh khách sạn	Học phần Quản trị Kinh doanh Khách sạn là học phần chuyên sâu bắt buộc cung cấp các kiến thức cơ bản về: tầm quan trọng và đặc điểm về nghiệp vụ quản trị khách sạn, nhà hàng, quản trị dịch vụ lưu trú, ăn uống, quản trị đầu tư dự án kinh doanh khách sạn, quản trị nguồn nhân lực, marketing, tài chính và chất lượng dịch vụ khách sạn, nhằm chỉ ra mối quan hệ giữa các loại hình kinh doanh dịch vụ du lịch nói chung và các loại hình kinh doanh khác của nền kinh tế. Học phần này nghiên cứu các hoạt động mang tính khách quan và tác động của nó lên các yếu tố sản xuất thương mại của kinh doanh dịch vụ lưu trú, ăn uống trong lĩnh vực du lịch, cung cấp có hệ thống các phương thức quản trị và tối ưu hóa sử dụng các nguồn lực trong kinh doanh dịch vụ và lưu trú. Học phần Quản trị Kinh doanh Khách sạn đi sâu phân tích và lý giải các tình huống thực tế đang xảy ra trong ngành khách sạn tại Việt Nam nhằm giúp cho sinh viên nhận biết được sự đa dạng và phức tạp về mặt lý luận và thực tiễn thông qua các hoạt động này. Trong suốt môn học, sinh viên phải giải quyết các bài tập tình huống nhằm phát triển các kỹ năng quản trị, giám sát, vận hành như những nhà quản lý, giám đốc, các trưởng bộ phận, và các vị trí then chốt của khách sạn.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

24	Quản trị cung ứng trong kinh doanh khách sạn	Học phần quản trị cung ứng trong kinh doanh khách sạn là học phần thuộc khối kiến thức chuyên sâu của chuyên ngành Quản trị Khách sạn. Học phần này cung cấp các kiến thức về việc xây dựng hệ thống, quản lý, điều phối các hoạt động mua sắm, gia công phần mềm, quản lý vật liệu, hậu cần, lựa chọn nhà cung cấp, tìm nguồn cung ứng và phân phối các sản phẩm, dịch vụ. Học phần này được giảng dạy trong 30 tiết tương đương với 2 tín chỉ	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
25	Quản trị an ninh an toàn trong khách sạn	Học phần “Quản trị an ninh an toàn trong khách sạn” là một trong những học phần bắt buộc thuộc nhóm kiến thức chuyên sâu của ngành Quản trị Khách sạn. Học phần này nghiên cứu các yếu tố tác động và các thành phần cấu thành nên hệ thống đảm bảo an ninh an toàn trong khách sạn; đề cập đến các nội dung về đảm bảo an ninh an toàn cho tính mạng và tài sản của khách; bảo đảm an ninh tại các bộ phận trong khách sạn; cách thức xử lý trong các tình huống khẩn cấp cũng như hoạt động quản trị rủi ro trong kinh doanh khách sạn.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
26	Kế toán trong doanh nghiệp du lịch	Học phần Kế toán trong doanh nghiệp du lịch cung cấp các kiến thức từ lý luận cơ bản đến các phương pháp hạch toán kế toán của các doanh nghiệp du lịch khách sạn. Học phần này giúp cho sinh viên hiểu rõ bản chất, đối tượng, nguyên lý và hệ thống các phương pháp hạch toán kế toán. Các kiến thức được trang bị bao gồm phương pháp hạch toán tài sản cố định, hàng tồn kho, tiền lương, hạch toán doanh thu, chi phí, lập báo cáo tài chính... Học phần này có thời lượng 45 tiết tương đương với 3 tín chỉ.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
27	Tài chính trong doanh nghiệp du lịch	Học phần Tài chính trong doanh nghiệp du lịch thuộc mô đun 7 – Kế toán và tài chính doanh nghiệp du lịch là kiến thức chuyên sâu của chuyên ngành Quản trị khách sạn. Học phần này cung cấp cho sinh viên những khái niệm cơ bản về tài chính trong doanh nghiệp, những kỹ năng và công cụ cần thiết để trở thành một nhà quản trị doanh nghiệp thành công trong ngành du lịch. Học phần này giúp người học có được thái độ phải luôn suy nghĩ như người chủ và hành động như người quản lý doanh nghiệp cho dù họ làm cho công ty lớn hay công ty nhỏ, làm thuê hay làm cho chính bản thân họ. Học phần cũng trang bị cho người học những kỹ năng sử dụng các công cụ tài chính để ta các quyết định kinh doanh đem lại hiệu quả cao nhất. Các nội dung của học phần này bao gồm: Giới thiệu về tài chính trong doanh nghiệp du lịch; Báo cáo tài chính và phân tích báo cáo tài chính; Phân tích chi phí, doanh thu và lợi nhuận; Giá trị thời gian của tiền; Phân tích đầu tư. Học phần có thời lượng 45 tiết tương đương với 3 tín chỉ.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết



28	Thanh toán quốc tế trong du lịch	Học phần Thanh toán quốc tế trong du lịch là học phần bắt buộc mang tính ứng dụng cao cho chuyên ngành, thuộc khối kiến thức quản trị tài chính và kế toán du lịch của chương trình đào tạo theo định hướng nghề nghiệp quản trị khách sạn. (Học phần này dạy- học bằng tiếng Anh). Học phần bao gồm các nội dung cơ bản như: Tỷ giá hối đoái và sự ảnh hưởng của nó đến du lịch, các cách chuyển đổi tỷ giá trong du lịch, những lý luận cơ bản về các phương thức thanh toán quốc tế nói chung và sự vận dụng của chúng trong du lịch, những lý luận cơ bản về các phương tiện thanh toán quốc tế nói chung, bản chất và quy trình kỹ thuật trong thanh toán đối với các phương tiện thanh toán thường được sử dụng trong du lịch. Môn học này có thời lượng thiết kế 30 tiết tương đương với 2 tín chỉ.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
29	Xã hội học	Đối với lĩnh vực kinh tế, môn xã hội học có những ứng dụng cụ thể như: cách thức đánh giá hành vi của người lao động, khách hàng, các yếu tố quan hệ trong tổ chức và trong nhóm...những yếu tố tác động đến quá trình hoạt động và điều hành một cách có hiệu quả của công ty. Hơn nữa, thông qua chương trình học, người học sẽ nắm được các kỹ năng nghiên cứu có thể áp dụng trong các lĩnh vực như: quá trình hoạch định các chiến lược marketing, tìm hiểu nhu cầu khách hàng, điều tra thị trường, quản trị nhân lực, quản lý dữ liệu và quan hệ lao động. Học phần này được giảng dạy trong 30 tiết tương đương với 2 tín chỉ	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
30	Kỹ năng giao tiếp trong Du lịch và khách sạn	Nội dung học phần “Kỹ năng giao tiếp trong du lịch và khách sạn” được thiết kế với mục tiêu đáp ứng nhu cầu của nhà tuyển dụng – Môn học này trang bị cho người học kỹ năng nắm bắt tâm lý, kỹ năng lắng nghe, viết hiệu quả và kỹ năng nói thuyết phục trong môi trường giao tiếp du lịch. Môn học này kết hợp với các môn học chuyên ngành sâu trang bị các kiến thức, kỹ năng giúp người học sau khi ra trường có thể đảm nhiệm được các vị trí từ cấp bậc nhân viên đến nhà quản trị trong các tổ chức kinh doanh dịch vụ du lịch. Học phần có thời lượng 45 tiết tương đương với 3 tín chỉ	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

31	Marketing trong Du lịch và khách sạn	Học phần này cung cấp những kiến thức tổng quan về marketing, và việc vận dụng những kiến thức này trong lĩnh vực du lịch và khách sạn. (Học phần này dạy- học bằng tiếng Anh). Marketing du lịch và khách sạn cũng cung cấp những kỹ năng cho người làm công tác marketing tại doanh nghiệp, từ công việc của nhà quản trị marketing tới các công việc trực tiếp như bán hàng, thực hiện các chương trình xúc tiến... Hầu hết các nội dung được chia làm hai phần: những kiến thức tổng quát về marketing và ứng dụng của nó trong du lịch. Học phần đề cập đến các kiến thức về tiến trình marketing, các triết lý marketing, các chiến lược Marketing định hướng khách hàng và các chiến lược Marketing-Mix. Thêm vào đó, học phần giúp sinh viên hình thành các kỹ năng nhận diện sự tác động của môi trường và sự thích ứng của doanh nghiệp; kỹ năng phân đoạn thị trường, lựa chọn thị trường mục tiêu và định vị sản phẩm nhằm giúp doanh nghiệp có được lợi thế cạnh tranh trên thị trường. Học phần được giảng dạy trong 45 tiết tương đương với 3 tín chỉ	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
32	Hành vi người tiêu dùng trong du lịch	Học phần này sẽ trang bị cho học viên kiến thức về bản chất hành vi, các giai đoạn phát triển trong hành vi tiêu dùng du lịch, mô hình hành vi người mua, tính toán đến các yếu tố lựa chọn điểm đến du lịch của khách, người mua để dùng, người mua để sản xuất, người mua để bán. Xu hướng tiêu dùng du lịch, các mô hình hành vi tiêu dùng du lịch, nghiên cứu hành vi của người mua và cầu trong du lịch. Học phần này được giảng dạy trong 45 tiết tương đương với 3 tín chỉ.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
33	Quản trị điểm đến du lịch	Quản trị điểm đến du lịch là một trong những học phần chuyên ngành cơ bản, đặc biệt cho đối tượng là những người quản lý du lịch địa phương. Học phần cung cấp cho người học những kiến thức về phương pháp, cách thức quản lý điểm đến du lịch và sự khác biệt về cách thức quản lý giữa các loại điểm đến khác nhau. Học phần này dành cho sinh viên của cả hai chuyên ngành quản trị lữ hành và quản trị khách sạn, cung cấp những nội dung cơ bản cho sinh viên và giáo trình về chương trình giảng dạy, phương pháp giảng dạy và đánh giá, hệ thống bài tập và tài liệu tham khảo. Học phần này được giảng dạy trong 45 tiết tương đương với 3 tín chỉ và được giảng dạy bằng tiếng Anh; trong đó có 15 tiết dành cho hoạt động thực tế khảo sát quản trị điểm đến cụ thể do giảng viên lựa chọn	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

34	Văn hóa Việt Nam và giao thoa các nền văn hóa	Học phần “Văn hóa Việt Nam và giao thoa các nền văn hóa” là học phần thuộc Mô đun Quản trị điểm đến, là học phần bắt buộc trong khối kiến thức ngành chính của chuyên ngành đào tạo đại học POHE Quản trị Khách sạn và POHE Quản trị Lữ hành. Học phần bao gồm các nội dung: Văn hóa và các khái niệm toàn cầu hóa về văn hóa, hệ thống lý thuyết về văn hóa trên thế giới; Giao thoa văn hóa và quản trị sự giao thoa văn hóa trong kinh doanh du lịch và khách sạn; Đại cương văn hóa Việt Nam; Khai thác các giá trị văn hóa Việt Nam trong kinh doanh du lịch và khách sạn. Học phần được giảng dạy trong 30 tiết tương đương với 2 tín chỉ	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
35	Văn hóa ẩm thực và tôn giáo	Học phần có thời lượng 30 tiết, tương đương với 2 tín chỉ, bao gồm các nội dung cơ bản: - Tôn giáo: sự hình thành, phát triển, nội dung giáo lý, giáo luật và những ảnh hưởng của tôn giáo đến hành vi tiêu dùng của khách du lịch.- Văn hóa ẩm thực Việt Nam, văn hóa ẩm thực một số nước trên thế giới và ảnh hưởng của văn hóa ẩm thực tới hoạt động kinh doanh du lịch và khách sạn.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
36	Quản trị MICE	Học phần “Quản trị MICE” là môn học bắt buộc thuộc khối kiến thức chuyên sâu của ngành Quản trị Lữ hành và Quản trị Khách sạn. Với thời lượng 3 tín chỉ (45 tiết), học phần cung cấp những kiến thức, kỹ năng cơ bản về: Sự kiện và dịch vụ tổ chức, quản trị sự kiện; Thị trường dịch vụ tổ chức sự kiện; Quy trình tổ chức sự kiện; Marketing dịch vụ tổ chức sự kiện; Quản trị cung ứng dịch vụ tổ chức sự kiện; Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị sự kiện.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
37	Kinh doanh du lịch trực tuyến	Ngày nay, công nghệ thông tin và truyền thông ngày càng được áp dụng rộng rãi trong ngành du lịch và khách sạn và ngày càng trở thành một công cụ hiệu quả, không thể thiếu trong kinh doanh du lịch và khách sạn. Học phần này cung cấp cho người học tư duy, kiến thức và những nền tảng cơ bản để khai thác công nghệ thông tin và truyền thông trong lĩnh vực du lịch và khách sạn một cách hiệu quả, sáng tạo để tạo dựng năng lực cạnh tranh trên quy mô toàn cầu. Nội dung của học phần này bao gồm: Những kiến thức cơ bản về công nghệ thông tin và truyền thông; những ứng dụng của công nghệ thông tin và truyền thông trong kinh doanh lữ hành, khách sạn, hàng không và điểm đến du lịch; chiến lược kinh doanh du lịch trực tuyến; các xu hướng kinh doanh du lịch trực tuyến.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

38	Địa lý du lịch	Học phần Địa lý du lịch nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động du lịch, đặc biệt là hệ thống tài nguyên du lịch (Khái niệm, cách phân loại, sự phân bố). Ngoài ra, địa lý du lịch còn cung cấp kiến thức về quy hoạch du lịch, tổ chức lãnh thổ du lịch, sự phân bố không gian du lịch, giúp sinh viên nắm được hệ thống các loại tài nguyên du lịch – một trong những nhân tố quan trọng nhất quyết định sự phát triển du lịch, nắm được hệ thống các vùng du lịch Việt Nam. Học phần này có tổng thời lượng 30 tiết tương đương với 2 đơn vị tín chỉ.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
39	Pháp luật trong kinh doanh du lịch và khách sạn	Học phần “Pháp luật trong kinh doanh du lịch và khách sạn” cung cấp cho người học những kiến thức liên quan tới hệ thống pháp luật điều chỉnh hoạt động du lịch nói chung, hoạt động kinh doanh du lịch nói riêng. Đồng thời, cung cấp cho sinh viên các kiến thức về chế độ pháp lý trong quản trị và kinh doanh du lịch như quy chế pháp lý về thành lập, tổ chức hoạt động và quản lý các loại hình doanh nghiệp kinh doanh du lịch khách sạn; chế độ pháp lý về giao kết và thực hiện các loại hợp đồng trong kinh doanh du lịch. Ngoài ra, học phần còn giới thiệu cho sinh viên những quy định của pháp luật về giải quyết các tranh chấp phát sinh trong quá trình hoạt động kinh doanh du lịch và khách sạn, nghiên cứu các phương thức giải quyết tranh chấp có thể được áp dụng trong quá trình giải quyết các tranh chấp phát sinh từ hoạt động kinh doanh du lịch và khách sạn. Học phần được giảng dạy trong 3 tín chỉ tương đương 45 tiết	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
40	Đạo đức trong kinh doanh du lịch và khách sạn	Học phần “Đạo đức trong kinh doanh du lịch và khách sạn” trang bị cho người học kiến thức cơ bản về văn hóa và đạo đức kinh doanh, trách nhiệm xã hội trong kinh doanh du lịch và khách sạn và việc phát triển du lịch có trách nhiệm với môi trường và xã hội. Học phần giúp người học biết cách ứng xử có văn hóa, đạo đức và trách nhiệm với vai trò là những người quản lý kinh doanh, làm việc trong ngành du lịch và khách sạn. Nội dung cơ bản của học phần bao gồm: kiến thức chung về đạo đức kinh doanh và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp trong lĩnh vực du lịch và khách sạn; nội hàm và các vấn đề đạo đức kinh doanh trong ngành du lịch và khách sạn; xây dựng đạo đức kinh doanh của doanh nghiệp du lịch và khách sạn trong bối cảnh toàn cầu hóa; phát triển du lịch có trách nhiệm với môi trường, xã hội và vai trò của các doanh nghiệp kinh doanh du lịch. Học phần được giảng dạy trong 2 tín chỉ tương đương 30 tiết.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

41	Quản lý học	Học phần này tập trung trang bị cho người học những kiến thức, kỹ năng và thái độ cần thiết về quản trị trong một tổ chức/doanh nghiệp nói chung và trong các doanh nghiệp du lịch và khách sạn nói riêng. Học phần này không chỉ giúp người học hiểu về những khái niệm, chức năng và những hoạt động căn bản của quản trị mà còn giúp người học áp dụng những kiến thức đó trong đời sống và công việc thực tế. Học phần được giảng dạy trong 3 tín chỉ tương đương 45 tiết	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
42	Quản trị nguồn nhân lực trong du lịch	Đây là một học phần trang bị kiến thức cho sinh viên cả về chiều rộng lẫn chiều sâu trong lĩnh vực quản trị nguồn nhân lực, nhất là các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực du lịch khách sạn, đồng thời trang bị kiến thức về vai trò của nhân tố con người trong quá trình sản xuất kinh doanh dịch vụ, từ đó thấy được tầm quan trọng của công tác quản trị nguồn nhân lực trong kinh doanh. Học phần này cũng cung cấp những kiến thức cơ bản cho sinh viên nhằm nhận thức được mục tiêu hoạt động quản trị nhân lực cần phải đạt tới, đồng thời biết phân tích để lựa chọn chính sách quản trị nhân lực phù hợp nhằm đạt tới các mục tiêu dự bị, biết phân tích các nhân tố môi trường ảnh hưởng tới công tác quản trị nhân lực để làm cơ sở cho việc xây dựng chiến lược nguồn nhân lực của doanh nghiệp trong lĩnh vực du lịch. Học phần này được giảng dạy trong 45 tiết tương đương với 3 tín chỉ.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
43	Quản trị chiến lược doanh nghiệp du lịch	Học phần này tập trung vào các tiếp cận quản lý chiến lược áp dụng cho các ngành du lịch và khách sạn. Quản trị chiến lược là học phần không thể thiếu trong các chương trình giảng dạy bậc đại học cho ngành quản trị kinh doanh. Học phần quản trị chiến lược được giảng dạy cho sinh viên năm cuối của chương trình đào tạo cử nhân chuyên ngành quản trị lữ hành và khách sạn. Học phần này cung cấp những thông tin cơ bản về học phần, từ kết cấu học phần, phân bố chương trình, các năng lực cần đạt được tới những yêu cầu cụ thể đối với sinh viên và các bài tập trong chương trình. Học phần được giảng dạy 45 tiết tương đương với 3 tín chỉ.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
44	Tiếng Anh	Đây là nội dung ngoại ngữ chuyên ngành về kinh tế và kinh doanh nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức ngoại ngữ nâng cao về kinh tế và kinh doanh. Để theo học phần này, sinh viên phải hoàn tất chương trình ngoại ngữ căn bản. Chương trình giảng dạy sẽ được thiết kế phù hợp với sinh viên chương trình POHE	16	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

45	Tiếng Anh Tiếng Anh chuyên ngành DL&KS	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản và nâng cao thuộc kỹ năng và từ vựng giao tiếp và thực hành Tiếng Anh trong lĩnh vực du lịch và khách sạn.	9	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
46	Ngoại ngữ II ( Tiếng Pháp/Trung/Nhật/Nga)	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản thuộc kỹ năng và từ vựng giao tiếp và thực hành Ngoại ngữ II trong lĩnh vực du lịch và khách sạn.	8	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
47	Thực tập I (Ngh nghiệp vụ phục vụ khách sạn	Thực tập I – Thực tập nghiệp vụ phục vụ khách sạn là học phần chuyên sâu bắt buộc của chuyên ngành Quản trị khách sạn thuộc chương trình đào tạo định hướng ứng dụng nghề nghiệp POHE. Mục tiêu của thực tập 1 là giúp sinh viên rèn luyện, phát triển các năng lực tác nghiệp đã được học trong các mô đun của chương trình đào tạo chuyên ngành. Trong quá trình thực tập, sinh viên sẽ phải tham gia trực tiếp vào các hoạt động tác nghiệp phục vụ khách sạn với vai trò là một nhân viên tại các bộ phận phục vụ trong khách sạn như: lễ tân, buồng, ăn uống... Thông qua thực tập I, sinh viên sẽ được rèn luyện các kỹ năng phục vụ, quan sát và hiểu được vị trí, chức năng, nhiệm vụ của từng vị trí chức danh trong mỗi bộ phận. Đồng thời, có khả năng nhận biết, phân tích được mối quan hệ giữa các bộ phận tác nghiệp trong kinh doanh khách sạn. Học phần thực tập I – Thực tập nghiệp vụ phục vụ khách sạn gồm 5 tín chỉ (tương đương với 255 giờ thực tập tại khách sạn).	5	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Chuyên đề
48	Thực tập II (Ngh nghiệp vụ Quản lý khách sạn)	Thực tập II – thực tập nghiệp vụ quản lý khách sạn là học phần chuyên sâu bắt buộc của chuyên ngành Quản trị Khách sạn thuộc chương trình đào tạo hướng nghiệp POHE. Thực tập nghiệp vụ quản lý khách sạn giúp sinh viên rèn luyện và phát triển các năng lực cần thiết đã được học trong các modules của chương trình đào tạo chuyên ngành Quản trị Khách sạn tại Đại học Kinh tế Quốc dân. Tham gia thực tập, sinh viên phải đến các khách sạn để thực tập và quan sát trong vai trò của một nhà quản lý ở các cấp khác nhau tại doanh nghiệp khách sạn. Qua quá trình thực tập và quan sát, sinh viên sẽ tìm hiểu, phát hiện các vấn đề đang nảy sinh trong quản trị kinh doanh tại khách sạn để đi sâu phân tích, đánh giá, tìm nguyên nhân và đề ra các phương hướng và biện pháp giải quyết. Học phần thực tập II – Thực tập nghiệp vụ quản lý khách sạn gồm 7 tín chỉ (tương đương với 315 giờ thực tập tại khách sạn)	7	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Chuyên đề
<b>XVIII</b>	<b>QUẢN TRỊ LỮ HÀNH POHE</b>				

1	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác Lê nin phần I	Học phần trang bị những nội dung cơ bản của thế giới quan và phương pháp luận triết học của chủ nghĩa Mác – Lênin trong việc nghiên cứu và học tập các môn học khác trong chương trình đào tạo cũng như các tri thức khác của nhân loại; cho việc vận dụng các tri thức của sinh viên vào đời sống thực tiễn Làm tiền đề trực tiếp để nghiên cứu các bộ phận cấu thành khác của chủ nghĩa Mác - Lênin, tiếp cận môn Tư tưởng Hồ Chí Minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Xây dựng niềm tin, lý tưởng cách mạng cho sinh viên, định hướng tư tưởng - chính trị trong chuyên ngành được đào tạo.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	thi máy
2	Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác Lê nin phần II	Học phần này gồm : Phần 2 và phần 3 trong môn học Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa MLN Phần 2: Học thuyết kinh tế của CN CN Mác – Lenin về PTSX TBCN Phần 3: Lý luận của CN Mác – Lenin về CNXH	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	thi máy
3	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Học phần gồm 8 chương: Chương mở đầu và 7 chương nội dung. - Chương mở đầu: làm rõ đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập của môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh - Chương I: Trình bày cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh. - Từ chương II đến chương VII: Trình bày những nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh theo mục tiêu môn học.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	thi máy
4	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	Học phần Đường lối cách mạng của Đảng Cộng Sản Việt Nam là 1 trong 3 môn học thuộc khoa học Mác-Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh được giảng dạy trong hệ thống giáo dục đại học ở Việt Nam. Môn học có quan hệ mật thiết với các môn: Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác- Lê nin và môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh. Nội dung và kết cấu chương trình môn học do Ban Khoa giáo Trung ương, Bộ Giáo dục Đào tạo quy định. Đây là học phần bắt buộc sinh viên phải tích lũy kiến thức. Đường lối của Đảng cộng sản Việt Nam được xây dựng trên cơ sở vận dụng sáng tạo những nguyên lý của CN Mác – Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn đất nước Việt Nam trong mỗi giai đoạn lịch sử cụ thể. Vì vậy đường lối của Đảng vừa có tính khoa học vừa có tính cách mạng sâu sắc. Thực tiễn chứng minh đường lối đúng đắn và sự lãnh đạo tài tình của Đảng Cộng sản Việt Nam là nhân tố có ý nghĩa quyết định mọi thắng lợi của dân tộc và cách mạng Việt Nam trước đây cũng như hôm nay và mai sau.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi máy

5	Toán cho các nhà kinh tế 1	<p>Học phần 1 bao gồm các kiến thức cơ bản của Đại số tuyến tính. Học phần là kiến thức đại số tối thiểu, cần thiết cho các nhà kinh tế. Nội dung học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản và công cụ tính toán hữu hiệu đối với hệ phương trình tuyến tính, ma trận, định thức, dạng toàn phương, xây dựng nền tảng toán học cơ bản cho nhiều môn học khác.</p> <p>Học phần 1 gồm 4 chương. Chương 1 trình bày về Không gian vector (số học) <math>n</math> chiều; Chương 2 đề cập đến Ma trận, Định thức; Chương 3 trình bày về lý thuyết Hệ phương trình tuyến tính và chương cuối trình bày các kiến thức cơ bản về Dạng toàn phương.</p>	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
6	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	<p>Lý thuyết xác suất và thống kê toán là môn học nghiên cứu các hiện tượng ngẫu nhiên và xử lý số liệu kinh tế – xã hội trong điều kiện bất định, tức là thông tin không đầy đủ. Môn học có 2 phần tương đối độc lập về cấu trúc nhưng gắn rất chặt về nội dung. Phần Lý thuyết xác suất nhằm phát hiện và nghiên cứu tính quy luật của các hiện tượng ngẫu nhiên. Các kiến thức về Lý thuyết xác suất là cơ sở trực tiếp cho quá trình phân tích và suy luận thống kê trong phần Thống kê toán, đồng thời trang bị cho sinh viên những kiến thức phục vụ cho các môn học khác như Kinh tế lượng, Dân số học, Xã hội học... Phần Thống kê toán bao gồm: Cơ sở lý thuyết về mẫu ngẫu nhiên, các phương pháp trong thống kê mô tả nhằm đưa ra các đặc trưng chính của số liệu, phân thống kê suy diễn giúp đưa ra các suy diễn về tổng thể sử dụng các thông tin từ mẫu, trong đó có bài toán ước lượng tham số tổng thể và kiểm định giả thuyết thống kê.</p>	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết



7	Tin học đại cương	<p>Tin học đại cương cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản của tin học, rèn luyện phương pháp tư duy logic, trang bị cho sinh viên năng lực và công cụ tin học nhằm phục vụ tốt hơn cho việc học tập, nghiên cứu các môn học khác.</p> <p>Nội dung chính của học phần:</p> <p>Phần 1: (1) Các khái niệm cơ bản của tin học; (2) Tổng quan về Công nghệ thông tin; (3) Hệ điều hành máy tính điện tử; (4) Cơ bản về cơ sở dữ liệu; (5) Mạng máy tính và Internet; (6) An toàn thông tin và bảo trì máy tính.</p> <p>Phần 2: Sử dụng cơ bản bộ phần mềm văn phòng Microsoft Office: (1) Phần mềm soạn thảo văn bản Microsoft Word; (2) Phần mềm bảng tính điện tử Microsoft Excel; (3) Phần mềm trình chiếu Microsoft PowerPoint.</p>	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
8	Giáo dục thể chất	Nội dung ban hành tại Thông tư số 25/2015/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 10 năm 2015 Quy định về chương trình môn học Giáo dục thể chất thuộc các chương trình đào tạo trình độ đại học.	8	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
9	Giáo dục quốc phòng	Nội dung ban hành tại Thông tư số 03/2017/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	11	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
10	Kinh tế vi mô 1	Chương trình Kinh tế học vi mô 1 được trình bày với mục tiêu giúp người học nghiên cứu nắm bắt được những nguyên lý kinh tế cơ bản trong Kinh tế học và Kinh tế vi mô nói riêng. Kết cấu các bài giảng được trình bày đơn giản và hợp lý nhưng vẫn bảo đảm tính hiện đại. Nội dung môn học được xây dựng phù hợp với kiến thức của giai đoạn 1, đi sâu vào những khái niệm về thị trường, cung- cầu, co giãn của cầu và cung, hành vi người tiêu dùng và doanh nghiệp (Sản xuất - Chi phí - Lợi nhuận), cạnh tranh hoàn hảo và độc quyền, cung - cầu lao động, thất bại thị trường, ...	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
11	Kinh tế vĩ mô 1	Học phần này giới thiệu những nguyên lý cơ bản của kinh tế vĩ mô để giúp sinh viên hiểu được sự vận hành của nền kinh tế tổng thể. Sinh viên sẽ được giới thiệu các khái niệm cũng như nguyên lý hạch toán cơ bản về thu nhập quốc dân, chỉ số giá tiêu dùng và lạm phát, thất nghiệp, tỷ giá hối đoái và cân cân thanh toán. Ngoài ra, sinh viên cũng được tiếp cận với những mô hình đơn giản nhất và vai trò của các chính sách kinh tế vĩ mô trong việc xác định thu nhập, lạm phát hay thất nghiệp trong nền kinh tế.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

12	Kinh doanh quốc tế	Học phần Kinh doanh quốc tế trang bị cho người học những kiến thức và kỹ năng cơ bản phục vụ cho phân tích các yếu tố thuộc môi trường kinh doanh quốc gia và quốc tế có ảnh hưởng đến các doanh nghiệp kinh doanh quốc tế. Học phần đề cập các vấn đề chủ yếu sau đây: 1) Cung cấp cái nhìn toàn cảnh về kinh doanh quốc tế, làm rõ bản chất, quy mô, hình thức kinh doanh quốc tế, phân tích những ảnh hưởng của quá trình toàn cầu hóa đến kinh doanh quốc tế; 2) Giải thích sự khác biệt giữa các quốc gia về văn hóa, chính trị - luật pháp, kinh tế, và phân tích tác động của những khác biệt đó đến hoạt động của các doanh nghiệp kinh doanh quốc tế; 3) Mô tả và giải thích tác động của các yếu tố thuộc môi trường quốc tế đến kinh doanh quốc tế, bao gồm môi trường thương mại và đầu tư quốc tế, xu thế hội nhập kinh tế trên thế giới, và hoạt động của hệ thống tài chính – tiền tệ quốc tế.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
13	Định hướng phát triển nghề nghiệp	Học phần Định hướng phát triển nghề nghiệp là học phần cơ sở, bắt buộc, thuộc khối kiến thức Tổng quan du lịch của chương trình đào tạo theo định hướng nghề nghiệp Quản trị lữ hành và chương trình đào tạo theo định hướng nghề nghiệp quản trị khách sạn. Học phần bao gồm các nội dung cơ bản sau:- Nhu cầu của xã hội về nguồn nhân lực du lịch- Thực trạng nguồn nhân lực của du lịch Việt Nam.- Thực trạng công tác đào tạo nguồn nhân lực du lịch của Việt Nam.- Những cơ hội nghề nghiệp mà sinh viên có thể lựa chọn sau khi ra trường.- Những yêu cầu đối với nguồn nhân lực du lịch.- Những kiến thức mà người học sẽ được trang bị.- Những kiến thức mà sinh viên cần tự trang bị. Học phần này được giảng dạy trong 30 tiết tương đương với 2 tín chỉ.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Bài tiểu luận
14	Kinh tế du lịch	Kinh tế du lịch là môn học cơ sở và cơ bản cho sinh viên chuyên ngành kinh tế du lịch, quản trị du lịch và lữ hành, quản trị khách sạn...ở bậc đại học. Môn học cung cấp cách tiếp cận, phương pháp phân tích ngành du lịch một cách có hệ thống, giúp cho người học tiếp cận ngành du lịch với tư cách là một ngành kinh tế và kinh doanh. Các kiến thức bao gồm tổng quan về du lịch, sự phát triển của ngành du lịch, nghề nghiệp và phát triển triền cá nhân trong ngành; Ngành du lịch phân tích dưới góc độ cung (các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ, tài nguyên du lịch) và cầu (khách du lịch); Các bộ phận trong hệ thống ngành du lịch; Phân tích những tác động của du lịch trên các khía cạnh từ kinh tế tới môi trường và xã hội	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

15	Nhập môn Quản trị lữ hành	Học phần Nhập môn quản trị lữ hành trang bị những kiến thức cơ bản về quản trị lữ hành. Bao gồm: các bản chất của hoạt động lữ hành và kinh doanh lữ hành, nội dung của quản trị lữ hành như thị trường khách của kinh doanh lữ hành, sản phẩm kinh doanh lữ hành, các bộ phận cấu thành ngành lữ hành, ý nghĩa kinh tế xã hội của kinh doanh lữ hành, phân loại kinh doanh lữ hành, các điều kiện để phát triển kinh doanh lữ hành, nội dung quản trị lữ hành, các công việc(nghề) trong hoạt động lữ hành, các xu hướng phát triển của hoạt động kinh doanh lữ hành. Sau khi học xong học phần này sinh viên có kỹ năng phân tích và đánh giá quy trình quản lý hệ thống các nhà cung cấp dịch vụ (supply chain) hiện tại của công ty; phân tích và đánh giá và nhận định được nguồn khách hiện tại và tiềm năng của công ty; và thực hiện các công việc của chuyên viên kinh doanh lữ hành. Học phần này được giảng dạy trong 45 tiết tương đương với 3 tín chỉ. Học phần này có 02 ngày đi thực tế khảo sát điều kiện phát triển du lịch của một điểm đến du lịch cụ thể do giảng viên lựa chọn	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
16	Đề án mô- đun Tổng quan về du lịch	Đề án Mô-đun Tổng Quan Du lịch là học phần bắt buộc của chuyên ngành Quản trị khách sạn thuộc chương trình đào tạo định hướng nghề nghiệp (POHE) tại Đại học Kinh tế quốc dân. Thông qua việc thực hiện đề án môn học sinh viên sẽ vận dụng những kiến thức đã được trang bị của module Tổng quan du lịch vào phân tích, liên hệ thực tiễn và đề xuất các ý tưởng có liên quan đến lĩnh vực kinh tế, quản lý và kinh doanh du lịch. Đề án được thực hiện dưới dạng báo cáo. Đây là một công trình nghiên cứu khoa học độc lập, bước đầu nhằm đánh giá khả năng ứng dụng kiến thức đã học vào việc phát hiện, phân tích và giải quyết các vấn đề trong thực tiễn hoặc các vấn đề mang tính học thuật có liên quan đến kiến thức của module Tổng quan Du lịch.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

17	Hướng dẫn du lịch 1	<p>Học phần Hướng dẫn du lịch là môn bắt buộc đối với sinh viên chuyên ngành lễ hành. Học phần được tổ chức thực hiện với thời lượng 30 tiết tương đương với 2 tín chỉ trong đó có 10 tiết thực hành. Thực hành học phần hướng dẫn du lịch 1 Hà Nội city Tour. Những kiến thức trang bị từ học phần hướng dẫn có ý nghĩa cho người học ở các phương diện như: có cái nhìn tổng thể về hoạt động hướng dẫn du lịch, mối quan hệ ràng buộc trong hoạt động kinh doanh du lịch lễ hành, nhận thức đúng về nghề hướng dẫn du lịch, nhận thức được những yêu cầu cần thiết về kiến thức, kỹ năng, thái độ đối với một hướng dẫn viên chuyên nghiệp, hoạch định được kế hoạch phát triển cá nhân gắn với nghề nghiệp. Ngoài ra, với học phần này sinh viên được cung cấp các kiến thức văn hóa, lịch sử, xã hội ... và có cơ hội được thực hành các kỹ năng, tác nghiệp hướng dẫn chương trình du lịch.</p>	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
18	Hướng dẫn du lịch 2	<p>Học phần Hướng dẫn du lịch 2 là môn bắt buộc đối với sinh viên chuyên ngành quản trị lễ hành. Học phần được tổ chức thực hiện với thời lượng 45 tiết tương đương với 3 tín chỉ trong đó có 15 tiết thực hành. Học phần 2 thực hành hướng dẫn tuyến du lịch cụ thể do giảng viên lựa chọn. Những kiến thức trang bị từ học phần hướng dẫn có ý nghĩa cho người học ở các phương diện như: có cái nhìn tổng thể về hoạt động hướng dẫn du lịch, mối quan hệ ràng buộc trong hoạt động kinh doanh du lịch lễ hành, nhận thức đúng về nghề hướng dẫn du lịch, nhận thức được những yêu cầu cần thiết về kiến thức, kỹ năng, thái độ đối với một hướng dẫn viên chuyên nghiệp, hoạch định được kế hoạch phát triển cá nhân gắn với nghề nghiệp. Ngoài ra, với học phần này sinh viên được cung cấp các kiến thức văn hóa, lịch sử, xã hội ... và có cơ hội được thực hành các kỹ năng, tác nghiệp hướng dẫn chương trình du lịch</p>	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

19	Điều hành chương trình du lịch 1, 2	Học phần Điều hành chương trình du lịch 1 và 2 được giảng dạy trong 75 tiết tương đương với 5 tín chỉ trong đó có 25 tiết thực hành. Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức chung về du lịch, hoạt động lữ hành và hãng lữ hành, kiến thức về điểm đến du lịch, về sản phẩm (chương trình du lịch), kiến thức về các nhà cung cấp dịch vụ du lịch, quản lý hồ sơ khách hàng và chăm sóc khách hàng... Bên cạnh đó, từ môn học này sinh viên được trang bị các kỹ năng làm việc tại văn phòng công ty lữ hành nói chung và các kỹ năng, tác nghiệp của nhân viên điều hành chương trình du lịch. Cụ thể: Môn học “Điều hành chương trình du lịch 1” cung cấp kiến thức tổng quan về vị trí, chức năng, nhiệm vụ của bộ phận điều hành trong công ty du lịch, kiến thức về nhà cung cấp và quản trị nhà cung cấp cùng một số kỹ năng, nghiệp vụ hỗ trợ nhà điều hành trong quá trình làm việc với các nhà cung cấp. Môn học điều hành 2 sẽ đi sâu vào quy trình công việc cụ thể để điều hành chương trình du lịch	5	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
20	Thiết kế chương trình du lịch 1	Học phần Thiết kế chương trình du lịch là một học phần chuyên sâu, cần thiết, bắt buộc của chuyên ngành quản trị lữ hành. Học phần này được giảng dạy trong 30 tiết trong đó có 10 tiết thực hành - tương đương với 2 tín chỉ. Học phần sẽ nghiên cứu những nội dung: bản chất của chương trình du lịch; Phân loại chương trình du lịch, đặc điểm của mỗi loại, quy trình thiết kế chương trình du lịch; Tính toán chi phí, tính giá bán; các điều kiện và điều khoản thực hiện chương trình; Nội dung các công việc (nghề) trong thiết kế chương trình du lịch; các xu hướng phát triển của chương trình du lịch; các hoạt động Marketing chương trình du lịch. Trong đó: Học phần Thiết kế Tour 1: tập trung vào phát triển kỹ năng thiết kế và thực hiện chương trình du lịch nội địa	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

21	Thiết kế chương trình du lịch 2	Học phần Thiết kế chương trình du lịch là một học phần chuyên sâu, cần thiết, bắt buộc của chuyên ngành quản trị lữ hành. Học phần này được giảng dạy trong 45 tiết trong đó có 15 tiết thực hành - tương đương với 3 tín chỉ. Học phần sẽ nghiên cứu những nội dung: bản chất của chương trình du lịch; Phân loại chương trình du lịch, đặc điểm của mỗi loại, quy trình thiết kế chương trình du lịch; Tính toán chi phí, tính giá bán; các điều kiện và điều khoản thực hiện chương trình; Nội dung các công việc (nghề) trong thiết kế chương trình du lịch; các xu hướng phát triển của chương trình du lịch; các hoạt động Marketing chương trình du lịch. Trong đó: Học phần Thiết kế Tour 2 tập trung vào phát triển kỹ năng thiết kế và thực hiện chương trình du lịch quốc tế	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
22	Quản trị kinh doanh lữ hành	Trong học phần “Quản trị kinh doanh lữ hành” những tính chất đặc trưng, quy trình, kỹ thuật phân tích, đánh giá môi trường kinh doanh, xây dựng chiến lược, quản lý, kiểm soát chất lượng dịch vụ, và quản lý chuỗi các nhà cung cấp dịch vụ trong lĩnh vực kinh doanh lữ hành sẽ được đề cập, tìm hiểu và phân tích trên nhiều góc độ khác nhau thông qua tài liệu cả trong và ngoài nước. Trong suốt quá trình học, các học viên sẽ phải tiến hành nhiều nghiên cứu tình huống nhằm phát triển các kỹ năng cần thiết. Học phần này được giảng dạy trong 45 tiết tương đương với 3 tín chỉ	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

23	Quản trị dịch vụ vận chuyển du lịch	Học phần Quản trị dịch vụ vận chuyển du lịch là học phần bắt buộc trong khối kiến thức chuyên ngành quản trị lữ hành thuộc ngành đào tạo Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành. Học phần này có mối quan hệ chặt chẽ với các học phần kinh tế du lịch, quản trị kinh doanh du lịch và lữ hành và marketing trong du lịch và khách sạn. Nội dung chính của học phần bao gồm: những khái niệm cơ bản về dịch vụ vận chuyển du lịch; phân tích cung – cầu về dịch vụ vận chuyển du lịch; kinh doanh dịch vụ vận chuyển du lịch và quy trình phục vụ vận chuyển hàng không, đường thủy, đường sắt và đường bộ; tiềm năng phát triển thị trường dịch vụ vận chuyển du lịch bằng đường hàng không, đường thủy, đường sắt và đường bộ ở Việt Nam; các loại hình sở hữu đối với các phương tiện vận chuyển; các dịch vụ và tiện nghi trong kinh doanh dịch vụ vận chuyển, chất lượng dịch vụ vận chuyển tàu bay, tàu thủy, tàu hỏa, ô tô...; phát triển sản phẩm dịch vụ vận chuyển tại các điểm đến du lịch; quy trình cung ứng dịch vụ vận chuyển tại các điểm đến du lịch đồng thời phân tích các tác động về mặt kinh tế - xã hội và môi trường của dịch vụ vận chuyển du lịch tại các điểm đến du lịch. Học phần này có thời lượng 30 tiết tương đương 2 tín chỉ, học phần giảng bằng Tiếng Anh	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
24	Kế toán trong doanh nghiệp du lịch	Học phần Kế toán trong doanh nghiệp du lịch cung cấp các kiến thức từ lý luận cơ bản đến các phương pháp hạch toán kế toán của các doanh nghiệp du lịch khách sạn. Học phần này giúp cho sinh viên hiểu rõ bản chất, đối tượng, nguyên lý và hệ thống các phương pháp hạch toán kế toán. Các kiến thức được trang bị bao gồm phương pháp hạch toán tài sản cố định, hàng tồn kho, tiền lương, hạch toán doanh thu, chi phí, lập báo cáo tài chính... Học phần này có thời lượng 45 tiết tương đương với 3 tín chỉ.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

25	Tài chính trong doanh nghiệp du lịch	Học phần Tài chính trong doanh nghiệp du lịch thuộc mô đun 7 – Kế toán và tài chính doanh nghiệp du lịch là kiến thức chuyên sâu của chuyên ngành Quản trị khách sạn. Học phần này cung cấp cho sinh viên những khái niệm cơ bản về tài chính trong doanh nghiệp, những kỹ năng và công cụ cần thiết để trở thành một nhà quản trị doanh nghiệp thành công trong ngành du lịch. Học phần này giúp người học có được thái độ phải luôn suy nghĩ như người chủ và hành động như người quản lý doanh nghiệp cho dù họ làm cho công ty lớn hay công ty nhỏ, làm thuê hay làm cho chính bản thân họ. Học phần cũng trang bị cho người học những kỹ năng sử dụng các công cụ tài chính để ra các quyết định kinh doanh đem lại hiệu quả cao nhất. Các nội dung của học phần này bao gồm: Giới thiệu về tài chính trong doanh nghiệp du lịch; Báo cáo tài chính và phân tích báo cáo tài chính; Phân tích chi phí, doanh thu và lợi nhuận; Giá trị thời gian của tiền; Phân tích đầu tư. Học phần có thời lượng 45 tiết tương đương với 3 tín chỉ.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
26	Thanh toán quốc tế trong du lịch	Học phần Thanh toán quốc tế trong du lịch là học phần bắt buộc mang tính ứng dụng cao cho chuyên ngành, thuộc khối kiến thức quản trị tài chính và kế toán du lịch của chương trình đào tạo theo định hướng nghề nghiệp quản trị khách sạn. (Học phần này dạy- học bằng tiếng Anh). Học phần bao gồm các nội dung cơ bản như: Tỷ giá hối đoái và sự ảnh hưởng của nó đến du lịch, các cách chuyển đổi tỷ giá trong du lịch, những lý luận cơ bản về các phương thức thanh toán quốc tế nói chung và sự vận dụng của chúng trong du lịch, những lý luận cơ bản về các phương tiện thanh toán quốc tế nói chung, bản chất và quy trình kỹ thuật trong thanh toán đối với các phương tiện thanh toán thường được sử dụng trong du lịch. Môn học này có thời lượng thiết kế 30 tiết tương đương với 2 tín chỉ.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
27	Xã hội học	Đối với lĩnh vực kinh tế, môn xã hội học có những ứng dụng cụ thể như: cách thức đánh giá hành vi của người lao động, khách hàng, các yếu tố quan hệ trong tổ chức và trong nhóm...những yếu tố tác động đến quá trình hoạt động và điều hành một cách có hiệu quả của công ty. Hơn nữa, thông qua chương trình học, người học sẽ nắm được các kỹ năng nghiên cứu có thể áp dụng trong các lĩnh vực như: quá trình hoạch định các chiến lược marketing, tìm hiểu nhu cầu khách hàng, điều tra thị trường, quản trị nhân lực, quản lý dữ liệu và quan hệ lao động. Học phần này được giảng dạy trong 30 tiết tương đương với 2 tín chỉ	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết



28	Kỹ năng giao tiếp trong Du lịch và khách sạn	Nội dung học phần “Kỹ năng giao tiếp trong du lịch và khách sạn” được thiết kế với mục tiêu đáp ứng nhu cầu của nhà tuyển dụng – Môn học này trang bị cho người học kỹ năng nắm bắt tâm lý, kỹ năng lắng nghe, viết hiệu quả và kỹ năng nói thuyết phục trong môi trường giao tiếp du lịch. Môn học này kết hợp với các môn học chuyên ngành sâu trang bị các kiến thức, kỹ năng giúp người học sau khi ra trường có thể đảm nhiệm được các vị trí từ cấp bậc nhân viên đến nhà quản trị trong các tổ chức kinh doanh dịch vụ du lịch. Học phần có thời lượng 45 tiết tương đương với 3 tín chỉ	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
29	Marketing trong Du lịch và khách sạn	Học phần này cung cấp những kiến thức tổng quan về marketing, và việc vận dụng những kiến thức này trong lĩnh vực du lịch và khách sạn. (Học phần này dạy- học bằng tiếng Anh). Marketing du lịch và khách sạn cũng cung cấp những kỹ năng cho người làm công tác marketing tại doanh nghiệp, từ công việc của nhà quản trị marketing tới các công việc trực tiếp như bán hàng, thực hiện các chương trình xúc tiến... Hầu hết các nội dung được chia làm hai phần: những kiến thức tổng quát về marketing và ứng dụng của nó trong du lịch. Học phần đề cập đến các kiến thức về tiến trình marketing, các triết lý marketing, các chiến lược Marketing định hướng khách hàng và các chiến lược Marketing-Mix. Thêm vào đó, học phần giúp sinh viên hình thành các kỹ năng nhận diện sự tác động của môi trường và sự thích ứng của doanh nghiệp; kỹ năng phân đoạn thị trường, lựa chọn thị trường mục tiêu và định vị sản phẩm nhằm giúp doanh nghiệp có được lợi thế cạnh tranh trên thị trường. Học phần được giảng dạy trong 45 tiết tương đương với 3 tín chỉ	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
30	Hành vi người tiêu dùng trong du lịch	Học phần này sẽ trang bị cho học viên kiến thức về bản chất hành vi, các giai đoạn phát triển trong hành vi tiêu dùng du lịch, mô hình hành vi người mua, tính toán đến các yếu tố lựa chọn điểm đến du lịch của khách, người mua để dùng, người mua để sản xuất, người mua để bán. Xu hướng tiêu dùng du lịch, các mô hình hành vi tiêu dùng du lịch, nghiên cứu hành vi của người mua và cầu trong du lịch. Học phần này được giảng dạy trong 45 tiết tương đương với 3 tín chỉ.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

31	Quản trị điểm đến du lịch	Quản trị điểm đến du lịch là một trong những học phần chuyên ngành cơ bản, đặc biệt cho đối tượng là những người quản lý du lịch địa phương. Học phần cung cấp cho người học những kiến thức về phương pháp, cách thức quản lý điểm đến du lịch và sự khác biệt về cách thức quản lý giữa các loại điểm đến khác nhau. Học phần này dành cho sinh viên của cả hai chuyên ngành quản trị lữ hành và quản trị khách sạn, cung cấp những nội dung cơ bản cho sinh viên và giáo trình về chương trình giảng dạy, phương pháp giảng dạy và đánh giá, hệ thống bài tập và tài liệu tham khảo. Học phần này được giảng dạy trong 45 tiết tương đương với 3 tín chỉ và được giảng dạy bằng tiếng Anh; trong đó có 15 tiết dành cho hoạt động thực tế khảo sát quản trị điểm đến cụ thể do giảng viên lựa chọn	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
32	Văn hóa Việt Nam và giao thoa các nền văn hóa	Học phần “Văn hóa Việt Nam và giao thoa các nền văn hóa” là học phần thuộc Mô đun Quản trị điểm đến, là học phần bắt buộc trong khối kiến thức ngành chính của chuyên ngành đào tạo đại học POHE Quản trị Khách sạn và POHE Quản trị Lữ hành. Học phần bao gồm các nội dung: Văn hóa và các khái niệm toàn cầu hóa về văn hóa, hệ thống lý thuyết về văn hóa trên thế giới; Giao thoa văn hóa và quản trị sự giao thoa văn hóa trong kinh doanh du lịch và khách sạn; Đại cương văn hóa Việt Nam; Khai thác các giá trị văn hóa Việt Nam trong kinh doanh du lịch và khách sạn. Học phần được giảng dạy trong 30 tiết tương đương với 2 tín chỉ	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
33	Lịch sử văn minh thế giới	Học phần Lịch sử văn minh thế giới cung cấp những kiến thức cơ bản và hệ thống về tiến trình xây dựng và phát triển của những nền văn minh thế giới thông qua lịch sử các quốc gia, các khu vực điển hình trong từng thời kỳ lịch sử. Đồng thời học phần này còn có nhiệm vụ góp phần xây dựng quan điểm nhân văn, biết quý trọng và gìn giữ những sản phẩm vật chất và tinh thần của văn minh nhân loại, biết vận dụng một cách hữu ích vào đời sống và xây dựng nhân cách của mỗi người. Học phần này được giảng dạy trong 30 tiết tương đương với 2 tín chỉ.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
34	Quản trị MICE	Học phần “Quản trị MICE” là môn học bắt buộc thuộc khối kiến thức chuyên sâu của ngành Quản trị Lữ hành và Quản trị Khách sạn. Với thời lượng 3 tín chỉ (45 tiết), học phần cung cấp những kiến thức, kỹ năng cơ bản về: Sự kiện và dịch vụ tổ chức, quản trị sự kiện; Thị trường dịch vụ tổ chức sự kiện; Quy trình tổ chức sự kiện; Marketing dịch vụ tổ chức sự kiện; Quản trị cung ứng dịch vụ tổ chức sự kiện; Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị sự kiện.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

35	Kinh doanh du lịch trực tuyến	Ngày nay, công nghệ thông tin và truyền thông ngày càng được áp dụng rộng rãi trong ngành du lịch và khách sạn và ngày càng trở thành một công cụ hiệu quả, không thể thiếu trong kinh doanh du lịch và khách sạn. Học phần này cung cấp cho người học tư duy, kiến thức và những nền tảng cơ bản để khai thác công nghệ thông tin và truyền thông trong lĩnh vực du lịch và khách sạn một cách hiệu quả, sáng tạo để tạo dựng năng lực cạnh tranh trên quy mô toàn cầu. Nội dung của học phần này bao gồm: Những kiến thức cơ bản về công nghệ thông tin và truyền thông; những ứng dụng của công nghệ thông tin và truyền thông trong kinh doanh lễ hội, khách sạn, hàng không và điểm đến du lịch; chiến lược kinh doanh du lịch trực tuyến; các xu hướng kinh doanh du lịch trực tuyến.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
36	Du lịch sinh thái	Học phần này đưa ra những tính chất đặc trưng, quy tắc phát triển, quản lý và kinh doanh sản phẩm du lịch sinh thái sẽ được tìm hiểu, phân tích và nghiên cứu từ đó cho phép chúng ta phân biệt được sự khác nhau cũng như mối quan hệ chặt chẽ giữa du lịch sinh thái và các loại hình du lịch khác. Trong quá trình học, các định nghĩa, mô hình phát triển, đặc điểm thị trường, đặc điểm nhu cầu tiêu dùng, các nguyên tắc quản lý của du lịch sinh thái sẽ được phân tích và đánh giá trên nhiều góc độ khác nhau thông qua các tài liệu nghiên cứu trong và ngoài nước. Học phần được giảng dạy 30 tiết tương đương với 2 tín chỉ và giảng bằng tiếng Anh	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
37	Địa lý du lịch	Học phần Địa lý du lịch nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động du lịch, đặc biệt là hệ thống tài nguyên du lịch (Khái niệm, cách phân loại, sự phân bố). Ngoài ra, địa lý du lịch còn cung cấp kiến thức về quy hoạch du lịch, tổ chức lãnh thổ du lịch, sự phân bố không gian du lịch, giúp sinh viên nắm được hệ thống các loại tài nguyên du lịch – một trong những nhân tố quan trọng nhất quyết định sự phát triển du lịch, nắm được hệ thống các vùng du lịch Việt Nam. Học phần này có tổng thời lượng 30 tiết tương đương với 2 đơn vị tín chỉ.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

38	Pháp luật trong kinh doanh du lịch và khách sạn	Học phần “Pháp luật trong kinh doanh du lịch và khách sạn” cung cấp cho người học những kiến thức liên quan tới hệ thống pháp luật điều chỉnh hoạt động du lịch nói chung, hoạt động kinh doanh du lịch nói riêng. Đồng thời, cung cấp cho sinh viên các kiến thức về chế độ pháp lý trong quản trị và kinh doanh du lịch như quy chế pháp lý về thành lập, tổ chức hoạt động và quản lý các loại hình doanh nghiệp kinh doanh du lịch khách sạn; chế độ pháp lý về giao kết và thực hiện các loại hợp đồng trong kinh doanh du lịch. Ngoài ra, học phần còn giới thiệu cho sinh viên những quy định của pháp luật về giải quyết các tranh chấp phát sinh trong quá trình hoạt động kinh doanh du lịch và khách sạn, nghiên cứu các phương thức giải quyết tranh chấp có thể được áp dụng trong quá trình giải quyết các tranh chấp phát sinh từ hoạt động kinh doanh du lịch và khách sạn. Học phần được giảng dạy trong 3 tín chỉ tương đương 45 tiết	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
39	Đạo đức trong kinh doanh du lịch và khách sạn	Học phần “Đạo đức trong kinh doanh du lịch và khách sạn” trang bị cho người học kiến thức cơ bản về văn hóa và đạo đức kinh doanh, trách nhiệm xã hội trong kinh doanh du lịch và khách sạn và việc phát triển du lịch có trách nhiệm với môi trường và xã hội. Học phần giúp người học biết cách ứng xử có văn hóa, đạo đức và trách nhiệm với vai trò là những người quản lý kinh doanh, làm việc trong ngành du lịch và khách sạn. Nội dung cơ bản của học phần bao gồm: kiến thức chung về đạo đức kinh doanh và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp trong lĩnh vực du lịch và khách sạn; nội hàm và các vấn đề đạo đức kinh doanh trong ngành du lịch và khách sạn; xây dựng đạo đức kinh doanh của doanh nghiệp du lịch và khách sạn trong bối cảnh toàn cầu hóa; phát triển du lịch có trách nhiệm với môi trường, xã hội và vai trò của các doanh nghiệp kinh doanh du lịch. Học phần được giảng dạy trong 2 tín chỉ tương đương 30 tiết.	2	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
40	Quản lý học	Học phần này tập trung trang bị cho người học những kiến thức, kỹ năng và thái độ cần thiết về quản trị trong một tổ chức/doanh nghiệp nói chung và trong các doanh nghiệp du lịch và khách sạn nói riêng. Học phần này không chỉ giúp người học hiểu về những khái niệm, chức năng và những hoạt động căn bản của quản trị mà còn giúp người học áp dụng những kiến thức đó trong đời sống và công việc thực tế. Học phần được giảng dạy trong 3 tín chỉ tương đương 45 tiết	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

41	Quản trị nguồn nhân lực trong du lịch	Đây là một học phần trang bị kiến thức cho sinh viên cả về chiều rộng lẫn chiều sâu trong lĩnh vực quản trị nguồn nhân lực, nhất là các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực du lịch khách sạn, đồng thời trang bị kiến thức về vai trò của nhân tố con người trong quá trình sản xuất kinh doanh dịch vụ, từ đó thật được tầm quan trọng của công tác quản trị nguồn nhân lực trong kinh doanh. Học phần này cũng cung cấp những kiến thức cơ bản cho sinh viên nhằm nhận thức được mục tiêu hoạt động quản trị nhân lực cần phải đạt tới, đồng thời biết phân tích để lựa chọn chính sách quản trị nhân lực phù hợp nhằm đạt tới các mục tiêu dự bị, biết phân tích các nhân tố môi trường ảnh hưởng tới công tác quản trị nhân lực để làm cơ sở cho việc xây dựng chiến lược nguồn nhân lực của doanh nghiệp trong lĩnh vực du lịch. Học phần này được giảng dạy trong 45 tiết tương đương với 3 tín chỉ.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
42	Quản trị chiến lược doanh nghiệp du lịch	Học phần này tập trung vào các tiếp cận quản lý chiến lược áp dụng cho các ngành du lịch và khách sạn. Quản trị chiến lược là học phần không thể thiếu trong các chương trình giảng dạy bậc đại học cho ngành quản trị kinh doanh. Học phần quản trị chiến lược được giảng dạy cho sinh viên năm cuối của chương trình đào tạo cử nhân chuyên ngành quản trị lữ hành và khách sạn. Học phần này cung cấp những thông tin cơ bản về học phần, từ kết cấu học phần, phân bổ chương trình, các năng lực cần đạt được tới những yêu cầu cụ thể đối với sinh viên và các bài tập trong chương trình. Học phần được giảng dạy 45 tiết tương đương với 3 tín chỉ.	3	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
43	Tiếng Anh	Đây là nội dung ngoại ngữ chuyên ngành về kinh tế và kinh doanh nhằm trang bị cho sinh viên các kiến thức ngoại ngữ nâng cao về kinh tế và kinh doanh. Để theo học phần này, sinh viên phải hoàn tất chương trình ngoại ngữ căn bản. Chương trình giảng dạy sẽ được thiết kế phù hợp với sinh viên chương trình POHE	16	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
44	Tiếng Anh Tiếng Anh chuyên ngành DL&KS	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản và nâng cao thuộc kỹ năng và từ vựng giao tiếp và thực hành Tiếng Anh trong lĩnh vực du lịch và khách sạn.	9	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết
45	Ngoại ngữ II ( Tiếng Pháp/Trung/Nhật/Nga)	Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản thuộc kỹ năng và từ vựng giao tiếp và thực hành Ngoại ngữ II trong lĩnh vực du lịch và khách sạn.	8	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Thi viết

46	Thực tập I (Nghệ nghiệp vụ cung ứng dịch vụ du lịch và lễ hành)	Đây là kỳ thực tập tại các doanh nghiệp đầu tiên của sinh viên chuyên ngành (khách sạn và) quản trị lễ hành. (Khoá) Kỳ thực tập này nhằm giúp cho sinh viên có thể làm quen với môi trường kinh doanh thực tế, vận dụng những kiến thức và kỹ năng đã được học vào kinh doanh thực tế của doanh nghiệp. (Khoá) Kỳ thực tập này yêu cầu sinh viên phải thực hiện thành thạo các kỹ năng, nghiệp vụ dưới sự hướng dẫn của quản lý bộ phận các doanh nghiệp. Với thời lượng 225 giờ tương đương với 5 tín chỉ, đợt thực tập được diễn ra (vào kỳ học cuối cùng) sau khi sinh viên hoàn thành năm thứ 3 của khóa học (của năm thứ 3). Kết thúc thực tập sinh viên phải nộp báo cáo thực tập theo quy định.	5	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Chuyên đề
47	Thực tập II (Nghệ nghiệp vụ Quản lý lễ hành)	Mục đích của khoá thực tập này là tổng hợp và vận dụng các kỹ năng tác nghiệp, kỹ năng quản lý trong điều kiện kinh doanh thực tế, chú trọng hơn vào năng lực quản lý của sinh viên. Với thời lượng thực tập 315 giờ tương đương với 7 tín chỉ được thực hiện vào kỳ học cuối cùng của khoá học. Kết thúc thực tập sinh viên phải nộp báo cáo thực tập chuyên đề quản trị theo quy định	7	Theo kế hoạch đào tạo năm học 2019-2020	Chuyên đề